

mười bảy
và những
cơn mưa

ĐẦU HẠ

Mười Bảy Và Những Con Mưa Đầu Hạ

Nhiều Tác Giả

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

CÔ BÉ NGÂM CỎ SỮA

Võ Ngọc Phương

Khải thả bộ xuống một ngọn đồi rồi một ngọn đồi nữa, đến lúc này thì Khải đã chắc chắn: mình đã bị lạc. Khải mân mê chiếc lá bàng trên tay một cách bất lực. Nó không biết trang trại nằm ở hướng nào thì làm sao mà về. Giờ nó mới nhận ra là đáng nhẽ mình phải hỏi bố trang trại nằm ở hướng nào. Còn bây giờ thì đã quá muộn. Cổ họng Khải khô đắng dưới cái nắng của thảo nguyên, nó vừa nóng vừa mệt và đôi chân nó thì đã mỏi rã rời, nó không thể nhích thêm bước nào nữa. Xung quanh nó giờ chỉ còn là những ngọn đồi cao hơn đầu người, cỏ tranh cao và cứng làm áo nó rách bươm. Người nó đã đầy vết sây sát. Một mình loay hoay giữa trùng núi hoang vu không một bóng người, lúc này Khải chỉ ước là có một bà tiên hiện ra dịu dàng hỏi nó như trong truyện cổ tích: tại sao con khóc. Mặc dù chưa khóc nhưng nó biết nó cũng sắp khóc đến nơi.

- Tại sao bạn ở đây?

Khuôn mặt đang cúi gằm tuyệt vọng của Khải chợt sáng lên mừng rỡ. Khải vội ngẩng lên ngược nhìn bà tiên của nó. Trước mắt nó không phải bà tiên mà là một cô bé miền núi với nước da rám nắng và một chiếc lông chim nửa xanh rưng, nửa xanh lá cải trên tóc, trông thật kì lạ. Mặc dù bà tiên của nó ăn mặc thật quái dị và cũng không hỏi tại sao con khóc nhưng lúc này tất cả đều không quan trọng. Khải bật đứng dậy như thể nó còn chậm trễ một giây nào nữa thì bà tiên à không cô tiên của nó sẽ giận dữ biến mất.

- Con à mình bị lạc.

Trong tâm trạng hoang mang, Khải thật thà khai báo. Cô bé bỗng bật cười sặc sụa. Tiếng cười của cô bé khiến Khải chợt dạ. Khải bắt đầu đỏ mặt tía tai.

- Bộ có gì buồn cười lắm hả?

- À không.

Cô bé nói với nó trong cái mím môi khổ sở.

- Vậy bạn là con tiến sĩ Nguyễn vừa ở thành phố mới về.

Khải dè dặt gật đầu.

Mọi người đang tìm bạn. Về thôi. Mình tên Ka Lan.

Cô bé nói về mình thật gọn gàng.

Nhưng về bằng cách nào? Khải đã quên nói với cô bé là chân nó đã mỏi nhừ, không thể nhích thêm được bước nào. Như đọc được ý nghĩ của Khải, Ka Lan phóng nhanh lên ngựa và ra hiệu cho Khải cùng lên cưỡi chung. Nhưng Khải vẫn đứng như trời trồng dưới cái nắng thiêu đốt của trời cao nguyên.

- Bạn ngại hả?

Ka Lan tròn mắt nhìn Khải.

- Mình không biết cưỡi ngựa.

Khải thú nhận và một lần nữa Ka Lan bật cười rồi cô bé mím môi nói chậm từng tiếng một.

- Mình điều khiển ngựa cho, bạn chỉ việc ngồi lên thôi.

Chỉ việc ngồi lên thôi. Nghe sao thật nhẹ nhàng. Khải lăm bầm nhái giọng cô bé vừa đủ nhỏ để cô bé không nghe thấy mà giận dỗi bỏ lại mình nó cho nắng cao nguyên hay làm mối cho thú rừng. Cuối cùng Khải thật thà:

- Mình không dám ngồi lên con này đâu.

Khải rút rề chỉ tay vào con ngựa màu cà phê sữa cao to đang đứng trước mặt nó. Tiếng cười của Ka Lan một lần nữa rồi lại một lần nữa vang vọng khắp thảo nguyên. Đây là lần đầu tiên một tên con trai như Khải cảm thấy mặt mình nóng lên như thể mặt trời.

Ka Lan đến chỗ Khải đang tập cưỡi ngựa để mang cho nó một bức thư từ thành phố. Nói là tập cưỡi ngựa cho oai chứ thực ra Khải chỉ tập cưỡi ngựa con. Những con ngựa của cao nguyên dù đã được thuần chủng nhưng trông vẫn hoang dã thế nào ấy. Khải không đủ can đảm leo lên khi nhìn những cái bờm oai vệ của chúng. Nhất là cái cảnh chúng trở chứng nhảy dựng, hí vang. Ngay cả những con ngựa đã thuộc loại chuyên nghiệp. Theo bố đi công tác ở vùng cao nguyên Khải đã phát hãi với đủ thứ. Chẳng hạn như sau khi trao thư cho Khải, Ka Lan ngồi bệt trên bãi cỏ và bắt đầu ngậm cỏ.

- Tôi tưởng chỉ ngựa mới ngậm cỏ thôi chứ?

Khải mĩa mai. Ka Lan tròn mắt nhìn Khải như người ngoài hành tinh. Đôi mắt cô bé sáng như mắt cú. Không hiểu sao Khải nhìn thấy cả

hình bóng núi rừng với những con ngựa hoang trong ấy nữa.

- Ghê quá!

Khải nói thêm khi thấy cô bé không đếm xỉa gì tới mình. Cô thản nhiên ngồi gặm cỏ tiếp.

- Bạn sinh ra ở đâu vậy?

Kalan đột ngột quay lại hỏi Khải. Khải chăm chú nhìn Kalan nghi ngờ. Nó cố dò xét cái bầy đang giăng trước mắt nó, nó biết là không thể lẫn tránh.

- Mình sinh ra trên trái đất.

Câu trả lời tỉnh rụi. Kalan chìa một ngọn cỏ trên tay nó cho Khải.

- Đây là cỏ sữa

- Cỏ nuôi bò sữa à?

Kalan bật cười. Khải cảm thấy hơi quê quê. Không hiểu sao lúc nào đứng trước mặt Kalan Khải cũng cảm thấy mình quê quê thế nào ấy. Lẽ ra người thấy quê phải là Kalan mới đúng. Khải sinh ra trong một thành phố hiện đại, nó luôn tự hào về điều này. Vậy mà lúc nào nó cũng bị một cô bé Cao Nguyên giễu cợt. Đó là một điều không thể chấp nhận được. Nhưng sự thật là ở cao nguyên này, Kalan vẫn hơn nó cả một cái đầu.

- Đây không phải là cỏ nuôi bò sữa mà là cỏ sữa. Cỏ sữa ngọt lắm!

Kalan cố giải thích cho Khải. Nhưng nó càng giải thích Khải càng cảm thấy kinh khủng.

Gớm quá! - Khải lí nhí.

- Ăn cỏ là một hành động mất vệ sinh, một hành động đáng bị lên án. Thứ nhất: cỏ không phải là thực phẩm dùng để ăn, nó chỉ dùng để nuôi bò, dê, ngựa hay những con vật gì đại loại như thế thôi. Thứ hai: dù có ăn đi chẳng nữa thì trước khi ăn cũng phải rửa sạch, mỗi ngày bao nhiêu là bụi bám vào cọng cỏ vậy mà lại bỏ vào miệng ăn ngon lành. Thứ ba: ăn như vậy là rất dễ bị ngộ độc, nhẹ thì có thể bị sốc ruột cấp cứu, nặng thì có thể dẫn đến tử vong. Thứ tư và còn bao nhiêu cái thứ khá cứ tuồn trào trong lòng Khải nhưng nó chỉ là những suy nghĩ. Khải biết nếu nó nói ra những điều kiến thức tuyệt vời đó thì Kalan lại rú lên cười. Dù sao thì cô bé cũng chỉ là một cô gái cao nguyên ít học, quê mùa. Khải phẩy tay tỏ vẻ

không thềm chấp. Khải sắp về thành phố, nó có thể nằm ngủ cả ngày trên chiếc nệm êm ái của riêng mình nó, nó sẽ tắm nước nóng và uống coca ướp lạnh cùng với các bạn thành phố của nó. Tiện nghi và hiện đại, đó mới là nơi Khải thuộc về. Và những ngày lặn lội trên đồng cỏ, bị những con muỗi voi cao nguyên đốt thấu đêm sẽ chỉ là ác mộng. Con ác mộng đó sắp kết thúc trong một ngày không xa lắm.

- Khi rảnh rồi bạn làm gì?

Đó là câu hỏi mở đầu để khoe mẽ những thú vui ở thành phố của nó. Nó sẽ tha hồ kể cho Kalan nghe về TV, về internet, về máy lạnh và điện thoại... Cô bé cao nguyên hoang sơ này sẽ phải há hốc mồm kinh ngạc lẫn thán phục. Nghĩ đến đó đã làm Khải thích thú.

- Mình thường cưỡi ngựa.

- Gì nữa?

Khải cố tình bắt bí Kalan.

- Mình cho ngựa ăn.

Cô bé như cố tình trêu tức Khải.

- Ngoài mấy con ngựa ấy ra bạn đâu còn làm gì nữa, phải không?

Khải cố thuyết phục Kalan đồng tình với nó.

- Mình ra suối chơi.

- Đâu, suối đâu? Dẫn mình đi với.

Ý định khoe mẽ trong đầu Khải bỗng tan đi đâu hết. Cái háo hức được nhìn thấy suối của một công dân thành phố ùa vào lòng nó.

Theo lời kể của Kalan, suối nép mình trong những ngọn núi cao để tuôn ra dòng nước mát và ngọt ngào. Hai bên bờ suối được phủ đầy loại cỏ mà Kalan rất thích ăn - cỏ sữa.

Suối tung bọt trắng xóa duy chỉ còn một điểm là chưa đẹp.

- Sao nước suối đục mò vậy?

- Đó là phù sa.

Kalan giải thích. Khái nín khe. Khái biết càng mở miệng, nó càng chứng tỏ cái kém hiểu biết của nó. Thay vào đó, nó chú ý đến Kalan. Cô bé đang lằng quằng băng qua các ghè đá phủ đầy rêu xanh bằng đôi chân trần. Đôi xăng đan của Khái đã mòn vẹt cả đế vì không chịu được đất đá cao nguyên.

- Kalan coi chừng trơn đó.

Khái vừa dứt lời thì nó ngã chổng chơ cái oạch xuống nước. Lần này thì Kalan không hiểu Khái nói gì.

Lần này về mình phải kiện hãng giày. Họ dám nói giày này vượt được mọi địa hình.

Khái và Kalan ngồi giữa cánh đồng. Sóng cỏ rập rờn, những con muỗi voi cũng không còn khoái đốt nó như trước, đêm đầy sao điều mà Khái chưa từng được thấy ở thành phố. Kalan vẫn đi trên cánh đồng với đôi chân trần, chiếc váy da của Kalan đã bị rách lỗ chỗ vì cỏ tranh cào, trên đầu cô là một mảnh lông thú phía sau có cắm những chiếc lông nửa xanh lá nửa xanh dương như ngày đầu Khái gặp cô bé. Kalan hái một ít cỏ sữa đưa cho Khái nhưng nó lắc đầu. Khái giờ đã có thể cưỡi ngựa tuy chỉ là đi nước kiệu chứ không phóng qua được những ngọn đồi như Kalan, Khái cũng không còn bị lạc hay vấp đá lạch bạch như trước nhưng nó vẫn không thể nhai được cỏ sữa.

Tạm biệt.

Kalan quay lại nắm tay Khái bằng cánh tay có những đường vân kì dị. Đôi mắt cô bé hiền và lấp lánh như những ngôi sao chứ không phải như mắt cú như Khái từng nhận xét. Khái chợt cảm thấy như cả cao nguyên đang tạm biệt nó. Đó là lần cuối Khái gặp Kalan. Ngày nó về cô bé phải đi đưa thư ở xa. Chỉ trong một giây nó cảm thấy nhớ cao nguyên, nhớ cả người của cao nguyên. Nhưng cái giây ấy trôi qua rất nhanh bởi Khái bỗng nhớ thành phố và bạn bè hơn bao giờ hết. Đó mới là nơi mà nó thuộc về.

- Đi thôi ba.

Khái vung tay lên phía trước và giơ tay vẫy ba nó. Nhưng ông cúi xuống và ngắt một cọng cỏ sữa cho vào miệng nhai ngon lành. Khái không tin được vào mắt mình. Một nhà khoa học như ông, một tiến sĩ biết rõ các quý tộc vệ sinh sao có thể làm như thế. Một hành động thật phản khoa học. Khiếp quá!

- Sao ba làm vậy?

- Con chưa ăn một cọng cỏ sữa nào của cao nguyên sao?

Ba đẩy gọng kính trắng lên và ngạc nhiên nhìn Khải.

- Vậy mà ba tưởng Kalan đã chỉ cho con rồi.

- Mất vệ sinh lắm.

Khải thật thà.

- Có lẽ tập tục ấy là đúng.

- Tập tục gì hả ba?

- Người ta nói chỉ có ai thuộc về cao nguyên thì mới có thể ăn được cỏ sữa nơi này. Và những cọng cỏ sữa sẽ đưa họ trở về cao nguyên như bà.

- Vậy ba có tin không?

- Ba tin.

Khải đột ngột cúi xuống ngắt một cọng cỏ sữa trên cánh đồng cho vào miệng. Rất tự nhiên, những hạt cỏ sữa thấm dần vào cổ họng nó ngọt lịm.

V. N. P

MỘT NGÀY LÀM CON TRAI

Hà Thanh Phúc

- Ta cho mi một điều ước! Mi ước gì nào?

Tôi tròn xoe mắt nhìn người tự xưng là tiên trước mặt. Nghe bà ta nói gì không? Bà ta sẽ cho tôi một điều ước. Thật sự tôi không thể nào tin được. Tôi không tin trên đời này có thần tiên, tôi cũng tính kỹ, nếu có, tỷ lệ tôi gặp tiên cũng vô cùng nhỏ. Cũng phải thôi, dân số thế giới hơn 6 tỷ người, riêng nước Việt Nam cũng đã 70 triệu rồi. Vì vậy tôi chưa bao giờ mơ hay hy vọng mình có thể lọt vào "mắt xanh" của ông bụt hay bà tiên nào đó. Vậy mà hiện giờ, một bà tiên xinh đẹp đang đứng trước mặt tôi, mỉm cười và ban cho tôi một điều ước. Một bà tiên biết nói tiếng Việt. Bây giờ nhìn kỹ lại tôi chắc trên đời này tiên biết nhiều thứ tiếng nhất. Tôi biết chắc đây là một giấc mơ, vì một sự thật hiển nhiên là tôi chưa thấy bà tiên nào điệu và kỳ lạ như bà tiên này. Nhưng thôi dù sao cũng là một giấc

mơ đẹp, ráng mơ cho hết xem sao! Cũng thú vị lắm chứ! Bà tiên này không mặc đầm xòe và đội nón như tôi tưởng tượng. Bà mặc một bộ đồ kỳ lạ màu trắng, tôi dám cá là không có bộ đồ nào đựng hàng đâu. Bà cũng đeo khoảng bảy tám cái vòng mỏ y chang như mấy nhỏ bạn của tôi. Chà! Xem ra bà tiên này moden ghê!

- Bà là tiên thiệt không dzậy?

- Trời! Ta như vậy mà ngươi dám kêu bằng "bà" hả? Ta mới có hai trăm tuổi thôi đó!

Tôi quay mặt đi lên cười. "Mới có hai trăm tuổi". Ít dữ hé! Nhưng nhìn kỹ thì không phải "bà" thiệt! Khuôn mặt còn trẻ và đôi mắt sáng cứ như trạc tuổi tôi. Chắc là đối với tiên, hai trăm tuổi bằng hai mươi tuổi của người thường không chừng. Ngoài ra tôi còn được phiên dịch "ta" và "mi" theo tiếng của tiên tương đương với "tui" và "bạn". Nghe cũng ngộ nhỉ?

- Ai biết! Đã là tiên thì phải chịu đi chung hai chữ "bà tiên" chứ! Nhưng thôi, kêu bằng "chị tiên" hén!

- Hmmm... Vậy còn được đó! Sao nè! Mau ước đi! Nhanh lên ta còn phải đi xem ca nhạc nữa!

- Khoan đã, chị tiên sao ăn mặc không giống mấy bà tiên trong truyện và phim vậy?

- Chời ơi... mấy cái đầm xòe đó là thuộc tiên mấy đời trước, từ đời bà ngoại của tui lận. Bộ đồ tui đang mặc là moden nhất thế giới tiên đó! Thợ xin nhất "đi- gia" đó nhe! Hihi... mấy cái vòng này là mới mua ở Gift Shop[1] của thế giới người nè! Thấy tui có đẹp hôn?? Tui vẫn hay biến thành người để dạo chơi đó!

- Trời! Vậy mà tôi cứ nghĩ chỉ có giới trẻ của người mới có thời trang. Ai dè ở xứ sở tiên gì đó cũng điệu góm. Nhìn chị tiên này thật nhí nhảnh hết sức! Chà ước gì bây giờ nhỉ? À! Hay là mình ước được đẹp như siêu mẫu, lúc đó tha hồ chảnh chệ với đám bạn trong lớp! Hay là ước có trí thông minh tuyệt vời hơn cả Leonardo De Vinci? Hay là.. trời ơi! Sao tôi không chịu nghĩ sẵn một điều ước chứ!

- Một phút trôi qua rồi! Vậy là điều ước của mi chỉ tồn tại trong một ngày thôi, theo điều luật mới của thế giới tiên!

- Trời! Sao kỳ vậy? Có vụ đó sao? Hic... Hic thôi ba ngày đi hay một ngày rưỡi cũng được! - Tôi cố nản nỉ.

- Cấm trả giá! Không thôi ta lấy luôn một ngày đó bi giờ!

Thật xui xẻo hết biết! Như vậy thì cái ước mơ biến thành người mẫu hay thiên tài đi tong rồi vì chỉ làm một ngày thì đâu có vui. Tiên gì mà trù m so dễ sợ luôn! Vậy thì phải ước cái gì thật đặc biệt mới được. Vì dù sao đây chỉ là một giấc mơ. Đúng rồi! Tôi từng muốn biết cảm giác làm một đứa con trai khác con gái thế nào.

- Rồi! Xong rồi ước biến thành con trai!

- Ok! Úmbala Attila Spacy...!!!

Chị tiên móc cái đĩa phép có gắn đầu ngôi sao khõ nhẹ vào đầu tôi. Ánh sáng trắng xanh hồng đủ màu thật đẹp. Xong, chị tiên cười và nheo mắt với tôi.

- Nhớ đó chỉ một ngày thôi nhé!

Tôi còn định hỏi chị tiên nhiều điều về thế giới tiên và xin chụp một tấm hình để đem vô khoe cho tụi bạn tặc chơi nhưng chị tiên đã biến mất. Tôi háo hức chạy lại nhìn vô gương, bụng như đánh lổ tồ. Trời vẫn còn nguyên cái khuôn mặt con gái quá nhàm chán này! Vậy là tôi bị chị tiên dụ rồi! Đúng là tiên dỏm! Thôi kệ, dù sao cũng chỉ là mơ. Nghĩ vậy tôi leo lên giường và nhắm mắt ngủ một giấc cho đã!

oOo

Tôi vươn vai dậy. Nghĩ về giấc mơ tối qua. Thật thú vị! Tôi mỉm cười và bước xuống giường. Điều đầu tiên tôi phát hiện ra là cái chân đầy lông lá xấu xí của mình. Ôi không! Tôi đang ở đâu thế này? Đây là căn phòng của "hắn" mà. Tôi hoảng hồn chạy lại gương. Má ơi! Tin nổi hông? Tôi đã biến thành con trai! Chuyện tôi gặp tiên là có thật! Mà đặc biệt tôi lại biến thành "hắn" nữa chứ! Hí hí! Chị tiên này thật dễ thương hết biết. Tôi nhảy cẫng lên Hura thật to. Tôi lại nhà hắn chơi hoài nên biết rõ mọi người trong gia đình hắn. Cho nên, tôi quyết định sẽ đóng vai một đứa con trai thật hoàn hảo. Tôi bước xuống cầu thang và gặp con Út - em hắn! Nhỏ này thích tôi lắm. Tôi cười với nhỏ.

- Trời! Bữa nay anh có bị ai nhập hông vậy? Bình thường anh ngủ em kêu đến viêm họng cũng không thêm thức mà!

Chà! Không ngờ hắn có cái tật ngủ nướng. Nhưng không sao, xí xỏ đi, vì hè mà. Với lại thỉnh thoảng tôi cũng hay ngủ nướng. Dưới nhà, mẹ hắn đang làm đồ ăn sáng. Mẹ hắn làm đồ ăn rất ngon. Tôi chạy lại phụ bà. Lúc này thì bà lại la lên:

- Thôi thôi đi ông tướng! Để tui làm cho ăn! Bữa nay mắc chứng gì mà giỏi giang vậy?

Chết! Tôi lại quên, hần đâu có biết làm bếp. Mình đang là hần cơ mà. Tôi đi liền vào nhà tắm. Tôi có thói quen tắm vào buổi sáng. Và đó là điều khủng khiếp nhất với tôi. Tôi quên mất đây là cơ thể của hần!

- Aaaaaaaaaaaaaaaaaaaaaa!!!

- Có chuyện gì con? - Ba mẹ hần lo lắng chạy lại cửa nhà tắm.

- Dạ..... Đâu có gì! Tại con chuột!

- Cái thằng này bữa nay lạ! Bình thường mày đâu có sợ chuột! Làm ba mẹ hết hồn!

Tôi im re. Cũng may là chỉ có một ngày. Đến đoạn này khá gay go là tôi phải mặc quần áo - chỉ - dành - riêng - cho - con - trai. Biết làm sao được! Nhưng đã quyết tâm đóng vai một đứa con trai hoàn hảo thì phải làm cho trót nên tôi đành “ngậm đắng nuốt cay”. Sau khi thay đồ xong, tôi ra ăn sáng với gia đình hần. Tôi gấp đồ ăn cho nhỏ Út như mọi khi hần thường làm!

- Trời! Bữa nay đâu có nhi Thu! Sao anh lại gấp đồ ăn cho em? Bình thường anh đâu có làm vậy đâu! Sao? Anh định nhờ vả em gì hả? - Nhỏ trợn tròn con mắt ngó tôi.

Tôi thực sự bất ngờ trước câu nói của nhỏ Út. Hơi bị thất vọng một chút về hần. Nhưng con người không ai hoàn hảo mà - tôi tự an ủi. Tôi cười với nhỏ Út, không nói gì. Vì đúng ra không biết phải nói gì! Ba mẹ hần cười hài lòng.

- Chắc là anh mày lớn rồi đó!

Đúng là tôi qua mắt được nhiều người nhưng không qua mắt được con Kiki bé nhỏ. Nó cứ quấy đuôi và dúi mõm vào chân tôi. Tôi trộn cơm và xé thịt cho nó ăn. Nhỏ Út lần này la lớn hơn nữa:

- Trời ơi! Hôm nay anh cho chó ăn! Mọi khi toàn là bắt em cho không à!

Nhỏ nhìn tôi dò xét, xem anh Hai nó có bị cái gì. Hmm, không ngờ hần lại nhiều tật xấu đến thế. May là chỉ một ngày thôi! Nếu là hai ba tháng chắc tôi “trừ điểm” hần còn âm điểm luôn quá. Tôi vuốt tóc nhỏ Út.

- Tối nay anh sẽ dẫn em đi ăn kem và mua kẹp tóc! Chịu không?

- Trời! - Nhỏ lại còn la to hơn hồi nãy.

Nhỏ chạy lại đứng nép vào đằng sau bức tường, he hé mắt nhìn tôi. Nhỏ nhìn tôi như thể đang có một mưu đồ đen tối đem nhỏ ra mần thịt vậy.

Tôi thừa ba mẹ hắt rồi đi ra ngoài. Gió sớm thật mát mẻ. Tất cả như một giấc mơ vậy. Đột nhiên, tôi giật mình, sức nhớ đến một câu chuyện. Nếu tôi là hắt, vậy bây giờ hắt ở đâu? Còn thân xác của tôi nữa! Tôi vội vàng chạy lại nhà của tôi. Chắc giờ này mẹ đang sốt vó vì mất đứa con gái yêu rồi! Tôi nhấn chuông. Mẹ ra mở cửa. Khác với sự tưởng tượng của tôi, mẹ vẫn bình thản và mỉm cười:

- Con đến kiểm Thư hả? Nó đi chơi với lớp từ hôm qua rồi mà? Ủa mà con không đi sao? Ngày mai là nó về đấy!

- Dạ không ạ... Thôi con về. Chào bác ạ....

Tôi thở phào nhẹ nhõm. Vậy là chị tiên đã sắp xếp đâu vào đấy cả rồi. Hắt chỉ tạm biến mất một ngày thôi. Khi đạp xe ngang qua cửa hàng thời trang tôi buộc phải ghé lại! Ôi! Cái áo thật là đẹp!

- Em định mua tặng bạn gái à! Em là con trai mà khéo chọn nhỉ? Các cô thích loại này lắm đấy! - Chị bán hàng đơn đả.

- Không! Em mua cho em mà....

- Cái gì? - Chị bán hàng hỏi lại.

- À không. Ý em nói là em mua cho em gái của em đó mà...

Chị “à” một tiếng rõ to ra chiều hiểu biết. Thôi, dù sao cũng có mấy khi được làm con trai nên tôi quyết định hào phóng mua cái áo đó về tặng cho con Út. Coi như giúp hắt “chuộc bớt lỗi lầm” của hắt vậy.

Tôi lượn qua quán dì Sáu. Trời ơi! Thật sự tôi không muốn bôi nhọ hình ảnh con trai của hắt đâu nhưng mà cái mùi bún mắm, hàng ốc kể bên, rồi xoài, cóc, ổi.... quấy rầy quá đi nên tôi không kềm lòng được. Thôi, dù sao cũng chỉ một ngày. Tôi tự nhủ rồi vô tư chén hết hàng này sang hàng khác. Dì Sáu cười:

- Chà! Con trai mà cũng ăn hàng không thua gì con gái hén!

Rồi cái đám con gái ở bàn bên cạnh nữa. Tụi nó cứ chỉ trỏ, lâu lâu lại “hí hí” lên. Trông rõ là phát ghét. Tôi cũng thấy hơi què. Tự nhiên tôi nhớ lại mỗi lần đi ăn ở đây với đám bạn gái tôi cũng cư xử như thế. Tôi đứng dậy tính tiền rồi vọt lẹ. Là con gái mà xác con trai cũng nhiều bất tiện. Tính ra thì con trai chưa chắc đã hay. Trên đường đi, tôi gặp bao nhiêu là anh chàng đẹp trai. Nhìn cứ như Bae Jong Gun ấy, nhưng mà tôi chỉ dám nhìn lén. Tức thật! Nếu là bình thường thì đã có khối chàng làm đuôi rồi. Vì dù sao tôi cũng “hơi bị” xinh chứ bộ. Đang đi thì lại gặp tụi con trai trong lớp đang đá banh.

- Ê! Hùng! Vô đá banh này! Còn thiếu chân tiền đạo của mày nè!

- Thôi, không đá đâu!

Chèn oi, gì chứ đá banh là tôi ghét nhất trên đời. Tôi chỉ khoái coi trận nào có Việt Nam thôi. Cùng lắm là bắt chước người ta cầm cờ đi diễu hành mỗi khi Việt Nam thắng trận. Như hồi Sea Games chẳng hạn. Chứ còn tham gia vào thì xin miễn. Nhưng tụi bạn không tha cho tôi. Nó lôi kéo tôi vào cho bằng được.

- Ê! Làm gì vậy? - Tôi rút tay lại khi thằng Tuấn nắm tay tôi.

- Là sao? Mày bị “khìn[2]” hay sao vậy?

- Không có gì hết!

Nói rồi tôi bực dọc bỏ về, để lại cả đám ngẩn ngơ không biết vì sao một thằng mê đá banh hơn tất cả lại có sự thay đổi kỳ lạ như vậy.

Tối, tôi về nhà hẩn và leo lên giường nằm nghỉ. Làm con trai vất vả thật! Không như tôi nghĩ chút nào. Nhỏ Ut nhận được quà mặc dù rất nghi ngờ nhưng cũng mỉm cười vì lòng tốt của tôi - anh Hai nó. Tôi nhìn căn phòng. Thật bừa bộn. Tôi dọn dẹp lại và phát hiện ra một cuốn sổ. A ha! Nhật ký của hẩn. Tôi hơi e ngại. Đọc trộm là không tốt... nhưng giờ mình là hẩn mà, đâu có sao! Tôi bắt đầu mở ra đọc xem con trai viết gì trong nhật ký.

“Ngày... tháng...năm.... Hôm nay nhỏ Thư nhìn mình cười. Xui ghê! Tự nhiên bị nổi mụn to thật to trên mặt! Trông xấu quá! Sao lại nhìn làm chi chứ!”. Tôi cười, không ngờ hẩn cũng điệu quá. Tôi đọc tiếp: “Mình mặc cái áo màu xanh nhỏ khen đẹp... Hi hi, nhỏ không biết là đồ Si đa”. Tôi gần như bò ra cười và đang định đọc tiếp thì “bùm”. Chị tiên hiện ra.

- Hết một ngày rồi nhé! Sao? Có vui không nè? Làm con trai có thú vị không?

- Thú vị lắm! Nhưng cũng khủng khiếp lắm! Làm con gái thích hơn!

Chị tiên cười và huơ đũa phép. Cũng như lần trước. Ánh sáng đủ màu thật đẹp hiện ra.

- Thôi! Ta đi nhe! Chúc mi luôn vui vẻ và yêu đời! Sau khi thức dậy, đâu sẽ vào đấy! Mi sẽ quên hết tất cả!

- Khoan đã! Chị tiên ơ...

Tôi chưa kịp nói dứt lời thì chị tiên đã biến mất. Tôi tiếc vì chưa kịp hỏi chị tiên tên gì, chưa kịp chụp hình và biết đâu chị tiên cũng có số phone thì sao nhỉ? Tôi nhắm mắt lại...

oOo

Nắng sớm len vào phòng. Tôi thức dậy. Quả là một giấc ngủ dài. Tôi vươn vai rồi bước ra ban công hít thở không khí trong lành. Tôi thấy một cô gái chạy ngang qua nhìn tôi. Trông quen quen nhưng tôi không tài nào nhớ được!

Tôi đạp xe thông thả trên đường. Hắn từ phía sau chạy lên, mặc áo sơ mi màu xanh cười rạng rỡ với tôi. Trông vẫn đáng yêu như mọi ngày...

H. T. P

TÍM NGÁT BẰNG LĂNG

Uyên Phương

1.

Tháng sáu rón rén đặt bước chân qua cửa lớp. Lũ học trò cuối cấp đang mải mê với bài vở, thi cử, một hôm ngẩng lên và chợt ngỡ ngàng nhận ra mùa hạ đã đến tự lúc nào.

Sáng nay, Ngọc thấy không khí của mùa hạ đã tràn ngập và hiển hiện quanh mình rõ lắm rồi. Trên khoảng sân trường rực nắng, phượng nở cháy cả một góc trời. Hai dãy nhà B và C vắng tanh vì khối 10 và 11 đã được nghỉ hè, chỉ có dãy nhà A là vẫn còn học sinh 12 ôn thi cuối cấp. Cái không gian vắng lặng ấy càng làm cho màu đỏ của hoa phượng như men mang hơn. Trên bục giảng, tiếng thầy toán sang sảng là thế mà vẫn lẫn

vào tiếng ve đang kêu ran cả sân trường. Mấy bữa trước, thầy hiệu trưởng vừa đề nghị cho phun thuốc sâu... diệt bớt ve là lũ học trò đã nhào nhào lên:

- Đừng mà thầy ơi, tội nghiệp tụi nó lắm thầy ơi!

Thầy hiệu trưởng nghiêm mặt:

- Nhưng cứ cái đà phải hét lên thật to mỗi khi giảng bài để át được tiếng ve như thế này thì chắc thầy cô mấy em đứt dây thanh quản hết quá!

Lũ học trò lại nín áo thầy nài nỉ:

- Tụi em sẽ mua đá chanh, mua bạc hà cho thầy cô ngậm mờ... Đừng giết ve thầy ơi, hồng có ve tụi em buồn lắm!

Thầy hiệu trưởng lắc lắc đầu cười hiền. Thiệt là chịu thua mấy đứa này. Bữa trước mới vừa than thở “Mỗi lần nghe ve kêu là tụi em lại nghĩ đến cảnh phải xa trường, xa bạn, buồn quá học hồng vô thầy ơi!”, bữa nay lại kêu “Không có ve buồn lắm thầy ơi!”... Thật là... không hiểu nổi!

Nhớ lại cảnh cả lớp 12 Anh của mình rờn rần bám theo thầy hiệu trưởng xin thầy từ bỏ ý định... diệt ve, Ngọc mỉm cười một mình. Ừ, kể ra hè mà không có ve thì đầu phải là hè. Ngọc lôi mấy cuốn lưu bút trong ngăn bàn ra mân mê. Có năm cuốn cả thầy, của Tâm, Giao, Hạnh, Long, Hải. Đứa nào cũng ấn lưu bút vào tay Ngọc, ỉ ôi: “Viết cho tui thiệt hay đó nghe thi sĩ của lớp!”, kèm theo cái trợn mắt: “Viết lẹ lên để tui còn đưa cho mấy đứa khác viết nữa đó!”. Cái tụi này thiệt là, viết lưu bút mà làm y như đánh giặc không bằng, phải “đánh nhanh, thắng nhanh, tiêu diệt gọn”. Nhìn lưu bút là có thể đoán ngay ra chủ nhân của nó là ai. Cái cuốn vừa to, vừa dày này là của Tâm “voi”, còn cái cuốn be bé, xinh xinh màu hồng này là của Giao “hạt tiêu”. Một viên giấy bông từ đâu rơi vèo xuống trước mặt Ngọc. Mở ra, nét chữ tinh nghịch của Yến: “Sao, viết lưu bút cho hắc chưa?”. Ngọc quay xuống, ý nhị nhìn Yến lắc lắc đầu. “Hắc” ở đây là Long. Cuốn lưu bút của Long thật giản dị, chỉ là một cuốn sổ bìa da bình thường. Trang đầu tiên không có những lời tự bạch hoa lá cành mà chỉ có một bài thơ chép bằng mực tím, nét chữ bay bướm:

Một chiều bước chân đến lớp

Vô tình gặp đóa bằng lăng

Màu hoa như chờ như đợi

Bỗng nghe lòng thoáng bàng khuâng...

Chao ôi, hoa bằng lăng!

2.

Trường Ngọc trồng toàn phượng là phượng, chỉ có một cây bằng lăng duy nhất được xem là “của quý” của cả trường. Nghe nói khi trường mới thành lập, các khóa đầu tiên đã trồng xen kẽ bằng lăng với phượng. Nhưng chẳng hiểu sao mấy cây bằng lăng cứ còi cọc rồi lặn dần ra chết hết, còn sót lại mỗi cây này. Mà điều kỳ lạ là bao năm nay nó chẳng thềm nở một bông hoa, tự dưng đến mùa hè này nụ bằng lăng bỗng từ đâu chỉ chít nhú ra dưới nách lá, rồi nở bung, tím ngát cả cây. “Sự kiện” bằng lăng nở làm cả trường xôn xao hẳn lên. Thầy cô nào ôm giáo án đi qua cây bằng lăng cũng chầm chậm bước chân một chút. Còn mấy đứa học sinh học bên dãy B, C hề đến giờ ra chơi là lại chạy thục mạng qua dãy A, đứng dưới tán cây bằng lăng ngắm nghía cười hớn hở rồi thăm tiếc tại sao bên dãy mình không có một cây y chang như vậy. Chưa hết, một cuộc chiến giành quyền... sở hữu cây bằng lăng đã nổ ra giữa lớp 12 Anh và 12 Lý. Chả là dãy A có hai tầng, lớp Lý học dưới tầng trệt còn lớp Anh học ở trên lầu, ngay phía trên lớp Lý. Cây bằng lăng được trồng ở khoảng sân trước lớp Lý, nhưng tán lá của nó lại vươn cao, tỏa xò ngay trước ban công lớp Anh. Lớp 12 Lý chu mỏ:

- Cây bằng lăng này trồng trước lớp tui, vì vậy nó là của lớp tui!

Lớp Anh ra vẻ không thềm chấp, chỉ bĩu môi:

- Xí, cái đẹp chỉ thuộc về những người biết chiêm ngưỡng nó, chứ đâu phải là những kẻ sở hữu nó!

Nghe câu nói đó, lớp Lý đành ngậm đắng nuốt cay mà không làm gì được. Bởi đúng là cây bằng lăng được trồng trước lớp Lý thật, nhưng lớp Lý đâu có ngược lên mỗi cả cổ thì cũng chỉ nhìn thấy toàn lá là lá chứ chẳng thấy hoa đâu. Muốn ngắm hoa với góc độ đẹp nhất, phải leo lên lầu, đứng ngay chỗ ban công lớp Anh. Bạn sẽ chẳng những được ngắm hoa mà còn được chạm vào hoa nữa. Vì vậy mà cứ đến giờ giải lao là các nữ sinh áo trắng lại ủa ra đó. Rồi biết bao lời ca tụng vẻ đẹp của hoa được tuôn ra, nào là: “đẹp... dã man”, “đẹp... dễ sợ”, “đẹp... ác nhọn”, “đẹp...

kinh khủng"... Toàn là những từ không có trong từ điển. Lũ con trái thì ngồi vắt vẻo trên cửa sổ lớp, mắt đăm đăm nhìn ra ban công, không biết là đang ngắm hoa hay ngắm người nữa...

Không rõ là rồi cuối cùng, lớp nào chiếm được quyền sở hữu cây bằng lăng. Nhưng trong lớp 12 Anh, từ lâu đã có hai kẻ thầm coi cây bằng lăng là của- riêng - hai- đứa- mình. Đó là Ngọc và Long. Ngọc luôn tự hào rằng mình là người đã phát hiện ra những nụ hoa bằng lăng đầu tiên. Hôm đó, Ngọc ra đứng hóng mát ở ban công. Đang ngẩn ngơ nhìn trời xanh mây trắng, Ngọc bỗng phát hiện ra trong đám lá xanh thẫm lấp ló một đốm màu tím tím. Nhìn kỹ thì đó là một nụ bằng lăng bé xíu vừa hé ra những cánh đầu tiên. Không kiềm chế được sự sung sướng, Ngọc "Ồ!" lên một tiếng. Vừa lúc đó Long đi ngang qua, nghe tiếng Ngọc reo lên liền đứng lại. Ngọc không nói gì, nhưng theo ánh mắt vui mừng và tay chỉ của Ngọc, Long biết ngay điều gì đã khiến cô nàng thi sĩ lớp mình hạnh phúc đến thế. Hai đứa chạy vào lớp, hét toáng:

- Bằng lăng nở rồi, bằng lăng nở rồi!

Thế là bọn trong lớp ủa ra, chen nhau đứng chật ban công. Long và Ngọc, hai kẻ có công phát hiện ra sự kiện vĩ đại ấy cũng cố chen mà chen không nổi, đành đứng ngoài nhìn nhau, mắt lấp lánh niềm vui.

Kể từ hôm đó, sáng nào Ngọc đến lớp cũng thấy có một chiếc lá nằm trong ngăn bàn mình. Đó là một chiếc lá bằng lăng đã rụng khỏi cành, có màu đỏ ủa rất đẹp, trên đó có ghi một bài thơ ngắn ngắn. Nhìn nét chữ, Ngọc biết ngay tác giả của nó là Long. Hai má Ngọc bỗng nóng bừng, và không cần quay xuống Ngọc cũng biết Long đang nhìn mình bằng ánh mắt trìu mến. Cứ như vậy hết sáng này đến sáng khác. Đôi lúc, Ngọc muốn nói một điều gì đó với Long, nhưng rồi lại thôi. Ngọc sợ những lời nói của mình, đâu chỉ là một lời cảm ơn chân thành sẽ làm Long e ngại, mà Ngọc thì không muốn cái cảm giác êm đềm dịu ngọt mỗi khi đến lớp, lại có một chiếc lá bài thơ e ấp nằm đợi mình mất đi một chút nào cả. Chẳng hiểu sao Long cũng không nói gì với Ngọc...

Một bữa, Yến sà lại bên Ngọc, giọng tinh nghịch: "Ê nhỏ, dạo này có chuyện gì giấu tui phải không?". Ngọc xấu hổ, lắc đầu. Yến liếc Ngọc một cái sắc lẹm: "Đừng có lấy vải thưa mà che mắt thánh nghe hông. Chuyện bà với thằng Long, tui biết hết rồi!". Ngọc ngạc nhiên: "Sao Yến biết?". Yến vênh mặt: "Thì đã bảo là không có chuyện gì qua nổi mắt tui mà!" rồi kè sát vào tai Ngọc thầm thì: "Tui bảo đảm là thằng Long kết mô- đen bà rùi đó!". Ngọc lắc đầu quầy quậy: "Không có đâu, chắc Long chỉ xem Ngọc như một người bạn thôi, chứ Long có nói gì với Ngọc đâu!". Yến ra vẻ hiểu biết: "Xì, bà không biết gì cả. Phải đến buổi học cuối cùng nó mới nói. Như vậy mới lãng mạn và ấn tượng chứ...".

3.

Rồi buổi học cuối cùng cũng đến. Hôm đó, lũ học trò đến lớp bằng bước chân nặng trĩu nỗi buồn. Ngọc bước vào lớp, thấy cái không khí ồn ào náo nhiệt mọi ngày đã biến mất, thay vào đó là sự trầm lặng đến nao lòng. Lũ con gái túm tụm vào một góc, mặt buồn xo. Lũ con trai cũng không thèm xô bàn ghế đuổi bắt nhau ầm ĩ nữa mà ngồi dựa lưng vào tường, mắt nhìn xa xăm. Khởi kiểm ở đâu ra một cây đàn ghi ta mang vào lớp. Khởi ôm đàn, gảy lên những nốt đầu tiên của bài “Tình thơ”. Không ai bảo ai, cả lớp cất tiếng hát theo: “Hàng ghế đá xanh tàng cây góc sân trường. Hành lang ấy xa dần xa bước chân người...”. Đứa nào cũng hát như chưa bao giờ được hát. Từng kỷ niệm như cuốn phim chậm chậm quay ngược trong đầu. Bài hát kết thúc, tất cả đều im lặng. Bỗng Ý Như òa lên khóc, rồi tiếng thút thít lan dần khắp lớp. Lũ con trai bặm môi, cố gắng không khóc, vậy mà mắt cũng đỏ hoe. Thầy Sơn dạy Lý vừa xách cặp vào lớp, thấy học trò mình mặt mũi đứa nào cũng tèm lem liền đứng chững lại, ngẩn ngơ không biết phải làm sao. Cả đám nhào đến ôm thầy, khóc rưng rức: “Thầy ơi, tụi em không muốn xa thầy, xa trường đâu!”. Mắt thầy tự dưng cũng cay cay. Xoa xoa đầu vài đứa, giọng thầy nghèn nghẹn:

- Yên nào, yên nào. Mấy đứa này... Cứ làm như thể cả đời này không bao giờ còn gặp nhau ấy!

Ngọc cũng khóc sưng cả mắt. Long lặng lẽ đến bên Ngọc, chìa cho Ngọc một mẫu khăn giấy, an ủi: “Nín đi Ngọc. Thầy nói phải, bọn mình còn nhiều cơ hội gặp lại nhau mà!”. Ngọc ngước lên nhìn Long, cố nở một nụ cười trong lúc mắt vẫn còn đỏ hoe. Đợi cơn xúc động của Ngọc đi qua, Long mới ngồi xuống bên Ngọc, giọng như gió thoảng:

- Tan học, Ngọc đợi Long cùng về, nhé?

4.

Lưu luyến mãi rồi cuối cùng cũng phải chia tay. Buổi học kết thúc. Khi ra về, đứa thì nắm lấy tay nhau thật chặt, đứa thì nhặt một chiếc lá, một viên phấn, một hòn sỏi như cố giữ lại cho riêng mình một chút kỷ niệm về

mái trường thân thương. Cả lớp về hết, sân trường vắng tanh chỉ còn mỗi Long và Ngọc dạo bước bên nhau. Cả hai đều im lặng. Để phá tan không gian yên ắng ấy, Ngọc quay sang hỏi Long:

- Long nè, sao Long không tặng Ngọc hoa bằng lăng mà lại tặng lá bằng lăng?

Long cười:

- Ngọc không biết sao, hoa bằng lăng chỉ đẹp khi còn ở trên cành. Nếu mình hái xuống, chỉ vài phút sau là hoa héo rũ ngay. Long biết, Ngọc cũng không thích nhìn thấy hoa héo úa đâu, đúng không?

Ngọc bẽn lẽn nhìn Long:

- Cảm ơn Long rất nhiều vì đã quan tâm đến Ngọc.

Long lại cười mà không nói gì. Hai đứa dừng lại dưới tán cây bằng lăng, ngồi xuống chiếc ghế đá dưới gốc cây. Câu chuyện lại tiếp tục:

- Ngọc nè, Ngọc tính thi trường nào?

- Ngọc thi báo chí, còn Long?

- Long thi công nghệ thông tin, nghe nói ngành này khó lắm. Long cũng lo!

Sự im lặng lại kéo dài. Long hết gãi đầu gãi tai lại bóp bóp hai bàn tay. Cuối cùng, Long bặm môi, hít một hơi thật dài như đang lấy hết can đảm để thốt lên một điều gì đó.

- Ngọc nè, Long muốn nói với Ngọc là...

Tim Ngọc bỗng đập thành thịch. Không lẽ điều Yến nói sắp trở thành sự thật sao? Ngọc biết làm gì bây giờ, nếu Long bày tỏ tình cảm với Ngọc? Ngọc biết, mình cũng rất mến Long. Nhưng Ngọc còn cả một kỳ thi phía trước...

- Ngọc à, Long muốn nói với Ngọc là...Long luôn cầu chúc cho Ngọc thành công trong kỳ thi sắp tới và luôn gặp nhiều may mắn.

Ngọc thở phào:

- Cảm ơn Long, Ngọc cũng cầu chúc cho Long như vậy.

Hai đứa rời ghế đá, tiếp tục dạo bước trên sân trường. Không ai nói gì, không phải vì bối rối nữa mà vì mỗi đứa đều đang theo đuổi một cảm xúc của riêng mình. Trong lòng Ngọc, vẫn có chút gì như luyến tiếc, hụt hẫng dấy lên: “Sao Long không nói ra điều đó nhỉ? ”. Ngọc đâu biết rằng chính Long cũng đang thầm hỏi: “Tại sao, tại sao mình không có đủ can đảm để nói ra điều đó?”. Một câu hỏi lớn mà cả hai đều không trả lời được!

Nắng lại bùng lên trong buổi trưa tháng sáu, soi rõ bóng Long nghiêng nghiêng bên bóng Ngọc. Hai con người trẻ tuổi tiến dần về phía cổng trường, để lại sau lưng một khoảng trời tím ngát hoa bằng lăng. Những bông hoa - kẻ duy nhất hiểu được những bí mật trong tâm hồn họ đang rung rinh trong gió như vẫy chào...

U. P

LUYỆN THI

Đàm Huy Đông

Khi cái nắng mùa hạ oi nồng bắt đầu đổ xuống, khi phượng ở góc đường nghi ngút đỏ, khi ve kêu rí rả, hả hê, tôi mười tám tuổi bước vào một “giải đấu” quan trọng của cuộc đời. Qua “vòng đấu bảng” - tức là kỳ thi tốt nghiệp - tôi sẽ phải dốc sức chiến đấu ở cả ba mặt trận: hai “cúp” đại học và một “cúp” Cao đẳng sư phạm của tỉnh. Tôi thì có vẻ không thích lắm với cái “cúp” cao đẳng. Nhưng bố, mẹ tôi bảo: “Phải chiến đấu vì phong trào”.

Lúc đầu, tôi định tự đóng cửa tập luyện rồi đi thi nhưng bố tôi bảo: “Mình là cầu thủ chân đất, tỉnh lẻ. Trình độ kỹ thuật, ý thức chiến thuật chưa cao, phải ra ngoài thành phố học hỏi thêm, với lại cũng phải cọ sát cho quen với sân bãi, với áp lực lớn”. Mẹ tôi không nói gì, lặng lẽ sang nhà bác hỏi xem ông anh họ tôi có về thì cho tôi ra ở nhờ. Bao giờ cũng vậy, mẹ tôi luôn là người quan tâm nhất đến chúng tôi.

Và tôi đi, lòng phơi phới lắm, ông bác ra đón tôi ngoài ngõ bảo: Cố lên, cố lên, tất cả vì màu cờ sắc áo nghe không. Tôi rung rung nắm chặt quai ba lô mà nói với mọi người rằng sẽ làm tất cả sức mình.

Tôi tá túc ở nhà anh chị tôi dưới Thanh Trì - trong một khu tập thể. Nghỉ ngơi một đêm, sáng hôm sau tôi đạp xe theo anh lên Cầu Giấy. Thành phố to lớn, ồn ào quá, tôi thấy mình lạc lõng đến thảm thương. Tôi ghi tên vào lớp A6 ở lò luyện thi Sư phạm I. Nghe “giới chuyên môn” bình luận rằng lớp này toàn “huấn luyện viên” danh tiếng, chất lượng cầu thủ được đào tạo chẳng kém gì cầu thủ được huấn luyện ở Ajax Amstecdam thuở nào. Ghi tên và nộp lệ phí xong tôi nhận được một tờ giấy coi như thẻ xuất trình để ra, vào lớp. Đang lơ lơ nhìn sau, nhìn trước thì thấy ai đập mạnh vào vai. Tôi giật mình ngoảnh lại thấy một cái kính cận cười toe toét. Đông à?

- Ơ, ơ, anh.

- Anh Việt đây mà, mày ra đây ôn thi à?

- A, a, anh Việt, anh học ở đây à?

- Ừ, anh đang học trường này. Vào đây, vào đây.

Anh Việt kéo tôi vào quán, ấn xuống ghế cạnh hai anh khác đang phì phèo hút chung một điếu thuốc lá. Ờ, đây là em tao, cùng xã đấy, nó ra ôn thi.

Hai anh kia gật gù hỏi tôi đủ thứ, đúng là cầu thủ ngoại hạng có khác - đầy kinh nghiệm. Tôi tròn mắt lên mà nghe chuyện của các anh. Đột nhiên anh Việt hỏi tôi:

- Mà ở đâu?
- Em ở bên Thanh Trì.
- Thanh Trì à? - Anh nhăn mặt.
- Làm sao anh? - Tôi thẳng thốt.
- Không, không sao... nhưng hơi xa, phải “di chuyển” nhiều.
- Nhưng an tâm về tư tưởng - Anh gầy gầy nói - Thôi cũng được.

Sáng hôm sau, tôi đến lớp. Chao ôi là đông, phải đến một trăm người chứ không kém. May mà chị dâu tôi lo xa sợ tôi lạc đường nên bắt đi từ sớm không thì chỉ còn nước đứng ngoài. Nóng như một cái chảo lửa. Vẫn những bài bản cũ, những cách thức cũ mà tôi đã từng được rèn tập, hay là tôi chưa đủ trình độ để hiểu được những cái tinh vi, huyền diệu từ vị “huấn luyện viên” kia?

Tôi đảo mắt nhìn xung quanh, hình như toàn “cầu thủ phong trào” như tôi, có những cặp mắt chăm chú, có những cặp mắt lơ đãng, mệt mỏi pha trộn với lo âu. Tan học, tôi theo dòng người chảy từ tầng bốn xuống đất, bỗng thấy ai dẫm vào chân mình. Quay sang, nghe một giọng miền Trung nặng nặng. Đại ý là cậu ấy xin lỗi vì sơ ý.

- Không sao. Cậu quê ở đâu?
- Thanh Hóa.
- Ở Hải Hưng. Cậu học trường nào?
- Lam Sơn.
- Ôi - Tôi suýt la lên - Chuyên Lam Sơn. Chuyên Lam Sơn là siêu lắm đấy. Chuyên Lam Sơn mà vẫn đi ôn thi lớp cấp tốc à?
- Ừ thì không muốn nhưng bố mẹ cứ ép - Cậu ta nói với một câu đại ý

như thế.

Sáng hôm sau tôi đến thì gặp Hùng và Tuấn. Mừng như bạn bè lâu năm mới gặp nhau. Chúng nó cũng đăng ký học lớp A6, tại sao lại thế nhỉ, lớp tôi đã quá tải rồi mà. Chúng tôi kéo nhau đến khu nhà học - giảng đường khoa kỹ thuật công nghiệp thì phải. Một gã chừng ít tuổi hơn chúng tôi, mũ lưỡi trai đội ngược, không cài hai cúc áo ngực, ngồi lên một chiếc ghế chắn ngang lối đi cầu thang. Thì ra gã soát vé. Nhưng mà mắt gã cũng lơ lơ lắm. Cô trông xe hỏi: Hôm qua có xem bóng đá không? Thấy hàm răng gã cười cười. Hùng bảo tôi và Tuấn cứ lên trước, còn nó lừng khừng đi ra phía cuối dãy nhà. Tôi và Tuấn leo lên cầu thang. Vừa bước đến tầng hai, Tuấn rẽ trái.

Ở tầng bốn cơ mà! Tôi nghĩ Tuấn không biết. Nó ra hiệu cho tôi im lặng. Tôi ngơ ngác đi theo một đoạn xa, Tuấn gọi Hùng ở dưới sân. Hùng nhìn quanh. Tuấn móc trong túi ra một viên sỏi cuộn cái thẻ vào viên sỏi rồi ném xuống. Tôi bừng tỉnh. Thế mà chúng mày không báo tao trước, đỡ phải nộp lệ phí.

Một chiều, tôi đạp xe về đến Mai Động thì gặp Trọng cùng lớp.

- Mày ôn ở đâu đấy?
- Bách Khoa, cùng chỗ bọn thằng Anh.
- Ăn chè không, tao khát quá.

Hai đứa ngồi dưới một gốc cây to. Bà cụ hàng chè kể đã bán hàng hơn bốn mươi năm.

- Chỗ mày có đông không?
- Đông lắm.
- Cũng đông lắm à. Bọn lớp mình có mấy đứa?
- Bốn. Tao, Tú, Anh với Hương.

Tôi thấy mặt nó khác khác khi nhắc đến tên Hương, nên tiếp:

- Hay nhỉ!
- Hay cái gì?
- Ờ, ở chỗ tao có một thằng chuyên Lam Sơn cũng đi ôn thi cấp tốc.

- Sao mày biết nó là chuyên Lam Sơn.

- Thì nó bảo với tao.

- Nó cho mày đi chợ Kỳ Lừa rồi! Được cài vào đấy! Cho thêm danh tiếng í mà!

Đang mùa bóng đá nhưng chị tôi cấm không cho xem. Lại ra lệnh cho ba đứa cháu tuyệt đối không để tôi mó tay vào việc gì, chỉ có học, học và học. Chị tôi là bộ đội thông tin đã về nghỉ hưu, sáng nào cũng chở rau lên phố bán, chiều muộn mới về. Bốn chú cháu ăn sáng xong tôi vợ quyền sách rồi đi liền.

- Trưa chú có về không?

- Không, tối chú mới về, hôm nay chú học cả ngày.

- Vâng, tối chú về bọn cháu bảo cái này, hay lắm.

Tôi đi đến khu lớp học hôm trước. Sao vắng tanh thế nhỉ. Thôi chết chuyển địa điểm rồi. Tôi cuống lên mãi mới tìm ra A6.

Hùng và Tuấn trọ ngay trong ký túc xá của trường Đại học Sư Phạm I. Buổi trưa, chúng rủ tôi vào. Ăn cơm về, Tuấn nhăn nhó kêu đau bụng. Tôi đứng ngoài hành lang. Mấy anh sinh viên vừa chuẩn bị hòm xiểng ra về, vừa trêu các cô bạn gái. Cái gì mà “Tình yêu có từ khoa Sinh, tỏ tình toàn bằng cóc nhái...”. Hùng bảo hôm sau về sẽ xem điểm thi tốt nghiệp, nó kể lại hôm qua có cậu bạn quê Thái Bình được tin trượt tốt nghiệp khóc mếu ra về.

Tối, tôi về hai đứa cháu túm lấy, thì thào: Này chú biết không? Biết gì? Ở nhà bên có chị Minh cũng ôn thi giống chú. Thế thì sao chứ?

Chị ấy hơi bị xinh đấy, cũng thi Đại học Sư Phạm. Chú sang cửa đi. Tôi cười. Cháu bảo thật, chị ấy chưa có người yêu đâu. Thằng em chị lúc chiều vừa sang đây. Chúng cháu bàn nhau rồi, vừa nói đã thấy thằng kia thập thò ngoài cửa. Tôi cười, ừ, chúng mày giúp chú nhé. Đúng lúc ấy, chị tôi về, nghe chuyện mắng át đi: Rõ trẻ con vớ vẩn, để cho chú tập trung vào học.

Rồi thì lũ trẻ vẫn cứ tìm mọi cách để cho tôi và cô bé ấy gặp nhau. Đầu tiên là đứa em sang nhà nói với tôi là mang cho chị nó mượn tờ giấy có in sơ đồ các địa điểm thi của trường Đại học Sư Phạm. Tôi cũng muốn biết cô bé ấy mặt mũi ra làm sao nên mang sang tận nơi. Phải thừa nhận Minh

khá thông minh và sắc sảo, dĩ nhiên là xinh xắn. Chúng tôi nói vài ba câu xã giao. Bỗng nghe: Ồi! Vội đứng lên. Thì ra bọn trẻ hai nhà chen chúc nhau theo dõi chúng tôi đến nỗi ngã dúi vào nhau.

oOo

Thấm thoát đã là chẵn mười năm. Tôi đạp xe bao buổi mưa, buổi nắng trên tuyến đường Thanh Trì - Cầu Giấy, để bây giờ cứ nghe những tên phố, tên đường ấy lại thấy thân thương, nhưng có những người cùng luyện thi với tôi, đến bây giờ vẫn không gặp lại nên đã trở thành xa lạ...

6-2004

Đ. H. Đ

NHẬN ẢO

Nguyễn Ngọc Thuần

Nhà hai chị em, Huệ hay nhìn nó và liên tưởng đến sự khác biệt. Như con trai, thỉnh thoảng nó cũng đi đá banh, đá cầu, nhưng cũng thỉnh thoảng chăm chú cái đầu bù xù cột hai cái nơ như con gái. Phải mô tả kỹ về cái nơ một chút, chúng bèo nhèo, đen thui vì lâu quá không giặt, cộng với việc lẫn lộn bò toái của nó, cái màu đen đen càng nhìn càng... ghê ghê làm sao.

Thật là trái ngược hai chị em mày. Con chị thì xí xọn trời thần, đó là lời bọn chúng nói. Nó nói về Huệ. Chúng thì biết gì cơ chứ. Lên cấp ba, không xí xọn thì ma nó nhìn. Nhưng xí xọn rồi thì cũng chẳng biết... ai sẽ nhìn. Chiều chiều sáng sáng có một con mắt, hình như là vậy, ai mà biết được, đâu đó từ phía sau, nghi ngờ là vậy, chúng theo dõi Huệ. Có phải con mắt đa tình không? Cũng có thể chỉ là tưởng tượng thôi. Chưa hết đâu, đâu đó trên đường đi, cũng lại tưởng tượng thôi, chúng lẻo đẻo theo sau. Nhưng cũng biết đâu, chúng mệt quá không thể đi nhanh thì sao nào. Chúng mệt vì đói bụng.

oOo

Dạo này, lớp tổ chức họp nhóm, cũng chia ba bảy phe. Hiền lành thì đi với hiền lành, hung dữ thì đi với hung dữ. Chẳng hiểu sao cái đám hiền lành đến khờ khờ lại được lắm mày râu chen vào, đòi được học chung đến cùng cực. Chả bù nhóm Huệ, một nhóm người sinh động thế kia chẳng hề được một tên đóai hoài. Lúc trước còn có thằng Tâm đầu lảng,

thế mà nó đành đoạn bỏ bạn nhảy xổ vào nhóm khác, còn lại *ba mu dật dờ thấy mà phát chán*. Tối ngày mắng nhiếc nhau: tại mày sai nó nhiều, mày xài xể nó, mày kêu nó là đầu lảng để làm gì? Tóc là tóc của nó, nó muốn làm gì thì kệ nó, nó đâu có xịt keo lên tóc của mày?

Nghĩ đôi lúc cũng thấy kỳ, con trai gì mà điệu thấy sợ. Lại thay kiểu tóc như chong chóng. Ca sĩ nào nó mê thì y như rằng, a lê hấp, cắt ngay. Mày mà cái da đầu nó không lột lên được, nếu không nó thay đổi còn nhanh hơn thế nữa.

o0o

Từ dạo thằng Tâm đầu lảng xù nhóm này, nhiều lúc thấy nó cũng tội tội, mắt lăm le lăm lét khi nhìn thấy *ba mu dật dờ thấy mà phát chán*. Hắn què đó mà. Hắn đâu có có gì xù tội mình. Chẳng lẽ hắn bảo, mấy bà chê tui *đầu lảng* làm chi à! Đố nó dám nói câu này. Nó cũng không thể bảo tui nghỉ chơi với mấy bà, như thế lại càng kỳ hơn. Thế là nó phải trốn chui trốn nhủi, trốn đi theo học nhóm với bọn hiền hiền, khờ khờ... Mà cái bọn đó cũng hay, chẳng khi nào chê bai ai, người đời thiếu gì cái để chê cơ chứ. Mà không chê thì thôi, chúng còn ngưỡng mộ thế mới chết. Chúng ngưỡng mộ thằng Tâm đầu lảng giải toán cừ khôi. Giỏi cực kỳ vì tính, lại biết viết phần mềm. Thì cho là đúng đi. Nhưng nếu như thế sao không ngưỡng mộ Lê Bá Khánh Trình, cũng giỏi toán vậy, người ta giỏi gấp trăm lần ấy chứ, lại thi quốc tế nữa.

o0o

Sự đời đôi khi cũng lắm phen. Được khen không khoái thì khoái cái gì, thế là nó cuốn gói theo bọn kia. Thỉnh thoảng Huệ còn thấy nó tay cầm thước, tay cầm phấn, giải toán trước sự say mê của mấy cô nàng khờ khờ. Mặt cứ tươi roi rói. Cái vẻ tươi tắn này còn lâu mới có khi còn trong nhóm Huệ.

Ờ, mà tại sao khi còn chơi chung nhóm nó không hề tươi tắn nhỉ, lúc nào cũng lăm bằm, sù sù. Bây giờ nó như lột xác, như cây sống đời, thế là nó cứ xanh um cả lên.

o0o

Nhưng cũng đừng hòng mà xanh um với *ba mu dật dờ thấy mà phát chán*.

- Quên tội này rồi chứ gì.
- Ghê thật. Không bao giờ hiểu nổi người đời!

- Lại sụ cái mặt xuống. Gặp tui này là sụ cái mặt xuống.
- Đâu có, hần chối leo lẻo. Ai mà quên mấy bà cho được. Chẳng qua là gần nhà học chung cho tiện.
- Vậy thì tại sao sinh nhật tui ông cũng không nhớ? Mấy kỳ trước ông nhớ rõ lắm mà!
- Ờ ha...
- Ờ ha cái gì mà ờ ha.....

oOo

Vậy đó. Thế là nó xù nhóm này luôn. Không có thằng Tâm *đầu lóng, ba mụ* cũng đẹp tiệm. Lâu lâu gặp nhau bà nào như bà nấy cứ thở dài thườn thượt. Hồi đó thấy vậy mà vui há. Vui sao không vui, nếu không vui thì bây giờ đâu có tiếc rẻ. Chiều chiều thấy thằng Tâm chở con Lan đi học thấy mà ứa gan. Cái con mụ nhóm trưởng ấy mà, nó cả gan xóa sổ mình thì mình cho nó biết tay. Nhưng mà ngật một nỗi, cái con Lan ấy, lúc nào nó cũng dịu dàng, nói móc thì nó không biết. Chẳng lẽ hét lên mà dám giật thằng Tâm đầu lóng của nhóm tao, chẳng ra làm sao cả, lại giống giống như đánh ghen. Nó có phải *chồng* mình đâu. Đúng là buồn cười, đúng là nhảm nhí...

oOo

Thế là nó đi luôn. Gần một tháng trời ba đứa mới họp ở quán chè bà Tám được hai lần. Tao thấy dạo này tui mình mất phong độ dễ sợ đó ghen. Đúng là chè ngon cỡ nào thì ăn mãi cũng buồn. Chả bù ngày xưa, giành giật với thằng Tâm ăn lấy ăn để. Buồn quá, trời xui đất khiến thế nào, ba mụ bỗng dưng lẫn đùng sang làm thơ. Mang tiếng là mùa hè nhưng phượng có thấy bông nào đâu, sân trường từ dạo cây phượng trốc gốc có còn thấy cây phượng nào nữa đâu, thế mà trong thơ cứ đỏ lòe loẹt. Phượng chiều, phượng sáng, mênh mang mênh mang Phượng... Lại thêm cái tạt ca ca cảm cảm: "*Mỗi năm đến hè lòng man mác buồn...*". Mà đúng là buồn thật. "*Buồn quất quay. Buồn toi tả. Buồn như cánh phượng*". (Thơ con Dung).

Hồi đi học gặp gỡ hoài còn thấy buồn, huống gì bây giờ ngồi một đống trong nhà, học nhóm thì lại héo queo héo quắt.

Huê lại tiếp tục quan sát con nhỏ em mình. Hình như dạo này nó có vẻ điệu dàng hơn thì phải.

- Hạnh, mày có thấy buồn không vậy?

- Mặc gì mà buồn?

Nó trả lời chẳng đâu vào đâu. Mà phải rồi, nó tên Hạnh mà, hạnh là hạnh phúc chứ đâu. Đã hạnh phúc thì buồn gì được. Nghĩ mà buồn cho cái tên Huệ. Hình như có cả nhạc buồn phụ họa nữa đấy, chẳng biết cái ông nhạc sĩ mô tê nào bỗng dưng viết: "*Lan Huệ sầu ai Lan Huệ héo...héo... héo... ..*". Ngay cả chữ héo còn kéo dài ra mấy khuôn nhạc, thế là... héo queo. Nhà có bốn chị em, Hùng, Hạnh, Hoàng, ai tên cũng sang cả dù chung một vần H. Chỉ có mỗi mình mình: Huệ, chẳng ra làm sao!

Còn nhớ cái dạo tụi nó đem vào cuốn bói, cộng trừ tên tuổi, Huệ được con số 7, *người mang số này hay buồn vu vơ....* Đúng là chẳng ra làm sao thật. Sai đúng chưa biết, nhưng giờ đây nghĩ lại cứ thấy bưng bực.

- Chẳng lẽ mày không hề thấy buồn à? Huệ lại hỏi tiếp.

- Ở đó mà buồn! - Con Hạnh trả lời tỉnh queo - Đi chơi với em không?

- Đi đâu?

- Đi đá cầu.

- Tao mà đi đá cầu à?

- Vậy thì chị ở nhà!

Thoắt một cái, nó biến ra cửa. Hai cái nơ tung tung.

- Thôi được rồi, chờ tao với! - Huệ nhồm phất dậy - Xem tụi mày thế nào.

- Yên tâm đi, chị sẽ thấy vui lắm.

- Tao đi xem thôi, không có đá đâu, ở đó mà vui với thích...

o0o

Đó là một cái sân cỏ mấp mô như núi lửa sau trường của tụi nó. Khoảng chục đứa, đứa nào cũng đen, có lẽ vì thường xuyên phơi nắng. Thế mới thấy con Hạnh vẫn còn trắng chán. Bỗng đâu lố nhố bốn năm thằng. Huệ chột dạ.

- Mày đừng nói tao là chị mày nhé, cứ nói là bạn thôi.
 - Sao vậy?
 - Nói như thế dễ hơn, chứ tao thấy mình chướng chướng.
 - Hà hà... Sao cũng được.
- Nó cười ngon lành. Cười đến rung nơ. Bọn kia cũng cười.
- Ai vậy?
 - Bạn tao đấy, ở thành phố mới về.
 - Nhìn nước da *tái tái xanh xanh* là đủ biết.

Trời ả, thiếu điều Huệ chui đầu xuống đất. Bọn học trò lớp dưới bây giờ ghê thật, cũng biết bốc phét như ai, có thua gì đàn chị nó đâu. Sợ nó còn ma hơn nữa. Nanh nọc.

- Bạn tên gì sao không giới thiệu?
- Ờ... Huệ. Tên nguyên văn là Nguyễn Thị Lan Huệ - Hạnh nói.
- Ôi, tên một loài hoa, đẹp quá.

Một thằng bất ngờ quì xuống. Chắc nó đang diễn tuồng *đôi mắt em làm tôi chết mệt vì tình* đây! Thây kệ, Huệ cứ phớt lờ. Thế cũng xong. Chẳng mấy chốc nó quên Huệ thật.

- Chia phe đi.
- Bạn tao không biết chơi đâu! - Con Hạnh nói.
- Không biết thì tập, sợ gì.

Bỗng dưng, Huệ thấy mình thua kém kinh khủng. Nghĩ cũng ngứa gan, thế là nhảy vào. Một trận mưa cầu như mưa đá cứ nhè Huệ xối xả. Bỏ hơi tai, cuối cùng thì cũng chấm dứt. Về, kết thúc một buổi chiều thảm hại. Đêm, mình mẩy nhứt nhối như lõi xương ra ngoài.

- Chị dở tệ, mai đi nữa không?
- Còn lâu, trò gì mà chán ngấy.

o0o

Một hôm, bỗng dưng thằng Tâm đầu lảng xuất hiện ở quán bà Tám. Hắn bận một bộ đồ quá ư sạch sẽ, bánh bao. Miệng cười hề hề. Chắc là bị tui kia nghỉ chơi chứ gì. Nhìn là biết ngay.

- Chuyện gì? *Ba mẹ dật dờ thấy mà phát chán* hét lên. Tui nói thật với ông nghe, không có ai thiệt tình với ông bằng tui đâu.

- Thì tui có nói gì đâu. Tui tới để xin lỗi.

- Ừ, như thế tốt đấy, lại biết điều. Con mẹ Lan hết cho ông chở đi học nhóm chứ gì?

- Làm gì có. Mấy bà cứ suy bụng ta ra bụng mình.

- Vậy thì sao không chở nó đi học nhóm đi, còn tới đây xin lỗi phải gì?

- Tui tới xin lỗi, mấy bà không chịu thì tui về đó.

Nói vậy thôi chứ ai lại bắt bẻ cơ chứ. Ba mẹ mừng rơn. Mà kể ra thằng Tâm cũng tội. Đã bảo tóc là tóc của nó, nó có xịt keo thì cũng là xịt tóc nó. Nó có xịt vào tóc của mình đâu.

Thằng Tâm lấy ra một món quà có cột nơ đang hoàng.

- Ái chà, dạo này cũng lễ nghĩa đến không ngờ.

- Quà của bà đó! - Nó dúm vào tay Huệ.

- Cho tui? Ha ha... Xúc động quá, tui khóc bây giờ.

- Ừ, thì sinh nhật vừa rồi ấy mà, tui quên thiệt... Thôi bây giờ tui phải đi học nhóm đây.

- Ơ... Thì ra là ông vẫn còn học nhóm với tui nó?

- Thì nhà gần cho tiện vậy thôi. Mấy bà làm gì dữ vậy? Nếu muốn, mấy bà cũng có thể học chung.

- Cái *dzụ* này tui tui phải xem lại à nha.

- Vậy thì thôi.

Và thôi thật. Hắn đi mất tiêu. Làm mất hứng. Bên trong gói quà là cái

đĩa CD được hần nắn nốt viết: *“Thân tặng bà trò chơi này, do tui tự viết chương trình mất cả năm trời đó nha. Nhớ chăm sóc nó thật cẩn thận, cho nó ăn đúng theo chỉ dẫn”*.

Đó là một con Nhện con được lập trình. Mỗi ngày cho nó ăn ba lần, mỗi lần ba đơn vị thuốc bổ. Trong một tuần phải dẫn nó đi chơi công viên nước Đầm Sen hai lần, phải đóng tiền học phí cho nó học Anh văn vào các ngày thứ 3, 5, 7, hoặc 2, 4, 6. Mà muốn có tiền thì phải đi làm thêm, gõ văn bản ở công ty “NHỆN HOAN HỈ”. Cô giáo của nó là một con nhện già màu đen thui, đeo kính cận, nhưng Anh văn thì thuộc lòng, nguyên một bộ từ điển. Con nhện lại vốn làm biếng không bao giờ chịu học. Thế là để đảm bảo về mặt tri thức cho nó, cũng là một trong những yếu tố phải đạt được để nó có thể tiếp tục trò chơi, Huệ bắt buộc phải làm bài thay. Hệ số tri thức được tính bằng số từ mới học trong tuần. Mỗi tuần đều có kiểm tra gặt gao như quý. Chưa kể lâu lâu, nó bỗng dưng lặn đùng ra đòi đi hát Karaoke, hát toàn nhạc ngoại. Nó lại hát dở ẹc, cái giọng được ghi âm chưa lết giống như giọng thằng Tâm, lại chuyên môn hát sai, mỗi lần hát sai Huệ phải chỉnh lại từ cho chính xác, nếu không nó sẽ mất năng lượng và ốm lại.

Hát không được cũng ốm, ăn không được cũng ốm. Đã vậy nó còn khoái lên mạng *chát* với bạn bè thế giới, khoái chơi ô chữ. Nhưng nó có làm được cái quái gì đâu, toàn Huệ làm tất. Mỗi lần làm hộ xong, nó kêu *thánh kiu* và lớn lên một miligam đơn vị. Nuôi nó được một tháng thì nó đậu đại học trường đại học NHỆN HIẾU BIẾT. Thế nhưng vẫn chưa xong, nó tiếp tục đòi... du học tại Hoa Kỳ.

Ở Hoa Kỳ cái gì cũng mắc cả. Nhà hàng thì chém đẹp.. Một đơn vị thức ăn nhanh phải tốn đến 10 từ mới và hai trang văn bản. Chưa kể hôm nào đủ sức, Huệ còn cho nó đi xem phim tại Hô- ly- út giá ba đơn vị USD. Mỗi lần xem phim, nó được tặng một chiếc nón hiệu biết. Hệ số thông minh của nó cứ thế mà tăng dần.

Đầu tiên nó thông minh như cái cối đá, sau thì như cái chày, cái muổng. Từ lúc đi du học, nó đã thông minh bằng con bò, xem phim năm lần tại Hô- ly- út, cộng với đồ hai bằng thạch sĩ BIẾT TUỐT, hiện tại nó đã thông minh gần bằng con heo. Trọng lượng nó đã được nâng lên rõ rệt, nửa kí lô.

oOo

Đó là sơ bộ về nó. Càng nuôi càng thấy nó thay đổi tính tình, khó dạy. Nó thật dễ giận hờn. Quên dẫn nó đi học thêm ngoại ngữ là nó cú rử như bị nhúng nước. Nhiệt độ tăng nhanh, biếng ăn, không chỉ thế, nó còn có triệu chứng sút cân. Mặt thì đen thui trở lại. Từ đạo đồ đại học cao cấp, đi

công viên trượt tàu cao tốc, dừng hòng nó vào. Có lẽ nó chê đó là trò chơi con nít. Dân đại học có khác.

Theo niên lịch của loài nhện, vào năm 30009 (hiện tại nó đã được 300 tuổi), sẽ có một cơn đại thanh trừng diễn ra trên thế giới loài nhện. Hễ mở máy lên là nó đưa ra một danh sách các đối thủ. Có một con nhện Hồng Kông đang dẫn đầu chỉ số của nó là 5004. Bộ bí kíp như “sim lai” không là cái đỉnh gì với nó, nó thuộc như nhuyển như cháo. Nó được cập nhật theo chương trình mới nhất, dạng Anh văn trực cảm, đặng một cái là nó bật ra ngay. Không chỉ có vậy, những câu hỏi hóc búa của con nhện Hồng Kông, chỉ cần một câu là đủ làm con nhện của Huệ mềm nhũn ra ngay. Đã vậy, mỗi lần nó mở miệng là đủ 10 câu đố. Trả lời không xong xem như đứt bóng, toi xương.

Mỗi ngày con nhện Hồng Kông cứ bò nghênh ngang sang lãnh địa người khác thách đấu. Nhưng để thách đấu được với nó thì phải thắng 5 con nhện cấp dưới.

Đầu tiên là thắng con Mai- cồ, một con nhện đỏ tía như gà chọi. Nó có cả thảy 17 đôi găng tay màu nhiệm. Chỉ số thông minh của nó gần bằng con lừa, 4 bằng Đíp- phờ- lôm, hai bằng thạc sĩ xã hội học. Nó đã từng du học qua 5 trường đại học danh tiếng trên thế giới.

Nhưng nó có một nhược điểm là hay bị đau bụng mỗi khi ăn quà vặt. Xin các bạn hiểu cho, quà vặt ở đây được hiểu như một đơn vị ngôn ngữ. Nó rất sợ thành ngữ. Nhắc thấy thành ngữ là trốn chui trốn nhủi. Thông thường, những lúc bị ngộ độc thức ăn như vậy, mắt nó đỏ lên, bụng rung rinh. Nó vội vã chuồn về hang động của mình. (Nó hoàn toàn trái ngược với con nhện *Tiến sĩ văn chương*, mở miệng ra là tuôn toàn thành ngữ, không chỉ thế, nó còn ăn nói cầu kỳ. Có một hôm, buồn miệng, bỗng dưng nó nói chữ *mấy* làm Huệ rối ruột cả lên, chẳng biết đây là bùa chú gì, hóa ra nó đang sáng tạo từ, vu vơ vậy thôi, chẳng động chạm gì đến con nhện của Huệ)

Trở lại với con Maicồ, muốn tiếp cận với nó phải xây những thư viện *thành ngữ* khắp nơi, như gài mìn vào lãnh địa của nó. Hoặc cho nó những từ không được cập nhật. Ví dụ thấy cho nó một đạo bùa có chữ *cà chón*, thế là nó đỏ mặt lên bối rối, không biết là chữ gì. (Tất nhiên là sau này Huệ mới biết được nhược điểm của nó). Và phải đánh nhanh nếu không sau những lần đau bình như thế nó sẽ luyện linh đan, có nhiều linh đan thì xem như bó tay dừng hòng thắng được nó nữa. Sức mạnh mỗi lần như thế tăng gấp đôi. Chỉ cần đủ hai năm đơn vị là chỉ số thông minh của nó hơn hẳn dê xồm.

Từ ngày con Mai- cồ xuất hiện, Huệ mất ăn mất ngủ. Mới một giờ trưa

nó đã thách đấu ở *hoang mạc tình yêu* đến những ba lần. Gởi kèm tối hậu thư. Sau một tuần giao tranh khốc liệt con nhện của Huệ mới tiêu diệt được nó. Chỉ số thông minh đã được nâng lên bằng con heo. Nó nói *thánh kiu* và cân nặng tăng lên hai mili đơn vị.

Để ăn mừng sự kiện này, Huệ tự thưởng mình bằng một châu chè tại quán bà Tám. Kể có nó cũng vui. Từ lúc nuôi nó, Huệ quên bằng thời gian, mặc cho tui con Dung kêu gào thảm thiết, mặt xanh xao cả ra, xanh như con nhện đuôi chồn lửa.

- Trời ạ, bà bỏ tui, chắc tui chết mất.

Nói chết vậy thôi chứ chẳng bao giờ chịu chết. Nó cứ như cây trường sinh, mới chết hôm qua chiều hôm nay đã thấy xanh um, cười nói tí tởn khoe sắp được đi chơi Đà Lạt. Người đời nó vậy.

Người hớn hở nhất có lẽ là thằng Tâm đầu láng. Lâu lâu nó mới tạt qua chỗ Huệ, *tui ghé thăm con nhện đó mà*, nói nghe vô ơn dễ sợ, *nó thăm con nhện chứ không thèm thăm mình*. Lại len lén cài thêm hai ba con nhện phù thủy khác. Con nào con nấy bùa phép cùng mình, lại thâm độc. Có con có nhiều trái táo làm tê liệt toàn thân đến ba ngày. Lại phải chạy sang *lâu đài tình ái* mượn hoàng tử về *mi* một cái mới sống dậy, bằng không cứ ngủ luôn.

- Bà thách đấu với con *yếu điệu thực nữ* chưa?

- Đấu với con Mai- cồ đã mệt gần chết rồi. Suýt chút nữa là thua. Nhện tui sút đến hai kí thịt đơn vị. May mà thắng nên đã phục hồi.

- Nhầm nhò gì con đó. Nếu nhện bà thắng con *yếu điệu thực nữ*, làn da của nó sẽ mướt rượt như hoa hậu.

- Sao giống tóc ông quá vậy!

Huệ buột miệng. Thằng Tâm tên tò im ru. Thấy vậy cũng tội. Đã nói tóc nó xẹt keo thì cũng là tóc của nó. Nó có xẹt keo lên tóc của mình đâu.

- Tui nói chơi thôi, có gì mà buồn xo vậy. Tui sẽ không nói vậy nữa. Thế còn ngoài da dẻ, con cứng của tui còn được cái gì nữa không?

Thằng Tâm mặt sáng rỡ.

- Còn chứ! Nó sẽ được tặng hai đôi khoen mua trong siêu thị, hoặc đổi lấy một cây son Líp- ai[3].

Bổng dung Huệ nhớ quán bà Tám những ngày đông đủ:

- Tui mời ông ra quán bà Tám nha. Chịu không?

Rồi lại chột nghĩ, trời ơi sao mình xuống giá dữ vậy. Lúc trước thì đừng hòng. Nghĩ một hồi Huệ lại nói tiếp:

- Đừng có từ chối đó. Lại viện cớ mắc đi học nhóm với mấy con kia là chết với tui.

- Ai từ chối bà hồi nào mà nghi ngờ.

- Ừ, liệu hồn đó. Tui không biết chiều chuộng ai đâu. Đây là lần đầu, liệu mà nhớ lấy.

Hắn cười ha ha.

- Xin tuân lệnh, lệnh bà... già.

Chiều xuống. Ghé sang nhà từng đứa, cả bọn vui như Tết. Phải nói là lâu lắm rồi mới họp lại một cách “hương xưa” như vậy. Con Dung xơi tái một lúc bốn ly chè. Nó y như con nhện Mai- cồ, ăn cho lắm lại than đau bụng.

Nhiều lúc cứ ngẫm nghĩ, sao cái lũ nhện cứ giống người quá. Không biết khi viết chương trình cho mấy con nhện phù thủy thằng Tâm đầu lảng có lấy tui này làm nguyên mẫu không nữa. Nó mà lấy thì nó chết với tay mình.

Ờ, mà nếu như chuyện ấy có thật thì không biết mình thuộc loại nhện nào nhỉ, nó ám chỉ mình loại gì nhỉ. Nhưng cái chi tiết nếu thằng con Mai- cồ phần thưởng sẽ là hai đôi *khoen*, hoặc đổi lấy một hộp son môi *Líp- ai*, cứ ngờ ngợ, quen quen. Lần đi siêu thị đó có thằng Tâm đi theo, mình rủ nó đi chứ ai. Cũng chính miệng mình hỏi nó nên lấy cái nào.

Nhưng mà thôi kệ nó, cũng thích đấy chứ. Vậy mình chính là con *yeu điều thực nữ* chứ không ai khác. Nhất định chiều này phải đi đánh con *yeu điều thực nữ* để xem mặt mũi nó như thế nào. Nó mà xấu xí thì liệu hồn với bà.

Thế còn con Dung, chắc nó là con Mai- cồ rồi. Mà nhìn cái mặt nó thấy cũng hơi giống giống. Đổ tía, bậm trợn, đôi môi thì lòi ra ngoài.

Bổng dung Huệ buột miệng nói:

- Ông về với nhóm tui tui đi, không có ông buồn muốn chết. Tui tui cũng chẳng biết xài xể ai.

- Đúng rồi đó! - Con Dung phụ họa - Tui hứa sẽ không đối xử ngược đãi với ông nữa. Ngẫm nghĩ đời có nhiều người danh giá dễ sợ, mới đó đã được người ta năn nỉ rồi! - Giọng nó chua ngoa buồn cười.

- Thì tui có bỏ mấy bà đâu. Thằng Tâm chối đây đây.

- Thế ai ngày ngày đi chở con mụ Lan chứ? Hầu hạ nó vừa thôi, kéo nó lại lên nước nhìn tui này bằng nửa con mắt. Mà tui cũng không hiểu, cái nhóm đó có gì mà ông mê đắm dữ vậy không biết. Tui thấy tui nó cứ dật dờ như lục bình.

- Lục bình thì chẳng thể nào hay được! - Con Dung phụ họa.

- Hay cái quái gì lục bình.

Thằng Tâm không nói gì, chẳng hiểu từ lúc nào hăn học được cái kiểu cười mím chỉ thấy mà phát ghét.

- Tui mệt mấy bà quá đi, chuyên nói xấu người ta. Nếu mấy bà đi học chung với tui nó, mấy bà sẽ thấy khác liền. Bảo đảm là vui như Tết.

- Tui tui đi theo cho nó cười vào mũi đấy à!

- Làm gì có, mấy bà cứ tưởng tượng.

Mà cũng tưởng tượng thật. *Bọn con Lan làm sao dám cười mình. Nó mà cười mình thì mình móc mắt nó ra.* Nhưng móc mắt nó còn dễ, đằng này nó cứ cười cười giả giả, nói năng cũng lịch duyệt, muốn móc cũng không thể móc được. Nhưng chuyện đời ai mà biết, lỡ cười cười lịch duyệt vậy nhưng nó khinh mình trong bụng thì sao. Nó bảo mình làm quen thì sao!

- Nhất định là tui tui không đi rồi.

Buổi tối, Huệ mở máy lên thăm con nhện. Nhìn nó sổ sữa thấy mà thèm. Bụ bẫm có thua gì thằng Tâm *đầu láng*. 8 cái chân đã trọng lắm rồi. Cái mặt cũng vui hơn. Nó cũng chơi hoang lắm, đã 12 giờ theo niên lịch của nó vậy mà vẫn còn lang thang ở *thung lũng tình yêu*. Dắt mãi nó mới chịu về để còn đi qua xem con *yếu điệu thực nữ* mặt mũi thế nào. Mà đường thì xa xôi chứ có gần gũi gì, 72 dặm, qua 5 cái cầu và một khoảng lội sình.

Con *yếu điệu thực nữ* cũng ma quái dễ sợ, lãnh địa bầy binh bố trận.

Nhìn kìa, trời ạ, lâu đài diêm dúa không chịu nổi, toàn trang trí bằng trái tim. Thằng Tâm đầu lảng này quá quái lắm rồi, chắc nó đã lên xem cuốn nhật ký của mình chứ không ai khác. Làm sao nó biết trang trí bằng trái tim nếu nó không nhìn thấy. Nó còn đề thơ lên lâu đài nữa chứ.

Càng đi đến lâu đài Huệ càng tức anh ách. Vậy mà mình đã mời nó đi ăn chè, thật khó ưa.

Nhưng khó ưa cũng chưa bằng con mụ yếu điệu thực nữ, toàn thân toàn là dây chuyền với đôi khoen. Nó đeo muống sợ hãi luôn. Chẳng lẽ đây là hình ảnh của Huệ trong mắt thằng Tâm? Điềm lại mình, Huệ thấy mình chẳng đeo gì nhiều, quá lắm thì hai chiếc nhẫn hình trái tim là cùng chứ mấy. Dây chuyền thì cũng chỉ có một sợi.

Bên cửa sổ lâu đài con mụ *yếu điệu thực nữ* đang chải tóc. Đầu thì le que có dăm sợi vậy mà cũng bày đặt tay cầm kiếng, tay cầm lược.

Con Hạnh thò đầu vào phòng:

- Con nhện của chị sao rồi?

Mắt Huệ sáng rỡ:

- Nó bụ bẫm lắm, mày xem kìa!

- Gớm, làm như em bé không bằng!

- Còn hơn cả em bé nữa đấy, nó là cục cưng con tao đấy!

- Lúc nào cũng chúi mũi vào con nhện, chị không chán à! Mai đi đá cầu với bọn em không. Đá xong sẽ ăn mừng sinh nhật thằng Cường hí. Cái thằng hỏi tên chị dạo đi đá cầu lần trước đó.

Huệ nhìn nó nghi ngờ:

- Dạo này tao thấy mày nhắc nó hơi nhiều rồi đó ghen.

Nghĩ ngợi một hồi lại nói thêm: “Liệu hồn đó! ”. Giọng cũng cong cong không thua gì mấy bà mẹ chồng trong phim. Nghĩ cũng giống giống, nếu mình mà là mẹ chồng chắc khó dữ lắm. Thằng nào mà lén phét *con bà* là coi như toi xương. Làm mẹ chồng cũng sướng, có quyền mắng nhiếc thoải mái mà không sợ bị mắng nhiếc lại.

Mặt con Hạnh sụi lơ sau câu nói của *mẹ chồng Huệ*.

- Là sao, chị có đi không? Nó lúng búng.
- Để tao nghĩ lại đã.
- Còn nghĩ gì nữa.
- Mà tao hỏi thật, mày có gì với nó không?
- Là có cái gì?
- Là thằng Cường hí chứ ai!
- Vô duyên. Ai mà có cái gì!
- Ừ, liệu hồn đó con, lo chơi cho lắm vào. Nhìn cái mặt đỏ bừng của mày kia.

Huệ thấy mình biến thành bà mẹ chồng, Huệ nhắm nháp cái hương vị đó.

Mới sáng con Hạnh đã kéo Huệ dậy. Nó đã mặc sẵn chiếc áo thun có hình Davis. Hai cái nơ cột nhong nhong.

- Nhìn hai cái nơ của mày tao thấy gớm quá. Chịu khó đi giặt đi.
- Sao đâu!
- Ờ đó mà không sao. Đi chung với mày có mà mang tiếng.
- Thôi, mệt chị quá đi, tụi nó đang chờ ngoài cổng kia.

Mà đúng thật, lố nhố bốn năm thằng. Thằng Cường hí đi đầu, bánh tẻn. Nó đi thẳng vào nhà, tự tin như nhà của nó không bằng. Huệ từ từ đi ra trừng mắt:

- Đi đâu dậy? Biết *chị* là ai không em!
- Dạ biết ạ!
- Tốt. Biết chị là chị con Hạnh không em!
- Em biết lâu rồi - Nó đáp tỉnh bơ - Em biết từ lần đá cầu trước.
- Trời ạ, thế mà tụi mày dám kêu tao bằng con này con kia à!

Thằng quỉ sứ nghệt mặt ra cười. Con mắt híp thấy mà bắt góm. Nhưng hình như nó không hề biết chuyện này. Nhiều khi nó còn tưởng mình cười... quỵến rũ nữa kia.

- Hi hi... Ai biểu chị tự xưng là bạn làm chi.

Con nít bây giờ quá quắt quá. Đó là câu kết luận của Huệ sau một hồi đôi co. Mà nghĩ cũng tại mình. Nếu mình không xưng là bạn con Hạnh thì đâu có chuyện này.

Buổi sinh nhật thấy vậy mà cũng xôm tụ dễ sợ. Cũng bánh kem, đèn cầy, cũng hát *Happy*... cũng nhắm mắt lại ước một điều gì đó.

Trời ơi, sao mà nó giống bọn mình thế nhỉ không biết. Nó bê nguyên xi. Nhưng mà nghĩ cho cùng thì những trò đó cũng đâu phải của riêng bọn Huệ. Hình như bọn Huệ cũng bê nguyên xi từ trong phim ra. Người này chôm của người kia, chôm qua chôm lại hóa thành vòng tròn.

- Thôi, bỏ đi, tao sẽ tổ chức sinh nhật cho bọn mày ở một chỗ độc đáo hơn! - Huệ nói.

Cả bọn mừng rú lên. Huệ kéo chúng vào quán bà Tám. Thằng Tâm ở đâu không biết bỗng xuất hiện kéo theo bọn con Lan. Nhìn mặt thằng Tâm có vẻ bạo dạn, không tên tò như ngày nào mới tách khỏi nhóm.

- Bà ở đâu mà tui tìm muốn chết.

- Tìm làm gì?

- Thì rủ bà đi ăn chè chứ làm cái gì nữa.

Tui tui, ghê thật. Nó nói tui tui tức là ý nó nói nó thuộc về bọn kia à? Tui con Lan khờ khờ quê quê? Nhưng bọn chúng rủ mình ăn chè, tức là *tui tui* gồm cả *bọn mình* chứ còn gì nữa.

Con Lan dụ dàng đi vào. Trời ạ, sao trời cho người này dụ dàng lại cho người kia hung dữ. Người hung dữ càng ngày càng phải dữ thêm, người dụ dàng càng ngày càng dụ dàng thêm. Người dụ dàng tóc càng dài thêm cho dụ dàng, người hung dữ tóc càng ngày càng khô cháy. Người hung dữ phải làm gì cho dụ dàng đây hờ trời.

- Con nhện của Huệ sao rồi?

Trời ơi người *dụ dàng* lại hỏi đúng đũa con cưng của Huệ nữa chứ. Có muốn hung dữ cũng không thể hung dữ. Hóa ra người hung dữ cũng có

thể dịu dàng.

- Trời ơi nó dễ thương lắm! - Mắt Huệ sáng bừng lên - Hôm qua nó vừa đánh con *yếu điệu thực nữ* một trận te tua. Chiếm được *lâu đài tình ái* và hai mươi bảy thùng trái tim chiến lợi phẩm.

Quái lạ, sao mình nói nhiều thế nhỉ? Huệ chột dạ. Cũng vừa may tụi con Dung ở đâu không biết bỗng dưng xuất hiện. Nhìn thấy Huệ nó bối rối, bào chữa khẽ vào tai Huệ.

- Thăng Tâm và cả con Lan đến nhà tao rủ đi ăn chè. Tao từ chối mãi nhưng nó cứ bắt phải đi. Thế còn mày, mày còn kể chuyện con nhện cho chúng nó nghe nữa.

- Thì nó hỏi chứ bộ. Mà thôi, tụi nó cũng vui đấy chứ.

- Ờ, tao cũng thấy vậy.

- Thế sao lúc trước mày bảo nó như... lục bình.

Ha ha, ờ cười đi con. Cười cho lắm vào. Trái tim nói vậy. Trái tim thì biết quái gì mà nói nhỉ? Nhưng mà nó vẫn cứ nói. Trái tim có giống con nhện ảo không, đổi màu, nhiều thứ thách không. Trên đời này có trái tim nào tên *yếu điệu thực nữ*?

Những ly chè được bùng lên, bốc khói. Chúng thơm cái vị vani, trời ạ, cái mùi này, đã có một thời chúng nằm buồn tẻ không thiết tha, sao bây giờ lại quyến rũ đến thế. Lại quá đông người, không còn lèo tèo như dạo nào.

Bọn thằng Cường nhảy toáng lên.

- Chị Huệ ơi, đốt đèn cầy đi. Vui quá. Thế này là tiên rồi.

Nó gọi mình là *chị* à? Sao dịu dàng thế hả cái bọn yêu tinh. Lại bảo là tiên nữa chứ, nó nói ai nhỉ, thế có chết không?

Trời ạ, sao trời lại sinh ra cái mùi vani trong chè bà Tám mà làm gì.

N. N. T

LỚP HỌC MÙA HÈ

Xuống xe ngay đầu đường, rồi đi bộ hết cái ngõ dài quanh co, đường cát trắng lấp lóa là đã thấy hàng hoa hoàng anh vàng rực tươi tắn vẫy chào. Mùa này, mấy vườn nhãn đã trắng bông, ong bướm dập dìu, nhà bác Ngải đã phải trùm lưới. Mấy cây điều ngay đầu cổng nhà ông Tư cũng trổ hoa muôn măn, lủng lẳng vài cái hạt mập ú xanh mướt. Thấp thoáng thấy con bé Hai đang vắt vẻo ngồi trên chạc ba, vừa gặm ổi, vừa đọc truyện tranh, Thảo kêu lớn:

- Bé Hai, chiều qua chị chơi hen!

Nó nhận ra Thảo, nháy phốc một cái xuống đất, chạy ngay lại:

- Chị Giỏi về nghỉ hè hả?

- Ừa, chiều rủ mấy đứa quanh xóm ghé chị, chị đãi một chiều đã đời luôn.

Qua hàng rào dâm bụt thấp xỉn, hoa đỏ chiu chít, con bé Hai cười khoe cái răng cửa bị sâu ăn đen sì, nũng nịu:

- Chị Giỏi biết hông, thằng Lanh nó không cho em mượn truyện “Conan” nữa làm em phải qua ấp Trầu thuê của con Bưởi đó. Chị về “quạt” nó một trận, rồi cho em mượn lại hen!

- Ừa, để chị biểu nó cho.

Thảo vẫy tay chào con bé rồi đi tiếp. Về đến cổng nhà, mắt như rộp trong bóng mát, Thảo ngược nhìn những tán lá lòa xòa thấp thoáng những nụ hoa trắng tinh hít một hơi dài hương ngọc lan thoang thoang. Xa nhà lên Sài Gòn trọ học, Thảo nhớ nhất là cây ngọc lan và cái xích đu dưới gốc cây, cái xích đu mà ba đã tự chế cho cô con gái cưng rồi đặt tên cho nó là “Tình thương”. Con Kin thấy dáng cô chủ nhỏ liền sữa văng lên, đuôi ngoáy tí. Thảo luồn tay kéo cái chốt cổng, vừa bước vào trong thì con chó cưng nhảy bổ lên mừng. Thằng em cũng vừa chạy ra, tay còn bưng chén cơm, hồ hởi:

- A! Chị Giỏi về!

Cất đồ xong, Thảo ra giếng nước. Thằng em đã nhanh tay thả cái gàu xuống giếng, kéo lên một gàu nước mát rượi. Thảo vốc nước rửa mặt xong, nheo nheo mắt nhìn nó:

- Tốt dữ ta, có chuyện... nhờ vả phải hôn?

- Chị Giỏi nói vào giùm em một tiếng. Ba má tính bắt em lên nhà cậu học hè kia.

Năm nào, cả nhà cũng ồn ào chỉ vì tính chuyện học hè cho thằng em trai. Ba má luôn muốn cho thằng nhóc đi học thêm. Thảo bước lên nhà trên đã nghe tiếng má:

- Năm nay gửi nó lên Sài Gòn, cho theo học khóa Anh văn “phản xạ nhanh” gì đó là tốt nhất. Năm ngoái nghe lời ông, gửi nó ra Nha Trang học vì tính chỗ chú Hà không có kết quả chi hết.

- Tôi thấy tốt nhất là cho nó về chỗ cô Tâm ở Vũng Tàu, vừa đổi gió, lại gần nhà mình. Cô Tâm biết đến 6 ngoại ngữ, là giáo viên nghiêm khắc, đồ nó dám lơ là.

- Con thấy tốt nhất là để nó ở nhà, có ba má, có chị em, cả nhà vui vẻ!

Lúc này, hai đấng sinh thành mới ngược lên nhìn cô con gái:

- Giỏi, sao hôm trước nói má ngày mai mới về? Đi bộ từ đầu đường vào đó hả, mặt đỏ bừng lên rồi kìa. Ngồi xuống ăn cơm luôn đi con!

- Dạ! Má ơi, theo nguyện vọng của thằng Lanh và cả ý của con thì năm nay, ba má đừng gửi nó đi đâu hết. Nghỉ hè là dịp để học sinh thư giãn, lấy lại sức chuẩn bị cho năm học kế tiếp, bắt nó học hoài, đến khi vào năm học mới nó sẽ đuối sức.

- Không được, phải tranh thủ thời gian. Bạn bè nó ai cũng học thêm học nếm, nhà mình có điều kiện thì phải cho em nó lên Sài Gòn, có thể mới theo kịp chúng bạn!

- Nó tên là Lanh mà má, nó học giỏi như thế, kỳ này tốt nghiệp đậu thủ khoa. Nó sắp lên cấp III, đang tuổi ăn tuổi lớn, o ép nó quá, nó sinh ra khờ khờ cho má coi.

- Nhưng...

- Má thấy hôn, mấy năm trước bắt nó ba tháng hè toàn học là học, đầu năm học nhìn nó như con gà mắc mưa! Con thấy ba má cứ cho nó xả hơi ba tháng hè này, con ở nhà sẽ kèm cặp nó, bảo đảm nó không thua kém ai hết!

- Ở không lại chơi bời tối ngày, cũng phải đăng ký môn nào mà học chứ?

Thằng em bây giờ mới dám nói vào:

- Con đã ghi danh học võ ở... Tinh Võ đường, chỗ sư phụ Trình rồi má!

- Không được, lỡ gãy tay gãy chân...

- Bà này, nó là con trai mà, con trai có miếng võ phòng thân cũng hay. Ba ủng hộ con đó Lanh.

- Dạ, con cảm ơn ba ạ!

Thấy má chưa an tâm, Thảo liền ôm vai má cười trấn an:

- Má, kệ nó đi má. Nó lớn tòng ngồng thế kia, nó sẽ tự biết lo mà má...

- Má, từ năm ngoái tui thằng Tùng, thằng Chí đã đi học võ rồi, con bây giờ mới ghi danh, phải kêu tui nó là sư huynh kìa. Con cao hơn tui nó cả cái đầu, quê muốn chết.

- Thôi, tôi đầu hàng ba cha con ông. Nhưng phải hứa với má học võ cho khỏe người chứ không phải đi đánh nhau, nghe chưa?

- Dạ!

Thằng em sung sướng hét lên một tiếng rõ to, nháy nháy mắt với Thảo như muốn cảm ơn. Nó mau mắn bới cơm đưa đến tận tay chị, còn gắp cái đùi gà vàng bóng vào bát nữa:

- Má coi, bữa nay thằng Lanh mới tử tế với con dzậy đó!

- Chị Giỏi cứ nói oan cho em không à!

Cả nhà cười vang.

o0o

Thằng em vừa ăn cơm xong đã tót ngay đi chơi, chắc là khoe với đám bạn việc sẽ được đi học võ. Thảo dọn dẹp xong, không ngủ trưa mà lấy sách ra xịch đu ngồi đọc. Trưa yên ắng và gió thì mát rượi, hoa ngọc lan thơm ngan ngát. Con Kín nằm dài dưới chân cô chủ, mắt lim dim như cũng đang thưởng thức không khí tuyệt vời này. Bỗng nó ngẩng phắt lên, hướng ra phía cổng. Thảo nhìn theo thì thấy con bé Hai lấp ló ngoài đó, sau lưng nó là mấy đứa nữa. Con Kín xem chừng ra cũng quen thân với mấy vị khách lắm, không thềm sủa chi cả, nằm bệt xuống tiếp tục giấc

ngủ. Con bé Hai tự nhiên thò tay vào mở chốt cổng, theo sau nó là bốn đứa con gái nữa.

- Mấy đứa không ngủ trưa sao?
- Nghe nói chị Giỏi về, tụi nó đòi qua cho bằng được.

Con bé Châm nhanh nhẩu xí chỗ trên xích đu, mấy đứa kia thì hè nhau bê cái ghế dài trên hiên xuống, xúm xít lại quanh Thảo trò chuyện. Con bé Kim ra chiều biết chuyện:

- Chị Giỏi hông đi chiến dịch “Mùa hè xanh” ư? Em xem ti vi thấy người ta nói các anh chị sinh viên trên Sài Gòn hè nào cũng đi hết mà?

- Chị Giỏi nhỏ xíu, không đủ sức khỏe nên không được đi.
- Đi “Mùa hè xanh” là đi lên rừng trồng cây hả chị Giỏi?

Con bé Hai “xì” một tiếng:

- Hứ, không biết gì cả, đi “Mùa hè xanh” là đi làm cô giáo đó!

- Bé Hai nói đúng đó! Các anh chị sinh viên sẽ đến những nơi thiếu giáo viên nè, không có trường học nè... để dạy cho những người không biết chữ biết đọc, biết viết.

Con bé Xu nãy giờ chỉ im lặng nghe, nói chen vào:

- Chị Giỏi không đi dạy người ta thì dạy thêm cho tụi em đi!

Cả đám nhao nhao đồng tình. Thảo cười:

- Cũng được, nhưng dạy cái gì nào?
- Em thích thơ lắm! - Bé Kim nói trước.

- Em muốn học nấu ăn, trang trí hoa củ như hôm đám giỗ, chị Giỏi làm đó! - Bé Hai tiếp.

- Em thì thích học vi tính, chị Giỏi dạy em “chát” ghen!
- Em thì học vẽ truyện tranh.
- Em muốn học tiếng Anh, chị Giỏi ơi!

- Trời, năm đứa đòi học năm thứ, chị biết dạy làm sao?
- Chị Giải cái gì cũng giỏi hết mùa, chị dạy tụi em nghen!
- Thôi được rồi, chịu thua mấy đứa luôn! Ai rảnh cứ đến nhà chị, chị chỉ cho.
- Học buổi nào, chị Giải?
- Lớp học đặc biệt nên chỉ dạy vào những lúc rảnh rồi thôi. Mấy đứa vẫn làm việc nhà bình thường, xong xuôi mới đến nhà chị, hen!

Bàn tán rất lâu, tụi nhóc mới chịu ra về, đứa nào cũng hớn hờ lắm. Thảo vào nhà lục tìm mấy cuốn sách cũ, quyển sổ, cuốn tập, viết, lòi cả bộ cộ vẽ đã lâu không đụng tới ra, chuẩn bị sẵn sàng cho lớp học lạ lùng của mình...

oOo

Chiều, khi đang nấu cơm thì con bé Hai tới. Buổi học nữ công gia chánh bắt đầu. Nó lảng xảng phụ Thảo lật rau, miệng thì hỏi liên hồi: làm thế nào cho rau xanh, làm sao chiên cá không bị văng dầu... Thằng Lanh vừa đi đâu về, thấy con bé Hai liền ngênh mặt lên, hỏi:

- Đi đâu mà qua đây, tui không cho mượn bất cứ cái gì đâu nghen!
- Chị Giải thấy nó xấu hôn? Toàn ăn hiếp em thôi!
- Bà í ả, bà chẳng anh thí mồi, ai mà làm gì được bà chứ?
- Cái đồ Lanh... chanh!

Thảo phải can thiệp ngay:

- Thôi, hai đứa bây gặp nhau cứ như sao Hỏa đụng địa cầu vậy? Mà sao Lanh không cho bé Hai mượn truyện vậy?
- Nhìn thấy ghét nên em không cho!

Nói chưa dứt, nó đã lĩnh lên nhà, con bé Hai phụng phịu:

- Chị coi, nó biểu gần thi tốt nghiệp nên không cho em mượn, nhưng đang đến khúc hay, hung thủ sắp bị Conan vạch mặt mà. Em năn nỉ quá trời nó cũng không chịu, làm em phải đạp xe lên ấp Trầu thuê.

- Lan nói đúng đó, phải thi cho tốt rồi hăng hay, truyện thì đọc lúc nào chẳng được.

- Nó ý làm lớp trưởng, hờ chút là nạt em...

- Để chị biểu nó cho, hai đứa bay thiệt...

Hai chị em tán chuyện mãi, đến khi gần ăn cơm, con bé Hai mới chịu về. Vừa ăn cơm xong thì đến lượt con bé Châm và bé Kim ôm tập qua, đứa đòi học làm thơ, đứa đòi học vẽ. Mãi đến hơn mười giờ khuya, hai cô học trò ham học mới chịu “tha” cho cô giáo.

Về nhà nghỉ hè tưởng được nghỉ ngơi, không dè Thảo bị năm nhỏ học trò và một cậu em suốt ngày níu kéo, hỏi han. Dạy mấy đứa cũng vui lắm, vừa đỡ buồn, vừa có ý nghĩa. Thằng em từ bạn lên Tinh Võ đường học võ, hễ về đến nhà là nhắc đến đại sư huynh, khen vừa đẹp trai vừa giỏi võ, nghiêm khắc nhưng cũng tâm lý và vui tính. Nó nhí nhố với Thảo:

- Em hay nhắc chị Giỏi với đại sư huynh lắm, nhắc miết nên bây giờ hễ kêu tên chị Giỏi là ảnh... đỏ mặt liền hà!

- Xạo đi, ảnh đâu có biết chị là ai chứ?

- Ảnh giỏi lắm, mai mốt sẽ là sư phụ mới của Tinh Võ đường đó, trẻ nhất trong lịch sử 100 năm của võ đường.

- Võ đường là cái nơi dạy võ, còn có cả mấy trò múa lân múa phụng nữa phải không?

- Dạ, đến hôm Hội Đình sẽ có cuộc thi múa lân của bốn võ đường trong vùng đó. Hấp dẫn nhất là lần này những vị sư phụ, sư bá, sư thúc không được tham gia, chỉ cho các đệ tử thi thố. Chị Giỏi cũng đi hen, em giới thiệu đại sư huynh cho.

- Chị cũng đi nhưng không phải để gặp đại sư huynh gì đó của em đâu. Chị theo má đi nấu ăn, trang trí điện thờ, bận rộn lắm, đâu có rảnh mà “coi mắt” ai chứ!

oOo

Đêm trước hôm Hội Đình, mấy chị em rủ nhau đi coi hội chợ. Thằng Lan nghe nói có cả đám con gái thì nhất định không chịu đi cùng. Bảy giờ, tất cả đã tề tựu ở nhà Thảo. Con bé Kim kéo Thảo ra một chỗ, đưa ra một xấp giấy:

- Thơ của em mới làm đó. Chị Giỏi coi chấm điểm cho em hen. Chị đừng cho tụi bé Hai coi nghe, nó cười em đó.

- Ừ, chị sẽ coi.

Chào ba má xong, mấy chị em kéo nhau đi. Đường tối hù, lại ngang qua mấy ngôi mộ đá xưa, đứa nào cũng bám chặt lấy tay Thảo, mấy chị em cùng run. Bỗng, Thảo nhìn thấy có hai, ba gã thanh niên đang ngồi nhậu ngay giữa khoảng trống của mấy ngôi mộ. Ánh đèn của hội chợ thì vẫn còn le lói tí phía cuối con đường. Thảo run thực sự. Mấy gã ma men này hay chòng ghẹo con gái lắm, nhất là ở đây không có ai cả. Mấy chị em im thín thít bước qua. Y như rằng, một gã nhảy ra chặn đường:

- Mấy bé gái đi đâu thế này? Vào nhậu với tụi anh đi!

Thảo chưa biết phải ứng phó sao thì đã có một bóng người băng lên:

- Chuyện gì vậy?

Một anh chàng cao lớn - phải nói là rất cao lớn - đường hoàng đứng chắn trước mặt mấy chị em. Thảo nhìn thấy anh ta tướng tá rất ngon lành thì an tâm lắm. Ngược lại, mấy gã kia có vẻ e dè. Chúng chẳng nói thêm câu nào, kéo nhau bỏ đi hết.

Thảo nhỏ nhẹ:

- Cám ơn anh, may gặp anh, chứ mấy chị em tôi không biết phải làm sao.

- Không có gì.

Anh ta cười một cái, xong rồi cứ lảng lảng đi đằng trước, khi đến chỗ đông người anh ta mới quay lại khẽ gật đầu chào Thảo rồi đi một nước. Thảo thấy hơi quê quê, người chi mà kiệm lời quá chừng.

o0o

Thảo còn lạ chi mấy lễ hội của đình làng mà từ nhỏ đã hay theo má đến đây nấu nướng, phụ giúp. Thảo khéo tay nên rất được các bác yêu mến, nhất là bây giờ đã là cô sinh viên giỏi giang. Các bác cứ thấy Thảo là lại đánh tiếng với má:

- Con bé Giỏi khi nào ra trường tôi bụng trầu cau qua xin nghe!

Thảo nghe mà xấu hổ quá chừng. Suốt buổi sáng bày biện điện thờ,

Thảo mệt lử. Thằng Lanh chốc chốc lại chạy vào réo ầm lên:

- Tinh Võ đường của em lại thắng nữa rồi. Sắp diễn ra trận chung kết với bên Hiếu Nghĩa đường, chị Giỏi ra coi hen!

Đến giờ làm lễ, các ông, các bác ai cũng áo thụng khăn đóng trang trọng xếp hàng đi vào điện thờ. Giữa sân đình, trống đã nổi lên giục giã. Hai con lân, một vàng một đỏ sắc sỡ vô cùng, thêm một ông Địa múa quạt vờn chung. Mọi người đứng xem đông nghẹt, vỗ tay tán thưởng không ngớt. Đứng xem một lúc, Thảo đi ra phía sau, đến cái bàn đá dưới gốc cây si mát rượi nghỉ mệt. Bỗng, Thảo như nhìn thấy anh chàng to cao tối hôm qua đã giải vây cho mấy chị em, Thảo định gọi thì thoát cái đã không thấy anh đâu hết. Thằng Lanh ở đâu ào tới, nắm tay Thảo kéo về phía sân đình:

- Sắp thi rồi, chị tới coi đi, hay lắm!

Ở giữa sân đã bày rất nhiều bàn ghế xếp chồng lên nhau, cao ngất, thêm hai cái thang gỗ dựng đối xứng, một chùm nơ đỏ treo trên đầu ngọn tre ở trên cùng.

- Giống trong phim Hồng Kông quá hen!

- Thì trò múa lân này là của Trung Quốc mà. Con lân nào leo lên trên lấy được cái nơ đỏ ấy trước thì thắng. Mà không chỉ leo thôi, còn phải đấu võ với nhau nữa.

Vị trọng tài đã bước ra giữa sân, mời hai đội ra chào khán giả. Thằng Lanh chỉ anh chàng cao kều đi trước nhất, ôm cái đầu lân đỏ chói mà hỏi:

- Đại sư huynh của em đó chị Giỏi, đẹp trai bá phát[4] hen!

Thảo ngạc nhiên quá chừng khi nhận ra đại sư huynh của cậu em chính là anh chàng “ân nhân” cao to tối qua. Hai con lân đã quấn vào nhau trong tiếng trống vang lên rầm rập. Thằng Lanh quên luôn bà chị, hòa chung vào đám đệ tử của Tinh Võ đường mà hò reo cổ vũ. Thảo cũng như bị hút vào không khí tung bừng ấy, mấy lần tưởng như thót tim khi con lân đỏ loạng choạng trên mấy cái ghế cao ngất. Khi vị Đại sư huynh giơ cao chùm nơ đỏ chiến thắng thì Thảo cũng thì thầm vào tai cậu em:

- Bữa nào rảnh, mời đại sư huynh tới nhà mình chơi, nhen!

Đ. N

MẮT HUYỀN

Trần Việt Quỳnh

Mới chiều hôm qua, khi tình cờ nhìn vào sổ nợ của quán “Mắt Huyền”, tôi đã thấy dưới hai chữ “Bộ Tứ” có chi chút những con số đáng sợ. “Bộ Tứ” là biệt hiệu của bọn tôi từ ngày con trên ghế nhà trường. Nó đeo đuổi chúng tôi đến tận bây giờ, khi đã là những chàng sinh viên năm thứ nhất lộc ngọc. Nó là kỷ niệm của một thời thơ mộng, nghịch ngợm chỉ sau ma quỷ của chúng tôi. Vì thế, biệt hiệu đó luôn được dùng để gọi thay cho cả bọn...

Lúc này, tôi đang đứng ở chỗ hẹn một mình. Bởi quá lo ngại vì cuốn sổ nên tôi ra đây sớm hơn thường ngày chẳng? “Bộ Tứ” đã có lẽ là phải đủ cả bốn đứa mới đến “mục tiêu” đã định. “Mục tiêu” của chúng tôi thời gian nghỉ hè rồi rồi này là một quán cà phê khá thơ mộng và yên tĩnh. Tôi đã gọi nó là quán “Mắt Huyền” và cả bọn rất thích thú với cái tên ấy. Bởi vì cô chủ quán tên Huyền có đôi mắt đen láy tuyệt đẹp. Tuy chỉ kém chúng tôi vài tuổi nhưng nhìn vào mắt nàng, chẳng ai dám nói nàng đã quá tuổi “nhí”. Nàng còn đang học phổ thông, nhận dịp nghỉ hè, ra phụ gia đình bán giải khát. Tôi cũng thầm tự hào vì đã đặt được một cái tên khá xác đáng, xứng đáng là tân sinh viên Văn khoa. Nhưng rồi vì “Mắt Huyền” thu hút quá, vì một tuần bảy tối có mặt ở quán nên “Bộ Tứ” đã có một trang ... sổ nợ mà tôi thì đang lo sốt vó.

Tên thứ hai trong “Bộ Tứ” đã xuất hiện. Hẳn là Hòa “nhọn” học trường Kiến trúc. Gọi là “nhọn” bởi vì, như chiếc bút kim hắc dùng để vẽ nên những ngôi nhà, lời nói của Hòa sắc cứ như thọc vào họng người khác.

Vừa tới nơi, Hòa đã ngoác miệng:

- Trông mày cứ như cái thằng mất sổ gạo ấy.

Tôi nhăn nhó:

- Trời ơi, mất đã tốt! Đây là nhận, cả một trang sổ nợ ở quán “Mắt Huyền”.

- Huyền đòi à? - Hòa đổi giọng nghiêm chỉnh.

- Không, nàng tế nhị lắm! Nhưng tao nghĩ bọn mình nên tránh cho đến khi...

Hòa cười như nắc nẻ, chặn ngang lời tôi:

- Trời đất vua bụi, tôi có nghe nhầm không? Vinh “thi sĩ” tính không gặp “Mắt Huyền”?

Tôi còn đang lúng túng chưa biết nói sao thì hai tên còn lại đã xịch đến trên một chiếc “xế nổ”. Dũng “lửa” nói ngay, không chờ ai hỏi:

- Tao với Tuấn “cao” vừa đi sửa đài cùng ông anh tao, ông ấy cho mượn xe.

Chả là Dũng học khoa chế tạo máy trường Bách khoa, còn Tuấn là một tay cự phách ở khoa Lý. Gì chứ máy móc thì hai đứa coi thường.

Vừa nghe tôi “đặt vấn đề” về cuốn sổ nợ. Dũng lập tức “giải quyết” và “kết thúc vấn đề”.

- Đừng lo, tao với thằng Tuấn cũng được bồi dưỡng chút ít. Cứ đến “Mắt Huyền” đi.

Dũng “lửa” là như vậy, lúc nào cũng “ầm ầm ào ào” như lốc cuốn. Nhưng dù sao cái việc đáng lo đã xong. “Bộ Tứ” lại đàng hoàng đến “Mắt Huyền” những kẻ chưa từng có một trang sổ nợ.

oOo

Huyền đón chúng tôi bằng một nụ cười duyên dáng. Nàng dịu dàng:

- Hôm nay các anh đến sớm, có còn như thường lệ không ạ?

Gần như hẹn trước, cả bốn chúng tôi cùng gật đầu. “Như thường lệ” có nghĩa là bốn lý cà phê và vài điều thuốc cho ra dáng đàn ông. Huyền đã quá quen với sở thích của chúng tôi. Nàng vào trong quầy, còn bọn tôi kéo nhau ra chỗ ngồi gần cửa quán.

Đưa đầu tiên lên tiếng là Hòa “nhon”. Giọng nó có vẻ trầm ngâm:

- Đã là những thằng “có râu” thực thụ nhưng “Bộ Tứ” đã làm được cái gì tốt cho đời chưa nhỉ?

Dũng “lửa” lấp bớp:

- Chuyện sổ nợ vẫn ám ảnh mày hả? Thế kiếm tiền có là việc tốt không?

- Tất nhiên, miễn là đồng tiền chân chính!

Dũng cười to:

- Thế tao với thằng Tuấn vừa làm một việc tốt đấy.

Hòa cũng cười:

- Tao công nhận đó là việc tốt. Nhưng ông anh mày chữa điện cực giỏi, mày với Tuấn “cao” chỉ là chân phụ việc thôi. Tao muốn nói là một công việc do tự thân bọn mình làm cơ!

Dũng ứ họng. Đang ăm ức muốn cãi lại thì Tuấn vào cuộc. Hắn ta nheo nheo mắt:

- Theo tao, tuổi bọn mình chưa cần quan tâm đến đồng tiền, nó hơi tầm thường - Tuấn phác cử chỉ ngăn lời Hòa “nhọn”, rồi tiếp - phần mình, tao sẽ cố đạt được thành tựu gì đó có ích cho xã hội. Chắc rằng đó là việc tốt.

Tuấn không phải nói khoác. Ngay từ thời còn học phổ thông, Tuấn thường làm cho thầy cô giáo ngạc nhiên bởi những sáng kiến độc đáo của nó trong giờ học.

Tưởng Hòa đã phải cứng họng nhưng không ngờ, sau khi châm xong điều thuốc, hắn tung bao diêm rơi trúng đầu Tuấn rồi dài giọng:

- Thừa tào quân Tuấn cao, ngài có biết đây là cái gì không? Định luật “vạn vật hấp dẫn” của Niuton. Ông ấy đã phải qua bao năm miệt mài mới tìm được. Tôi hoan nghênh ngài nhưng ý tôi là làm việc tốt ở thời điểm hiện tại cơ.

Vốn hiền lành trong mọi cuộc tranh luận nhưng thấy Hòa múa mép khiếp quá, tôi đâm tức, chen vào:

- Thế tao viết bài gửi đăng báo có là việc tốt không?

Hòa vỗ tay hoan hô, giọng chân thành thực sự:

- Đó chính là việc tốt, mày thực hiện đi, một ý rất hay.

Hòa chân thành như thế nhưng tôi lại buồn. Tôi cũng có mấy sáng tác, đem gửi các báo mà chưa thấy hồi âm. Hòa chột hiểu, nhún vai chán nản.

Dũng “lửa” bỗng lên tiếng:

- Hòa, thế theo mày thì cần làm cái gì? Hay là máy thiết kế cái nhà treo ở lưng chừng trời. Biết đâu lại đoạt giải Nobel về phát kiến độc đáo.

Không để ý đến giọng châm chọc của Dũng, Hòa lắc đầu:

- Tao cũng chưa biết nên mới tranh luận. À, nhìn Huyền kìa!

Huyền mang đến cho chúng tôi bốn ly cà phê. Nàng đỏ mặt khi phát hiện “Bộ Tứ” cứ nhìn mình chăm chăm. Huyền cốc vào đầu Hòa “nhọn”, hỏi:

- “Bộ Tứ”, mặt em có nhọ phải không?

Chúng tôi giật bắn mình, không biết nói sao. May quá, Hòa đã nhanh nhẹn trả lời:

- Đâu có, bọn anh chỉ muốn em ra ngồi cùng cho vui thôi mà!

Huyền nhoẻn cười:

- Sẽ như thường lệ, các anh cứ uống nước đi.

Duyên trở vào quầy, Dũng “lửa” hỏi ngay:

- Nhìn Huyền làm gì, nàng lạ lắm sao?

Hòa lắc đầu:

- Nàng rất thân quen nhưng tao muốn nói đến việc nàng làm. Vừa pha những ly cà phê ngon lại có thêm thu nhập, không phải việc tốt sao!

Chúng tôi lặng đi, Hòa nhọn nói đúng quá!

Huyền mang một cốc nước cam ra ngồi cùng chúng tôi. Nàng quá đỗi ngạc nhiên khi “Bộ Tứ” thường ngày vui nhộn là vậy mà bây giờ lặng im như những pho tượng. Huyền gõ gõ chiếc thìa vào thành bàn, lên tiếng đùa:

- Các anh uống cà phê nhanh quá nên bị... nghẹn hay sao thế?

Dũng “lửa” nhanh nhẩu trả lời:

- Bọn anh đang tranh luận về vấn đề có thể làm việc gì tốt cho đời ở tuổi chúng mình. Em có tham gia không?

Huyền chưa kịp trả lời thì ở cửa quán thập thò mấy đứa trẻ quần áo rách rưới, Huyền vội chạy vào trong quầy cầm ra một túi bánh mỳ có vẻ

còn nóng hổi. Vừa trao cho lũ trẻ, nàng vừa xoa đầu từng đứa rất dịu dàng.

Huyền trở vào. Nàng giải thích khi thấy sự ngạc nhiên của chúng tôi:

- Mấy đứa trẻ bụi đời trên đầu phố, các anh ạ! Hôm nay các anh đến sớm mới gặp. Thấy mấy đứa đói rét quá nên em xin với mẹ mỗi chiều giúp đỡ chúng chút ít. Mẹ em cũng đang liên hệ cho chúng vào tổ báo “Xa mẹ” đấy.

Nhìn nét rạng rỡ trong đôi mắt tuyệt đẹp của nàng, chúng tôi lặng đi. Thấm thía làm sao! Huyền làm việc tốt vô tư đến nỗi nàng không nhận ra đó là việc tốt nữa. Chúng tôi chợt hiểu ra việc tốt không cứ phải là những việc cao xa mà hãy bắt đầu từ những gì đời thường nhất. Ngay ngày mai, chúng tôi sẽ dành chút ít cho lũ trẻ bụi đời. Và “Bộ Tứ” sẽ dành nhiều thời gian hơn nữa cho việc học, để thực hiện những ước mơ có ích cho đời, cho tương lai....

T. V. Q

BÀI THƠ MÙA HÈ CHƯA GỬI

Phạm Hồng Vân

Một năm trước, ấy là lúc thằng Tường đang học năm nhất cùng tôi thì má của nó xuống thăm. Với sinh viên xa nhà như tôi, nó và nhiều người khác nữa, việc có người thân lặn lội đường xá vào thăm là cả một sự cố vũ lớn. Về khoản này, dù cách thể hiện có khác nhau nhưng có lẽ bọn con trai tụi tôi cũng xúc động và sung sướng không thua gì bọn con gái đa cảm. Một điều không kém phần quan trọng khác là má thằng Tường không đi một mình mà dắt em gái nó đi cùng. Ký túc xá được một phen xôn xao. Để tụi con trai đến đấm đá lẫn nhau để tranh một suất gọi thằng Tường là anh chứ chẳng chơi. Thiệt tình mà nói, nhỏ Nguyệt đúng là hết ý, nhỏ hiền ời là hiền, lại hay nói hay cười, nhỏ cười trông xinh xắn mà nhỏ không cười nhìn cũng dễ thương. Nghe thằng Tường quảng cáo thì nhỏ Nguyệt học cực kỳ giỏi. Nhỏ còn là người quản lý nhà cửa sổ một nữa chứ. Má thằng Tường ở Sài Gòn được bốn ngày, tôi có cơ hội được hộ tống quý khách đi thăm quan thành phố và cả ra mắt những người bà con của nhà nó nữa. Tường chở bác gái còn tôi chở nhỏ Nguyệt. Cứ thế cho đến ngày nhỏ về quê thì tôi bỗng nhận ra tôi không còn như trước nữa. Tôi... hình như tôi hơi là lạ. Là hình như tôi rất muốn viết thư. Thế là canh lúc thằng Tường đi học, tôi lục lại trong mớ thư từ của nó. Tôi tìm địa chỉ nhà nó trên Lâm Đồng. Từ đó, thư đi tin lại cho đến năm nay.

Khi tôi về quê lên thì thằng Tường đã tốt về nhà không chút áy náy. Đành rằng nó phải về vì rẫy nhà nó đang đầy cỏ, không ai dọn, nhưng nó lại thất hứa với tôi. Nó đã thề thốt hàng chục lần là sẽ chờ tôi lên cùng nó, tôi sẽ phụ nó làm vườn cho đến hết hè. Vậy mà nó lại đi trước, để lại cho tôi một cú sốc khủng khiếp. Căn cứ vào những thiệt hại vật chất và tinh thần thằng Tường gây ra cho tôi, tôi quyết định lên Lâm Đồng trừng trị nó cái tội hứa lèo. Tôi đi thật, ngay hôm sau, mặc dù cũng chẳng biết rõ đường đường vô rẫy nhà thằng Tường. Nhớ có lần nó chỉ tôi cách đi, nó nói: “Mày cứ tới bến xe Tùng Nghĩa, tìm chiếc nào xấu nhất, dở nhất để bằng Lâm bô thì đó là chiếc vô rẫy tao. Mày leo lên xe, tới chỗ nào xe không chạy được nữa thì xuống đi bộ, khoảng một cây số, mày hỏi nhà chú Xô thì ai cũng biết....”

Với một bài chỉ đường mơ hồ như thế, tôi lên đường. Tôi cũng tới bến xe Tùng Nghĩa nhưng tìm đồ mắt mà tôi chẳng thấy chiếc nào để bằng như thằng Tường đã nói. Hỏi ra mới biết, một tuần xe mới chạy một chuyến, và nếu tôi thực sự quyết tâm thì hãy đi kiếm việc làm thêm trong một tuần sắp tới cho đỡ buồn. Cả đến chiếc xe cũng là một nhân vật huyền bí. Sự thật là chẳng có chiếc xe nào đề chữ Lâm bô cả. Rốt cuộc, chỉ có một chiếc xe ít nhất từ hai thế kỷ trước để lại có bằng Lambo! Tôi leo lên đi đại, dù chẳng dám hy vọng nhiều là nó sẽ đưa tôi đến đúng chỗ cần tìm. Đến giờ, tôi vẫn cứ thắc mắc, không hiểu chủ xe ghi thiếu dấu hay thằng Tường vì quá dốt để khiến tôi lâm vào tình cảnh dở khóc dở cười này. May thay, cuối cùng, tôi cũng tìm được nhà thằng bạn chí cốt, nhưng phải nói thêm đó là kết quả của một chuyến đi mà cả bì và hài đều hiện diện. Tôi tính sau này, khi về già sẽ viết hẳn một cuốn hồi ký.... hai ngàn trang kể về chuyến đi kỳ cục này.

Rẫy nhà thằng Tường rộng gấp nhiều lần so với sự hình dung của tôi. Hôm đầu tiên đến, tôi đã thích mê vùng cao nguyên này. Bầu trời rộng, cao và rất xanh. Trong tôi hừng hực một cảm giác lạ - thứ cảm giác trước đây tôi chưa từng có. Nó pha trộn giữa ngỡ ngàng và kiêu hãnh. Thằng Tường rất khoái trí trước vẻ sung sướng tưởng chết đi được của tôi, vừa lim dim nó vừa quảng cáo.

- Đó, mày thấy không, sống ở đây mới đúng là sống giữa thiên nhiên chứ. Đảm bảo rồi mày sẽ thích mê.

Rồi biết mình nói hơi quá sự thật, nó vội vàng bổ sung cho thêm phần đầy đủ:

- Ừ, ở đây kể cũng hơi buồn, nhưng đất này nhiều tiềm năng. Mai mốt học xong, tao sẽ về đây. Quê tao, cái thiếu nhất là con người.

Chơi với thằng Tường hơn một năm trời mà hôm nay tôi mới hiểu hơn về nó. Nhớ hôm nó hùng biện ở Nhà văn hóa Thanh Niên về chuyện sinh viên học xong sẽ ở lại thành phố hay trở về lập nghiệp tại quê nhà, nó trình bày lựa chọn, giọng sang sảng quả quyết, lập luận thuyết phục cực kỳ, nhưng lúc đó, tôi còn nửa tin nửa ngờ. Học Bách khoa, hầu hết đều mong lập nghiệp ở thành phố. Về quê thì cũng được đi, nhưng về vùng sâu vùng xa, không có điều kiện nâng cao trình độ chuyên môn, không có điều kiện tiếp cận thêm kiến thức khoa học, lại phải xa cuộc sống nơi đô thị... Nói chung chỉ với bấy nhiêu khó khăn cũng đủ là lý do để rất nhiều cô cậu sinh viên nô nức quyết tâm trụ lại Sài Gòn. Tưởng vậy, hóa ra lại có rất nhiều người như thằng Tường mà tôi không biết.

Rầy nhà thằng Tường quá lớn so với sức chịu đựng của đôi chân tôi. Tôi đến lúc tối mịt, bởi vậy sáng hôm sau, thằng Tường mới dắt tôi đi xem cơ ngơi nhà nó. Hai đứa vừa đi vừa nghỉ, vừa đi vừa trò chuyện thì cũng gần đến trưa. Tôi định buổi chiều sẽ cùng Tường đi dạo cò cà phê thì bỗng hình như tôi muốn bệnh. Mắt tôi hoa lên. Mọi thứ xung quanh đều quay tít đến chóng cả mặt. Chân tôi mỏi rã rời và đầu nặng như đeo đá. Dĩ nhiên, tôi không cho thằng Tường biết là tôi sắp ốm. Tôi ráng sức bò dậy, vác cuốc theo nó đi làm. Thằng Tường phăm phăm đi trước tôi lon ton theo sau, nhưng càng lúc, tôi càng bị nó bỏ xa. Những lúc như vậy, tôi phải chạy lên mới mong đuổi kịp nó. Còn thằng Tường, nó đứng dưới gốc cây đu đủ, tay phe phẩy cái nón tai bèo cũ mềm và ý eo chê bai sự chậm chạp của tôi. Chờ tôi đến lần thứ ba thì thằng Tường bắt đầu nghỉ ngơi. Vừa thấy tôi khập khiễng bò lên dốc, nó la hoảng:

- Trời, sao mặt mày xanh lè vậy?

Không đợi tôi trả lời, nó hối hả kéo tôi vào bóng mát, đặt tay lên trán với một vẻ rất chuyên nghiệp. Khám xong, nó tuyên bố:

- Hôm nay cho mày nghỉ. Lát, chui vô trại nằm đi, mày bị cảm nắng rồi. Chiều nay, em tao vô, tao biểu nó nấu cháo cho mày ăn.

Thằng Tường hoặc là cực kỳ vô tư không hiểu gì về nguyên nhân sâu xa tôi lên nhà nó, hoặc là cực kỳ tâm lý nên nhân lúc tôi ốm đau bệnh tật, nó lấy nhỏ Nguyệt ra làm liều thuốc cấp cứu tạm thời. Dù sao, nó cũng đã có một hoạt động sáng suốt vì nghe xong câu nói quá ư bùi tai đó, tự nhiên tôi... hết hẳn bệnh. Tôi đứng lên, chống cuốc, vỗ ngực ầm ầm chứng tỏ với thằng Tường là tôi chẳng cảm kiếng gì sất. Vẻ hùng dũng của tôi làm nó chột dạ. Nó hoang mang sờ trán tôi rồi chăm chú quan sát khuôn mặt sáng ngời của tôi, cuối cùng nó phán:

- Mày bệnh thật rồi, nhưng mà là bệnh.... tương tự.

Rẫy nhà thằng Tường trồng đủ thứ. Ngoài cây chính là cà phê còn có chuối, mít, bơ và đu đủ. Thêm tôi, rẫy có bốn người. Nhỏ Nguyệt sang năm thi đại học nên ở lại thị xã học thêm. Mỗi hai tuần, nhỏ vào rẫy một lần, đem theo gạo, muối, khô cá và mấy thứ cần thiết cho cả nhà.

Tôi ở được ba bốn tuần mà chưa hôm nào thấy hết việc để làm. Dọn cỏ đằng trước, cỏ đằng sau đã mọc. Hết thu hoạch đậu lại đến chần tằm. Rồi thì chuối già, lấy mật ong, rồi gà nở..... Có trăm thứ để lo, lo từ lúc đặt cây xuống đất, lo tới lúc hoa màu vào vụ thu hoạch. Chỉ một chuyện chở rau quả ra thị xã bán cũng là một chuyện không phải dễ dàng. Tôi không trực tiếp chứng kiến cảnh mua bán nhưng chỉ cần nhìn vẻ mặt mệt và buồn của má thằng Tường mỗi lần lên chợ cũng đoán được phần nào....

Thằng Tường về đợt này một mặt phụ làm công việc ở vườn, một mặt nó còn nghiên cứu mô hình kinh tế trang trại vườn đồi với sự hỗ trợ của khoa học kỹ thuật áp dụng vào nông nghiệp. Việc này ban đầu chỉ mình nó tìm hiểu, sau thêm tôi. Ba má thằng Tường đã quen nếp, cứ cơm tối xong, khoảng tám giờ rưỡi là đi nghỉ. Rồi rồi rớt, vì tính khả thi của đề tài, ba má thằng Tường cũng hăng hái tham gia. Buổi tối từ dạo ấy sôi nổi hẳn.

Một tháng rưỡi hè năm nay với tôi thật vô cùng ý nghĩa. Chẳng phải ở đâu xa xôi, chỉ những người nông dân bình dị, mộc mạc xung quanh, họ đã dạy tôi bài học về giọt mồ hôi. Hết kỳ nghỉ, tôi phải về chuẩn bị cho năm học mới. Chia tay, nhà thằng Tường ai cũng bịn rịn. Bác Xô vỗ vai tôi ba cái chắc nịch:

Ráng học nghe con trai, tao là tao chịu mày lắm đó!

Thằng Tường và nhỏ Nguyệt không nói gì. Anh em nó đưa tôi ra xe. Ba đưa đi bộ lặc lè vì xách nào khoai củ, nào hành lý, nào bơ, nào mít.... Đây là quà nhà thằng Tường gửi cho ba má tôi.

Tôi và nhỏ Nguyệt đi chuyển xe đồ Lambo về thị xã. Sắp phải chia tay nhỏ rồi, trời ơi, sao mà tôi hồi hộp quá. Tay tôi thập thò trong túi áo. Tôi cứ dẫn đo mãi. Đưa hay là không đây? Số là tôi làm được một bài thơ và muốn tặng nó cho nhỏ Nguyệt. Nhưng tôi lo là vì kinh nghiệm của nhiều lớp đàn anh đi trước cho thấy, xác suất nhỏ sẽ không thèm nhìn mặt tôi sau khi nhận bài thơ lên đến 50%. Còn nếu đỡ thê thảm hơn, nhỏ sẽ bảo rằng:

- Giờ em chỉ muốn tập trung học thật tốt. Em chỉ quan tâm đến một mình chuyện học thôi anh à.

Mà tôi thì đâu có muốn như vậy? Nghĩ đi nghĩ lại, tôi hạ quyết tâm cắt

luôn bài thơ vào túi xách. Đợi bao giờ nhỏ đậu đại học tôi sẽ đưa. Có khi lúc ấy, vừa bắt ngờ vừa cảm động, nhỏ lại chẳng khóc toáng lên ấy chứ!

P. H. V

LƯU BÚT

La Thị Ánh Hoàng

- Chủ nhà đâu, ra nhận thư!

Giọng nói ấy vang lên hầu như đều đặn vào mỗi buổi trưa, quen thuộc đến nỗi ngày nào không nghe được, tôi buồn đến lạ lùng. Bác đưa thư có lần tươi cười bảo: “Bác cứ ngỡ cháu là người mẫu hay ca sĩ nổi tiếng đấy chứ!”. Chị Hai thì chế giễu: “Tiếc quá, sao viết thư không có nhuận bút nhỉ? Nếu có, sớm muộn gì, em tôi cũng thành tỉ phú”. Nhỏ Chi thì nhìn tôi bằng con mắt dò hỏi, nó buột miệng:

- Thư người yêu mà hả?

Tôi lắc đầu:

- Làm gì có.

Thấy thái độ úp úp, mở mở của tôi, nó càng thêm tò mò:

- Chứ không sao mà phải giấu!

Từ trước đến nay, tôi vốn “yếu lòng” trước miêng lưỡi của nó nên khó mà giấu nó được chuyện gì. Tôi đành nói toạc:

- Là thư của mấy đứa trong bút nhóm!

Nhỏ Chi há hốc miêng, mắt tròn tròn như không thể tin điều tôi vừa nói. Nó lắp bắp hỏi:

- Là... là của bọn con Thuý, thằng Nam học lớp kế bên lớp mình đó hả?

- Đúng rồi!

- Thế chúng mày gặp nhau một ngày mấy tiếng mà còn phải viết thư hả?

Nó giận giữ một cách vô cớ rồi bỏ đi.

Những lá thư không có khúc dạo đầu và thiếu hẳn lời kết thúc. Những câu chúc có xuất hiện vài lần rồi cũng mất tăm. Chính những lá thư đơn sơ ấy đã giúp cho tôi hiểu thế nào là sự sẻ chia, giúp cho tôi vượt qua khó khăn một cách dễ dàng, bởi chúng chỉ còn là “một nửa”, niềm vui thì trở nên bất tận...

Ấn tượng đầu tiên với tôi là tấm card của Nam, hẳn gửi về từ một thành phố xa xôi, phía sau có mở đầu bằng hai chữ “Chào em” thật lớn. Tôi bất ngờ đến quên cả mình vừa mới cãi nhau tung bừng với hẳn một trận hôm qua. Thế là từ đó có thêm đường dây liên lạc mà theo như Nam nói thì “như thế Nam mới... bình tĩnh giải bày mọi chuyện mà không sợ Ngân cãi lại”.

oOo

Cầm lá thư trên tay, nhìn nét chữ nghiêng đều tôi nhận ra đó là của Quân, người bạn tôi chưa từng thấy mặt, sống ở thành phố tôi cũng chưa từng đặt chân. Tôi nhận được thư Quân ngay sau khi có truyện ngắn đầu tiên đăng trên một tờ báo học trò. Cho đến hôm nay, lá thư thứ bao nhiêu rồi nhỉ? Tôi không còn nhớ nhưng vẫn giữ nguyên cảm giác mong chờ và ấm áp mỗi khi đọc những dòng chữ chân thành mộc mạc của Quân. Quân viết: “Bây giờ đã là tháng năm rồi phải không Ngân? Nhìn đường phố đỏ rực sắc hoa phượng, mình có cảm giác mùa hè đang ở thật gần. À! Mà Hương có viết lưu bút không nhỉ, nếu có chắc là hay lắm... ”.

Tôi gấp lá thư lại, chợt nhớ cuốn lưu bút nhỏ Chi đưa hôm trước. Nó bảo:

Việc này có hơi sến một chút, nhưng nghĩ lại cũng nên giữ lấy một cái gì đó chứ? Bọn trong lớp quyết định đưa cho Ngân “khai bút”, vì nhỏ có đầu óc văn chương nhất lớp mình mà! Phải viết sao cho thật hay đấy!

Tôi ngồi chờ người nhìn cuốn tập dày cộm chỉ mới vón vện hai chữ “Lưu bút”, thấy hoang mang, không biết mình có thể vừa viết “thật”, vừa viết “hay” được không? Còn nhớ hồi năm cuối cấp hai, lớp chúng tôi cũng có một cuốn như thế này, trong đó chỉ toàn những lời gượng gạo không thật. Bây giờ gặp nhau, chúng tôi vẫn tranh nhau nhắc về nó, như nhắc về một kỷ niệm hết sức trẻ con, nhưng đáng nhớ bởi nó đánh dấu một chặng đường chúng tôi đã đi qua. Nhỏ Loan - một trong những đứa “sáng lập” ra cuốn lưu bút “để đời” đó bảo: “Lần đó tại mình thất bại là do ý tưởng của thằng Phúc. Ai biểu nó mở cuộc bình chọn bài lưu bút hay làm chi... ”. Thế là chúng tôi ngồi miên man nhắc lại từng kỷ niệm, đọc thuộc cả những câu được chọn là hay nhất của nhỏ Lan, sao mà xúc động đến thế! Vậy mà

hôm liên hoan chia tay, nó cứ ngoác miệng ra cười đến cuối buổi, nào thấy đâu cảnh: “Lan chấp tay cầu xin thương để cho thời gian dừng lại, để chúng ta mãi ngồi bên nhau dưới mái nhà A3 thân yêu...”. Mà trách chi nhỏ Lan, cả những dòng lưu bút của tôi cũng “ướt át” chẳng kém gì nó, bây giờ đọc lại thấy xấu hổ khủng khiếp khi những lời tron tru đầy tình cảm đó hơn phân nửa là... giả tạo.

Tôi ngồi nghĩ ngợi mãi, chẳng biết phải viết sao cho “thật”, cho “hay”. Xem ra những gì gọi là “thật” thì khó mà “hay” được. Cuối cùng, tôi nắn nót ghi số điện thoại cùng với hàng chữ: “Mai này không còn gặp nhau, hãy nhớ liên lạc với mình nhé!”. Xong, gấp lại, cảm thấy hài lòng vì như thế là... rất thật.

oOo

Chi chặn tôi dưới chân cầu thang, chìa cuốn lưu bút ra, giọng chì chiết:

- Mà viết thư cho bọn nó đều tay như thế, sao lại có thể keo kiệt chữ với lớp mình vậy hả?

Rút kinh nghiệm của... mười mấy năm chơi chung, những lúc nó giận giữ như thế này thì im lặng là tốt nhất. Tôi lẳng lặng bỏ vào lớp. Nhưng sao thế nhỉ? Mấy đứa con gái đẩy về tôi cái nhìn xa lạ. Vài đứa bạn thân thì giận dỗi ra mặt. Nhỏ Châu thẳng thừng bảo: “Mày sống khô khan, thiếu tình cảm như thế, lỡ có... chết, bọn tao cũng không thém đến thắp nhang đâu”. Tôi không biết nhang đèn có cần thiết khi chết giống như khi sống người ta cần tình cảm hay không nhưng thú thực, tôi không thể vì lo xa chuyện nhang đèn mà viết cho hay được. Nhỏ Chi kết thúc bằng câu “Mùa hè này, mày đừng hòng gặp tao”.

oOo

Mãi cho đến lúc ngồi sau xe Nhi lướt qua những cửa hiệu đèn màu xanh đỏ, những tòa cao ốc lêu nghêu, tôi mới thực sự tin mình không gặp được bọn con Chi trong mùa hè này. Tôi đang ở một thành phố lộng lẫy đèn hoa, nơi mà Quân vẫn thường kể với tôi rằng, náo nhiệt lắm và cũng lạc lõng lắm.

Nhi là em họ tôi, từ nhỏ đã sống ở Sài Gòn nên da nó thật trắng, lại có dáng người chẳng thua gì người mẫu, nhất là mái tóc của nó. Cả trường tôi, có tìm mỗi mắt cũng không ra một mái tóc dài óng mượt như thế. Tôi đã phát hoảng khi biết nó có ý định nhuộm vàng, nhuộm đỏ gì đó. Nó nói với tôi:

- Bọn trong lớp em đứa nào cũng thế. Mình mà không theo thì quê lắm!

Tôi ngạc nhiên:

- Đứa nào cũng thế ư?

Nó gật đầu rồi lưỡng lự:

- Trừ tên lớp trưởng, nhưng hẳn nhà quê “bẩm sinh” rồi nên chẳng đứa nào cười.

Thế là suốt buổi đi chơi, nó luôn xoay quanh câu chuyện về tên nhà quê bẩm sinh nào đó, với tất cả sự bức tức mà từ lâu không có ai để giải bày.

Một buổi trưa, Nhi cầm cuốn lưu bút đến trước mặt tôi, bảo:

Cái này là của tên lớp trưởng em kể với chị hôm trước. Em không ưa hẳn nên chẳng biết viết gì. Chị giúp em nhé! Nghe đâu hẳn sắp sửa phải nghỉ học. À, mà chị chỉ ghi bên dưới là “một người bạn” thôi, khỏi ghi tên em...

Nhi nói một hơi rồi thả người xuống giường thật thoải mái. Tôi ngồi vuốt thẳng những tờ giấy đã bị xếp góc, bỗng có cảm giác tội tội cho chủ nhân của nó. Mà tôi phải viết gì đây nhỉ? Rút kinh nghiệm của lần trước, tôi ngồi vào bàn viết thật đàng hoàng, thật tình cảm. Xong, lại thấy sợ sợ chính mình. Tại sao lại có thể viết một cách trơn tru, tình cảm như thế với người chưa quen biết?

oOo

Cuối cùng thì tôi không chiến thắng được nỗi nhớ. Mà tôi nhớ gì nhỉ? Ở vùng quê khô cằn sỏi đá ấy, quanh năm chỉ thấy nắng và gió, nhưng trong lúc này đây tôi lại thêm được đắm mình vào nó, được nghe tiếng cười và những câu trách mắng của bạn bè, kể cả cái nhìn khó chịu của nhỏ Chi khi bị tiếng xe máy của bác đưa thư đánh thức mỗi trưa. Mẹ đón tôi từ ngoài cổng, bảo:

- Con mới có thư nữa đấy!

Tôi xé vội lá thư, bên trong là nét chữ quen thuộc của Quân: “Cảm ơn Ngân vì những dòng chữ trong cuốn lưu bút. Quân vui lắm, chỉ tiếc một điều sao chúng ta không gặp được nhau nhỉ? ”.

Tôi ngỡ ngàng, không thể tin được trái đất này lại bé nhỏ đến thế!

Ngày mai, tôi sẽ kể sự thật về cuốn lưu bút với Quân. Biết đâu như thế tôi lại thấy dễ chịu hơn...

L. T. A. H

LINH HỒN CỦA CÂY

Trần Hoàng Vy

Đi học về, Huyền Chi thấy trước cửa nhà mình bỗng trống huơ trống hoác. Gạch cát chất bề bộn. Ba thuê thợ coi thêm cái ban công trước để chị em Chi có chỗ học bài mỗi khi trời nóng nực. Bất giác, nước mắt ứa ra, cô bé chạy một mạch vào nhà, vất cái cặp lên bàn rồi ngồi xuống chiếc ghế salon ôm mặt khóc nức nở.

Mẹ bước lên, hiểu chuyện, an ủi Huyền Chi:

- Thôi nín đi! Con gái lớn mà khóc kỳ lắm. Để mai mốt mẹ với con trồng lại cây vú sữa khác.

Huyền Chi thốn thức:

- Trồng lại cây khác cũng không bằng cây vú sữa nội trồng...

Mẹ lắc đầu:

- Thì đành vậy! Nội trồng cây vú sữa là cũng vì con cháu. Còn ba xây cái ban công cũng vì tụi con...

Huyền Chi im lặng, cô bé đang hồi tưởng lại hình dáng cây vú sữa trước cổng nhà, cây vú sữa tàn lá sum sê, che mát cả căn nhà Chi, gắn bó với Chi từ hồi cô còn bé. Nó là cả một thiên đường bé bỏng của Chi. Mùa vú sữa trổ bông, hương thơm ngan ngát khắp cả nhà. Còn trái thì ôi, lúc la lúc lắc, trĩu cả cành. Cái màu tím rím của trái mới mơ mộng và hấp dẫn làm sao! Đó cũng là nơi chơi ú tím, trốn bắt chuyện cảnh của Chi, là những đêm trăng sáng nằm lắc lư trên võng nghe nội kể chuyện đời xưa có nàng tiên trong quả thị. Huyền Chi mơ ước có nàng tiên trong cả quả vú sữa, hiện ra giúp đỡ mọi người.

Cả một khu phố mọc đầy những nhà lầu cao tầng, để gì tìm được một thiên đường xanh như cây vú sữa trước nhà Chi, thế mà...

Mẹ biết tính Chi, nên vuốt tóc Chi, âu yếm:

- Thôi, nín đi con gái cưng của mẹ! Thút thít mãi, đôi mắt lại mọng to lên kia kìa!

Huyền Chi ngưng khóc. Dù gì Chi cũng đã lớn. Năm nay đã mười sáu tuổi, học lớp mười rồi còn gì! Cái thú chơi trốn bắt, leo cây, chuyền cành, cô không còn ham thích nữa. Thế nhưng, cây vú sữa như một người bạn thân thiết đã không còn. Liếc mắt nhìn ra cửa, Huyền Chi cảm thấy nao nao. Một cảm giác trống vắng, hụt hẫng ùa vào xâm chiếm trái tim bé bỏng, khiến cô thấy đau nhói.

Từ cây vú sữa xanh quanh năm trước hiên nhà, Huyền Chi yêu xiết bao con đường rợp bóng me, dẫn cô đến trường. Câu hát "*Con đường có lá me bay. Chiều chiều ta lại cầm tay nhau về.*"[5] của một nhạc sĩ nào đó đã làm xao động trong lòng Huyền Chi một cảm giác mới lạ, mặc dù mỗi buổi chiều đi học về, cô chỉ đi với năm ba đứa bạn gái, chưa một lần biết nắm bàn tay ai khác...

Huyền Chi còn yêu cả cây sao già cao vút, lẻ loi đơn độc giữa sân trường, thỉnh thoảng buông những cánh hoa sao xoay tít, bay tạt vào trong lớp...

Ngoài trừ trong những trang sách sinh vật, thế giới cây xanh trong cuộc sống đối với Huyền Chi chỉ ít ỏi có vậy. Song, cô bé vẫn cảm thấy tự hào là mình hiểu về cây và yêu cây lắm.

Mẹ đã bỏ đi xuống bếp từ lúc nào. Cô bé đưa tay quệt nước mắt, vừa đi lại phía cửa sổ, thì cầm vào song, nhìn ra cái lỗ sâu hoắm, nơi từng cong rễ của cây vú sữa được nhổ lên, vớt bừa bãi ở góc sân. Bất chợt, Huyền Chi thấy từ cái lỗ sâu hoắm ấy nhấp nháy một tia sáng, ban đầu còn mờ nhạt, lập lòe như đom đóm, sau sáng dần ra, chói lọi. Và từ vùng ánh sáng kỳ ảo ấy, một ông già tí hon hiện ra với râu tóc bạc trắng, trên đầu ông đội một chiếc mũ được kết bằng những viên ngọc tím, hình dáng như những trái vú sữa bé tí, lấp lánh những ánh tím kỳ ảo.

Ông già kỳ lạ mỉm cười hiền từ, vẫy tay chào Huyền Chi và ôn tồn nói:

- Thôi, đừng buồn nữa, cô bé tốt bụng. Ta hiểu cô bé và cảm động lắm! Nhưng ta sinh ra vốn có ích cho đời, bây giờ vì lợi ích của loài người mà có phải chết đi thì cũng là điều ta vui lòng.

Huyền Chi bàng hoàng:

- Nhưng... ông... ông là ai?

- Ta là... thần giữ cây vú sữa, là linh hồn của cây! Nói khác đi, ta là

người tình nguyện chặt lọc những gì tinh túy nhất của trời đất để làm ra những quả vú sữa tròn căng, mọng chín, hiến dâng cho đời những dòng sữa mật ngọt đó, cô bé ạ!

Một vùng ánh sáng tím kỳ ảo lại bùng lên. Ông già biến mất! Huyền Chi nghe ê ẩm ở cằm. Thì ra cô vừa chớp mắt trong lúc tì cằm vào chấn song cửa sắt. Thấy còm còm ở bàn tay, Huyền Chi xòe ra. Kỳ lạ thay, trong tay Huyền Chi là một hạt vú sữa đen mướt. Cô lẩm bẩm:

- Thì ra cây cũng có linh hồn...

Và trước mắt Huyền Chi, một vườn cây cối xanh rì, mướt mà của quê ngoại như đang vẫy gọi Chi vào mùa hè sắp tới. Mùa hè này, cô sẽ khám phá thêm những linh hồn cây kỳ lạ khác...

T. H. V

TRÁI TIM MÙA HÈ

Phong Điệp

Người ta sẽ không bàn đến tình yêu trong những đêm mất điện, mất nước. Giường chiếu khô rang. Tụi trẻ nhao lên sân thượng, nhảy từ mái nhà này sang mái nhà khác nom như những thiên thần có cánh. Những gã con trai mới lớn nằm lăn lết, gác chân lên nhau, rên rĩ: *Trái tim mùa đông... Trái tim ngục tù...*

Mùa hạ căng mắt trên những vòm cây thưa gió. Phía trước là con đường. Đằng sau là bãi đất hoang. Người và người... Những lối đi chưa xanh cỏ. Người và người... Đêm lằng lằng những mảng màu kỳ dị...

Không phải trái tim mùa đông. Một trái tim mùa hạ khô rang trong lồng ngực, những muốn tung phá.

Cả ngày, đầu óc căng ra như dây đàn. Sáng: phóng bạt mạng tới lớp, len lỏi tìm một chỗ bàn trống. Chiều: chạy xô cho một hãng quảng cáo. Tối: dài cổ ra học ngoại ngữ và vi tính.

Chép miệng, an ủi: con người, muốn tồn tại cho đàng hoàng một chút thật khó làm sao.

Lên giường ngủ, mất điện! Mắt vàng bệch ra. Ông nhạc sĩ dở người không mang kèn ra thổi như mọi bữa.

- Ông ấy bị ốm rồi chị ạ. Hình như là lao phổi. Thế mới sợ chứ. Em vừa ngồi nói chuyện với ông ấy hôm kia. Có sao không hả chị?

- Ừ, không sao. Chị buồn ngủ lắm rồi.

Nằm một lúc, lại thấy tiếng kèn toe toe bên tai.

- Vợ ông ấy mới tha được thằng bé ở đâu về í. Chị biết không, suốt ngày nó ngâm cái kèn. Muốn vỡ cả đầu.

- Thôi cũng đành. Hy vọng có người nổi nghề.

- Sao nghệ sĩ họ lại lấy vợ hả chị?

- Họ cũng là người.

- Vậy thì họ đừng làm nghệ sĩ nữa.

- Em ngốc lắm, ngủ đi.

- Dù sao em cũng không thích làm nghệ sĩ đâu chị ạ.

Người nhạc sĩ bị ốm. Tiếng kèn bị ốm. Mà người ta có ru ngủ bằng tiếng kèn xắc-xô- phôn không nhỉ?

Mệt quá đi mất. Điện nước như gã nhà giàu keo kiệt. Nửa đêm vẫn còn hò nhau mang quần áo ra giặt cho khỏi phí nước. Học lối du kích mà. Năm giờ sáng, lo yên khoản nước thì ông bánh mì đã rao ỉnh cả lên.

Đã thế người ta sinh ra đêm làm gì?

Những trò huýt sáo ngoài cửa sổ vào lúc khuya khoắt bắt đầu làm cậu tội để ý.

- Con có chơi với mấy thằng đó không?

- Thì họ ở cùng dãy với mình. Có chuyện gì vậy cậu?

- Con phải cẩn thận đấy. Tụi trẻ bây giờ... chắc... không kiểm soát nổi nữa. Hay con chuyển vào phòng trong ngủ cho yên tĩnh?

Phía trước vẫn là con đường. Đằng sau là bãi đất hoang. Người và người... Những con đường chưa kịp xanh cỏ đã có người. Nghe quen tiếng kèn xắc-xô- phôn, tự nhiên vắng cũng buồn. Con người lạ thật!

Thực ra, đây không phải là một vụ xung đột. Lũ mèo gào lên giữa đêm khuya. Người ta không nhìn thấy nhưng nghe được tiếng. Những ống khói rào rào tiếng chân mèo. Một con mèo lực lưỡng gân cổ. Nó không có ý định tự sát. Nó gọi bạn. Tình cảm của những con vật rên xiết, cuồng nhiệt.

Không phải trái tim mùa đông. Mùa hè đang cào xé lồng ngực mình bởi những khát khao cháy bỏng.

- Con trai ông nhạc sĩ dở người về rồi đấy chị ạ. Hồi chiều, anh ta đứng tán tỉnh chị Hạnh thật may. Chị biết không, bụng anh ta tròn xoe như trái bóng. Mà anh ta cao hơn em có khoảng chục xen- ti. Xì! Thấp dí dẹt. Vậy mà lúc nào cũng huênh hoang “Tương lai đất nước nằm trong tay thế hệ chúng tôi”. Ôi! Buồn cười chết đi được!

- Những thiên tài thường thấp về hình dáng và cao về trí tuệ mà.

- Anh ta đang xây một ngôi nhà ở ngoài phố. Sáu tầng cơ nhé. Dành riêng cho ông nhạc sĩ một tầng để tự do sáng tạo.

Một tầng cho sáng tạo ư? Tôi chạnh nghĩ đến tiếng kèn. Người ta có còn nhớ đến một ông nhạc sĩ dở người, ru trẻ nhỏ bằng điệu kèn xắc- xô- phôn chói tai, ở một căn hộ sáu tầng cao sang ấy?

Đằng trước là con đường, đằng sau là bãi đất hoang. Người ta bắt đầu có ý thích ăn thịt mèo. Họ sợ hổ nhưng lại tự huỷ hoại mình bằng cách gọi những sinh linh đáng thương ấy là Tiểu Hồ. Chả Tiểu Hồ vừa thơm vừa ngậy. Nhưng chả Tiểu Hồ không biết kêu gọi bạn.

Dù sao, người ta khác nhau trong hành động nhưng cùng mục đích mang lợi cho mình. Lũ trẻ được ngủ yên trong vòng tay bố mẹ. Sẽ chẳng còn ai bị dị ứng lông mèo. Giảm tỉ lệ đại cho những con mèo. Hoặc một bữa nhậu nhẹt, chén chú chén anh quên trời đất.

Hàng tối, cả bọn nán lại lâu hơn chút. Gió Lào phào thổi dọc trên các mái nhà. Nóng kinh người. Trời quăng lên những mảng đỏ cam cổ.

Những thằng con trai mới lớn vẫn rên rỉ điệp khúc muôn thuở: “Vội em, anh mãi là người tình trăm năm”.

- Em sợ ba lắm!

Con nhỏ rúc vào cánh tay tôi, hồi hộp.

- Bạn đừng lo. Có mình ở đây rồi. Mình cũng có sợ gì đâu nào! - Bạn nó động viên.

Tôi mỉm cười yên ổn.

Trẻ con bây giờ xếp sao thành hình những cỗ xe hiện đại.

- Ngọc Hoàng của tao đi ô tô siêu hạng nhé.

- Thấm gì! Ngọc Hoàng của tao cưỡi tên lửa cơ.

Tôi kể cho chúng nghe những câu chuyện về những vị thần, về một xứ sở kỳ diệu trên bầu trời bí ẩn. Tuổi thơ tôi lớn lên từ những câu chuyện ấy. Tháng ba ngày tám, mẹ lo toát mồ hôi cho từng bữa ăn mậu dịch của ba bố con. Nhà vừa dựng thì bão lớn. Trên trời cũng ngập. Tôi nhong nhong nhìn lên chỉ thấy một màu đục đục. “Ông Thần Nông đi đắp đê chống lụt rồi!” - Ba tôi giải thích.

Tôi thắc mắc: “Sao bà Nữ Oa không vá trời lại cho khỏi mưa xuống?”

Tụi trẻ có những ước mơ hiện thực hơn. Ông Thần Nông không gieo cấy tất cả khát vọng của chúng trên cánh đồng của nhà trời. Bỗng nhiên, tôi muốn bé nhỏ lại, tưởng tượng về một dòng Ngân hà lấp lánh nước...

- Em cũng học kiến trúc cho mà xem. Em có bảy hoa tay cơ mà. Kém anh có mỗi một cái.

- Chị ơi, em sợ ba quá. Lỡ ba gọi tụi mình thì sao? - Con nhỏ bồn chồn.

- Tụi mình về nhé!

Mắt nó thật đẹp. Có phải khi người ta đang nuôi những khao khát thì mắt tựa những vì sao?

- Nhưng em còn muốn ở đây chơi. Em không muốn ngủ.

Lòng tôi rung lên những âm thanh dịu dàng:

- Nhóc ạ! Chị cũng vậy.

- *Trái tim mùa đông... Trái tim ngục tù...*

oOo

Nước máy mất đã hai ngày tròn. Nghĩa là bốn mươi tám tiếng nhà máy

nước ăn lương nhưng quên việc. Dân tình nháo nhác đi xin nước. Có dịch vụ bán nước sạch, chắc đắt khách lắm.

Tổ dân phố được họp bàn khẩn cấp. Từ chập tối, bà thư ký đã đến từng hộ gia đình nhắc nhở.

Tám giờ, lượng người đã tương đối.

- Sáu mươi bảy hộ kia mà? - Bà thư ký cau có - Những nhà còn lại định không dùng nước hả?

Nóng kinh khủng!

Tám giờ mười phút, ông tổ trưởng tắt bật lên bục diễn thuyết.

- Nước! Vấn đề của chúng ta bây giờ là nước...

Vào!

Một bịch nước to bự đập xuống nền xi măng, vỡ toang.

- Không thể tưởng tượng được! Đang lúc khan hiếm thì trẻ con nghịch nước một cách phí phạm. Chừng này nước là đủ nấu một bữa cơm dè sẻn.

Cười xôn xao.

- Rõ là mùi nước gạo chua chua mà...

Giấc ngủ ban đêm trở nên hẹp hòi hơn. Người ta luôn phải nghĩ đến cái mà mình không muốn.

Thực ra, trẻ con công bằng trong suy nghĩ còn người lớn lại độc tài trong hành động. Vì vậy đêm không phải là một thứ kẹo để dỗ chúng vào những giấc ngủ vô tư lự. Lũ trẻ thực hiện cái mà chúng gọi là “công lý” trong bóng tối. Một cái cộng đồng nhỏ nhoi, nường tựa vào nhau, san sẻ với nhau. Công lý của những tờ giấy trắng bao giờ cũng đẹp đẽ. Và không tưởng...

Lâu lắm, lại nghe tiếng kèn xắc- xô- phôn giữa đêm khuya. Cậu tôi trở mình ở giường trong, trần trọc...

- Ông lão đúng là dở người hết chỗ. Chị biết không, ông ta chê cái nhà sáu tầng để ở một căn hộ chật chội trên tầng sáu. Ừ, ở đấy thì trẻ con không thể phá đám. Nhưng hề gì! Con trai ông ta sẽ không chịu nổi cái âm thanh riết róng ấy đâu.

Nước vẫn là của hiếm. Cả khu phố thức trắng đợi nghe tiếng nước chảy. Trẻ con ngưng phá. Người lớn ngưng cãi cọ. Nước! Nước! Ăn cả vào trong tâm khảm. Tối mức ra phố, nhìn thấy vòi nước công cộng chảy tràn trề mà muốn giật phăng áo quần, hứng trọn dòng nước mát lạnh. Kéo nhau ra quán giải khát: “Cà phê? Cam? ”. Chợt buột miệng: “Nước! Một cốc nước lọc”.

- Anh ta xây hẳn một cái bể bơi trong nhà. Cái kèn thì làm sao mà thổi dưới nước được, phải không chị?

Một nàng mèo từ đâu “di cư” đến. Tôi nơm nớp đón nghe tiếng mèo chói tai giữa đêm. Sáng ra, quán chả Tiểu Hồ nghi ngút khói. Lòng thốt đau thắt lại.

Mà nhất thiết có cần bóng tối không nhỉ? Lũ trẻ thèm khát cái không gian thoáng rộng không phải để cho những giấc ngủ. Tụi thanh niên lộc ngọc cũng chạnh lòng, theo lũ trẻ bò lên sân thượng.

Phía trước là con đường. Đằng sau là những chân móng dỏ dang. Nhà cửa bây giờ mọc nhanh hơn cỏ. Người ta lại nuôi mèo. Không làm chả Tiểu Hồ nữa mà để bắt chuột. Đôi khi nhu cầu ẩm thực cũng phải dẹp lại cho những sắp đặt về cuộc sống.

Người và người. Lũ mèo gào lên trong đêm gọi bạn. Nghe ai oán hơn, nã nẽ hơn. chuột hàng đàn hàng đống mà những con mèo cứ ngày càng còm cõi đi.

Người và người...

Nước chảy tràn trề, hai tư trên hai tư giờ. Nhà máy nước ăn lương theo tháng nhưng làm việc theo giờ. Nước! nước! Áo từ tầng sáu xuống tầng một. Đồng hồ đo nước phi như ngựa. Hề gì! Nước từ tầng một lấm lên tận tầng sáu. Người ta trở nên dễ dãi hơn. Ông tổ trưởng trẻ ra mấy tuổi bởi những bữa cơm dè sẻn không còn phải nấu từ thứ nước dè sẻn nữa. Lũ trẻ bắt đầu chán trò chơi ném bịch nước to nhỏ xuống đầu người khác.

Công việc vẫn vầy vầy. Sáng: đi học. Chiều: làm cho một hãng quảng cáo. Tối: học ngoại ngữ và vi tính. Cũng quen dần.

Có hôm nhận quảng cáo cho một khách sạn mini sáu tầng, có cả bể bơi. Xe vừa đến nơi đã có một gã trẻ tuổi ra đón, nét mặt viên mãn. Đặc biệt là cái bụng tròn vo như trái bóng.

- Ba tôi là một nghệ sĩ tài danh trong lĩnh vực âm nhạc. Tôi cũng là một

nghệ sĩ, nhưng trong lĩnh vực kinh doanh.

Chóng mặt muốn ói. “Hậu sinh khả úy” là đây sao?

Bà chủ hãng cảnh cáo lần đầu:

- Cô nên nhớ không được phép phá hủy danh tiếng của chúng tôi. Kinh doanh không phải là trò đùa của trẻ con. Thích thì làm. Không thích thì thôi. Tiền triệu chứ ít ỏi gì.

Mệt mỏi, thất vọng. Nhớ Shakespear: “Tồn tại hay không tồn tại? ”

Đến lớp Anh ngữ, học đúng bài Money:

“Money is used for buying or selling goods, for measuring value and for storing wealth”.

“Tiền được dùng để mua bán các loại hàng hóa, là thước đo giá trị và để dành cho một cuộc sống giàu sang”.

Lũ bạn bạn bịu với những chuyến picnic hai người. Chạnh nghĩ, không vui, không buồn. Thời gian trôi nhanh quá.

- Nếu bạn chưa có ai, mình sẽ giúp.

- Cám ơn nhiều. Tôi không có ý định đem trái tim đáng thương của mình đến trại tế bần.

- Mày kiêu hãnh quá!

- Kiêu hãnh giúp người ta đứng vững.

- Đứng vững trong nỗi cô đơn khủng khiếp?

Đứa nhỏ bắt đầu có những thay đổi.

- Anh ta chỉ hát mãi một câu: “Với em, anh mãi là người tình trăm năm”.

- Bởi vì anh ta chỉ thuộc một câu ấy thôi.

Nó đỏ mặt, nhìn tôi e dè.

- Chị nghĩ thế à?

- Nghĩ như thế thì sẽ tốt hơn, cô bé ạ!

Anh ta nhất định yêu cầu tôi làm quảng cáo cho cái khách sạn sáu tầng của mình. Tiếng kèn xắc-xô- phôn trong đêm mãi ám ảnh tôi.

Bà chủ hãng cảnh cáo lần hai. Tôi không đợi đến lần thứ ba, trả lại toàn bộ chìa khóa phòng và từ biệt bà ta.

- Tôi hiểu cháu. Nhưng thông cảm cho tôi, tôi là người làm kinh tế.

Lại mất điện. Bữa cơm và mồ hôi trong ánh nến chập chờn. Dầu sao, không đâu yên ổn bằng chính tại nhà mình.

Trẻ con nhao lên sân thượng. Nhảy hết từ mái nhà này sang mái nhà khác tựa như những thiên thần có cánh.

- Cười lên đi chị. Tụi em ở đây, đứa nào cũng cười hở mười cái răng rười. Mà em quyết định rồi, em sẽ học khoa kiến trúc đô thị.

- Trái tim mùa đông... ... Trái tim ngục tù...

Chớp rục lên ở phía Tây Nam thành phố. Gió lồng lộng.

Phía trước là con đường. Tất cả sẽ thay đổi, nhưng những con đường thì vẫn luôn trước mặt. Có điều, người ta đã sẵn sàng hay chưa mà thôi.

Không phải trái tim mùa đông. Một trái tim mùa hè với những khát vọng muốn tung phá...

P. Đ

MÙA VẢI CHÍN

Chu Quang Mạnh Thắng

Về tới nhà ông cậu, sau khi yết kiến bà ngoại và cậu mợ, tôi quăng túi hành lý xuống chiếc giường gỗ rồi đi thẳng một mạch sang nhà Lý, cô bạn thân từ thuở nhỏ. Nhà Lý ở trên một sườn đồi cách nhà cậu tôi cả một cánh đồng rộng. Chỉ cần tôi xuất hiện ở con đường tắt ngang cánh đồng là cả làng biết ngay. Lần này cũng vậy, tôi chưa đặt chân tới cổng nhà Lý, mọi người đã nhìn thấy thằng Công “Bột”. Họ xì xầm: “Nhìn nó vẫn thế, vẫn đẹp trai và chưa vợ...”. Sở dĩ, tôi có thêm cái tên “Bột” là do hồi nhỏ, tôi tròn và trắng như cục bột.

Dưới chiếc cầu ao cạnh chân đồi, Lý đang mãi kỳ cọ đôi bàn chân bám đầy những đất bùn. Chắc em vừa lội ruộng về. Đến cạnh cầu ao, tôi khẽ lên tiếng khi em vẫn cầm cúi với cái bàn chân trắng muốt.

- Ôi, anh Công! - Lý khẽ reo lên mừng rỡ như vừa phát hiện ra một vì tinh tú trên bầu trời đêm đông - Anh xuất hiện đột ngột quá, cứ như từ trên trời rơi xuống ấy!

- Thì anh cũng vừa “rơi xuống” đây!

- Thảo nào, em không biết!

- Anh muốn dành cho em một sự bất ngờ!

- Anh vừa về tới hả?

- Ừ, nên phải tới trình diện ngay!

- Anh đợi em một lúc nhé!

Lý khẽ mỉm cười duyên rồi lại cúi xuống cọ nốt cái bàn chân trắng muốt, nhìn em đáng yêu quá đi mất. Tôi bỗng cảm thấy vui vui. Năm nay, Lý đã hai mươi bốn rồi còn gì.

- Mời anh “Bột” vào trong nhà uống nước! - Lý nhoẻn cười khi leo lên khỏi cầu ao.

- Đã bảo không được gọi như thế nữa!

- Dạ, thưa anh Bột!

- Chắc, chắc! Đúng là nhất quỷ nhì ma, thứ ba là... em mà! - Tôi khẽ mắng.

Lý lại tủm tỉm cười rồi dẫn tôi leo lên con dốc thoải thoải dẫn tới cái sân gạch to đùng. Leo lên tới sân, tôi nhìn quanh một vòng, ngắm đồi vải rộng mênh mông rồi không giấu được sự thích thú:

- Anh muốn tham quan một vòng được không?

- Dạ, được! - Lý gật đầu - Anh cứ tự nhiên!

Tôi liền chắp hai tay sau lưng, nhìn giống như một ông bộ trưởng đi thăm vườn, rồi luôn miệng tấm tắc:

- Năm nay nhà Lý được mùa lớn rồi!

Lý chỉ tay ra bốn phía:

- Không chỉ có một mình nhà em mà cả vùng đều được mùa!

Tôi phóng tầm mắt nhìn khắp bốn phương. Chỗ nào cũng thấy những vải là vải.

- Thích thật! - Tôi lại thốt lên.

- À, anh về thăm quê có được lâu không?

- Khoảng chục ngày!

Lý bứt mấy chùm vải vừa mới chín đưa cho tôi:

- Anh nếm thử xem ngon không?

Đón lấy một chùm, tôi bóc một quả rồi đưa lên miệng, từ từ thưởng thức cái hương vị ngọt ngào của thứ trái cây được coi là đặc sản của mảnh đất này rồi gật đầu:

- Ngon! Ngọt!

Lý mỉm cười:

- Ngọt như thế nào hả anh “Bột”?

Thì ra, em vẫn không chịu buông tha. Tôi liền đưa sang một cái nhìn cũng không kém phần tinh nghịch:

- Ngọt như... con gái vùng này vậy!

Lý hơi bối rối lắc đầu:

- Con gái vùng này chanh chua lắm! Không ngọt như anh tưởng đâu!

Tôi lại bóc một quả vải đưa lên miệng rồi gật đầu:

- Ngày xưa, ông cụ nhà anh cũng đã chết mê những cô gái ở vùng này! Ấy thế cho nên ông đã trở thành con rể xứ này đấy!

- Còn anh, có muốn lấy vợ xứ này không?

- Muốn chứ! - Tôi gật đầu không do dự - Nhưng còn phải chờ xem có cô nào mê ông thầy nghèo này hay không?

Lý bật cười khúc khích:

- Bây giờ, anh là dân thành thị rồi, lấy vợ xứ này mà làm gì!
- Thì ông cụ nhà anh trước đây cũng là trai thành thị đấy thôi!
- Nhưng mà ngày xưa khác, bây giờ khác!
- Khác là khác thế nào?
- Ngày nay, con trai thành thị...

Lý khẽ mỉm cười, bỏ dở câu nói...

- Ai thế hả Lý?

Tiếng hỏi vọng ra từ một lùm vải cạnh đó.

- Dạ, cháu chào bác! - Tôi đã nhận ra tiếng hỏi của người trong lùm cây.

Ông lão bước ra, nheo mắt nhìn tôi:

- Có phải Công “Bột” đấy không?
- Dạ, cháu là Công “Bột” đây, thưa bác! - Tôi lễ phép.
- Cậu về được lâu chưa?
- Dạ, cháu vừa mới về được một lúc!

Ông lão vội quay sang bảo cô con gái rượng:

- Mày về pha cho bố ấm trà đi con!

Không để cho tôi kịp ngăn lại, Lý đã chạy biến đi.

Ông lão chỉ tay ra bốn phía, giọng hồ hởi:

- Nhờ giờ, năm nay cây vải lại được mùa cậu ạ!

Tôi cũng cảm thấy phấn khởi khi mỗi ngày, mảnh đất này lại thêm đổi

mới và giàu mạnh hơn. Nhất là kể từ khi có cây vải. Đã có không ít người trở thành triệu phú chân đất rồi đấy.

- Cậu đang nghĩ gì thế?

Ông lão hỏi đột ngột cắt ngang luồng suy nghĩ của tôi rồi tiếp:

- Chỉ vài ngày nữa thôi, vải sẽ chín rộ và cả vùng này lại tất bật, vui lắm!

- Vậy hả bác?

- mấy năm trước, tại cậu về muộn quá nên không biết đấy thôi!

Hè mọi năm, thường thì hết mùa vải, tôi mới về. Cái không khí tấp nập ở miền đất này, tôi chỉ được thấy qua màn hình ti vi mà thôi. Ngày xưa, tôi đã lớn lên ở nơi đây và gắn bó với mảnh đất này cho đến khi học hết phổ thông. Sau đó, tôi xuống thị xã sống với gia đình. Thỉnh thoảng, tôi lại về thăm quê và cô bé tinh nghịch mà ngày xưa, mọi người vẫn thường gán ghép chỉ vì chúng tôi chơi thân và có hai cái tên thật đẹp: Công - Lý! ... Tuổi thơ của tôi đã gắn liền với mảnh đất này, với cô bé xinh xinh và những tháng ngày nghịch ngợm, không bao giờ tôi có thể quên được...

- Chừng nào thu hoạch, cháu sẽ giúp bác một tay!

Ông lão cười hơ hơ:

- Được thế thì tốt quá. Tôi chỉ sợ được một ngày là cậu lại chạy mất dép như mấy chú bộ đội hồi năm ngoái.

- Mấy chú bộ đội nào hả bác?

- À! - Ông lão lại cười - Mấy chú bộ đội đóng quân ở quả đồi bên kia! - Ông lão chỉ tay về phía một quả đồi khá to, nơi có một tiểu đoàn phòng không đang đóng quân rồi tiếp: Mấy cậu lính ấy cũng vui tính lắm. Không hiểu sao lại quen biết được với con Lý. Ngày vải chín rộ, chúng nó kéo sang đông lắm. Cả gần tiểu đội chứ không ít. Đúng là lính có khác, chúng làm mạnh lắm. Một đứa có thể làm bằng hai người như tôi. Đứa nào cũng bố bố, con con suốt cả một ngày. Rồi chúng nó chọc ghẹo con Lý, tiếng cười nói xôn xao cả đồi vải... Vậy mà không hiểu sao, ngày hôm sau thì chẳng thấy "thằng con" nào tới thăm bố nữa...

Tôi cũng bật cười. Ông lão vén mấy chùm vải xõa ra lối đi, tiếp:

- Năm nay thì chúng ra quân hết rồi!

Tôi theo ông lão đi về nhà. Lý đã pha sẵn một ấm trà thơm phức. Ông lão chỉ vào một tấm ảnh cưới treo trên bức tường vôi:

- Vợ chồng con Liên đấy! Chắc vài ngày nữa, chúng nó cũng về!

Liên là chị gái của Lý, nhiều hơn tôi một tuổi. Liên lấy chồng hồi năm ngoái. Ngày cưới của Liên, tôi không về được.

- Còn con Lý nữa, ai ưng là tôi gả ngay! - Ông lão tiếp.

Lý liền nháy mắt với tôi, cười tinh nghịch:

- Bố em chỉ thích gả con xa thôi!

Ông lão vội xua tay:

- Gả gần để vài năm nữa phải ẵm con cho các cô thì được ích gì?

- Gả gần còn tốn cả... cơm nguội nữa bác ạ! - Tôi vội xen vào.

- Ừ! - Ông lão gật đầu - Cậu nói đúng lắm!

Căn nhà bỗng đầy ắp những tiếng cười rồi ông lão chép miệng:

- Nói vậy thôi chứ lúc chúng nó đi hết, còn mình tôi ở nhà chắc cũng hiu quạnh lắm cậu nhỉ?

- Vậy bố bắt rể đi bố! - Lý lại tinh nghịch đá lông nheo về phía tôi - Đỡ sợ thừa cơm nguội bố ạ!

Ông lão chép miệng:

- Con gái gì mà lúc nào cũng như quỷ sứ ấy, ai mà dám tới gần?

Lý khẽ bịu môi:

- Bố lại coi thường con gái mình rồi!

- Chứ, tôi nói không phải hả?

Vẫn vẻ nghịch ngợm, Lý tự hào:

- Con gái phải hơi nghịch một chút mới... có duyên bố ạ!

Rồi Lý quay sang phía tôi:

- Đúng vậy không thầy Công?

Tôi khẽ mỉm cười...

- Bố thấy chưa? Đến thầy Bột cũng còn phải công nhận nữa là...

Rồi Lý tủm tỉm cười. Những nụ cười của em khiến lòng tôi xao động...

Chẳng mấy chốc, vải đã chín rộ. Những đôi vải đỏ rực một màu.

Đọc theo con đường lộ và trước cổng chợ, những chiếc xe tải từ các nơi đã đổ về đậu san sát, chờ thu mua rồi mang đi tiêu thụ. Có cả những chiếc xe đông lạnh từ miền trong chạy ra đậu chật kín cả đường. Cả vùng vải trở nên tắt bật, nhộn nhịp cứ y như có hội. Bà con, họ hàng ở xa cũng nhân dịp hè kéo nhau về thăm quê và để được tận hưởng cái không khí xôn xao của mùa vải quê nhà. Khắp các đôi vải, chỗ nào cũng thấy có tiếng người, khác hẳn những lúc vải còn chưa chín rộ.

Đôi vải nhà Lý cũng đầy những tiếng nói cười. Nào thì vợ chồng Liên vừa mới kịp về. Mấy cô bạn của Lý cũng tới giúp. Những tiếng cười rúc rích cứ vang lên khắp đôi vải. Chỉ có ông lão là buồn rầu chép miệng:

- Năm nay, giá vải lại hạ, còn có hai mươi lăm (2.500đ/kg). Không chừng vài ngày sau còn hạ nữa!

Rồi ông than vãn:

- Làm cái ông nông dân khổ thế đấy! Mất mùa thì uất đứt ruột. Được mùa bội thu thì lại mất giá, bán rẻ như cho thế thì có chết không cơ chứ! Cậu thấy chưa? Nông dân nhà mình muôn đời vẫn cứ khổ là thế đấy!

- Thế bác có định chế biến gì không?

- Có chứ! Bây giờ đang đầu mùa, vải tươi còn được giá thì tôi hái bán. Vài ngày nữa thì phải sấy thôi cậu ạ! Hy vọng giá vải khô sẽ không rớt nhiều!

Giúp ông lão khuôn những chiếc sọt chứa đầy vải đổ lên một chiếc xe bò xong, tôi lại chui vào những lùm vải. Ông lão cầm roi quát con bò khoang một cái khiến nó giật nảy mình.

- Huầy! - Ông lão quát.

Con bò choãi chân, cổ gò lưng kéo xe vải ra con đường mòn dưới chân

đồi. Chiếc xe ì ạch đi ra hướng đường lộ, nơi có những chiếc xe tải đang đậu sẵn đợi cân vải.

Ông lão vừa đánh xe đi khỏi, mấy cô bạn của Lý liền xúm vào chọc ghẹo tôi:

- Anh thầy Bột ơi, về làm rể xứ này đi! Có vải ăn trừ bữa! - Tiếng một cô vọng ra từ một lùm vải.

- Ờ, em lấy tôi đi nhá!

- Không! Con Lý nó đang liếc em kia kìa!

- Ai thèm liếc? - Tiếng Lý chống chế.

- Vậy thì mày nhường anh thầy Bột cho tao nhá!

- Ơ con kia, tao làm gì có quyền mà nhường với không nhường!

- Vậy thì anh Công ơi, lấy em nhá!

- Hi, hi, hi ...

- Ha, ha, ha ...

Những tiếng cười lại rộ lên.

- Cô nào vừa bạo miệng thế? - Tôi hỏi.

- Em! Em ở trong lùm này này! - Tiếng cô gái ban nãy vọng ra.

- Mày bước ra cho anh ấy... ngắm một tí! - Một cô khác.

- Thôi! Xấu hổ lắm!

- Mày mà cũng biết xấu hổ à? Ôi, anh Công ơi, nó xấu hổ chui vào bụi rồi kìa! Ra ngay, kéo kiến nó cắn chết bây giờ!

- Con quỷ!

- Tao mà quỷ á?

- Chứ còn không hả?

- Hi, hi, hi... anh thầy Công đẹp trai quá mày nhỉ!

- Lại hiền nữa!

- Và không có râu nữa!

- Hí, hí, ha, ha, ha...

Những tiếng nói cười lại thi nhau cất lên từ những bụi vải. Tôi quay sang phía Liên đang lúi húi ở bụi bên cạnh:

- Con gái quê mình bạo miệng quá chị Liên ạ!

- Ừ! - Liên gật đầu - Thầy mà không biết cách tấn công lại là chúng nó cho đo ván ngay!

- Em hiểu, bọn này ghê gớm từ khi còn là học trò kia! À mà ngày xưa, chị có cho người ta đo ván nhiều không?

- Cũng khoảng... gần đây...! - Liên đưa hai vốc tay ra trước mặt rồi toét miệng cười.

Cái sự tình nghịch của Liên càng làm cho những cô bạn của Lý có thêm đà để chọc ghẹo tôi. Lắm lúc, tôi chống đỡ không kịp khiến các cô càng bạo miệng...

Mặc kệ cho đám bạn chọc ghẹo tôi, Lý chỉ tủm tỉm cười. Thỉnh thoảng, em lại ném về phía tôi một cái nhìn thật tình tứ... Thực ra, chúng tôi đã dành cho nhau những cái nhìn như thế từ lâu lắm rồi, có lẽ từ cái thửa em còn mười tám, đôi mươi... Khi ấy, em trẻ... nhất làng.

o0o

Không khí xôn xao lắng dần sau khoảng chục ngày vải chín rộ, cũng là lúc tôi chuẩn bị rời khỏi quê ngoại để về thị xã.

Đêm cuối cùng, tôi và Lý hẹn nhau ra con đê cạnh làng. Chúng tôi ngồi dưới ánh trăng mùa hạ. Trăng đêm nay đẹp quá. Một vài kỷ niệm thời thơ ấu chợt ùa về trong tôi khi ngắm vầng trăng tròn vành vạnh...

- Bố em bảo, anh nhớ về chơi đều đều! - Lý nói khẽ.

- Ừ, nhất định rồi!

- Anh hứa chắc nhé!

- Ừ, hứa chắc! ...
- Bố em còn bảo, năm nay anh đã hăm bảy tuổi rồi...
- Thì... sao?
- Phải lấy vợ đi thôi!
- Em lấy anh đi nhá!
- Dạ... th...ô...i...

Hai tiếng dạ... Th...ô...i... sao mà đáng yêu quá đi mất... Ngửa mặt nhìn lên dải Ngân Hà đầy sao, tôi cảm thấy vui vui lạ. Rồi tôi kéo Lý vào lòng mình, không để cho em kịp phản ứng. Đêm miền quê thật yên tĩnh và thơ mộng. Tôi thú thật với Lý rằng, từ lâu, tôi đã rất yêu em, tôi luôn luôn nhớ đến em... Sang năm, tôi sẽ xin chuyển công tác về quê ngoại, về mái trường mà ngày xưa tuổi thơ tôi đã từng gắn bó. Và, tôi muốn được cưới em làm vợ...

- Dạ... th...ô...i...
- Sao vậy?
- Bố em bảo...
- Bảo sao?
- Bố em bảo... ước gì bắt được anh về làm... con rể!

Tôi bật cười, nắm lấy cánh mũi em lời nhẹ. Lý nghiêng đầu, tựa vào bờ vai tôi và im lặng... Ánh trăng vẫn toả sáng khắp cánh đồng trước mặt. Từng cơn gió lại ulla về, thổi bay mái tóc dài óng ả của Lý. Hương bồ kết trên mái tóc em như đang cuốn lấy hồn tôi bay bay theo từng cơn gió mùa hạ... Tôi hẹn, mùa vải sang năm sẽ làm đám cưới. Em lặng lẽ mỉm cười... Những ánh trăng đêm nay sao mà đáng yêu đến thế. Ngước nhìn những vì sao đang lấp lánh như những viên kim cương trên bầu trời quê ngoại, một niềm hạnh phúc bỗng ngập tràn trong tôi khi nghĩ đến mùa vải sang năm... Chẳng mấy chốc nữa đâu, đôi vải nhà Lý sẽ lại trở bông và cũng chẳng mấy mà chín rộ...

- Bố em còn bảo gì nữa không? - Tôi cố tình trêu chọc.
- Không! ... Mà... em bảo...

- Em bảo sao?

- Anh... thật là... đáng ghét!

Tôi lại hôn nhẹ lên mái tóc dài óng ả của em. Em e then trốn vào lòng tôi như những ánh trăng thanh đang “mắc cỡ” trốn vào một đám mây nhỏ. Hương bồ kết trên mái tóc em lại như cuốn lấy hồn tôi bay bay theo từng cơn gió mùa hạ...

Bắc giang, mùa vải 2003

C. Q. M. T

BIẾT BAO LÀ NHỚ

Đoàn Thị Phương Ái

Hè đã về. Không gian tràn ngập tiếng ve. Em ngồi trước trang nhật ký mở ngỏ.. Bên ngoài cửa sổ, vài cụm mây trắng vắt ngang bầu trời xanh thanh bình. Vậy là em đã tốt nghiệp lớp 12, lớn thêm một chút và mùa hè này là mùa hè cuối cùng trong đời học sinh của em. Ôi! Chào bảy năm mây trôi, kể từ ngày em bước vào cấp hai, những ngày tháng học trò đi qua như giấc mộng đẹp....

Hàng phượng bên đường ra hoa đỏ thắm, những cành lá nhỏ chở hương mùa hạ bay đến bên em, vấn vít tóc em, vương trên những trang ký ức ngọt ngào mà em hoài nhớ mãi. Quên sao được những giờ toán của thầy Đức, người thầy già tận tụy luôn cười hiền từ trước lũ học trò hay làm nũng, mè nheo xin thầy cho làm kiểm tra dễ dễ! Quên sao được cô Thái, người mẹ hiền làm chủ nhiệm lớp em hai năm liền, luôn chăm sóc, chở che. Quên sao được dáng dấp thanh mảnh, giọng nói dịu dàng như hát của cô Hương. Quên sao được những giọt nước mắt cảm động rơi trên gò má trắng hồng của cô Lan mỗi khi chúng em hát và tặng hoa cho cô nhân ngày 20 tháng 11 hằng năm; thầy Nguyễn với nụ cười hiếm thấy nở trên môi nhưng rất cứng học trò; giờ tiếng Nga chẳng bao giờ tẻ nhạt do phương pháp dạy lôi cuốn của cô Oanh....

Năm học cuối cùng, dù nắng mưa hay bão tố cũng không thể nào xóa được trong trái tim em hình ảnh những thầy cô đưa chuyển đồ cuối, cho em bước đến ngưỡng cửa vào đời. Em sẽ nhớ mãi nụ cười tươi trẻ và giọng nói sắc ngọt của cô Dung, người đã khiến em say mê theo từng áng văn thơ bất hủ. Em sẽ nhớ mãi thầy Thám, người thầy nghiêm khắc đã giúp em mở rộng kiến thức về môn lịch sử... Em sẽ nhớ mãi tấm lòng đầy nhiệt huyết của thầy Danh, những tiết toán lý thú hấp dẫn của thầy Lâm...

Và em mãi mãi không thể quên cô Hiệp, cô đối với lớp em như gà mẹ ấp ủ những chú gà con, tiu có vài chú ngỗ nghịch nhưng mẹ chẳng quản công dạy dỗ nên người.

Mưa. Mưa đầu mùa rắc mềm mại trên những bông chanh trắng bé xinh ngoài sân, mưa tạt vào cửa sổ những hạt bụi mỏng manh dịu mát... Nhạc mưa dạt dào nghe vui như tiếng dương cầm dạo khúc Menuet. Trông mưa, em lại nhớ những mùa mưa đi học.... Ngôi trường Văn hóa của em tuy xấu xí, tối tăm và cao ngều như cái tháp canh, mỗi lần mưa là nước tràn vào ngập lụt, nhưng lớp học vẫn ấm áp tiếng cười bè bạn. Đây là Minh Châu luôn luôn gương mẫu; Lan Hương tuy "nói nhiều" nhưng hết lòng vì bạn, lớp trưởng Hoài Thắng tuy nóng tính mà vui vẻ tốt bụng; Đình Long nghịch ngợm, bộc trực. Anh Khoa thường ít nói, nhưng hễ ai "bắt trúng dài" thì "phát" lia lịa đến ngạc nhiên.. Ôi những người bạn khó quên trong đời.

Mưa hè Sài Gòn thoát đến thoát đi như cơn hồn giận vu vơ của nàng Mây xinh đẹp. Ngoài đường phố, những đứa trẻ ngây thơ tung tăng vui đùa, tận hưởng những ngày hè êm ả. Quanh em, mùa hạ rực hồng đang thấp lửa trên từng cánh phượng, hòa theo bản giao hưởng của mấy chú ve sầu.

Em không còn nhỏ để mặc sức tắm mưa cho thỏa thích. Mà em cũng chưa đủ lớn để dẫn bọn nhóc trong nhà đi picnic Vũng Tàu, Lái Thiêu... Nên em ngồi đây, bên những hồi ức về khung trời hồng ngà ngọc đang hòa quyện thành hạt kim cương lóng lánh, mãi đọng trong tim em và rực sáng ánh trời hè.

1991
Đ. T. P. A

MÙA HÈ CỦA CÔ BÉ MẤT GỐC

Dương Thụy

Năm nay thời tiết thất thường, mới đầu hè trời đã trở nóng hầm hập suốt ngày. Grenoble nằm giữa những ngọn núi nên mùa đông cực lạnh và mùa hè thì phồng da. Hà một mình vắt cái khăn tắm trên vai đi bộ đến hồ bơi. Tóc nó thắt làm hai bím làm khuôn mặt mười sáu nhìn như con nít Tây mười tuổi. Vóc dáng trẻ thơ nhưng bạn bè ít ai biết Hà là đứa khổ tâm. Ba Hà lại vừa la mắng nó vì tội nói tiếng Việt sai be bét và lầm lì không chịu trò chuyện với bà nội. Hà không hiểu tại sao ba nó nổi giận khi nó trả lời "Con vừa giặt tay cho bà nội xong" Ba cho nó là đồ mất gốc, có một chữ "rửa tay" mà nói không xong.

Hồ bơi đông nghịt người. Lớp đang vùng vẫy trong làn nước mát, lớp nằm xếp cá mòi trên bờ phơi nắng để có làn da nâu. Hà leo lên cầu nhún,

nó dậm chân lấy đà cho cú rơi tự do vào lòng nước xanh lơ. Lúc nghe tiếng "chùm", Hà mơ hồ mình vừa đề lên vật gì đó. Một anh chàng trồi lên ho sặc sụa. Hà biết mình đã sứt gãy ra "án mạng" nên búng chân trườn xuống nước mất dạng. Nhưng đã trễ, nạn nhân chết hụt kịp nhìn thấy hai bím tóc màu đen nổi bật.

Sáng hôm sau Hà lại một mình vắt khăn trên vai đến hồ bơi. Bạn bè nó theo gia đình xuống miền Nam tắm biển hay đi du lịch nước ngoài hết cả. Con nhỏ Natalie đi Việt Nam. Nó hứa khi về sẽ đem cho cô bạn gốc Việt chưa một lần đặt chân lên dải đất này thật nhiều quà của xứ nhiệt đới. Tụi bạn Tây rất yêu mến Hà vì nó sống động, học giỏi và thích thể thao. Tụi nó đặc biệt kết cái tên ngô nghĩnh của Hà. Tên nó có nghĩa là dòng sông nhưng khi phát âm theo tiếng Pháp tụi Tây không đọc được chữ "H". Nhỏ Natalie nói "Mỗi lần tao gọi mày từ xa, người ta tưởng ai đánh tao đau lắm vì cứ la kéo dài "A! A! A! " Bản thân Hà mỗi khi có kẻ nào la "A! " theo phản xạ nó quay lại vì tưởng có người gọi. Đi học vui như thế nhưng về đến nhà Hà là một con bé ít nói, lơ đãng và ngơ ngác. Ba nó không biết tiếng Pháp ngoài mấy câu chào xã giao. Mẹ nó có thể đếm để xài tiền nhưng khi coi truyền hình thì chỉ đoán già đoán non. Lúc Hà còn nhỏ, mỗi lần cần làm giấy tờ ba mẹ nó phải chạy vạy nhờ những bác Việt Kiều có học. Mấy năm nay đến phiên Hà phải giúp lại những người Việt sống không hòa nhập được vào xã hội bên này. Tuy ngầm hãnh diện về tiếng Pháp của Hà nhưng ba mẹ nó luôn hổ thẹn về tiếng Việt của nó. Tình hình trở nên căng thẳng khi bà nội từ Việt Nam sang sáu tháng nay. Bà thủ thủ đủ chuyện với Hà mà nó cứ lặng yên vô cảm khiến bà giận, bệnh tim tái phát. Hà thấy ngột ngạt nên tìm tối đa các lý do được ở bên ngoài.

Nước mát làm Hà thấy dễ chịu, nó lại vừa bị ba la tội lỗi lắm lì và không thân thiện với bà nội. Hà bơi hùng hục mấy vòng hồ mới dừng lại nghỉ. "Cô bơi giỏi quá!. Một giọng nói vang lên sau lưng làm Hà giật mình. Anh chàng người châu Á, chất giọng còn lơ lớ của người không sanh ra ở đây. Không hiểu sao Hà lại không thích những ai mắt đen, da vàng, mũi tẹt như nó. Natalie gọi đó là một cách mặc cảm trong tiềm thức, khó giải được. Hà lịch sự nói "cảm ơn" rồi búng chân lao vút đi. Nhưng hôm sau rồi hôm sau nữa, suốt một tuần lễ, ngày nào đi bơi nó cũng bị gã trai châu Á bám theo lân la làm quen. Nó dừng lại ở mức độ chào hỏi rồi vội vàng lặn mất tăm xuống lòng hồ sâu. Anh chàng đó bơi không siêu, hay đứng xó rợ chỗ nước cạn cùng đám trẻ con lau nhau. Anh ta phô thân hình không được cường tráng của người ít vận động. Hà cười thầm "Đến đây để tắm chứ bơi cái gì! "

Bà nội thềm trái cây Việt Nam sai Hà ra siêu thị đầu phố mua ít loại. Bà dặn "Nếu sầu riêng không quá mắc mua cho nội một trái" Hà nhăn mặt như đã nghe cái mùi khó chịu đó. Mỗi lần như vậy ba nó bực mình và gia đình lại xào xáo. Hà công nhận đó là một mùi đặc biệt, người thì thấy

thơm lừng, kẻ bịt mũi buồn nôn. Còn fromage Cemembert Hà thích lại làm cả nhà nó lợm giọng chê có mùi... xác chết. Ba nó cấm tiệt không cho tha về nhà bất kỳ loại fromage nào trừ "con bò cười". Hà thấy mình luôn bị chèn ép. Hà đến quầy trái cây nhiệt đới, sầu riêng đang khuyến mãi nhưng chắc chỉ nên mua thanh long thôi...

- Chào cô!

Hà ngơ ngác nhìn một anh chàng tóc đen trông quen quen. Nó đưa tay đẩy gọng kính suy nghĩ

- Cô không nhớ tôi sao? - Anh thanh niên nhỏ nhẹ - Ngày nào ở hồ bơi chúng ta cũng gặp nhau.

- À! - Hà la lên ngạc nhiên - Thì ra là anh! Mấy bữa trước anh không mặc quần áo nên hôm nay nhìn khác quá!

Mấy người mua hàng đang đứng trong bán kính mười mét đều quay nhìn tò mò kẻ "mấy bữa trước không mặc quần áo". Hà biết mình "hỗ", anh chàng đỏ mặt lúng búng không nên lời. Hà vợ vội vài trái thanh long rồi nhanh chân chuồn ra quầy thu ngân. Giá đang ở hồ bơi nó đã tàng hình vào làn nước. Lần này anh chàng có vẻ quyết tâm làm quen nên đón đường nó trước cửa siêu thị.

- Cô người gốc nước nào vậy?

- Anh hỏi chi?

- Cùng là người châu Á, tôi hy vọng chúng ta đồng hương. Tôi đến từ Việt Nam từ mùa thu năm ngoái để du học...

- Tôi quốc tịch Pháp, nhưng ba mẹ tôi là người Việt.

Hà thấy rõ nét mặt vui mừng của anh sinh viên. Anh ta gần như đã nhảy lên vì không thất vọng. Trông anh thành thật đến tội nghiệp.

- Chúng ta nói chuyện với nhau bằng tiếng Việt nhé! - Vừa đề nghị anh liền thực hiện ngay - Anh thêm tiếng mẹ đẻ quá!

Hà vẫn dùng tiếng Pháp, đối với nó đây mới là tiếng mẹ đẻ, nó cho anh sinh viên biết mình sanh ra ở đây nên không có khả năng trao đổi với anh bằng tiếng Việt nhưng nếu anh muốn nó sẽ giới thiệu... bà nội nó cho anh.

- Được! Nhà em gần đây không? - Vẫn nói tiếng Việt với Hà, anh sinh viên hồ hởi - Anh tên Hải. Em tên gì? Có tên Việt không?

Hà dẫn anh Hải về giao cho bà nội. Hai người nhớ tiếng Việt gặp nhau nói không hết chuyện. Mẹ Hà đi làm phụ bếp ở nhà hàng về đem theo mấy món đồ xào ế bà chủ cho. Anh Hải được mời ở lại ăn cơm. Anh ăn cất lực làm Hà phải nấu thêm cơm cho ba nó khuya đi làm ca về. Bà nội hài lòng nghe anh kể từ tám tháng nay chỉ lo học bù đầu làm luận án Thạc sĩ nên không có thời giờ giao thiệp với ai. Thèm món ăn Việt Nam, nhớ tiếng Việt và muốn tìm Việt kiều làm quen nhưng chưa có dịp. Đến mười giờ ba Hà đi làm về anh Hải vẫn chưa chịu từ giã. Mới nhìn qua mà ba Hà có cảm tình với anh ngay. Ba nó có một đề nghị làm Hà rụng rời:

- Ngay ngày mai cháu đến dạy tiếng Việt cho con nhỏ này. Cháu vừa biết tiếng Pháp vừa rành tiếng Việt dạy nó sẽ dễ. Sẵn ký túc xá hè đóng cửa để sửa chữa cháu cứ đến nhà bác ở, khỏi thuê chỗ khác làm gì mất công!

o0o

Buổi học đầu tiên làm Hà lo sợ. Không phải nó ngán ông thầy từ trên trời rơi xuống mà sợ ba nó làm to chuyện nếu nó học không tốt.

- Em phải chịu khó nói tiếng Việt - anh Hải mào đầu - Anh biết em hiểu hết nhưng ngại nói vì sợ sai.

Hà bực bội đưa tay sửa gọng kính. Và như thói quen, những lúc thế này tự dưng nó... buồn tiểu. Hà đứng dậy dợm bước.

- Em đi đâu?

- Tôi muốn đi toilette - Hà cương quyết nói bằng tiếng Pháp.

- Nói tiếng Việt xem nào! Nếu không tôi không cho đi.

- Con muốn đi đại!

Ông thầy bật cười ngặt nghèo làm Hà ngơ ngác, nhưng nhin không nổi. Nó vụt chạy đi. Lúc trở vào phòng học vẫn thấy thầy ôm bụng cười khùng khục.

- Tại sao anh cười? - Hà khó chịu hỏi bằng tiếng Pháp - Lần nào tôi nói tiếng Việt cũng có người cười hoặc là tức giận.

- Sao em xưng "con" với anh? Lại còn nói "đi đại" nghe không hợp với một cô bé đeo kính cận sáng láng.

Bà nội ở phòng bên nghe ồn ào bèn sang giải quyết. Thầy võ lễ, thì ra Hà chỉ hay gặp người Việt lớn tuổi nên có thói quen xưng "con", với tụi trẻ đồng trang lứa nó dùng tiếng Pháp nói chuyện với nhau cho nhanh. Còn từ "đi đái", quả thật nhà này không dùng từ khác thanh tao hơn. Thầy biết dạy thế này gay go gấp nhiều lần làm gia sư ở Việt Nam. Phải đổi phương pháp, không nên nóng vội, tốt nhất nên thân thiện với học trò "mất gốc" đã. Thế là anh nói tiếng Pháp với Hà, đề nghị nó hãy tâm sự về mình để hai người thông hiểu nhau phần nào. Biết nó cũng thật sự muốn giỏi tiếng Việt để làm vui lòng cả nhà nhưng ba nó tánh cục cằn chỉ thích lớn tiếng mỗi khi nó nói sai. Anh Hải tội nghiệp cầm tay nó an ủi. Anh nói mình thông cảm cho hoàn cảnh những đứa trẻ bị hai nền văn hóa xâu xé như Hà. Anh hứa sẽ hết lòng giúp đỡ, miễn nó coi anh như một người bạn tốt. Những ngày hôm sau tình hình khả quan hơn, học trò đã chịu mở miệng nói chút chút. Nghe Hà ngọng nghịu, giọng lơ lớ, mặt hồi hộp sợ sai khiến thầy vừa nên cười vừa cay mắt. Nhưng khi hai anh em vừa ra khỏi nhà để đến gần hồ bơi Hà trở nên tự tin và nói tiếng Pháp không cần xin phép. Anh Hải có vẻ thất vọng, thì ra học trò sợ phụ huynh hơn là thầy. Hà cười, hù dọa anh bằng tiếng Việt "ba rợ" của mình"

- Toi mà nói lại với ba con, con sẽ đè toi xuống đáy hồ cho đến lúc có những hột nước đi lên cho toi chết luôn!

- Em chứ không phải là con. Bong bóng nổi lên chứ không phải là hột nước đi lên! Gọi bằng "anh" chứ không được "toi"...

Học trò không thèm nghe, nó đã búng chân lao vút đi trong làn nước mát để thầy đứng xó rớ chỗ cạn với đám con nít ồn ào. Thầy lơ bịch với cô em Việt kiều, anh chàng lần lần vịn thành hồ tiến ra chỗ sâu. Một lực kéo bất ngờ làm hai ống sậy của gia sư nhấc bổng lên. Uống lưng bụng nước chàng sinh viên dở thể thao được Hà kéo vào.

- Em định ám sát tôi để khỏi phải học tiếng Việt nữa phải không? - Nạn nhân tức giận ho sặc sụa - Lần đầu tiên gặp em đã từ trên cầu phi thân đè tôi xuống đáy hồ.

oOo

Ngày mai ba Hà lái xe đưa anh Hải ra phi trường Lyon. Anh hứa vài năm sau lại sang để làm tiếp luận án Tiến sĩ. Khi đó chắc Hà đã nói tiếng Việt rất giỏi và không cần gia sư nữa. Hà biết anh nói thế để khuyến khích chứ nó còn trật nhiều lắm. Mới hôm qua thôi khi khi bà nội kể chuyện những tên tội phạm mua chuộc cảnh sát, nó thắc mắc "Sao tụi nó phải mua con chuột của cảnh sát làm gì? " Ba Hà dạo này bớt cục tính, ông nghe lời anh Hải chịu khó học tiếng Pháp. Bởi thật bất công khi trách con gái mất gốc trong khi bản thân mình không hòa nhập được vào xã hội

mới sau gần hai mươi năm sinh sống. Đang ăn tiệc tiễn anh Hải về Việt Nam, mẹ Hà làm bể cái chén gây tiếng động trong nhà bếp, nó vào phòng ăn kể với cả nhà "Cái chén từ trên bàn xuống" làm thầy xấu hổ đỏ mặt.

Anh kéo nó ra sân sau trao một món quà nhỏ. Con gấu mập ú ôm trái tim đỏ thật dễ thương.

- Đây là tim của anh, tấm lòng của một người anh dành cho đứa em gái của mình - Anh Hải lí nhí. Hà thắc mắc sao con trai Việt Nam thích nguy trang tình cảm dưới lột anh em để làm gì - Nhớ đừng có phát âm sai chữ tim thành...

- Biết rồi - Hà đỏ mặt nhớ lần nó kể bà nội bị bệnh "đau chim" làm anh Hải há hốc nhìn nó kinh ngạc. Sau khi cả hai hiểu ra, bật cười đau bụng, đến phiên bà nội giận hai ngày... - Sáng mai em đi học lại, con Natalie phone nói đem từ Việt Nam qua cho em một cái nón lá...

Đêm trở lạnh, những cơn gió mùa thu đã đến đem những chiếc lá đầu tiên lìa cành. Hà nói giọng nuối tiếc một câu tiếng Việt văn chương đến mức làm thầy phải giật mình "Một mùa hè đáng nhớ đã trôi qua..."

D. T

HAI NGƯỜI ĐẾM SAO

Hồ Việt Khuê

Hàng đêm, khi học bài xong và khi các căn hộ xung quanh đóng kín cửa, Bích bắt ghế mây ngồi trước "cái hộp" của mình.

Bên phải, bên trái là những chung cư cao tầng nên ngoài không gian bị vây hãm, không khí trong cái hộp mà gia đình Bích chen chúc cũng bị nén chặt, nhất là về mùa nóng. Bích lẳng lẳng ngắm trời đêm, tận hưởng giây phút tĩnh lặng và khoan khoái hít đầy buồng phổi không khí mát lạnh.

Bích ngồi sát lan can. Lô chung cư án ngữ trước mặt làm Bích phải ngược lên mới thấy một mảng trời chỉ chút sao. Bỗng vật gì trắng lấp rơi xuống trước mặt Bích khiến Bích giật mình né người ra sau. Vật trắng lấp nhún nhảy. Bích ngồi chết lặng, tay đặt lên ngực, mắt mở trừng: Một phong thư được cột vào sợi dây cước thả từ tầng trên xuống.

Tức vì bị sợ hãi, Bích toan giật phăng phong thư quảng ra xa cho kẻ nào đó trên kia nhìn thấy nhưng cô tò mò giữ lại. Bích cầm phong thư

lòng thông mẩu cước đứt hồi lâu, do dự...

"Gửi cô gái đếm sao!

Đêm đêm tôi vẫn ngắm chung một mảng trời, đếm chung những vì sao với cô. Tôi đếm nhằm hoài. Chẳng hạn đêm nay tôi đếm được hai mươi ba vì sao. Còn cô đếm được bao nhiêu cho tôi biết với, được không?

Nhớ trả lời thư tôi nhen!

Người ở tầng trên".

Kẻ nào có cách làm quen... lãng mạn gớm! Phải tìm coi mặt tên này mới được. Bỗng dưng Bích cảm thấy thích thú tham gia "trò đùa này".

oOo

Đêm sau, khi yên vị chỗ ngắm sao của mình không lâu, Bích nhận thư.

"Gửi cô gái đếm sao,

Đêm nay, mảng trời tôi ngắm chỉ có mười bảy vì sao. Còn cô đếm được bao nhiêu? Hãy trả lời tôi bằng cách cột thư vào dây cước, nhé!

Người ở tầng trên! "

Bích lao nhanh về phía cầu thang, cô nhảy hai cấp một bậc lên tầng trên. Vài căn hộ còn sáng đèn nhưng không ai trước hành lang. Bích chần chừ rồi bước nhanh đến căn ngay trên cái hộp của mình, cô vịn vào thanh sắt lan can mát lạnh, cô không thấy sợi dây cước. Không hiểu hẳn ở tầng trên thư mấy mà nhanh như... ma vậy. Nhưng khi Bích ngồi thở trong ghế mây thì sợi dây cước lừng lờ trước mặt. Quỷ quái... cái anh chàng này. Bích viết vào thư trả lời:

"Gửi người ở tầng trên,

Tôi thích ngắm mảng trời này nhưng chắc chắn tôi chưa bao giờ đếm sao như ai đó. Hãy tưởng tượng là cả một bầu trời và có muôn ngàn vì sao không thích thú hơn hay sao?

Cô gái chưa bao giờ đếm sao".

Bích cột thư vào dây cước, cô giật nhẹ sợi dây. Xong, Bích lao về phía cầu thang, lên tầng trên. Không có ai. Bích lên thêm một tầng nữa. Dây hàng lang vắng hun hút. Bích về chỗ ngồi, sợi dây cước và phong thư đã

biến mất.

oOo

Đêm sau. Rồi đêm sau nữa. Bích chờ những dòng chữ ngắn ngủi của người bạn chưa biết mặt nhưng không nhận được. Đêm nay, Bích ngồi khuya hơn. Những vì sao trên mảng trời kia trốn biệt, mảng trời chỉ là cái khung đen ngòm được viền bởi những đường đậm là các nhà cao tầng.

Khi Bích đứng dậy toan vào thì phong thư nhảy múa trước mặt cô.

"Gửi cô gái giàu tưởng tượng,

Tôi đã cố tưởng tượng trên kia là bầu trời đầy đặc sao nhưng hình như tôi nghèo mơ mộng quá, tôi chỉ thấy một mảng trời y sì. Có ngày mảng trời đó còn nhỏ hẹp đi vì những tấm "ra" giương, những quần áo người ta phơi ngang dọc. Dù sao, tôi cũng cố gắng luyện óc đặc sệt của mình thêm. Rất cảm ơn cô.

Cô cho tôi mượn quyển Tuyển tập Áo Trắng, nhớ! Đó cũng là cách giúp tôi trẻ trung, tươi mát hơn...

Người óc đặc sệt".

Anh chàng này sáng nay thấy mình mua quyển Áo Trắng? Hẳn để ý mình kỹ lắm mà mình không hay biết gì? Bích cột quyển Áo Trắng vào đầu sợi dây cước. Cô không tìm xem mặt kẻ... "óc đặc sệt" nữa. Khi người ta chưa muốn xuất đầu lộ diện thì đành chờ vậy!

oOo

Hắn biết về Bích nhiều hơn cô nghĩ. Khi hắn trả quyển Áo Trắng lại hắn còn tặng cô một số tài liệu mà cô cần tham khảo thêm cho kỳ thi tốt nghiệp đại học sắp tới. Đêm nay chưa đến phiên trao đổi thư. Hắn và cô thỏa thuận chỉ gửi thư cho nhau hai lần trong tuần. Gần hai tháng nay, qua trao đổi những mẩu chuyện ngắn, sách báo, Bích "tạm biết" về hắn như sau: "Khoảng hăm ba hăm bốn tuổi, ở đâu đó trên các tầng trên, yêu thích âm nhạc, đã tốt nghiệp đại học và đang bị thất nghiệp.

Dạo này Bích học khuya hơn. Đầu hôm hai cái hộp sát vách mở ti vi ồn quá. Tiếng động không ngớt đuổi theo Bích từ sáng tinh mơ đến đêm. Trong mỗi cái hộp là một gia đình với đầy đủ hệ lụy của cuộc đời, như cái hộp của Bích đồng em, mỗi đứa thường thu mình một góc khuất chứ cùng đứng lên, đi lại chắc dễ xảy ra... "tai nạn giao thông" lắm. Ra trường rồi có tìm được việc hay không? Bích sẽ đi làm xa, miễn có nơi nhận, để phụ

giúp ba má nuôi em, và để thoát cái hộp này. Ước gì nơi Bích sẽ đến, chỉ cần bắt ghế ngồi trước hiên, cô sẽ thấy cả bầu trời đêm thăm thẳm, thấy cả những vì sao lẻ loi trong mịt mù xa xăm chấp chới mơ hồ.

Hắn đã trễ hẹn cả tuần qua. Rồi tuần này nữa. Đã ba lần hắn không thư cho Bích như giao ước. Đêm nay cô lại ngồi vào chỗ của mình, sau giờ học, như thường lệ. Cô lại ngắm mảng trời chật hẹp và những vì sao hiếm hoi của mình. Cô nhớ lại những dòng chữ viết ngắn, dí dỏm, cảm nhận nỗi khát vọng thấp thoáng của hắn. Cô bỗng tò mò muốn biết có bao nhiêu vì sao trong tâm mắt cô. Cô bắt đầu đếm một, hai...

Hắn đã tìm được việc làm nửa tháng nay, ở một vũ trường. Hắn chơi kèn trompette. Hằng đêm, hắn nhìn những gương mặt nung núc phè phỡn, những cô vũ nữ nặc nồng mùi son phấn, những cô gái diện đúng mốt làm ra vẻ quý phái trông ánh đèn màu chập chờn hư ảo bằng đôi mắt dửng dưng, không hồn. Nửa tháng nay hắn không nhìn thấy cô gái. Hắn không còn đứng nhìn cô từ một nơi khuất mà cô không ngờ vào giờ cô đi học. Vì mỗi một, sáng hắn ngủ dậy trễ hơn trước.

Hằng đêm, khi cô gái ngắm sao, hít đầy buồng không khí mát lành thì hắn, hít đầy buồng phổi khói thuốc lá ngọt ngạt, mùi nước hoa quyến rũ hôi... Và hắn phồng má, nổi gân cổ ra sức tạo những âm thanh du dương réo rắt.

Đêm nay cô gái đếm được bao nhiêu vì sao? Còn hắn không cần đếm hắn cũng biết có "cả thảy mười hai vì sao lớn nhỏ trên vòm trời... vũ trường" vì mái che vũ trường được trang trí hình vòm có gắn sao nhấp nháy đêm màu. Hắn khát vọng một bầu trời thênh thênh nhưng rồi hắn lại chui vào một vòm trời... giả. Có thể nào hắn rủ rê cô gái vào nơi ấy để đếm sao... giấy!

Dạo này đầu óc hắn đỡ đặc sệt hơn. Mỗi đêm chơi kèn ở vũ trường hắn mơ thấy cô gái nằm trên đám cỏ non tơ, cô gối đầu trên hai cánh tay, ngửa mặt nhìn trời rộng lấp lánh sao. Cô không tài nào đếm vô số vì sao. Còn hắn, hắn quỳ bên cô, thổi bất tận một bản nhạc làm rung động đến những vì sao xa xôi nhất, cô độc nhất. Tất nhiên là một bản nhạc tình.

Khi hắn về đến chung cư đã một giờ khuya. Hắn đứng lặng người, nép mình trong bóng tối nơi cầu thang. Cô gái vẫn còn ngồi chỗ đêm đêm cô vẫn ngồi....

Đêm nay là đêm sợi dây cước phải làm việc.

H. V. K

ỐC BIỂN

Bích Khoa

Tôi thi rớt học sinh giỏi thành phố.

Mẹ tôi nâng niu tôi như một vật dễ vỡ, bố tôi trầm ngâm đốt thuốc. Các bạn nhìn tôi thương hại, thầy cô nhìn tôi buồn buồn. Tôi sợ hãi co rúm mình vào cái vỏ của con ốc sên, hoảng hốt trước đủ thứ biệt danh tự đặt cho mình: “Vô dụng”, “dốt nát”, “khù khờ”, “phụ lòng người thân”. Thần kinh đã vốn yếu đuối và căng ra như sợi dây đàn sau những ngày bồi dưỡng học hành của tôi không chịu nổi. Tôi bệnh! Tôi “được” tạm nghỉ học.

Và thế là tôi ngồi đây, trên chiếc xe tốc hành về Hà Tiên cho một kỳ nghỉ, chân duỗi dài dưới sàn ghế, tai nghe headphone mà trong đầu cứ ngay ngắn: “Giờ này tụi bạn đang làm gì?”.

Xe đến bến, dừng lại. Tôi xuống xe, ngóng quanh quần tìm một chiếc “xe đạp ôm”. Xem ra người dân ở đây cũng có sáng kiến hay: Lấy cái đầu xe đạp, gắn phía sau thêm một cái ghế ngồi, cái lọng che như kiểu xe kéo ngày xưa là thành một phương tiện di chuyển mới, “hiện đại” đến không ngờ. Tôi xách cái túi ba lô nặng trĩu, mắt lảo liên tìm người nào “già già” và “hiền hiền” như lời mẹ tôi dặn để ra bến tàu. Ở đó sẽ có một con bé em họ, là con của... em của chú tôi ra đón, và sẽ đưa tôi ra đảo Phú Quốc, ở lại khách sạn của chú tôi “nghỉ ngơi”...

oOo

Ngồi trên thuyền rồi, tôi mới an tâm thả phích cái ba lô dưới chân, vươn vai và ngáp dài thoải mái. Tôi nhìn mấy hàng ghế mà ngán ngẩm: toàn ghế gỗ, lưng tựa chỉ cao tới ót, không biết khi buồn ngủ thì làm sao đây? Tôi quay sang Văn, nhàn nhó:

- Không có tàu nào có ghế tốt hơn à?

- Ở đây cái nào cũng vậy chị à!

Tôi đã cố thức suốt buổi từ nhà đến đây, vì sợ... mất đồ, tưởng lên tàu được nghỉ ngơi một chút, hóa ra... Cứ nghĩ các tàu chở khách đẹp như trong phim, giờ thấy thì thật thất vọng. Thật vô lý!

Văn nhìn bộ mặt thảm não của tôi, bật cười:

- Trông chị oải quá! Ráng lên! Đi bốn tiếng là tới liền.

Tôi nghe rằng. Chỉ có thể gọi là nghe rằng chứ không thể là cười được. Thuyền đã khá xa bến, chỉ còn nghe tiếng tạch tạch của động cơ, tiếng rền rĩ của sóng. Tôi nhìn ra xa, thấy mấy hòn đảo như mọc lên từ biển, chỉ xanh um một màu cây cỏ chứ không nhận rõ được hình dạng cây cối như thế nào. Biển xanh mà trời cũng xanh. Xa xa hơn, biển lại sậm một chút. Trên các ngọn núi ở đảo, một vài khoảng rộng bỗng đen sạm như bị cháy. Tôi định hỏi Văn thì nhận ra đó là bóng của các đám mây đang lững lờ trôi thâm thấp.

- Đẹp quá!

- Ừ, bây giờ thì đẹp, ra xa nữa thì chán lắm. Chỉ thấy biển thôi!

- Vậy hả? - Tôi mơ màng rồi gục đầu lên vai Văn. Nó vẫn tỉnh như sáo, mắt mở to chẳng nhìn vào đâu, nước da ngăm ngăm và mái tóc cháy nắng cột thành một cái đuôi sóc phía sau, trông nó như một dân biển chính hiệu...

- Bây giờ mấy giờ rồi Văn? - Tôi tỉnh giấc sau một cú va đập vào thành ghế.

- Mới đi được ba tiếng thôi! Chị ngủ đã chưa?

- Mở mắt này giờ nhưng chưa muốn dậy thôi! Thấy toàn là biển, chán quá! Mà nói đại lỡ thuyền đắm ở đây, chị cũng chẳng biết bơi hướng nào?

Văn cười khanh khách.

- Chị chỉ nói xúi quẩy! - Rồi nó hồ hởi, - Hồi em vượt biên với mẹ cũng vậy đó, đi thấy nước không, thấy ón. Tới lúc trời tối chỉ thấy tối đen, chẳng còn trời còn đất chi nữa. Mà trên tàu cũng đâu có sáng đèn. Chị đi mới mấy giờ đã chán, còn em từng trên biển gần cả tháng. Chị nghĩ coi, suốt ba chục ngày. - Nó đưa tay chỉ ra xa, - Kìa kìa, có hòn đảo nhỏ đó! Chị thấy mấy con hải âu bám trên đá kia không? Mỗi lần tàu dừng là mấy người nhào xuống, ghé miệng húp sổng đã đời! Quý như đồ tươi lúc đó vậy.

Tàu cập bến. Văn, khỏe mạnh và trẻ... như Cô gái Hà Lan gánh giùm tôi tất cả hành lý. Chúng tôi đi lấy chiếc xe Honda gửi ở nhà một người quen gần đấy rồi lên đường về khách sạn. Những con đường đất đỏ vệt qua, để lại trên mặt tôi một đám bụi mịn mù.

o0o

“VẬY là con ở đây được hai ngày...”. Tôi viết đến đó rồi gặm cây viết suy nghĩ. Chẳng biết phải viết gì? Không lẽ bảo rằng ở đây không có chợ búa, nhà hàng, karaoke, điện tử... Nếu viết thế chắc mẹ tôi sẽ phải phát khóc vì lo cho tôi mất. Khách sạn chú tôi xây nằm sâu phía trong, ngay sát biển. Có những hàng dương và bãi cát vàng tuyệt đẹp. Bãi biển hoang sơ, đầy gai góc và bụi cỏ, thêm đó, nước biển trong vắt. Sáng sớm và chiều tối, tôi chạy ra biển tắm, lặn hụp đã đời và bắt mấy con ốc mượn hồn. Nước trong quá nên cứ nhìn xuống, thò chân bắt là tóm ngay được anh chàng. Có lẽ khách hàng thường xuyên nhất ở bãi biển này là những anh du lịch “Tây ba lô”. Họ ngồi trên bãi biển, dưới những cái chòi nhỏ lợp lá chỉ dành cho khách trong khách sạn, hướng mắt nhìn ra xa với vẻ hiền triết. Văn thường đem nước dừa cho họ và ngồi nói chuyện ở đó. Một lần, tôi nhập bọn với họ, sau khi tắm đã đời. Một anh chàng tóc vàng mắt xanh chỉ vào tôi:

- You, what's your name?

Tôi luống cuống giống y như hồi mới vào lớp 6 bị cô giáo Anh văn tra lý lịch:

- My name's... My name's... Thiên... I'm...

Văn cười, vỗ vai tôi:

- She's my sister. She's shy...

Tôi lúng túng vuốt tóc, ngồi nghe Văn và đám khách ngoại quốc lú lú như chim. Con nhỏ Thiên hằng ngày tung hoành trong các giờ Anh văn hóa ra cũng chỉ là nộm thôi, đến khi cần thì như gà mắc tóc. Sáu năm học Anh văn, không bằng Văn với vốn Anh văn tới lớp 9 và một ít giao tiếp. Tôi lấy chân khảy khảy những con còng trên cát, chúng đang tìm lỗ chui vào, cuống cuống, hốt hải. Sao mình không được như Văn, mạnh mẽ, tự nhiên? Sao mình không được hồn nhiên? Sao mình phải học trong những bức tường quét vôi vàng khè... Tôi bỗng nhận ra mình lẩn thẩn, Văn không được đi học, và dù nó có giỏi đi nữa, cũng chỉ là cô bé quê mùa, vốn tiếng Anh không đầu không đuôi quá chỉ để trò chuyện với mấy ông khách. Còn tôi, đã có nhiều thứ, nhiều hơn Văn nhiều. Tôi hỏi nó:

- Em muốn theo chị vào thành phố không?

Văn chỉ cười, cúi nhặt mấy con ốc mượn hồn cho vào tay tôi:

- Em không thích học nữa!

Những con ốc, tôi cho vào lọ thủy tinh, đổ một lớp cát ở dưới, rồi nước

biển ở trên. Bọn chúng bò qua bò lại ủ rũ, những cái càng trắng trắng bé xíu vươn lên.

Tối, bầu trời ở biển đầy sao. Sao lấp lăm lăm như những hạt kim cương dính trên chiếc áo choàng nhung của nữ thần đêm tối. Văn nằm bên cạnh tôi, mắt khép dài, ngủ rất thoải mái. Vừa lúc chiều, nó buồn buồn kể chuyện mẹ nó viết thư, bảo nó sang Mỹ ở chung. Nó mê lắm nhưng sợ sống không quen, dù gì cũng đã ở đây 17 năm trời, không thích đi nữa... Giờ nó đã lại ngủ khò ngon lành. Tôi mở cửa, mùi gió biển dịu dịu kéo theo bản hợp xướng của đám côn trùng rí rả. Vọng từ góc xa nào đó trong đêm tối là tiếng sóng xô bờ, không mạnh, không nhẹ, chỉ rừ rừ như lời ru. Tôi chợt buồn, chợt nhớ đến Danh, Cáo, Thanh... nhiều chuyện, nói trong giờ học và cả giờ ra chơi. Nhớ đến cuộc thi với những con điểm thấp. Xét cho cùng, tôi không phải là Văn. Nhưng tôi nghĩ... tôi ở đây như nó có được không?

o0o

Văn dẫn tôi ra bến tàu, dặn dò cẩn thận:

- Chị đi mạnh giỏi nhé. Nhớ tới hè lại ghé em...

Tàu đã khá xa, nó vẫn còn đứng vậy, miệng cười tươi tắn như hồi nào kể chuyện cho tôi nghe trên chuyến tàu đầu tiên. Tôi rút bịch ny-lông trong cặp ra. Những con ốc mượn hồn đã chết sáng nay, chúng không thể đợi được ngày có thể về với biển. Tôi trút hết tất cả xuống biển, thấy nhẹ nhõm và thanh thản.

Đến Hà Tiên, tôi gọi ngay cho mẹ:

- Chiều nay con về. Mai con đi học luôn. Mẹ nhớ dặn Danh photo lại mấy bài hôm con nghỉ. Con không muốn mất một bài nào...

B. K

NHỚ MỘT MÙA THI

Đỗ Thiên Đăng

(Tặng chị Linh)

Viết với tôi là chị em họ. Tuy bằng tuổi nhưng lúc nào Việt cũng xưng chị chị, em em rất ngọt. Hai đứa chơi thân từ nhỏ, cùng lớn lên và cùng

học chung một lớp nên không có chuyện gì là không kể cho nhau nghe. Việt thông minh và rất nghịch ngợm. Hình như qua kinh nghiệm của mình, tôi thấy cậu trai nào thông minh cũng đều nghịch ngợm. Lắm phen Việt chọc tôi giận phát khóc, ần hiếp chị đến thế! Nhưng bù lại, Việt “bình”[6] tôi lắm, ai dám nói xấu “chị” là Việt tranh cãi cho đến cùng. “Chị” thì lúc nào cũng đẹp, cũng hay và không bao giờ có tính nhỏ nhen như những đứa con gái khác. Nhớ hồi lớp tám, Việt rượt đánh thằng Tí tôi tả vì nó dám ghẹo và giựt tóc “chị”. Kết cục là ba thằng Tí dắt nó với cái mỏ sừng vù, mặt tím bầm loang lổ đến nhà dưỡng Tãi mắng vồn. Việt bị một trận nên thân và tôi cũng không khỏi bị mắng lây vì tội “làm chị mà không biết dạy em”!

Trong số những người bà con nhà tôi, dưỡng Tãi là người rất nghiêm nghị và có trình độ học vấn cao. Dưỡng không bao giờ chịu được cái cảnh con cái mình ham chơi thua sút bè bạn. Kết thúc năm mười một, điểm trung bình của Việt được bảy, xếp hạng khá, bị dưỡng “cấm vận” một chuyến ra Huế thăm ngoại. Vậy là tôi cũng phải ở nhà, chịu cái “cộng nghiệp” với nó, bởi có đi một mình cũng chẳng hứng thú gì!

Năm nay lên mười hai, từ ngày biết được các môn thi tốt nghiệp, tôi và Việt lao đầu vào học. Cái đích của chúng tôi là đậu đại học, còn đậu tốt nghiệp là một cái gì đó coi như hiển nhiên vậy. Việt muốn nổi nghiệp ba, cậu ta dự định thi vào Y Huế. Tôi thì thích làm một giáo viên Sinh, nên đăng ký vào Sư phạm. Được cái hai đứa luyện thi cùng khối nên lại học cùng thầy, cùng lớp với nhau, đi đâu cũng như hình với bóng. Đến lớp học, mấy đứa bạn không biết cứ kháo nhau rằng: “Cặp này coi bộ mần nông mà sao siêng học gớm!”. Khi biết ra hai tôi là chị em, bọn chúng cười hềnh hếch: “Vậy thì tách nhau ra đi để người ta còn biết đường mà nhào vô chớ. Đi chung với nhau hoài vậy thiên hạ cứ tưởng trâu đã có cọc rồi có mà... ế suốt đời”. Nghe vậy, tôi và Việt chỉ biết nhìn nhau cười trừ. Thú thật, không biết bọn tôi ham học quá hay “chậm phát triển” mà chưa bao giờ nghĩ tới “chuyện đó”. Cả hai vẫn cứ hồn nhiên như cái hồi lớp bảy, lớp tám vậy!

Ba mẹ tôi cũng như phần lớn những người nông dân khác, ngày xưa đến trường chỉ đủ biết chữ, nhưng bù lại, luôn mong muốn con mình học hành đỗ đạt đặng nở mày nở mặt với thiên hạ. Năm mười hai, tôi gần như được miễn mọi công việc nhà. Ban ngày sáng học ở trường, chiều đi học thêm, tối tôi lại sang nhà Việt cùng học. Nhà Việt cách nhà tôi một khoảng ruộng ngô, đi vòng cũng mất mười lăm phút. Tối nào học xong tôi cũng băng ngang ruộng ngô về nhà, nhẹ nhàng mở cửa rồi chui vào mừng ngủ. Mẹ lúc nào cũng để hờ cửa cho con gái.

Phòng học của Việt rộng rãi, thoáng mát và sạch sẽ. Tối tối, hai đứa ngồi học, lắm lúc nghe hương ngọc lan từ bên ngoài thoảng vào, thơm ngơ ngẩn. Dưỡng nằm trên chiếc ghế dài, đọc những cuốn sách tiếng Pháp dày cộm, thỉnh thoảng lại để mắt ngó xem bọn tôi có học không, hay

lại chuyện trò vớ vẩn. Tôi và Việt “ý tứ” lắm, những lúc hứng chí lại trao đổi chuyện trên trời dưới đất bằng cách đẩy qua đẩy lại một mảnh giấy nhỏ, dượng không thể nào biết được. Giờ học toàn công thức, định nghĩa khô khan nhờ vậy mà bớt căng thẳng.

Khi các chú ve đua nhau cất giọng râm ran trên những tán phượng rực màu, chúng tôi bắt đầu có thói quen đếm lùi từng ngày cho đến ngày thi tốt nghiệp. Mười, chín, tám, bảy... Chỉ còn một tuần nữa thôi là coi như kết thúc những quãng ngày trung học. Hai đứa đã đủ tự tin bước vào kỳ thi cam go mà lòng không khỏi ngui ngui vì những tiếc nuối vu vơ.

Một đêm, tôi và Việt đang học nửa chừng thì ngừng lại, phần vì cảm thấy mệt, phần vì bên ngoài trăng sáng quá. Ánh trăng rơi vào khung cửa sổ, trải xuống nền nhà một vạt sáng nhờ nhờ, mềm mại. Tôi vói tay chụp cây đèn bàn xuống, hai đứa nằm lăn ra nền ngắm trăng. Trăng đẹp quá, huyền diệu và ngây thơ. Trăng lung linh một nỗi niềm ảo mộng. Cả hai như thoát ra khỏi thực tại với những con số rối rắm, thả hồn bay bổng theo những giấc mơ trẻ dại. Mọi thứ trở nên mung lung, huyền hoặc...

Một cơn gió lạnh buốt thổi tạt vào người, tôi giật mình tỉnh dậy. Vậy là hai đứa đã ngủ quên. Trên bàn, cây đèn chụp xuống vẫn còn tỏa sáng. Đã hơn hai giờ rồi. Ngoài ô cửa, trăng chênh nhiều về hướng tây nam, có vẻ như sắp lặn. Trời vắng ngắt, lạnh và hiu hắt gió. Tôi hốt hoảng vơ vội tập vở, nhẹ nhàng khép cửa rồi men theo cổng sau ra về. Xa xa, tiếng chó nhà ai văng vẳng sủa. Tiếng gió xào xạc, xào xạc. Tôi băng qua ruộng ngô, có cảm giác hình như ai đó đang đuổi theo mình. May quá, cửa nhà tôi vẫn còn để ngỏ...

Không ai biết chuyện này, trừ tôi và Việt.

Rồi tôi và Việt cũng đậu cao trong kỳ thi tốt nghiệp. Một bữa tiệc nho nhỏ được mẹ tôi bày ra, trước là để mừng hai đứa, sau là để tiễn bọn tôi ra Huế thi đại học. Ước mơ vẫn còn dài, bọn tôi phải từng bước cố mà chinh phục!

o0o

Xuống xe tại Lăng Cô, tôi và Việt ngơ ngáo với đủ thứ linh kinh “tay xách nách mang” làm quà cho ngoại. Theo lời mẹ và dì, bọn tôi ghé thăm nhà ngoại trước khi ra Huế. Nhà ngoại vắng vẻ, không khí trong lành, hai chị em ở chơi vài bữa cho thư giãn rồi ra Huế thi cũng không muộn. Từ Lăng Cô vào nhà ngoại mất gần một tiếng xe thô. Nhà ngoại ở tận chân núi, bao quanh mái nhà lợp lá là một dòng suối trong leo lẻo, mát mẻ tuyệt vời, cảnh vật cứ y như là cổ tích!

Mẹ tôi kể rằng, ông ngoại là một người cực kỳ kỹ lưỡng và rất ghét sự ồn ào náo nhiệt. Sau khi các con lập gia đình hết, hai ông bà dời nhà vào tận chân núi để ở. Ông đã khơi cho con suối chảy quanh nhà, trồng một vườn cây ăn trái theo thứ lớp từ nhỏ đến lớn: chanh, quýt, cam, ổi, măng cầu, xoài, mít... Phía trước nhà là một khoảnh trồng rau quả như đu đủ, bí, bầu, rau thơm, xà lách. Mỗi tuần hai lần, ông bà ngoại gánh rau quả ra chợ bán đủ sống đạm bạc qua ngày, không cậy nhờ ai cả. Vài năm sau, ông ngoại mất đi, mặc cho những lời lo lắng, năn nỉ của con cháu, bà vẫn ở lại chốn vắng vẻ này để được sống gần ông. Tôi rất mến ngoại và cảm phục không ít về câu chuyện tình chung thủy này!

Còn một đoạn nữa mới đến nhà ngoại, tôi và Việt đã thấy hai cây cau một cao một thấp mọc bên bờ suối. Mấy năm rồi cảnh vật vẫn không có gì thay đổi, có vẻ sum suê hơn một chút. Gặp bọn tôi, ngoại mừng khôn xiết, cái miệng chỉ còn sót lại vài cái răng cứ móm mém cười luôn.

- Mi là con của con Chiến - Ngoại vừa trở tôi vừa nói - Còn thằng ni là con của con Tranh, phải không?

Bọn tôi thăm phục trí nhớ của ngoại. Ngoài bảy mươi rồi mà ngoại vẫn còn nhận mặt được từng đứa cháu thì kể cũng lạ. Ngoại dẫn bọn tôi ra sau rửa mặt nhưng Việt lại quăng đồ đạc lên sập rồi kéo tay tôi chạy ù ra suối.

- Ở ngoài đó nước mát hơn ngoại ời!

- Tổ cha mi, mới về mà đã nghịch, coi chừng ướt đó nghe! - Ngoại nói vọng theo, giọng nói vẫn còn rất khỏe.

Việt đứng giữa lòng suối, khoát nước tung tóe y như một đứa con nít.

- Mát lắm chị Linh ời!

Vừa nói Việt vừa khoát nước vào mặt tôi. Một cảm giác mát lạnh khoan khoái lan tỏa khắp người. Quên hết tất cả mệt nhọc, tôi hứng chí quỳ gối xuống một hòn đá, úp mặt xuống nước. Việt nghịch ngợm lấy tay ấn đầu tôi một cái làm tôi suýt nữa thì bị sặc. Tôi giận quá, vốc một vốc nước thật lớn hắt vào người nó. Vậy là hai bên té nước vào nhau, đùa cợt y như cái hồi bọn tôi tốt nghiệp lớn chín được về thăm ngoại lần đầu vậy. Được một lát, cả hai đắm mình xuống nước, nằm xoải chân xoải cẳng, đầu kê lên một hòn đá nhỏ nghe cái lạnh ngọt ngào thấm vào da vào thịt. Đang thả hồn lâng lâng như vậy thì bỗng nghe tiếng ngoại:

- Tổ cha bây, mới về mệt mà lại ngâm nước không sợ bị đau hà!

Bọn tôi tíu tít theo ngoại vào nhà. Ngoại luôn miệng mắng hai đứa,

măng cho tới khi đi ngủ mới thôi.

Hôm sau, tôi và Việt ra vườn ngắm nghía. Mùa này cây nào cây nấy cũng đua nhau ra quả. Quả nào cũng mập mạp đến phát thèm. Việt là chúa nghịch ngợm, nó hết trèo cây này lại trèo cây khác. Hai đứa ăn thì ít mà phá thì nhiều. Đã nư rồi, tôi ngồi tựa lưng vào gốc ổi nhắm mắt mơ màng. Dăm phút, bỗng có một quả gì đó rụng đánh bịch vào bụng, tôi mở choàng mắt dậy, thấy Việt đang đứng đó, cười hì hì, hai tay túm lấy vạt áo đựng đầy quả là quả.

- Trời ơi, cam sành! Hái làm gì nhiều dữ vậy? - Tôi la lên.

- Để ăn chứ để làm gì nữa!

Việt trả lời tỉnh bơ. Hai đứa chạy ra suối, khó khăn lắm mới bóc được vỏ cam thì nhận ra quả nào cũng còn non choẹt, chua chua đắng đắng không thể ăn được.

- Chị Linh ơi, chết rồi! Vậy mà em tưởng nó chín chớ, nó to quá trời!

Hai đứa tôi dở khóc dở cười. Tôi cũng chẳng biết trách Việt làm sao nữa. Từ xưa đến giờ, Việt vẫn vậy, thông minh, trẻ con và rất nghịch ngợm. Đành phải thả từng quả xuống suối thôi. Từng quả, từng quả, lơ lững trôi...

Chiều, tôi và Việt lang thang về hướng chân núi thì bất chợt bắt gặp một lũ nắm lổn nhổn đang đua nhau căng dừ. Cả hai quỳ mọp xuống, hai tay khóa lớp lá khô ra, đồng thanh ồ lên một tiếng: "Nắm mới! ". Hai đứa hí hửng đua nhau hái đem về. Tôi chui ngay vào bếp làm một bữa cơm chiều toàn "cây nhà lá vườn" nhưng đậm đà hương vị khiến ngoại tấm tắc khen hoài. Giữa bữa ăn, chợt có một thằng nhóc da đen nhem túm một mớ quả xanh vào mách ngoại:

- Mẹ ơi, cam nhà mẹ bị ai bẻ vứt xuống suối nì!

Tôi và Việt nhìn vào vạt áo thằng nhóc. Rõ ràng đó là mấy quả cam bọn tôi thả hồi sáng, không hiểu sao thằng nhóc lại lượm được, có lẽ là nhà nó ở phía dưới con suối. Ngoại nhìn hai đứa tôi, dò xét:

- Hai đứa bay phá cam non? Tổ cha bây, ôn[7] bây mà còn sống thì có mà nát dít!

Bọn tôi lấm lét nhìn lên bàn thờ, nơi ấy lúc nào cũng nghi ngút khói hương.

Cơm xong, tôi bê chén bát ra suối rửa. Việt ra theo, bảo:

- Tóc chị toàn tro không kìa. Hay là chị gội đầu đi!

Tôi nghe lời Việt, vốc nước gội đầu. Việt vào hái ra một mớ chanh, tỉ mẩn cắt rồi vắt từng trái lên mái tóc dài của tôi. Tôi hỏi:

- Làm gì vậy?

- Chị gội cho mượt tóc!

- Đờn ốc, gọi chanh nhiều như vậy rụng hết tóc thì có!

Nói vậy nhưng tôi không hề phản đối. Lần đầu tiên trong đời tôi thấy Việt quan tâm đến tôi tận tình như vậy. Xem ra cậu ta không phải suốt đời chỉ có nghịch và chọc cho người ta khóc. Ừ, dù gì thì bọn tôi cũng sắp vào đại học rồi chứ còn nhỏ nhít gì nữa!

Rồi cũng đến ngày bọn tôi lên đường. Ngoại tiễn hai đứa qua bên kia suối, lấy tay lau nước mắt trên đôi gò má nhăn nheo, bảo:

- Tôi nghiệp, đi thi mà cũng ráng vô thăm mẹ... Tau không có chi cho bây hết. Tổ cha bây, ráng mà thi cho đậu nghe...

Hai chị em lí nhí dạ, thấy thương ngoại quá. Mấy ngày ở với ngoại, hai đứa tôi như được tiếp thêm niềm phấn khích và sự tự tin cho kỳ thi sắp đến. Ngoại đã cho bọn tôi rất nhiều...

Tháng 3- 2001

Đ. T. Đ

ĐOM ĐÓM HỘI

Khánh Chi

Mười sáu tuổi, Thuật bắt đầu vỡ giọng. Tiếng của nó tự dừng cứ lúc thì eo eo như người nói không ra hơi, lúc thì ồm ồm như hét vào trong ống tre. Chân tay nó dài ra như là thừa, mà lại chẳng cân đối một chút nào với thân hình, thành ra lúc nào nó cũng cảm thấy lỏng nga lỏng ngóng, chẳng biết nên giấu bớt vào đâu cho đỡ ngượng ngập. Mà nó thì lúc nào cũng thấy ngượng ngập, thậm chí chuyện mấy bà chị của nó cứ phơi đủ mọi thứ đồ chung riêng trên chiếc sào trong buồng cũng làm nó đỏ cả mặt mỗi khi ánh mắt vô tình chạm phải. Có những buổi chiều, trong người nó xốn xang, thay vì chạy nhảy hò hét với mấy quả banh như từ xưa đến nay nó vẫn làm, thậm chí làm một mình vẫn cứ vui, thì nay nó lại chẳng muốn làm gì. Nghe ai, nó trốn vào đám mía sau nhà ngồi suy nghĩ và thắc mắc về những điều rất ư lạ lẫm của mình. Nói chung là tự nó cũng thấy nó có quá nhiều những biểu hiện kỳ cục mà không biết tâm sự với ai, hỏi ai. Thế nhưng, tất cả những chuyện ấy chưa phải là tai họa với Thuật. Chuyện tai họa lớn nhất là tự dừng năm nay, có một cô bé quá là xinh đẹp, dễ thương chuyển vào lớp nó. Cô bé ấy trước giờ nó biết, học ở ngay lớp bên cạnh nhưng hình như đã mấy năm học mà nó chẳng bao giờ để ý đến cô ấy.

Vậy mà bất ngờ, sau một mùa hè, Ngọc - tên cô gái - bỗng lớn như thổi, xinh ra và trở thành một con thiên nga giữa bầy con gái chưa kịp lớn. Tất cả, khiến thằng Thuật trở nên bối rối mỗi khi phải giáp mặt cô gái ấy.

Mà khổ, những lần giáp mặt của Thuật với Ngọc có vui vẻ gì đâu cơ chứ! Đó toàn là những cuộc “la mắng” của Ngọc dành cho một thanh niên chậm tiến, mãi đến lớp 10 mà vẫn chưa đủ tiêu chuẩn vào Đoàn. Nhà trường chuyển Ngọc sang lớp của Thuật để làm bí thư chi đoàn, hầu mong vực dậy phong trào Đoàn quá yếu ở một lớp có tiếng là nhiều học sinh giỏi nhưng cũng nhiều “siêu quậy” nhất trường. Nó nghe nói Ngọc được phân công kèm cặp giúp đỡ nó trở thành đoàn viên, vì nó cũng là đứa vừa học giỏi lại vừa “chậm tiến” nhất trong lớp 10A5 này. Cũng chính vì thế mà Ngọc luôn luôn có cái vẻ “đàn chị” với Thuật, thậm chí còn cố tình xưng chị với Thuật dù Ngọc chỉ hơn Thuật được đúng ba tháng mười ngày. Mà chuyện ấy cũng tại mẹ Thuật nữa. Có lần, Ngọc sang đưa cho Thuật cuốn “Điều lệ Đoàn”, bà giữ Ngọc lại hỏi chuyện. Đến khi biết Ngọc bằng tuổi Thuật, bà chép miệng: “Con gái bằng tuổi chừng chắc hơn hẳn con trai. Thôi, có gì con kèm cặp giúp đỡ cho em giùm bác”. Ngọc đầy vẻ đắc chí nhìn sang Thuật. Nó hay gọi Thuật bằng “em” từ ấy. Có lần, Thuật đang ở trần, mình mặc chiếc quần cộc hồ hết mấy đứa nhỏ chơi banh thì gặp Ngọc đi ngang. Cô gái nhìn Thuật, ánh mắt đầy nghiêm khắc, chê trách khiến Thuật đứng sựng lại như trời trồng. Nó bối rối cười rồi chạy vụt vào nhà. Kể từ ấy, Thuật chẳng bao giờ dám mặc quần cộc mà bước ra ngoài ngõ nữa. Nó biết trong cái xóm nhỏ tí xíu này, nó có thể gặp cô bí thư chi đoàn bất cứ lúc nào, trong những tình huống vô cùng tế nhị mà nó sẽ phải dẫn vật hết ngày này sang ngày khác.

Mà hình như sau cuộc gặp mặt ấy, những bài giảng và cái giọng đầy trách móc của Ngọc dành cho Thuật lại càng tăng lên về liều lượng, về mức độ nặng nề. Toàn những chuyện con con: “Thuật, bạn xem lại tác phong của mình đã chỉnh tề chưa?” (đó là ám chỉ cái áo nhét chưa hết vào trong quần còn thò ra một góc đằng sau lưng của Thuật). “Thuật, bạn đừng ý mình học giỏi mà kiêu căng” (đó là vì Thuật đã dám thách một câu mà cô giáo Anh văn đành phải khất đến giờ sau sẽ trả lời)... Bọn con trai chơi cùng nhóm với Thuật, thằng Tài, thằng Thiện, thằng Quý dần dần cũng phải nhận ra thái độ xét nét của con nhỏ bí thư chi đoàn với thằng bạn trai vốn được chúng nể và phục đến mức phong cho tước hiệu “quân sư” ấy.

- Sao nó cứ nhè mày mà bắt nạt vậy? Nó ý nó là bí thư chi đoàn chắc? Ép người cũng vừa vừa thôi chứ!

Qua thái độ hùng hổ của cả bọn, Thuật bỗng nhận thấy một điều là hình như ngoài nó ra, cái vẻ dễ thương của Ngọc chẳng có tác động đến một ai. Tội nó nhìn cô gái ấy cũng như mọi cô gái khác. Cái hôm Ngọc lên hát

giữa trường nhân ngày 20- 11, Ngọc mặc áo dài trắng, tóc xõa mượt hai vai, ánh mắt thì mượt mà trông thật là “liều trai”, thằng Thuật cứ há mồm ra mà chiêm ngưỡng nhưng chẳng dám phát biểu câu nào. Còn thằng Tài, nó cứ vỗ đùi đen đét khoái chí: “Tuyệt, tuyệt thật. Vừa xinh, vừa hát hay. Lớp mình đứng nhất là cái chắc!”. Đến chừng Ngọc bước xuống, nó hồ hởi nhào đến hét lên: “Tuyệt lắm! Kỳ này lớp mình ẩm giải là cái chắc! Tam tha cho Ngọc cái tội làm.. bí thư chi đoàn đấy!”. Ngọc cứ ngo ngoe, chẳng kịp hiểu nó nói cái gì...

Thế nhưng, chuyện thằng Thuật “cảm” Ngọc đến nơi hình như cuối cùng cũng chẳng qua mắt được bọn thằng Tài. Cái hôm lớp rủ nhau đi chơi núi Bà Đen thì “bí mật” của thằng Thuật bị phát hiện. Chẳng là từ xưa tới nay, thằng Thuật vốn chẳng thích chở tụi con gái. Nó thường xung phong mang vác đồ ăn, mấy cái nôi, củi đun cho cả lớp để né tránh phần phải chở một “cái bị vừa ổng ẹo, vừa lăm mồm” đằng sau lưng. Mà nó tính cũng khôn lắm, lúc đi thì lĩnh kính vậy chứ, lúc về, trong khi cả bọn vẫn ế cổ đập xe với những đứa con gái vắt vẻo sau lưng thì nó lại nhẹ tênh tênh, chỉ còn hai ba cái nôi là cùng. Nó có thể ung dung vừa đập xe, vừa huýt sáo vang lừng, lâu lâu lại vượt qua mặt bọn bạn, mắt thì nháy nháy đầy đắc chí. Mà trên đường đi, thích cái gì là tự do tấp lại ngắm nghía, chẳng cần hỏi ý kiến ai. Thế nhưng, lần đi chơi này với Thuật lại đã khác. Từ nhiều hôm trước, nó đã cố gắng dỏng tai lên nghe xem sự phân công chở nhau của bọn con gái trong lớp ra sao. Nó không thấy thờ ơ và cũng chẳng thấy phẫn khởi vì biết chắc rằng cái đồng thực phẩm to đùng ấy lại được dành phần cho nó, không trốn vào đâu rồi. Nhưng còn Ngọc, chẳng biết là ai sẽ chở, nó cũng quan tâm lắm chứ. Ở nhà, mọi người vẫn bảo Thuật là “tồ”. Cho đến tận bây giờ, nó cũng chẳng thấy phiền nhiễu về điều ấy, nhưng đến khi nhìn tụi bạn giành nhau để chở mấy đứa con gái nhỏ con, ồm nhách cho nhẹ bót thì nó nghĩ thầm: “Trong lớp này khối đứa tồ hơn nó. Tụi nó chỉ biết phân biệt những đứa con gái theo trọng lượng y như là đi mua... heo hơi vậy, thật là tức cười!”

Lần đầu tiên, nhìn những thằng bạn chở các cô gái đập xe trên con đường lộ rộng thênh thang, hai bên là ruộng lúa xanh rì, thằng Thuật cảm thấy trong lòng hơi ganh tị. Nó thấy cái cảnh ấy thật đẹp, cứ như một bức tranh nghệ thuật vậy. Những đứa con gái ngày thường mặc áo dài trắng trông nghiêm trang đứng đắn, bây giờ đều trở nên trẻ trung, nhí nhảnh hơn trong đủ sắc màu áo quần, đủ kiểu cổ, kiểu tay, kiểu thân áo với bèo, với nhún, với nơ. Trông tụi nó tự dưng trở thành những người khác hẳn. Đứa nào hình như cũng xinh hơn, mỗi đứa một vẻ riêng, duyên dáng hơn. Ngọc mặc một chiếc quần jean ống bát gọn gàng với chiếc áo thun bó-đi[8] màu xanh ngọc, trông có lẽ vẫn là nổi nhất. Trong bộ đồ tây ấy, thằng Thuật mới phát hiện được là Ngọc “của nó” rất có dáng, chân tay dài như người mẫu, dáng cao dong dong. Cái thằng được “diễm phúc” chở Ngọc là thằng Quân “kêu”, một thằng con trai học dốt nhất lớp, quậy nhất lớp và cũng... tồ nhất lớp. Nó hình như chẳng hiểu được có người đang ganh tị với nó biết chừng

nào. Vừa đạp xe, nó vừa nhóng cổ lên nói chuyện với mấy thằng khác. Thậm chí, để cho không bị hụt câu nào trong mẩu chuyện cười thằng Tài đang kể, nó còn chạy ẩu cả vào những vũng nước, ổ gà trên đường, khiến Ngọc phải bám chặt lấy cái yên xe, người lắc lư và xóc lên đùng đùng. Chẳng có chuyện gì qua mắt được thằng Thuật. Cho nên đến tận đi về, khi đã được giải phóng hết khỏi đồng hồ ăn, Thuật lấy hết can đảm, tiến lại gần Ngọc và đề nghị: “Ngọc ơi, lúc về, để mình chở Ngọc được không?”. Ngọc đứng trố mắt ra nhìn nó, không kịp nghĩ gì, cô trả lời ngay: “Thôi, Ngọc có Quân chở rồi!”. Trên mặt thằng Thuật đầy những vết nhọ nồi của mấy chiếc nồi nấu chè khiến cho bộ điệu của nó càng tiu nghiu hơn khi nghe câu từ chối của Ngọc. Nó lặng lẽ trở lại với chiếc xe đạp cũ kỹ màu xanh rêu của mình. Chỉ có Ngọc là sau câu trả lời máy móc cứ đứng nhìn sững theo nó. Đường như cô gái cũng lơ mơ nhận ra được điều gì, một điều gì rất khác lạ trong cậu bạn trai “chậm tiến”, học giỏi và thường có vẻ ít nói, ít gần ấy. Thế nhưng, ngoài Ngọc ra còn có thêm một người cũng đứng ngẩn ra nhìn theo Thuật một cách tội nghiệp, ấy là thằng Tài. Vì cái mẩu đối thoại ngắn ngủn ấy lại lọt được vào tai nó trong khi nó đang lui cui cột lại đôi dép đã bị đứt trong khi hò hét rượt đuổi với mấy đứa con gái để tranh nhau cái... đùi gà hồi trưa. Nhìn theo Thuật đạp xe đi như người mộng du, nó lẩm bẩm: “Ơ, cái thằng này... làm sao rồi thế? Chẳng lẽ...”.

Chẳng cần đợi lâu, ngay buổi tối hôm sau, lúc cả bọn tụ tập ở nhà chị Ba thằng Thuật ăn bắp luộc, chơi domino, thằng Tài đã tấn công Thuật ngay tắp lự. Cũng chẳng quanh co vòng vèo gì, nó nói thẳng tuột luôn:

- Ê, tụi bay, hôm qua tao nhìn thấy một cảnh tượng “anh hùng lụy mỹ nhân” rất thảm thương. Bây giờ tao mới hiểu vì sao con Ngọc nó cứ tự cho mình cái quyền mắng “quân sư” thả dàn như thế...

Cả bọn chẳng có thằng nào để ý đến lời thằng Tài nói. Chúng nó còn đang bận xúm vào bên nồi bắp chín nóng hổi vừa thổi vừa ăn. Chỉ có thằng Thuật là giật mình khi nghe những lời bóng gió ám chỉ ấy. Nó hiểu ngay ra thằng Tài đang nói chuyện gì. Nó im lặng cố đánh trống lảng thật nhanh sang chuyện khác. Chừng như thương tình thằng Thuật, thằng Tài cũng ngưng ở đó. Chỉ có điều, với cái miệng rộng ngoác đến mang tai, lách cha lách chách như cá rô bỏ rổ, chẳng mấy chốc mà cả bọn con trai trong nhóm đã biết hết tâm sự của Thuật. Chúng để dành đó để mà lâu lâu mang ra tấn công vào gót chân Asin của “quân sư”. Mà tấn công Thuật có lợi lắm chứ bộ. Từ bây giờ, Thuật chẳng dám hò hét tụi nó khi giảng bài nữa, chẳng dám làm khó tụi nó bằng những câu: “Sao tụi mày ngu thế, đầu óc để đâu, có mỗi bài toán đơn giản như thế này....”. Thậm chí có lần khi theo thói quen, Thuật bắt đầu nổi nóng lên vì nói mãi thằng Tài chẳng hiểu bài, nó chỉ muốn Thuật đưa tập cho nó chép phứt cho đơn giản. Thằng Tài đã hứ hứ đầy vẻ lấu cá và bảo:

- Đầu tao để đâu trong chuyện học đã đành, nhưng dù sao nó vẫn còn ở trên cổ tao. Chứ đầu mày dạo này mới đúng là đi mộng du đấy “quân sư” à! Dù sao thì làm trai cũng phải “cho đáng nên trai” chứ. Đừng để mất chí khí quá, tụi tao khai trừ khỏi nhóm domino đấy nhé!

Thế nhưng, mọi chuyện trêu chọc của bọn con trai cũng dừng ở mức độ rất vừa phải, chính điều ấy cũng làm cho Thuật ngạc nhiên. Hình như chẳng riêng gì Thuật, tụi nó đứa nào cũng đã lớn, cũng đã dần dần biết “thông cảm” cho nhau. Chứ như hồi cấp hai, chuyện như thế này sẽ bị tụi nó ráo riết lợi dụng để mà ghép đôi cho đến chừng phát nổi cục thì thôi. Mà nhất là dù sao, tụi thằng Tài cũng vẫn giữ câu chuyện trong vòng bí mật của nhóm, chưa thấy lộ ra ngoài lớp. Chắc tụi nó cũng muốn giữ uy tín của nhóm nên Thuật cũng còn được yên thân.

oOo

Kể từ sau cái buổi đi chơi núi Bà ấy về, ngay cả Ngọc cũng có thái độ khác hẳn với Thuật. Có lúc, Thuật cảm thấy ánh mắt nhìn của Ngọc có phần dui đi, bớt nghiêm khắc hơn với Thuật. Những lúc có bạn bè, Ngọc vẫn xưng “chị” một cách hách dịch và trịch thượng, nhưng khi nào chỉ có hai đứa, nó lại nói chuyện rất đàng hoàng, kêu tên Thuật và xưng tên mình một cách nhẹ nhàng đến mức thằng Thuật phát... nổi gai. Nó ước gì nó chưa từng nói ra điều gì “thất thổ” đến như thế. Nó cảm thấy như là khó xử hơn trước mặt Ngọc. Nó không muốn phải nói chuyện riêng với Ngọc nữa, và vì như vậy mà nó phải tránh hết sức bị Ngọc nhắc nhở, kèm cặp. Cũng chỉ nhờ có thế mà nó được mọi người khen là tiến bộ rõ rệt.

Hè năm ấy, các chi đoàn trong trường nó được phân công đi làm công tác xóa nạn mù chữ ở một xã xa lơ xa lắc gần biên giới. Chẳng biết là được phân công hay là Ngọc tự nhận mà Thuật được phân dạy cùng một nhóm trẻ với Ngọc. Nhận được tin ấy, Thuật thấy vui vui trong lòng. Lần đầu tiên, Thuật thấy công tác Đoàn cũng thật là vui đấy chứ. Cái xã biên giới ấy cách chẳng bao xa với thị trấn mà Thuật đang ở, thế mà cuộc sống đã hoàn toàn mới lạ với Thuật và Ngọc. Những đứa trẻ mà chúng nó kèm cặp đủ lứa tuổi, lóc nha lóc nhóc, đầu khét nắng, thậm chí đến cả những sợi lông mi cũng cháy nắng. Những buổi dạy học, Thuật chở Ngọc trên chiếc xe đạp màu rêu lên trụ sở Ủy ban xã thật sớm. Hai đứa đi tập trung bọn trẻ lại, tắm rửa cho bọn trẻ bằng cục xà bông Lux mà Ngọc mang theo. Chỉ có cái mùi thơm kỳ diệu ấy của cục xà bông là giữ được bọn trẻ đứng xếp hàng chờ tắm. Tắm xong rồi đứa nào cũng tự hít ngửi mình, hít ngửi nhau một cách thích thú. Rồi sượng quá, tụi nó cứ chạy căng lên như lũ cún con, khiến Ngọc và Thuật lại phải khó khăn lắm mới tập trung chúng lại trên những bộ bàn ghế xộc xệch của Ủy ban xã. Trong ánh đèn vàng ệch của cái bóng tròn yếu ớt treo lơ lửng giữa nhà bằng một sợi dây ni lông đen thui, Thuật cảm thấy thật hạnh phúc nhìn bọn trẻ lóng nga lóng ngóng với những mẫu bút chì, chỉ mỗi một chữ “O” cũng đủ làm rách toạc cuốn tập mỏng manh mà Thuật và Ngọc đã hì hụi đóng lại, dán lại sau mỗi buổi học...

Tất cả những điều ấy chỉ làm tăng thêm niềm vui của những đêm

khuya, Thuật chở Ngọc về trên những con đường cỏ núa bánh xe nặng trĩu, bùn lầy lép nhép và ếch nhái ồn ào râm ran. Những khi chiếc xe lắc lư, chao đảo vì đường khó đi (mà chuyện ấy là ngoài ý muốn của Thuật, thực lòng, nó chỉ muốn chạy thật êm cho Ngọc được ngồi yên mà mơ mộng nghe đêm khuya sau lưng nó), cô túm chặt lấy lưng Thuật mà kêu lên khe khẽ. Những lúc ấy, Ngọc chẳng còn cái vẻ “chị hai” với Thuật nữa. cô trở lại thành một cô gái nhỏ, sợ bóng tối, sợ những hàng cây xù xì, sợ những bóng người bất chợt hiện ra trên đường vắng. Đường về thị trấn xa xôi, phải qua hai ba cây cầu nhỏ. Ở một trong những cây cầu ấy, Thuật và Ngọc thường dừng lại nghỉ chân những hôm nào trời thật quang và nhiều sao. Thuật chẳng bao giờ cảm thấy mệt vì chở cô gái nhỏ mỏng manh ấy, thế nhưng nó thích những giây phút đứng bên cô trong đêm thanh vắng, nghe hơi nước mát lạnh từ dưới dòng suối nhỏ phả lên trong cái yên tĩnh trong veo của đất trời đang thêm thiếp ngủ.

Có một lần như thế, trong một đêm khuya vắng và trong veo như thế, tự dưng Thuật đã đánh bạo cầm lấy bàn tay cô gái. Bàn tay của cô nhỏ nhắn và hơi ráp, hơi ráp một chút thôi, vì cô cũng là một cô gái phổ huyện, cũng biết làm vườn, biết chăn nuôi sau những buổi học về. Thuật nắm lấy bàn tay của Ngọc thật nhẹ, và chợt nghe tiếng rung mình khe khẽ của trái tim mình.

Ngọc để yên tay mình trong bàn tay của Thuật, khuôn mặt xinh đẹp của cô vẫn lặng lẽ hướng về phía trước. Một lúc thật lâu, không biết làm gì tiếp hơn và cũng như để thể hiện tình cảm của mình, Thuật lần thật nhẹ từng ngón tay nhỏ của cô bạn gái. Bỗng, cô làm một cử chỉ như muốn rút bàn tay về khi nó nắn nhẹ vào ngón tay trỏ của Ngọc. Thuật ngạc nhiên khi nhận ra ngón trỏ của Ngọc mất đi gần nửa móng tay. Thế mà bao lâu nay, Thuật không hề nhận thấy điều đó. Hiểu được vì sao Ngọc muốn rút tay về, Thuật hỏi:

- Ủa, tay... bị sao vậy?

Ngọc cười lúng túng:

- Hồi nhỏ, Ngọc sợ ma lắm. Nghe người ta chỉ lấy cọng thun cột chặt ngón trỏ lại sẽ hết sợ. Thế là làm theo. Người lớn không biết. Cột được một ngày thì ngón tay tím lại, đến khi má phát hiện ra thì không cứu được móng tay ấy nữa, đành phải bỏ...

Chỉ từ đó, Thuật mới để ý thấy Ngọc thường hay cố gắng che đi ngón trỏ của bàn tay trái. Ngọc mắc cỡ vì sự khiếm khuyết ấy của mình. Đêm cuối cùng của đợt xóa nạn mù chữ, Thuật và Ngọc lại dừng nghỉ chân trên cây cầu quen thuộc. Nhưng đêm ấy, cây cầu có gì khác lắm. Cái không gian ấy, Thuật như cảm nhận thấy từ xa. Tất cả vẫn im lìm, thanh vắng mà

sao nó như cảm thấy có gì nhộn nhịp khác thường, có gì rộn rục xao xuyến trong không gian. Bỗng bất ngờ, Thuật nghe tiếng Ngọc reo lên khe khẽ, tay chỉ xuống dòng suối nhỏ có nhiều bụi cây thấp rậm rạp um tùm. Không gian rực lên một quầng sáng huyền ảo khiến cả dòng suối như phát sáng. Quầng sáng lung linh chập chờn như một đám mây, như luồng ánh sáng thần kỳ xuất hiện khi có một điều kỳ diệu không thể tin nổi hiện ra. Thuật chưa kịp nhận ra đó là cái gì thì bỗng nghe Ngọc thì thầm vội vã gấp gáp:

- Đom đóm hội đó! Ước đi, Thuật ước gì sẽ thành hiện thực đó!

Bàn tay của Ngọc đã lọt thỏm vào bàn tay Thuật từ lúc nào. Thuật chỉ kịp nhìn thấy chiếc cổ cao thanh tú, mảnh dẻ của Ngọc rướn lên mảnh mai, đẹp đến lạ kỳ trên nền trời màu hồng nhạt của mùa đom đóm tụ hội trong tình yêu, trong hoan lạc đất trời. Ngọc đang ước gì đó chăng? Những ngón tay của Thuật bỗng chạm vào ngón tay trở trên bàn tay trái của Ngọc, đúng vào chỗ vết sẹo hơi sần, hơi cứng, hơi nhúm lại ngay chỗ vết một hai mũi khâu nhỏ đã mờ. Cái vết sẹo như nhắc nhở cho Thuật cái khiếm khuyết duy nhất của cô gái đã làm cho chàng trai đang lớn trong nó xao xuyến. Quầng đom đóm vẫn lung linh phát sáng. Hàng ngàn tia sáng chớp nhẹ, chớp nhẹ như những niềm vui lăn tăn được dấu kín trong trời đất. Và, chẳng hiểu sao, rất nhanh, trong đầu Thuật bỗng bật ra một điều ước, điều ước may mắn duy nhất cho mỗi con người có niềm phúc được nhìn thấy giây phút đom đóm hội:

- Ước gì ngón tay của Ngọc được trở lại bình thường.

Thuật vẫn thường nghe kể về những mùa đom đóm hội. Đó là một trong những điều đẹp để kỳ diệu nhất của thiên nhiên mà không dễ gì có người nào thấy được. Không phải là những đàn đom đóm theo nhau bay chập chới, mà là cả hàng ngàn con tụ hội, con nào cũng cố gắng phát sáng hơn, lấp lánh đẹp hơn, quyến rũ hơn trong một không gian trong sạch nhất, không có hơi hướng của con người. Không phải là ngược lên trời sao tìm sao băng để cầu mong một điều ước - bởi ngôi sao băng sẽ mất đi, sẽ vĩnh viễn vỡ tan - những cô gái ở quê Thuật thường nói lên điều mong ước của mình khi được tình cờ gặp những giây phút đom đóm hội. Đàn đom đóm có thể rồi sẽ tan tác, sẽ bay đi, nhưng những ánh sáng nhấp nháy của chúng sẽ tiếp tục ra đời, sinh sôi nảy nở, sẽ lại mang đến cho nhiều người những điều mong ước. Thuật biết nó đã ước một điều thật lắm cảm trong dịp may duy nhất của đời mình. Nó biết điều ước ấy chẳng bao giờ thành hiện thực. Và nó biết, chẳng bao giờ, nó kể cho Ngọc nghe rằng nó đã ước điều gì trong mùa đom đóm hội năm ấy...

Sau mùa hè năm đó, Thuật rời vùng quê lên thành phố học. Biết nó học giỏi, có nhiều khả năng, ba mẹ nó gửi nó lên nhà một người họ hàng luyện thi để nó có cơ may vào đại học nhiều hơn. Nó để lại đằng sau lưng những đứa bạn học thân thiết nhất, những bụi mía sau nhà chứa bao tâm sự của thằng con trai đang lớn, một hồ sơ lý lịch vào Đoàn còn đang dở dang. Nhưng quan trọng hơn hết cả với nó là nó biết, cái mùa đom đóm hội ấy sẽ đi theo nó bước vào cuộc sống mới, như kỷ niệm về một lời cầu ước trong sách đến thế, thơ ngây đến thế của một lần xao xuyến đầu tiên trong đời. Nó nghĩ rằng, sẽ có lúc nào đó, nó trở về, khi ấy nó sẽ đủ can đảm để kể cho Ngọc nghe nó đã ước gì trong đêm hội đom đóm, bên cây cầu quê ấy. Chắc là Ngọc sẽ đỏ mặt, nhưng sẽ không trách mắng nó vì một lời ước ngớ ngẩn như thế. Có biết bao nhiêu điều ngớ ngẩn như thế lại rất có ý nghĩa trong cuộc đời mà.

K. S

GIÓ GỢN CAO NGUYÊN

Phương Trinh

Cao nguyên vắng lặng đang rầm rập những bước chân, xôn xao tiếng gọi nhau í ới. Tiến đi đầu và nổi bật trong đoàn người toàn những gương mặt trẻ măng bởi cái vẻ rắn rỏi của anh. Trong khi tất cả những bước chân bắt đầu nặng nề thì Tiến vẫn đi thoăn thoắt. Con người đen nhẻm với đôi mắt tưởng như không hề biết chớp ấy thỉnh thoảng ngó lại đằng sau xem bạn bè có cần giúp đỡ gì không. “Sang đâu rồi?”. Anh hỏi. Vẻ lo lắng hiếm hoi thoáng hiện lên trên gương mặt lúc nào cũng điềm tĩnh. Sang học sớm hơn mọi người, lại sinh vào cuối năm, kể như thua đứt bạn cùng lớp đến hai tuổi. Sang là đứa em của cả lớp, là đứa em luôn khiến Tiến phải bận lòng. Tiến bước vùn vụt trở lại đoạn đường anh vừa đi qua. “Sang ơi! Sang...”. Tiến khựng lại. Sang đã ở ngay trước mặt anh. Chiếc nón tai bèo của Sang tuột xuống phía sau ót, những sợi tóc mai lất phất pha lất phất, xoắn xuýt lấy nhau, gương mặt hồng lên trong nắng và những giọt mồ hôi đọng tròn trên chóp mũi. Sang đang mím môi nắm lấy quai đeo của cái ba lô, hì hục kéo. Tiến phì cười:

- Sang kéo trâu đi cày ở đâu đó?

Khệ nệ ôm cái ba lô, Sang đeo nó lên lưng.

- Sang mệt hả?

- Anh mệt thì có!

Sang cầu nhàu làm Tiến phải đấu dịu:

- Ừ, thì Sang khỏe. Nhưng mà mau lên chứ, Sang chậm quá!

Tiến ngược nhìn theo hướng tay Sang. Một hàng người trong màu áo xanh giống hệt anh em Sang đang tiến đến. Những chiếc mũ tai bèo nhấp nhô. Những chiếc áo xanh, những chiếc mũ tai bèo, những nụ cười như làm bừng sáng cả cao nguyên. Sang cởi chiếc nón của mình ra, vẫy vẫy. Anh Tiến trêu khi trông rõ người đi đầu là một bạn gái:

- Thấy con gái là cứ vẫy rồi rít! Người ta lại gần rồi kìa, vẫy nữa đi!

- Cái anh này! Sang vẫy tất cả chứ có vẫy một mình chị ấy đâu...

Lời Sang nghẹn lại nửa chừng vì hé ra dưới ống quần xắn cao của người bạn gái là đôi bắp chân chắc lẳn, khỏe khoắn, trắng ngần.

- Sang à, không được cầm nó trên tay như vậy. Nón là để đội. Nào, đội lên đầu! Mau!

Anh Tiến đúng là chẳng hiểu gì hết. Trước lúc đi, Sang đã nói với mẹ rằng: “Lần này đi làm chiến sĩ, khi về, con sẽ đem cho mẹ coi! “. Sang muốn để đầu trần vì sợ: nếu về nhà gặp mẹ mà không đen thì xấu hổ lắm. Sang “phang” ngay:

- Anh Tiến sợ nắng thì cứ đội, Sang không đội!

Rồi không để cho anh kịp cau có, Sang khẽ nhón chân lên nói nhỏ vào tai anh (vì Sang chỉ đứng tới vai anh thôi):

- Anh Tiến ơi, bao giờ mình mới được gặp đồng bào hả anh?

Câu hỏi ngộ nghĩnh và gương mặt làm ra vẻ quan trọng làm Tiến thấy buồn cười, quên rằng mình đang giận:

- Sang cứ đi nhanh thì sẽ được gặp đồng bào!

Nhưng chỉ được một đoạn, Sang lại hỏi:

- Anh Tiến nè, sao không ai hát vậy anh?

Tiến nhăn mặt lầm bầm: “Đi còn không muốn nổi mà cứ đòi hát! “. Vậy mà Sang hát thật. Tiếng hát bị ngắt ra vì những nhịp thở dập dồn: “Hùng dũng đã hừng sáng, núi non xanh... .. nghìn trùng xa, Tổ Quốc bao la hiền

hòa... ..”. Hai anh em đã nhập trở lại đoàn người phía trước. Mọi người vây lấy Sang tíu tít hỏi:

- Sang “công chúa” ơi, em bỏ gì trong ba lô mà nhiều quá vậy?
- Em có sợ dơ không, “baby”?
- Về sống với đồng bào mình, cực em còn không sợ, nói gì là dơ!

Tất cả cười rộ lên làm Sang tức anh ách: “Có gì mà cười? “. Chợt có tiếng người gọi:

- Út cưng... à không, “đồng chí” Sang nhìn kia, “đồng bào” đang đứng kia!

- Đâu? Đâu? Đồng bào đâu? - Sang hớn hở đưa mắt theo hướng chỉ.

Ồi chao ơi! Sao cô gái cao nguyên lại để mình trần thế này? Đôi vú non thanh lồ lộ cả ra làm Sang hoảng hốt quay mặt đi, thấy nhồn nhột khắp người, cứ như có cái gì đang cọ vào da thịt. Cảm giác nóng nóng tê tê rần rần chạy khắp người. Các chị rúc vào nhau mà cười khúc khích. Các anh cố xoay người Sang lại:

- “Đồng chí” Sang sao vậy? Thấy “đồng bào” sao lại quay đi?

Tiến chỉ đứng yên và cười ha hả:

- Khi này Sang nôn gập lăm mà? Sang ơi, “chiến sĩ” mà xa lánh đồng bào là bị phê bình đấy nhé!

Cao nguyên những ngày này dường như không ngủ. Tiếng đọc bài ê a, tiếng loa tuyên truyền, tiếng đàn, tiếng hát, tiếng trêu đùa, mắng mỏ nhau... ồn ã cho đến tận khuya. Sang được làm ca sĩ - hát - trật - nhịp, làm thầy giáo, làm “cán bộ” tuyên truyền. Sang còn xin được làm người thợ, buộc đôi tay lóng ngóng của mình bắt cho được cây cầu qua suối. Sang muốn đổ mồ hôi để hiểu thêm về vị mặn. Nơi đây thiếu thốn, cực nhọc lắm. Nhưng Sang đã hứa là sẽ chịu đựng nổi. Bạn bè, ba mẹ, thậm chí là thầy cô từng tâm sự rằng sống bao nhiêu lại nản bấy nhiêu, còn người dường như ngày càng trở nên giả dối. Sang yêu cuộc sống này biết bao nhiêu. Đôi mắt còn ngơ ngác của Sang nhìn thấy cái gì cũng đẹp, gặp khó khăn nào cũng như mình còn có thể vượt qua. Lòng Sang khao khát được đi đến tận cùng cuộc sống, ao ước mình có thể bắt được nhịp đập của cuộc đời. Nhưng khoảng cách giữa những điều Sang muốn làm và đã làm hãy còn xa, xa lắm...

Tranh thủ lúc không có việc gì làm, lén các anh chị, Sang vào rừng một mình. Những lọng xanh xòe bung ra tạo thành một mái che màu biếc. Những thân cổ thụ sạm nâu rần chắc như được tạc bằng đá vút lên giữa bạt ngàn trời mây. Lít chít những tiếng chim rất trong và rất lạ loáng thoáng lướt trên đầu Sang. Rừng thăm thẳm sâu. Càng đi càng cảm thấy đang lạc vào hang động với xung quanh là vách cây, vách lá. Lòng chuẩn choáng, ngòm ngợp cảm xúc, Sang bùm tay làm loa: “Đất nước ơi...! ”. Tiếng gọi cất lên từ lồng ngực, ngân vang giữa bốn bề thâm u. Cả khu rừng già chợt rùng mình, rung động. Cây lá xôn xao, nghiêng ngả vào nhau, rào rào đáp lại lời Sang. Hình như có muôn tiếng “Đất nước ơi... ” đang dội trở lại. Trăm ngàn bàn tay bé nhỏ náo nức vẫy hết mình. Trăm ngàn cánh bướm con con màu biếc phấp phới trên cành. Rừng rạo rức trở giấc. Gương mặt Sang ngời lên, rạng rỡ như có ánh sáng rọi vào. Sao mà Sang giống một cô gái vừa được người yêu đón nhận lời tỏ tình nồng nàn mà run rẩy. “Đất nước ơi! ”. Sang nhỏ nhẹ lặp lại một lần nữa như nâng niu từng chữ một. Rút những tờ giấy giấu trong áo ra, Sang tựa lưng vào thân cây và viết. Nơi đây không có bàn, không có ghế và ánh sáng chỉ lờ mờ. Nhưng thật hạnh phúc khi nghĩ mình đang viết giữa mọi người và đang viết trong lòng đất nước (cứ làm như viết ở nhà thì ngoài lòng đất nước vậy!). Sang nghĩ đến anh Tiến. Nếu anh biết Sang hét toáng lên “Đất nước ơi! ” và chui vào rừng hý hoáy viết như thế này, thế nào anh cũng cười Sang trẻ con và bảo: “Chẳng ai hành động như Sang hết!”. Khi hành quân, anh cũng không hát như Sang. Nhưng đôi bàn tay khéo léo của anh đã lặng lẽ vun trồng bao niềm vui cho người khác. Đôi bắp chân thon thả, trắng trẻo Sang vô tình bắt gặp, đôi bắp chân làm sáng bước hành quân, rồi cũng lấm bụi đường. Vậy mà Sang thấy lòng mình càng xúc động hơn... Bất chợt, thân hình gầy guộc với khuôn ngực để trần của cô gái cao nguyên hiện lên trong trí Sang! Đó là cơ thể người con gái dậy thì lần đầu tiên Sang được thấy. Chỉ thoáng qua thôi mà cứ ám ảnh mãi. Sao chị ấy tiêu tụy thế? Khoảng cách giữa thành phố và cao nguyên đâu chỉ đo bằng cây số. Người miền núi lam lũ đến đau lòng. Họ dường như chỉ biết đến núi rừng, đến miếng ăn và nhọc nhằn trĩu nặng... Từng ấy cuộc đời lao nhọc một cách hồn nhiên mỗi năm một lần biết đến miền xuôi, đến cái chữ và khắp khởi những niềm vui. Tiếng cồng, tiếng chiêng biết vui niềm vui mới mẻ. Cuộc sống cao nguyên sẽ ra sao khi những bước chân tình nguyện quay gót trở về? Phải chăng tất cả mọi nỗ lực của các anh chị, của Sang chỉ đủ sức làm nên một cơn gió nhẹ khiến mặt nước phẳng lặng sẽ sẽ gợn lăn tăn?

- Sang... ơ... ơi!

Đúng là giọng anh Tiến rồi! Sang lắng tai nghe. Có cả tiếng gọi của những anh chị khác. Ai cũng đi tìm Sang. Sang đã làm mọi người lo lắng. Sang có phải là con nít đâu, các anh chị tìm chỉ cho cực! Sang đang nghĩ mình nên xin lỗi mọi người ra sao. Còn đoạn cuối chưa viết xong, nhưng

Sang đành ngừng lại, cuộn những tờ giấy giấu vào trong áo. Sang thấy như những nhân vật đang áp mặt vào ngực mình. Người Sang ran lên một cảm giác ấm áp. Ngày mai, Sang sẽ lại lên lớp, sẽ cắt tóc cho các em, sẽ xin được tắm rửa cho các em nữa. Trong tất cả những bàn tay nhiệt tình hăng hái, có đôi tay vụng về của Sang, không từ chối bất cứ việc gì, dù chỉ để làm nên một cơn gió thoảng. Còn đoạn cuối, có lẽ lâu lắm Sang mới có thể hoàn thành. Sang đang sợ anh Tiến giận. Không cho Sang phụ anh bắc cầu qua suối nữa. Nó chẳng để ý rằng từng giọt mồ hôi của mình đã thấm vào những trang viết. Chân Sang rảo nhanh về phía bờ rừng. Bầu trời xanh trong hé ra trước mặt Sang với nuốt nà những vệt mây mỏng manh trôi lững lờ. Dường như có ai vừa thổi khói lên trời. Lá động khẽ nghe tưởng nụ cười ý nhị. Phải chăng gió đen len lõi, lẩn khuất trong những tàn cây, hết vòm này đến vòm khác và cặm cũi trèo lên những nền lá trơn trượt?

27-5-2002

P. T

MẮT BIỂN

Trần Huyền Trang

Những con sóng bạc đầu vẫn căng tràn sức sống ầm ào đập vào bờ. Hùng mạnh là thế, oai phong là thế, nhưng khi va vào ghềnh đá, vỡ tung tóe muôn phương, nằm lại lòng biển mặn. Qua bao năm, bao chục năm, bao trăm năm, bao nghìn năm; sóng biển vẫn bạc đầu, vẫn hùng mạnh rồi lại yếu mềm; vẫn ầm ào vỗ vùng trong lòng mẹ bao la...

oOo

Tôi sinh ra là đứa con của biển, lọt lòng mẹ đã được gội sạch nhau thai bằng bọt biển? Có phải vậy không mà bây giờ tôi khỏe khoắn, vừa khỏe khoắn vừa yếu mềm như con sóng nghèo nàn?

Xóm chài ven biển đếm được vài chục nóc nhà lá liêu xiêu. Phên tre, vách nứa dựng lên như thách thức với đất trời. Dân miệt khác đến bảo dân ở đây “chịu chơi”, dám ngửa mặt ngửa lưng thách mưa thách nắng. Dân miệt biển than rằng: có giỏi gì cho cam, chẳng qua là nghèo, nên liều! Mà ăn thì nhiều chứ năm bao nhiêu. Thậm chí những người lang bạt kỳ hồ nay đây mai đó, chỉ cần tán cây hay mái hiên của thiên hạ, tạt vào đó cũng qua một đêm yên bình. “Nhà” của họ là vòm trời rộng lớn, gió giăng tứ bề. Giường chiếu của họ là vệ đường còn hắc mùi bụi đất, là vạt cỏ ngai

ngái sương đêm. Một đêm bình yên hay bão tố rồi cũng sẽ qua đi. Trời sẽ lại sáng và họ sẽ tắt bật với guồng quay mới của cuộc sống.

Nhưng nói thì nói vậy chứ lòng người miệt biển buồn nát ruột. Ông bà xưa dạy “an cư thì mới lạc nghiệp”. Ở đây bao giờ sẽ mọc lên những ngôi nhà chắc chắn bằng gạch, bằng xi măng, vôi vữa? Bao năm rồi làng chỉ xám xám một màu mái lá rêu rạc. Bao giờ làng sẽ thắp lên ánh điện sáng choang như trên phố? Lâu lắm rồi làng vẫn leo lét vài chục ngọn đèn dầu, hay sang hơn một chút là đèn măng xống.

Đêm thăm thẳm đen, thấp thoáng vài ánh đèn câu mờ mờ như đốm lửa trên biển. Đêm rằm. Ánh trăng choàng một lớp áo vàng lên biển, hắt lên màu sáng bạc, lấp lánh như tấm lưng con cá gáy vẩy trắng lập lòe giữa biển vô cùng. Điện sáng là thế đấy! Điện của tạo hóa, điện của bầu trời chứ không phải loại điện của con người tạo ra bằng nước, bằng gió...

Ở xóm chài tôi chơi thân với Hải nhất. Nhà tôi với nhà Hải chung vách. Hai gia đình rất thân nhau. Những đêm câu mực về sớm mà được dịp sáng trăng, ba tôi và ba Hải khề khà trên khoang thuyền thúng vài ly rượu trắng, vài con khô mực nướng vôi và những mẩu chuyện về cuộc đời miên man không dứt. Tôi với Hải cùng tuổi. Cả hai đều là con một, chơi chung từ dạo còn bò lung tung trong nhà nên lớn lên cũng mền tay mền chân. Chỉ có mỗi cái tội là luôn miệng gọi nhau mày tao ngọt xót! Hồi đó chẳng biết ngượng miệng là gì!

Buổi sáng tinh mơ còn nghe hơi sương pha lẫn vị mặn của muối lành lạnh, phảng phất trong không khí, mơn man qua làn da cũng mẩn mẩn nước biển, nổi gai. Ấy thế mà tôi thích. Hải cũng thích. Mà nghĩ cũng thật lạ, cái gì tôi thích Hải cũng bảo thích. Cái gì tôi ghét Hải cũng nhăn mặt “không ưa được! ”. Người đời bảo lòng tham con người là vô đáy. Tôi là trẻ con nhưng túi tham cũng dài tận chân trời. Bằng có là cái gì cũng thích, điều gì cũng thích. Chẳng biết vì tính trẻ con nó vậy, hay là tại đầu óc chưa đủ lớn để còn biết lựa ra những cái gì mình không ưa được để liệt vào loại phế phẩm vứt khỏi túi tham?

Một ngày của trẻ con trôi qua có biết bao điều thú vị. Cái thú đầu tiên là tỉnh dậy lúc mờ sáng, đập tay ầm ầm vào vách, réo ầm lên: “Hải ơi! Dậy đi bắt ghe!” và cố im lặng vài giây, nghe tiếng vắn mình răng rắc của thằng bạn trên chiếc giường ọp ẹp đặt song đôi với giường mình. Cái thú thứ hai bắt buộc phải kể đến là lúc hai đứa tung tăng làm thủ lĩnh cả đàn con nít đi bắt ghe. Những con ghe khôn ngoan chui rúc vào những kẹt đá lờm chớm rặng cửa như san hô. Thò tay vào bắt, à không, phải nói là tóm lấy mai và kéo ra mới đúng, không khéo là trầy da tróc thịt như chơi. Hải là “dũng sĩ diệt ghe” mà cũng phải vài lần khóc mếu vì bị càn ghe lửa chĩa gai đâm rách tay, rỉ máu. Còn tôi chẳng bao giờ ngu dại thò tay cho ghe

chích. Kéo Hải ra đây, tôi leo tọt lên mỏm đá, ngồi chồm hồm như con cóc trên đó, “chỉ tay năm ngón” còi Hải bắt ghe. Phải bắt thế này này; ở kia kia, đó, có con ghe bự ời là bự đó, bộ cận sao không thấy?...

Thích nhất vẫn là những bận tắm biển, mà hầu như ngày nào cũng tắm. Vầy vùng giữa biển bao la, mặn nồng thật chẳng có gì sướng bằng. Ngâm mình dưới nước, dưới gió, dưới nắng, tất cả những thứ đó đã phủ lên thân thể tôi một lớp vỏ bọc đen huyền, bóng mịn và rắn chắc cái mà sinh học gọi là lớp da. Hải cũng đen, cũng rắn chắc và khỏe khoắn, ngày càng nổi rõ những cơ bắp khỏe cuộn cuộn như đợt sóng biển. Hải bảo đây là đặc ân của biển. Mà đã là đặc ân của ai ban cho thì mình phải biết quý. Vầy mà khi bước vào tuổi trăng tròn, tôi lại phũ phàng chối bỏ nó, sợ nó như sợ một thứ cực hình phải mang vào!

Ngày tôi vào lớp mười, xúng xính trong bộ áo dài trắng như bột biển mẹ mới mua cho, chưa kịp vui thì đã vội buồn. Tôi ngắm mình trước gương: một cái cột nhà cháy được quần vải trắng! Tôi cởi phăng chiếc áo, liệng xuống giường. Òa khóc! Khóc nức nở như bị ai đó phạt đòn. Mẹ hốt hoảng. Hải cũng hốt hoảng không hiểu tại sao tôi tắm tức. “Con không thèm mặc áo dài. Con đen thui như vậy, bắt con mặc cái áo trắng toát đó, giống ai”. Hải bật cười: “Đen đâu mà đen, chỉ... xám xám chút thôi! Mà lo gì, con gái ở đây đứa nào chẳng đen, có phải mình Giang đâu? Cha! Lớn rồi mới biết mặc cỡ, chứ hồi nhỏ đó, cứ đòi mặc áo hoa hòe hoa sói đỏ chót. Sao lúc đó không biết chỉ là mình đen thui nhỉ?”.

Tôi còn nhớ, sau cái “sự kiện” tôi khóc một trận ra trò vì nhận ra nước da đen bóng của mình, Hải cũng đã tự động đề nghị đổi cách xưng hô. Hải bảo: “Tụi mình lớn cả rồi, cứ mày tao hoài vậy không khá nổi!”. Chẳng để một tia suy nghĩ đắn đo nào kịp ló ra, tôi gật đầu cái rụp.

Năm tháng vùn vụt trôi. Càng lớn càng nhận ra thời gian qua nhanh đến không ngờ. Ngẫm lại thấy tiếc cho những ngày thơ dại, cứ mong ngóng thời gian qua mau để mình vụt lớn, để làm những gì mình thích. Xóm chài bây giờ cũng đã đổi thay đến không ngờ. Những tay thương gia trên thành phố “đánh hơi” thấy vùng biển này giàu tôm cá. Họ kéo đến xóm Chài, ký hợp đồng mua một khoảnh đất thành lập cảng cá, làm nơi giao nhận hải sản. Những chiếc thuyền câu đến tuổi giờ được lật úp trên bãi cát sau nhà, hưởng những ngày tháng an nhàn dưới hàng phi lao rậm gió. Nhưng tuổi già của những ngư dân ở đây không được thảnh thơi như thế. Thương gia trang bị thêm nhiều đoàn tàu rất to, sơn phết mặt mũi những chú kinh ngư khổng lồ. Tất cả ngư dân chuyển lên làm việc trên khoang tàu rộng lớn đó. Những chuyến ra khơi dài ngày. Một tuần. Hai tuần. Ba tuần... Mỗi lần tàu cập cảng, cá biển, mực nang, tôm, cua... lúc nhúc đầy khoang. Tôi hiểu rằng xóm chài đang “phát”, điều đó cũng đồng nghĩa với việc mồ hôi ngư dân rỏ xuống biển nhiều hơn, mặn hơn... và đôi

khi nó còn cả vị tanh nồng của máu, nước mắt!

Những năm cấp ba, Hải đã thuần thục công việc kéo lưới ba truyền dạy. Mùa hè, Hải hăm hở theo ba làm những cuộc hành trình dài, lênh đênh trên biển. Đánh vật với sóng, với gió, với sức nặng của những mẻ cá ăm ắp. Hải đen sạm hơn. Nhưng mỗi bận trở về, nụ cười trên môi Hải tươi hơn, mãn nguyện và kiêu hãnh.

Tranh thủ những đêm Hải về, hai đứa kéo nhau ra bãi cát, nằm bắt chéo tay lên đầu, chong mắt lên các vì sao nhấp nháy. Tôi ganh tị với Hải: “Phải chi Giang là con trai!”. “Để làm gì?” “Đi biển!”. “Đi biển? Giang thích lắm à?”. “Đương nhiên, yêu biển rất nhiều nữa là đằng khác!”. Hải cười. Đi biển không đơn giản như Giang nghĩ. Không phải cứ thích đi là đi được. Biển sẽ thẳng thân từ chối những ai không hợp với biển đấy!”. “Nhưng nếu Giang là con trai, chắc chắn biển sẽ không từ chối”. “Vì sao?”. “Vì Giang cũng sẽ khỏe mạnh như Hải, can đảm và yêu biển như Hải”.

oOo

Hải đậu Đại học Hàng hải. Tôi lại vào Nhân văn[9], khoa Báo chí. Hải trêu: “Bảo là yêu biển lắm, thế mà Giang lại vướng vào nghiệp báo. Đi nhiều, đi mãi miết, rồi có lúc Giang sẽ quên biển mất!”. Tôi hồn nhiên phân trần: “Không đâu! Chẳng nơi nào đẹp bằng quê hương. Hơn nữa, quê hương mình có biển, Giang sẽ chẳng thể nào quên được!”. Hải lặng lẽ không nói gì, bỏ tôi ngồi lại một mình trên bãi vắng. Hải bơi ra những ghềnh đá to ngoài xa. Bóng Hải mờ dần, mờ nhạt dần... Nhỏ nhoi nhưng không yếu mềm. Cứng rắn và dẻo dai đến lạ lùng. Tôi đứng bắt tay làm loa, gió biển ập vào thổi tung làn tóc rối, mát lạnh cả da thịt:

- Hải ơi! Về đi!

Hải bơi về. Cát li ti trên mái tóc lòa xòa nước biển. Hải cười. Nụ cười thật ấm.

- Quà của biển đây!

Đêm không trăng. Những đêm cuối cùng của mùa hạ còn sót lại hình như ít đêm nào có trăng. Tôi ngồi nhìn mồ hôi rịn trên trán Hải. Lửa bập bùng cháy. Nồi ghẹ luộc phả hơi thơm đậm đà. Ghẹ chấm muối tiêu chanh ăn một lần nhớ biển. Ăn hai lần yêu biển. Ăn ba lần muốn sống trọn đời với biển. Tôi đã ăn không biết bao nhiêu lần. Vậy mà Hải vẫn dãi tôi độc món ấy trước khi tôi vào thành phố nhập học. Tôi hỏi: “Bộ Hải sợ Giang đi xa *mất chất* à?”. Hải lém lỉnh: “Đâu có! Tại Hải sợ lên thành phố sẽ không có ai luộc ghẹ cho Giang ăn nữa”.

Vào giảng đường, tôi lẩn thẩn như những con sóng xô vào bờ rồi lại dội ra biển rộng. Bạn thành phố cười bảo: “Giang nó là cháu *đích tôn* của Lạc

Long Quân đấy!”. Tôi cười: “Biển mặn nhưng những gì của biển cũng đều ngọt cả”. Hải bảo vậy. Tôi cũng thuộc về biển. Tôi không phải con ghe, con cua, con tôm, con cá... Nhưng có lẽ tấm lòng tôi cũng ngọt ngào không kém!

Những đêm nằm giường tầng ký túc xá mới biết thế nào là nhớ. Nhớ cứ chên chao, ghì chặt lấy tâm hồn. Bất chợt, giọt nước mặn mặn rơi xuống môi, mới hay là mình nhớ biển da diết. Nhớ cháy lòng!

Hải dặn khi nào muốn nghe tiếng sóng, hãy úp hai bàn tay vào tai. Tôi làm thử. Âm ầm... Ủ, ừ... Đúng là tiếng của biển, của sóng xô bờ. Tôi cứ úp mãi như thế. Âm ầm... Ủ ừ...

o0o

- Giang có mơ ước gì không?
- Có chứ! Sống trên đời ai lại chẳng có ước mơ. Nhất là khi người ta trẻ.
- Nói gì cho Hải biết đi. Mơ ước của Giang là gì?.
- Giang ước gì mình được làm cánh hải âu. Có khi bay lượn giữa trời lồng gió, đem những điềm lành đến cho ghe thuyền đánh cá”.
- Hải lại muốn mình như ngọn hải đăng kia. Ngàn đời thấp sáng, rọi đường, định hướng cho ghe thuyền về bến an toàn.

o0o

Đêm nay sao giăng đầy trời. Triệu triệu vì tinh tú đua nhau nở trắng cả khoảng không bằng bạc. Đây là ngôi sao của Hải? Đây là ngôi sao của tôi?

Đêm nay biển lặng. Sau những cơn thịnh nộ cuồng phong, biển đã kiệt sức nên xuôi xị, nhũn nhão như thế. Bình yên! Giá như biển cứ bình yên như thế này mãi thì hay!

Bảng lảng những gợn mây trắng trắng giữa trời. Không trắng nên mọi thứ cứ lơ mờ, không rõ dạng hình. Nhưng nỗi đau của tôi thì khác. Nó hiển hiện rõ ràng trước mắt tôi. Lớn hơn cả biển!

Mùa hè. Tôi về chỉ để hay một cái tin mà mình không hề trông đợi. Hải về trước tôi một tuần. Chuyến ra khơi của ghe lớn có Hải đã vĩnh viễn chìm vào biển mặn trong một cơn giông. Vậy là tôi đã xa Hải. Xa mãi mãi... Biển bao la nhưng chưa biết bao dung. Biển cho đi tất cả rồi cùng đòi lại tất cả. Nỡ lòng nào biển lại cướp mất người bạn thân duy nhất của tôi?

Hải ơi! Có lẽ bạn cũng mãi nguyện rồi phải không? Chúng ta thuộc về biển. Mãi mãi thuộc về biển...

Ngọn hải đăng ngoài xa quét một vệt dài trước biển. Có phải Hải đấy không? Mà sao mắt biển lại sáng ấm và trải rộng yên bình đến thế?...

7-2002

T. H. T

CÁNH BƯỚM MA

Quân Thiên Kim

1.

Tám tuổi, chị đứng cao bằng chẽ hai cây khế già bên giếng. Mỗi sáng, chị ngồi vật lộn với thau đồ to dùng. Tôi ngồi bên hiên nhà nhìn chị. Mọi người bảo tôi là đứa bé trầm cảm. Tôi không hiểu. Ba và mẹ đi suốt ngày. Ngoại bán rau ngoài chợ cả buổi. Chị gầy gò đen đui, giặt xong lại phơi nắng tưới rau. Rảnh rồi chị tìm đất sét đưa tôi ra gốc khế chơi nặn hình. Những ngôi nhà đất sét được chị tỉ mẩn gắn những chùm hoa khế nhỏ li ti.

Ngoại tôi hiền, có lẽ giống như bà tiên nhân hậu trong những câu chuyện cổ tích chị kể, chỉ có điều ngoại không có phép lạ nào. Những phần quà nhỏ nhoi của ngoại luôn dành riêng cho tôi. Tôi ăn hết một mình. Chị không khi nào thích ăn những món ấy, chị nói với tôi như vậy.

Một lần, chị đưa tôi ra giếng chỉ lên cành khế. Một con bướm to dùng góm ghiếc bám trên cành, ít nhất mỗi cánh của nó cũng dài bằng hai gang tay tôi. Chị bám vào gốc khế trèo lên định bắt cho tôi chơi. Gốc khế to, tay chị nhỏ. Chị trượt té bổ chửng, hai cùi chỏ xây sát. Tối về, ba tát chị thẳng tay vì tội con gái mà nghịch phá leo trèo. Ngoại dặn hai chị em không được tìm bắt hay chọc phá những con bướm như vậy.

- Đó là mấy con bướm ma, tụi con đừng có dại dột nữa nghe chưa.

Ngoại kể sự tích của loài bướm ma là do những cô gái trẻ đẹp chết oan khuất hóa thành. Họ không muốn đầu thai mà muốn sống cuộc sống gia đình trần gian. Họ luôn tìm cách tán tỉnh dụ dỗ đàn ông. Đôi khi hoặc vì say, hoặc vì lơ đãng mà họ lại trở về cốt bướm ma của mình. Tôi tin

những lời ngoại kể, chị cũng vậy.

2.

Ba đi làm về trễ dần. Chúng tôi thường lên giường ngủ trước khi nhìn thấy mặt ba. Có nhiều đêm tôi bị đánh thức bởi những tiếng chì chiết, nhiếc móc giữa ba và mẹ. Tôi sợ hãi nép chặt vào ngoại. Hình như ngoại không bao giờ ngủ, bởi lúc nào tôi thức giấc ôm ngoại là ngoại cũng vỗ về tôi. Chị ngủ bên giường mẹ. Những lúc ấy tôi lo cho chị phải nằm một mình, chắc chị sợ lắm. Sáng dậy, chị lại ôm thau đồ ra giặt. Tôi hỏi, chị nói chị ngủ say không biết.

- Em sợ hả?

Tôi gật đầu.

- Em cứ nhắm mắt ôm ngoại ngủ, có ngoại chẳng có gì phải sợ hết.

Giọng điệu của chị khiến tôi cảm thấy chị lớn hơn tôi rất nhiều.

Khi tôi quen dần với tiếng cãi cọ, giấc ngủ vẫn không đến bình yên. Những tiếng động lớn luôn làm tôi giật bản mình. Ban đầu là chiếc ấm, rồi ly, rồi ghế, chén... Mọi thứ đều bị nứt vỡ hoặc bể tan. Mẹ day nghiến và hay kéo tóc chị: "Mày đừng có mà đồ đốn giống thằng cha mày" - "Đồ hư thân, cha nào con nấy!". Mẹ nói chị giống ba, ba mắng chị giống mẹ: "Đồ mất nết, đếnh đoảng!". Chị không thoát được những cái tát thẳng cánh, những cái xách tai đau điếng của ba.

Năm ấy chị mười tuổi.

3.

Ba đi. Mấy đêm liền, mẹ cúi gắt la mắng lung tung. Những câu nói của mẹ thật cay độc, kinh khủng, như ba là quái vật ghê tởm vậy. Tôi vừa sợ vừa ghét mẹ. Sau, mẹ chua ngoắt:

- Đi thì rảnh nợ, chả thằng nào hơn thằng nào, rồi xem. Rảnh nợ, rảnh nợ!

Chị hỏi tôi có nhớ ba không. Tôi lắc đầu.

- Em chẳng muốn thấy ba, ba về sẽ lại đánh chị nữa, em sợ lắm.

Chị nói ba đã bị một con bướm ma dụ dỗ. Chị nói chắc vì ma ám nên ba mới như vậy. Ngôi nhà lại bình yên như ngày xưa. Mẹ đi làm về trễ hơn, có khi gần sáng, có khi cả đêm không về ngủ. Chị vẫn nằm bên giường mẹ. Tôi rủ chị qua ngủ với ngoại và tôi, chị không chịu.

Tôi hay lần ra gốc khế tìm những con bướm ma. Chị phụ đem rau ra chợ cho ngoại, về thấy lại quỳnh quáng đưa tôi vào nhà. Chị sợ tôi té xuống giếng. Một hôm, phát hiện ra một con bướm ma trên cao, tôi lượm sỏi bên giếng ném. Mãi mà không tới, tôi tức giận nhào người lấy hết sức ném mạnh. Mất đà, tôi té dúi xuống. Chị vừa về đến cổng, hốt hoảng chạy lại đỡ tôi dậy. Tôi gào lên:

- Chị bắt nó cho em, bắt cho em đập chết nó đi, cái con bướm kia kìa!

Nhìn cánh bướm rách toạc, chị ôm tôi bật khóc rồi đưa tôi vào nhà. Hai chị em cùng khóc. Chị nói chị không leo được, mà ngoại cũng không cho bắt. Tôi giận đẩy mạnh vào người chị. Cái đẩy bất ngờ làm chị té lộn xuống giường, trán toạc một đường. Thấy máu, tôi hoảng, nín bật. Chị tự tay đắp lá, không la tôi một lời.

Vết thương của chị lâu lành vì máu chị độc. Vết sẹo non đang nhuộm màu thì mẹ đi. Người ta nói mẹ đi cùng với bác Thành. Bác gái đến nhà tôi hỏi han khóc lóc hồi lâu, rồi bác dùng dùng la hét, đập phá: “Quân dụ dỗ chồng người!”. Chiếc ghế ném thẳng vào góc tôi đang ngồi co rúm. Khi tôi tỉnh dậy chỉ thấy chị và ngoại đang ngồi méo mào bên cạnh.

4.

Tôi bắt đầu thấy nhớ, thấy thiếu. Ngôi nhà nhỏ im lặng khủng khiếp. Tôi hay lần ra giếng nhìn lên cây khế. Chị không bắt tôi vào nhà nữa. Chị lại tìm đất sét cho tôi, nhưng chị không cùng ngồi nặn mà loay hoay nấu nướng, quét dọn, tưới rau... bận rộn cả ngày. Tôi nắn những con búp bê bằng đất. Buổi tối, tôi đem ra khoe chị. Chị chỉ từng con:

- Con này là em đúng không? Nó ngồi trông dễ thương quá. Còn con gù cong cong này là ngoại, vậy con nào là chị?

- Con này.

Tôi chỉ vào một con rồi quơ tay tóm hai con còn lại bỏ ra sau:

- Dư hai con.

Chị nhìn tôi rất lâu.

Chị bắt đầu tập leo cây. Cái thân hình loắt choắt gồng lên đu đeo bên gốc khế lâu lắm mới trèo lên chệch ngang được. Chị hái khế cho bà bán. Tôi cứ ngóng lên mỗi khi chị trèo cây.

- Chị kiểm coi có con bướm ma nào không?

- Không có đâu.

Tôi ngồi thẩn người ra. Lúc nào cũng không có. Những con bướm ma đi đâu hết, có lẽ chúng không muốn tìm đến ngôi nhà này nữa.

Một chiều, chị reo lên, chạy nhào vào nhà. Trên tay chị là một con bướm ma đang vùng vẫy.

- Em xem này, xem này!

Chị bỏ con bướm vào lồng tre, mang ra hiên. Tôi ngồi bên háo hức nhìn. Rồi tôi phụng phịu khi thấy con bướm đã rách từng mảng cánh.

- Thôi mà, em xem nó đã đời đi rồi hai chị em mình cùng đập chết nó.

- Không! - Tôi hét lên - Không đập chết nó đâu, em nuôi nó.

Đêm, tôi không ngủ, mắt hướng về lồng bướm. Lâu thật lâu, tôi cảm thấy thật tò mò khó chịu. Tôi ngồi dậy mò ra mép giường. Con bướm đập cánh mạnh một tiếng. Tôi hốt hoảng nhào tới, té lộn xuống. Dây mừng đứt tung. Chị từ giường bên chạy qua đỡ tôi dậy. Ngoại và chị cuống cuống xuýt xoa.

- Đem lồng bướm lại đây cho em, mau lên đi!

Chị ngạc nhiên mang lồng bướm lại. Tôi nhìn kỹ. Con bướm vẫn đậu trong lồng. Bất giác tôi òa khóc thật to. Chị xoa nắn đôi chân bất động teo quắt của tôi.

- Em đau lắm phải không? Em đau chỗ nào vậy?

Tôi nước nở:

- Con bướm... con bướm... Không phải là mẹ. Nó là con bướm ma!

Không dung, chị tôi òa khóc.

Gia Kiệm, 5-2000

Q. T. K

NGÀY HÔM QUA

Đinh Minh Toàn

Không dưới ba lần tôi cắc có: “Sao Hùng quan tâm đến tôi vậy?” Hùng không trả lời cũng chẳng mở nụ cười, khuôn mặt nghiêm khắc càng làm tôi dần đo hơn nữa. Có lẽ trong mắt Hùng, tôi chỉ là con bé tàn tật đáng để người ta thương hại. Tôi không cần ai quan tâm hết, những tháng ngày sống xa lánh mọi người đã giúp tôi tự lập hơn. Tôi luôn nghĩ Hùng vẫn là Hùng, một con người sôi nổi, sống hết mình vì người khác, nhưng điều đó chẳng liên quan gì đến tôi cả. Tôi vẫn là tôi, mặc cho mọi người xì xào “đã tật nguyên mà còn...”.

Lớp tổ chức đi dã ngoại ở Mũi Né. Theo lời lớp trưởng thì đây sẽ là kỷ niệm cuối cùng gắn bó với lớp, năm học cuối cấp sắp hết mà kỳ thi tốt nghiệp cũng cận kề, các bạn cố gắng đi đông đủ nha. Cả lớp ai cũng háo hức tham gia. Mặc kệ bọn họ bàn tán sôi nổi, tôi chẳng thiết tha gì. Đi biển thì có gì thú vị đâu chứ, quê tôi cũng thuộc về biển, tôi cam đoan rằng biển quê tôi chẳng có nơi nào đẹp hơn đâu, chắc chắn như vậy. Vả lại muốn có kỷ niệm với lớp thì đầu nhất thiết phải đi chơi xa, tâm hồn tôi không thuộc về cái lớp này. Tôi vẫn luôn trốn tránh mọi người, chấp nhận bị gán biệt danh “Nữ hoàng băng giá”.

Hùng lại là người thuyết phục tôi. Tôi đã phải cúi gắt lên, hẳn thật dai dẳng. Tôi vẫn cứng đầu và sẽ không bao giờ tôi chịu để thua hẳn. Thế mà cuối cùng tôi đành nhận lời, không phải vì hùng đã “cưa” được tôi mà nhìn khuôn mặt “buồn buồn” của Hùng tôi không cầm lòng được. Ừ, phải rồi, Hùng đâu có tội tình gì sao lại “khổ sở” vì tôi như thế....

Bọn con gái tíu tít chuyện trò: “Đêm qua tao chẳng nhắm mắt được, cứ mong trời sáng để đi chơi cùng với lớp”, “còn tao thì để đến ba cái đồng hồ báo thức”... Tôi cười thầm, thế mà có người cố ý dậy thật muộn để hy vọng lớp sẽ bỏ quên, nhưng xe đã dừng trước cổng nhà, và tôi lúc ấy, dù

đang trùm chăn kín mít vẫn không thay đổi được gì, tôi phải có mặt trong chuyến đi.

Biển Phan Thiết cũng đẹp đấy, tôi khẽ reo lên. Mấy đứa trong lớp lăng xăng chạy ùa ra biển đùa giỡn sóng nước. Tiếng cười thật trong trẻo vang lên. Hình như chúng nó chưa bao giờ được tắm biển thì phải. Tôi viện cớ phải ở lại coi đồ cho cả lớp nên không thể tắm biển với lớp được. Mọi người đồng ý, có lẽ nhìn bộ dạng thảm thương của tôi, hai tay chống nạng thì còn có thể làm gì được nữa. Tôi cô đơn, buồn bã nhìn biển hất mái tóc xanh vào bờ. Ánh nắng buổi sáng rọi lên khiến cho mặt nước thẫm lên màu xanh biếc yên bình. Tôi bỗng chồn nhớ đến biển quê mình, biển Phước Tỉnh đã gắn bó suốt thời thơ ấu. Biển không có những hàng dương thoai thoải như ở đây mà chỉ có những hàng dừa chụm đầu vào nhau nhìn từ xa trông như một mái nhà xanh tỏa bóng mát cả một vùng. Tôi lớn lên từ đó và ký ức tuổi thơ trong tâm trí vẫn không phai mờ. Hồi đó, đôi chân còn lành lặn tôi vẫn thường cùng lũ bạn trong xóm đi bắt ốc mỡ, những con ốc mà ngâm vào nước nó sẽ xòe ra rất ngộ nghĩnh, những lần đi câu tôm ếch, những lần kiếm rong biển.... càng ngày càng đậm nét trong tôi. Còn nhớ, những lần chơi đồ hàng bằng những vỏ ốc nhặt được ngoài biển, tôi là đứa “ăn gian” nhất trong bọn, chúng tôi đã nhiều lần đánh nhau vì những thứ nhỏ nhặt ấy. Mười lần như mười, mỗi đứa chúng tôi đều bị ba mẹ túm cổ lôi về nhà đánh cho một trận nên thân và cấm không cho chơi những trò ấy nữa. Vậy mà ngày hôm sau, chúng tôi lên ra ngoài chơi tiếp. Tôi là người bơi giỏi nhất trong bọn, vì tôi là người đầu tiên can đảm dám cho chuồn chuồn cắn rốn. Tôi không biết làm như vậy có đúng hay không nhưng cứ nhìn lũ chúng tôi thì biết, cứ đạp chân đạp tay riết rồi cùng biết bơi. Ở Phước Tỉnh còn có một thứ tôi không thể quên được đó là vườn măng cầu của dì Tư. Dì Tư là bạn thân của mẹ, dì vẫn thường bảo tôi khi rảnh nhớ sang nhà dì hái măng cầu. Đây là câu nói mà tôi thích nhất nên tôi “da” lia lại. Và rồi hôm tôi gặp tai nạn, đó là nỗi đau đớn nhất đời tôi, đôi chân không thể tự di chuyển được nữa mà phải nhờ vào đôi nạng gỗ. Sau đó gia đình tôi chuyển đi nơi khác. Ba mẹ đi làm cả ngày, tôi một mình lăm lủi ở nhà, cô độc. Tính tình tôi thay đổi, tôi không còn là con bé nghịch ngợm ngày xưa nữa, tôi đã trốn trong vỏ ốc của chính mình.

Bất chợt tôi nghĩ đến Hùng. Hùng đang ở đâu vậy? Hàng chục dấu chấm hỏi chạy quanh đầu. Tự dưng vắng Hùng, tôi thấy một nỗi sợ lan tỏa.

Bàn tay ai đó đặt nhẹ vào vai khiến tôi giật mình. Thì ra là Hùng.

- Hạnh đi dạo với tôi nhé!

- Cám ơn! - Tôi nhìn Hùng với cặp mắt thăm dò - Tôi cảm thấy không được khỏe.

Cái lý do “không được khỏe” dường như không được thuyết phục lắm, Hùng nhìn vào đôi nặng của tôi, khẽ nheo mắt:

- Không sao! Tôi sẽ ở lại với Hạnh cho đỡ buồn.

- Hùng ở lại tôi càng cảm thấy buồn hơn đấy. Hãy để tôi một mình. Tôi thích như vậy!

- Hạnh giận tôi vì chuyện đi chơi với lớp ư? Có chuyện gì Hạnh cứ nói thẳng với tôi. Tôi không biết mình đã làm gì sai để Hạnh buồn. Nếu có gì không phải cho tôi xin lỗi nhé!

Sao? Tôi mà thêm giận hờn à! Tôi chúa ghét cái tính đồng đánh của con gái, nó có vẻ dịu dàng, yếu đuối sao ấy. Tôi cũng chẳng hiểu sao mình lại có khoảng cách với Hùng. Tính tính giữa hai chúng tôi trái ngược nhau, không thể dung hòa được.

Hùng ngồi cạnh tôi, cùng hướng mắt ra biển, tiếng cười đùa, tiếng nghịch nước của đám bạn vẫn còn văng vẳng ngoài kia.

Buổi chiều, tôi đi dạo quanh bờ biển. Cát cứ nín chân tôi lại, còn gió cứ thổi ngược chiều.

Một mình lang thang ngoài bờ biển cô đơn biết chừng nào!

Có tiếng bước chân phía sau, tôi quay đầu lại. Hùng! Lại là Hùng, sao Hùng không buông tha cho tôi, cứ bám theo tôi làm gì cơ chứ!

- Hạnh đi một mình, nguy hiểm lắm!

- Kệ tôi. - Tôi cố gân cổ.

- Hùng đã ra đây rồi, thôi thì cho Hùng đi dạo chung nhé?

Hùng nài nỉ, tôi không trả lời. Muốn đi dạo thì cứ việc, ai có quyền cản ai đâu chứ, Hùng lấy trong túi ra một vỏ ốc to bằng lòng bàn tay.

- Tôi tìm được hời sáng đo. Tặng Hạnh nè!

Mặt tôi nóng bừng. Ngay lập tức tôi ném vỏ ốc xuống đất. Nó nằm bất động chơ vơ trông thật ngứa mắt. Nếu nó lăn đi mấy vòng thì ít ra sự tức giận của tôi cũng vơi đi ít nhiều. Đằng này lớp cát đã nâng đỡ, giữ nó lại. Tôi chỉ muốn đập tan nó ra thành trăm mảnh. Tôi quay qua Hùng.

- Hùng ví tôi là vỏ ốc vô tri vô giác luôn tránh mặt mọi người hả?
- Mình...mình không có ý đó.
- Hùng về đi, đừng cố tỏ ra quan tâm đến tôi nữa. Hùng biết tôi ghét Hùng lắm không.

Tôi đã rơm rớm nước mắt. Tôi đã từng hứa với mình là sẽ không bao giờ được khóc, thế mà bây giờ tôi lại khóc trước mặt một người con trai.

Hùng nhặt vỏ ốc lên dúi vào tay tôi một lần nữa. Lần này nhất định tôi sẽ ném nó xuống biển. Hùng vội nắm lấy tay tôi.

- Hạnh, đừng làm như vậy!

Tôi dùng dằng nhưng bàn tay của tôi đã bị Hùng nắm chặt. Ước gì tôi có sức khỏe, tôi sẽ đẩy Hùng ra thật xa và ném cái vỏ ốc quý quái đó đi. Nhưng tôi yếu đuối quá, còn Hùng vẫn là một chỗ dựa vững chắc. Tự nhiên tôi cảm thấy một hơi ấm lan tỏa từ tay Hùng. Cái cảm giác này phút chốc xoa dịu cơn nóng giận của tôi. Thì ra bấy lâu nay tôi đã không dám đối mặt với chính bản thân mình. Tôi đã xa lánh mọi người mà đứng ra tôi phải gần gũi họ để họ giúp tôi vượt qua những khó khăn trong cuộc sống. Nếu là một đứa con gái ưa nhõng nhẽo chắc tôi đã ngã vào lòng Hùng. Gần Hùng tôi luôn được bình yên.

- Hạnh hứa là sẽ không ném vỏ ốc ấy đi chứ?
- Ừ! - Tôi gật đầu. Chẳng hiểu vì sao tôi lại chấp nhận dễ dàng như vậy. Cái bản tính cứng đầu ngang ngược đã tan biến từ bao giờ.

Trở về căn phòng của mình, tôi nâng niu đặt cái vỏ ốc Hùng tặng lên bàn học. Cái vỏ ốc bây giờ đã là một người bạn mới. Hàng ngày tôi sẽ tâm sự cùng nó, kể cho nó nghe những câu chuyện vui buồn về trường lớp, về gia đình và về cuộc đời tôi. Cái vỏ ốc im lặng vẫn kiên trì lắng nghe tôi nói. Những khi nhìn thấy nó tôi tự hiểu rằng mình phải tự chui ra cái vỏ ốc của chính mình, phải hòa đồng với mọi người. Ngày hôm nay phải khác ngày hôm qua. Nhất định như thế. Nhớ nhé. Tôi ơi!

Đ. M. T

GIẤC MƠ ĐOM ĐÓM

Ngô Thị Hạnh

Trong những giấc mơ của tôi, giấc mơ về đom đóm là giấc mơ làm tôi bồn chồn nhiều nhất. Mỗi lần mơ giấc mơ ấy, tôi thường ngồi tiếc nhớ xa xôi mỗi khi thức dậy. Tôi tiếc vì bây giờ ở giữa thị thành không có đom đóm hay tiếc vì tình yêu của một người con gái đi qua quá vội vàng? Có những tình cảm mà lý trí không thể nào hiểu nổi. Chẳng hạn như mối tình của chị Xuân tôi...

oOo

Khi tôi nói: “Đom đóm bay đi!” thì trong đầu tôi nghĩ: “Chị Xuân, hãy bay đi!”. Chị sẽ bay đi thật xa để thoát khỏi những ràng buộc mà chị đã hy sinh cả tình yêu của mình để đổi lấy? Tôi mở bàn tay nhỏ bé của mình ra, con đom đóm lập lòe bay về phía bờ ao, nơi có những cây đặng đặng đang trở bông trắng xóa. Đặng đặng khi đã già rụng xuống mặt ao, nổi trôi vô định. Đôi khi, tôi cũng muốn mình được như đặng đặng, không cần biết gì đến thời gian, không gian của vũ trụ đang luân hồi. Thời gian là một đường thẳng mà khi đã đi qua rồi thì phía sau ta biến mất. Cái đường thẳng phía sau ấy chỉ còn trong ký ức của những linh hồn sống.

Tôi còn sống thì trong tôi còn ký ức về chị Xuân và đom đóm.

Thời gian cuối hè đầu thu, đom đóm bay rất nhiều. Cầu ao, gió thổi vi vu. Những buổi tối của tình yêu và mơ mộng. Kẻ hay mơ mộng là tôi, còn nụ hoa tình yêu thì đang hé nở trong lòng chị Xuân. Chị hát khê khê một bài tình ca của Dương Thụ. Chị rất hay hát, chị hát lúc nấu cơm, lúc giặt đồ và cả trong lúc tắm. Mơ tôi hay mắng: “Con gái gì mà không ý tứ, cứ ngêu ngao như thế thì có mà ế nhọc”. Mẹ chị Xuân thì không nói gì, bà nhìn con trù mến như thể đồng tình: sau những giờ lao động mệt mỏi, người ta cần thư giãn bằng một cái gì đó nhẹ nhàng. Hát ngêu ngao cũng là một hình thức giải trí vô cùng đặc biệt. Tôi thì cảm thấy một niềm hạnh phúc mơ hồ khi nghe chị hát. Tôi không bao giờ nghĩ hát ngêu ngao mà lại bị... ế chồng như mơ tôi nói. Đàn ông ấy ư, nhìn chị Xuân thì chỉ có mà mơ ước. Chị không đẹp nhưng duyên dáng và đầy sức sống. Làn da chị trắng hồng mặc dù chị suốt ngày ở ngoài đồng. Lúc chị tắm, trông chị tuyệt hơn cả những bức tranh khỏa thân của những họa sĩ lừng danh phương Tây. Khuôn mặt chị thánh thiện và thoát tục như khuôn mặt những nữ thần trong tranh của Raphael. Đôi mắt chị đen và sáng một cách kỳ lạ. Khi người đàn ông chỉ mới cảm mến chị mà đã vội nhìn vào đôi mắt ấy thì chắc là sẽ chuyển từ cảm mến sang si mê...

Tôi và chị thường ra đồng vào những buổi chiều. Chị là người thích nhìn không gian bao la vào lúc trời vừa sắp tối. Chị bảo: không gian lúc này không tối cũng không sáng, mơ hồ và dễ cảm. Tôi không hiểu gì nhưng tôi thích được ra đồng với chị để vui chơi. Chị là người bắt cua rất

giỏi và không sợ rắn. Có khi, chị thò tay vào hang cua lồi ra một con rắn nước, cầm con rắn ấy dí vào người tôi và bảo rằng rắn độc. Tôi la toáng lên. Chị ngửa cổ lên trời mà cười nhạo tôi. Trong khoảng thời gian ngắn ngủi ở ngoài đồng, chị đã bắt được một mớ cua để về nấu canh. Thế nhưng, bắt cua xong, chúng tôi vẫn chưa chịu về nhà. Chúng tôi ngồi trước một con kênh đầy hoa súng. Buổi chiều, những cánh hoa súng đã tím về với nhụy. Những cánh hoa đã chụm lại như những cái nụ chưa hề nở bao giờ. Chị bảo: thời gian vàng son nhất của hoa súng là vào buổi sáng thì đã qua rồi...

- Vì vậy, em thích hoa sen hơn hoa súng. Hoa sen nở cả buổi sáng và buổi tối.

- Hoa sen đã được quá nhiều người yêu thích. Hoa súng cô đơn hơn, nó phải tự mình vươn chãi để mong có được sự ưu ái của thiên nhiên.

Mắt chị nhìn những bông súng buồn buồn và tôi có những dự cảm không lành về cuộc đời của chị, dù chẳng nói được nó là gì. Tôi giật mình. Hoa súng chỉ nở từ tinh mơ đến lúc mặt trời trải nắng, lúc ấy chỉ độ chín mười giờ sáng...

oOo

- Đom đóm bay đi, bay đi tìm hạnh phúc!

Chị cười khanh khách, cánh tay trắng trẻo tung đom đóm lên. Đom đóm bay, chẻ không gian màu đen ra thành nhiều mảnh.

- Em có muốn đi tìm hạnh phúc như đom đóm không? - Chàng trai hỏi, ánh mắt sáng ngời như nhìn thấu trái tim con gái của chị.

- Không! - Chị nũng nịu và tôi biết chị đùa.

Lũ trẻ con chúng tôi ồn ào chơi ù, chơi trốn tìm. Đom đóm vẫn bay ở phía bờ ao và những bụi đặng đặng. Tôi mãi mê chơi, không còn chú ý đến câu chuyện của chị Xuân và anh chàng ở làng bên nữa. Anh ta tên Trung, cao to và lực lưỡng. Anh từ làng bên cạnh đến đây mà phải đi bộ vì có một lần anh đi xe, để xe nơi đồng rơm gần chỗ chúng tôi chơi và chiếc xe của anh đã bị con trai làng tôi phá nát. Anh đi bộ nhưng chưa chắc đã an toàn vì lũ trai làng tôi không thích trai làng khác đến tán tỉnh con gái làng mình. Việc anh Trung đi bộ đến thăm làm chị Xuân rất xúc động.

Có lần, chị nói với tôi:

- Vì một người con gái như chị mà anh ấy phải đi bộ mấy cây số, liệu có

đáng không?

- Đáng! - Tôi trả lời - Bởi khi đến, anh ấy đã được hưởng “thành quả” là nụ cười và ánh mắt của chị. Xưa kia, Van Gogh đi bộ trong tuyết hàng chục cây số, giày rách nát, đôi chân sưng phù, bỏng rát vì lạnh, đến nơi chỉ để nhìn ánh sáng leo lắt hắt ra từ căn phòng của nàng Loyer. Van Gogh tội nghiệp của chúng ta không thể vào thăm người mình yêu vì cô ta sắp lấy chồng.

- Em so sánh gì lạ đời vậy? Chị không biết Van Gogh, chị chỉ tội nghiệp cho anh Trung, anh ấy phải đi bộ vì chị.

- Vậy thì chị lấy anh ấy đi! Và chị cần nói cho mẹ chị biết về điều đó.

- Đừng, chị xin em đừng có nói gì hết. Chị sợ...

- Tình yêu sẽ làm cho chị hết sợ.

- Cái con oắt con này...

Chị mắng tôi nhưng chị đồng tình với tôi. Khi gia đình chị biết chuyện chị với anh Trung thì tình yêu của chị bị ngăn cấm. Bố chị đã có ý định làm sui gia với một gia đình khác. Chị chống lại ý định của bố quyết liệt, không kết quả, mệt mỏi... rồi buông xuôi. Chỉ đom đóm bay đi tìm hạnh phúc, còn chị, trong cái vòng luẩn quẩn của chữ tình, chữ hiếu, chị không thể bay đi. Ngày cưới chị cũng là ngày tôi theo gia đình vào miền Nam sinh sống, già từ tuổi thơ nơi đồng cỏ, già từ tuổi thanh xuân của chị, già từ đom đóm bay...

oOo

Nơi tôi ở không có đom đóm, không có khoảnh khắc để phân biệt rõ mùa hè và mùa thu. Nhưng tôi thường hay mơ, những giấc mơ về đom đóm và cảnh bắt tôm cua nơi ruộng đồng bát ngát. Trong mơ, tôi thường nói:

- Đom đóm bay đi, bay đi tìm hạnh phúc!

Để rồi khi thức dậy, mắt tôi ướt nhòe vì bóng chị Xuân hắt xuống bờ ao, khao khát... Hình ảnh trong mơ chồng chéo trong tôi. Có một người khác vớt áo xuống ao để giặt, bóng chị nhòe đi như là nước mắt...

N. T. H

HOÀI NIỆM MÙA HÈ

Trần Tùng Chinh

“Dù thế nào cũng cố về một ngày, không giải quyết phép đâu nhé. Tụi mình rất mong”. Hòa gấp thư Bích lại. Hẹn lớp. Có thật không? Bích mà lo tin của lớp trưởng là đã ăn chắc hơn chín chục phần trăm rồi. Thế nhưng còn vài ba phần trăm nữa? Liệu cái lớp 12A ngày nào chia tay nơi cổng trường có tụ tập quay về được hay không? Sẽ có và vắng mặt những ai? Hòa nghĩ, nhanh thật, mới thôi mà đã một năm trời.

Lớp họp thật. Tại nhà Mai. Họ ngồi đấy, im lặng, sau những câu chào hỏi tíu tít, sau những náo nhiệt ồn ào giống y như ngày nào. Chính Hòa cũng ngạc nhiên về sự im lặng này, trong đó, tất nhiên có sự im lặng của ... mình. Thật là khó hiểu khi chỉ mới buổi sáng đây thôi, cứ một thành viên cũ của lớp bước vào khoảng sân râm mát bóng cây vú sữa của nhà Mai là những tràng vỗ tay và những tiếng reo mừng kèm theo. Đây là Dung ú, đây là nhỏ Hồng lí lắc, là Trọng ve sầu, là Phương Lãng Tử... Lớp trưởng Bình lôi đầu ra một danh sách dài ngoằng với cả sơ đồ lớp nhàu nát, vừa phồng mang thổi bụi, vừa trợn má gào to lên để điểm danh. Rồi Mai chỉ đạo các cô đi chợ, các chàng cũng bị lôi vào bếp gánh nước, chẻ củi. Một lũ khác đẩy chiếc xuống ba lá ra đồng nước, bảo là đi hái bông súng về nấu canh chua nhưng lại té nước vào nhau kêu chí chèo.

Căn nhà yên tĩnh ở ngoại ô thị xã của Mai rung chuyển vì tiếng cười, vì những lời chọc ghẹo. Hòa thấy lớp mình giống như hồi nào họp mặt ở đây liên hoan “quây” từng bừng, để hôm sau vào lớp nhắc lại còn cười khúc khích trong giờ học. Và cứ nghĩ, hôm nay có lẽ tiếng cười sẽ vang mãi đến khi tàn cuộc họp mặt. Không ngờ, lúc mặt trời đã lặn, sau khi nấu nướng, ăn uống dọn dẹp đã xong, tụ lại ở phòng khách nhà Mai thì cả bọn, không ai hẹn ai, cùng ngồi lặng thinh, trầm tư mặc tưởng.

Bình nói, thật ra để phá tan không khí đang đông cứng lại:

- Tụi mình ai dám thức cho tới sáng nè?

- Để làm chi? - Thay vì trả lời hưởng ứng, Hòa buột miệng hỏi. Bích trả lời thay cho Bình:

- Ý kiến hay! Lâu lắm mới gặp một lần đông đủ thế này, thiếu gì trò vui. Tụi mình ca hát nè, hay là chơi bài quẹt lọ?

Dung ngáp một cái rõ to rồi kéo cái giọng cho nó nhão ra:

- Ôi, mấy bạn bắt Dung thức, mặt Dung nổi mụn xấu lắm!

Khi tiếng cười bạn bè vang lên sau câu pha trò của Dung, Hòa chợt nhận ra mình đang mong lớp vui vẻ biết bao. Và đúng là Dung đã làm cho lớp vui vẻ trở lại.

Miệng Nghiệp “tóc đỏ” độc địa:

- Dung sợ xấu, anh Vọng không thương chứ gì?

Thật tội nghiệp cho Vọng, mặt đỏ lựng vì xấu hổ. Nghiệp đúng là ác thật khi ghép Dung với cái anh chàng hiền nhất lớp mà Hòa nhớ hình như đến cuối năm mười hai mới mở miệng nói vài câu, còn thì cứ ngồi im như củ khoai nơi góc lớp. Hòa còn nhớ mỗi lần bạn bè chọc ghẹo Vọng quá thì Trung hay đứng ra bênh vực. Và như một phản xạ tự nhiên, Hòa nói một câu chừng như không ăn nhập gì với những câu đùa nãy giờ.

- Năm nay mình họp lớp không có Trung!

Rồi lại hồi hận sao mình lại nói một câu không đúng lúc. Lớp đang vui mà Hòa thì lại nhắc một chuyện buồn. Trung mạnh mẽ, có cá tính và hơi ngang tàng. Hòa đồng với mọi người nhưng hình như chỉ thân mỗi Vọng. Vậy mà khi Trung bị bắt thì Vọng không có ở bên cạnh. Thi đại học, Vọng đậu trong khi Trung rớt. Bạn bè bên ngoài rủ rê, Trung đi buồn hàng lậu trên biên giới bị công an bắt, Trung còn bướng bỉnh chống cự. Và kết cục là thế. Màu áo học trò vừa thay ra là màu áo tù đã mặc vào. Hòa nhớ khi cho Vọng hay tin. Vọng khóc.

Đó là lúc trước. Còn bây giờ Vọng chỉ ngồi im, răng cắn vào môi. Nỗi nhớ cũng bị nghiền vào đau đặng. Bỗng Hòa nghe Vọng nói:

- Hè năm nay cũng không có Hiệp!

Hiệp đã đi theo gia đình sang Mỹ định cư. Bạn bè buồn cười thật. Đứa thì thế này, đứa thì thế khác. Ngày trước khi cùng mặc một màu áo trắng, cùng mang một phù hiệu trường, cùng đến lớp học hành vui chơi, có bao giờ ai nghĩ rằng sẽ có ngày đàn chim từ tổ ấm 12A lại tứ tán đến thế. Có cánh chim bay đi thật xa, có cánh chim chao nghiêng trong giông bão rồi lão đảo yếu ớt rơi rớt lại. Chỉ mong bầu trời rồi sẽ xanh. Và những cánh chim ấy rồi sẽ vững chãi trưởng thành tung lên trời rộng. Và dù bay đi thật xa, bao giờ và ở đâu, chúng cũng nhớ về một thời chậm chạp tập bay trong tổ ấm ngày nào.

Lại lớp trưởng, dường như luôn quan tâm một cách sâu sắc không khí lớp, với tay lấy cây đàn ghi-ta xuống, nhỏ nhẹ đề nghị:

- Văn nghệ đi! Bài nào thật “xôm tụ” nghe!

Lời đề nghị được tán thành ngay lập tức. Tuy nhiên, Dung vẫn phản đối nhẹ nhàng:

- Ừ, mấy bồ làm thỉnh hoài là Dung ngủ à!

- Ngủ là gì uống Dung. Cả năm, bạn bè mới họp mặt mà.

Mai nói. Dung cố ý lè nhè nói như giọng người ngái ngủ:

- Vậy thì đừng để ông Trọng ve sầu cất giọng gây mê của ổng lên nghe!

Cả lớp cười ồ lên mặc cho Trọng bị thua 1-0. Mai nhắc:

- Nhớ năm ngoái cắm trại, đến phiên Trọng hát, Dung nó ngáy khò khò.

Rồi căn môi xúc động:

- Ôi, nhanh quá, mới nhớ năm ngoái cắm trại 26-3, tụi mình phá như quỷ. Thời gian qua nhanh ghê gớm thật!

Hòa nhớ, cả lũ cùng quây quần bên đồng lửa nhỏ trong căn lều và nhận ra đêm không dài như người ta vẫn thường nói. Năm nay bạn bè cũ thiếu đi hai người. Còn Hòa không còn là anh học trò mười hai ngây ngô nhút nhát nữa mà đã trở thành một sinh viên sư phạm. Hòa đến với nghề giáo trong khi ai cũng quay lưng với nó. Thực ra lý do thật đơn giản. Hòa chỉ mong bốn năm sau, quay trở lại với ngôi trường của mình dạo nào, chọn đúng cái lớp học 12A năm xưa để bồi hồi đứng trên bục giảng nhìn xuống lớp, chắc là sẽ rất khác cậu học trò ngày nào hồi hộp từng bước lên trả bài, nín thở ngược mắt nhìn lên trần cao, run run ráp từng chữ thành câu. Và chắc là cũng rất khác tiết chủ nhiệm cuối năm, cậu học trò ấy lên lớp hát mà cứ nhìn ra cửa sổ, nơi có cảnh phượng lay hoa lá như đánh nhịp, nhịp không trầm bổng lên xuống mà cứ vầy vầy như một lời chia tay.

Tiếng vỗ tay tán thưởng giọng ca của Oanh - lớp phó văn thể - như nối liền những hoài niệm và thực tại. Cô bạn hát bài “Nỗi nhớ mùa hè” - một bài hát thật ý nghĩa.

Một nỗi nhớ dành cho Trung. Giờ đây, đằng sau cánh cổng trại giam, Trung đang làm gì? Nghĩ về cha đang húng hắng ho trên giường bệnh hay nghĩ về mẹ với chiếc nón lá thâm kim vì mưa nắng? Đàn em nhéo nhóc ngóng anh về. Tất cả òa lên mệnh mông trong nỗi nhớ.

Một nỗi nhớ dành cho Hiệp. Nếu một ngày Hiệp quay trở lại, có lẽ lúc đó tụi Hòa không còn ngây ngô mà chạy rong trên những con phố lá tả đệp vàng nữa. Sự giàu sang có cách chia tình bạn ngày nào không? Hòa chỉ mong tình bạn bè gần bó ngày xưa sẽ sưởi ấm Hiệp những mùa đông ở xứ người và còn lấp lánh một hồi quang của thời quá khứ tuyệt vời mà hần và bạn bè đã sống.

Oanh hát hay quá. Rung động trong Hòa những tình cảm băng khuâng trong những khoảnh khắc nồng nàn của mùa hè. Sau khi hổng thi vào đại học, Oanh ở nhà học may. Cô bạn vẫn đáng yêu và dịu dàng như hồi nào. Đã có lần, Hòa cứ mơ những giấc mơ có tà áo trắng và mái tóc của Oanh. Đang băng khuâng với những tình cảm vừa lạ lẫm vừa xao xuyến ấy thì Hiền tâm sự với Hòa rằng hần rất mến Oanh. Đôi bạn ấy đến với nhau gần hơn. Và thế là Hòa chỉ còn biết buồn bã mà thầm chúc cho bạn mình được hạnh phúc.

Oanh yêu cầu Hiền hát. Thằng con trai so nhẹ dây đàn rồi cất giọng trầm ấm tỏa ra khắp gian phòng. Năm nay, Hiền đã là một sinh viên. Sau khi có kết quả, tình cảm của Oanh và Hiền cũng chòng chênh mặc cảm. Nhưng rồi sóng gió qua đi. Tất cả trở lại bình yên. Bạn bè đã góp phần mang cả hai trở lại nhau.

- Mời thầy giáo hát đi! - Phương đề nghị.

- Phải rồi, lâu lắm không nghe Hòa hát.

Một năm trời, bạn bè mới họp mặt. Hòa muốn hát một cái gì thật vui để gọi lại một thời hồn nhiên, quây phá - cái thời đẹp nhất của đời người. Thế nhưng, bạn tay lại tìm đến những giai điệu buồn thăm thăm - bài "Vĩnh biệt mùa hè".

Đêm vắng, đàn thanh. Hòa say sưa theo dòng nhạc mênh mang. Oanh tựa đầu vào vai Mai, nhắm mắt lại. Hình như vạn vật đều đã ngủ. Ngoại ô chìm trong yên lặng, âm thầm. Đêm đi vào chiều sâu. Cả căn phòng với ngọn đèn vàng ấm áp này cũng đi vào chiều sâu. Ở đó có tiếng hát, có bạn bè, có những hoài niệm ngọt ngào, khó phai. Và hình như, mọi người đang tái tạo lại một thời áo trắng đã đi qua mà không bao giờ quay trở lại.

...Vĩnh biệt tình đầu, tình đầu là cơn giông chợt qua mau, qua mau. Vĩnh biệt tình đầu, tình làm con tim ta đón đau..^[10]

Hòa dạo tiếng đàn tiếc nuối theo sau. Dư âm bài hát bị che lấp bởi những tiếng vỗ tay râm ran. Giọng của Oanh nhỏ nhẹ:

- Hòa hát vẫn buồn như hồi còn đi học.

Hòa chỉ định Mai. Cô bạn mỉm cười giới thiệu một bài hát nước ngoài. Nhà của Mai, ngôi nhà đầy ắp kỷ niệm. Đây là địa điểm 12A họp mặt thường xuyên. Quây phá, đùa giỡn mỗi lần họp lớp liên hoan, tranh luận sôi nổi mỗi khi học nhóm, bộc bạch ước mơ lúc hàn huyên tâm sự.

Bạn bè, đứa nào cũng đáng yêu. Đứa nào cũng có những ước mơ giản dị và chân thành. Ra trường, có người đạt thành, cũng có những ước mơ tan vỡ. Nhưng rồi mỗi người cũng vào những vị trí của mình trong cuộc đời lắm phong phú và cũng nhiều phức tạp này. Chỉ mong dù thời gian có xô đẩy đi đâu thì cũng có một lúc nào đó trong cuộc đời, mọi người vẫn nhớ lại những gì tươi đẹp mà mình đã từng có. Để sống đẹp hơn.

Mùa hè năm ngoái. Mùa hè cuối cùng. Hòa và bạn bè đã có một thời gian như thế. 12A với 25 thành viên, lúc nào cũng bên nhau. Học hành vui chơi ba năm liền cùng một lớp. Còn nhớ, năm 11, nhà trường biên chế lại lớp học. May mắn sao, cả lớp đều khá giỏi nên được giữ như cũ làm lớp “chọn” của trường. Cả bọn vui mừng không thể tả. Mai thu tiền liên hoan. Huệ mang theo máy ảnh và khùng điên chạy vòng vèo thị xã giữa trời trưa nắng chụp hình trước khi về nhà Mai ăn bún riêu cua. Cả lớp không phụ lòng nhà trường và thầy cô. Kết quả tốt nghiệp thật mỹ mãn. Trong đó, hai phần ba đổ vào đại học. Lại tụ tập và ăn uống đến thích.

Rồi tháng chín vừa qua. Cả bọn có mặt đầy đủ ở bến xe đưa tiễn Hiệp đi thành phố để bay sang Mỹ. Hòa nhớ, hôm ấy, Hiệp ngẩn ngơ rồi hoảng hốt nhìn mọi người. Hắn ôm lấy từng thằng bạn trai, nắm chặt lấy từng cô bạn gái. Quây tưng bừng như Dung mà lúc bấy giờ nước mắt nước mũi chảy tèm lem cả mặt. Vậy mà Mai không khóc. Cô bạn mang theo một bó hoa khô nho nhỏ để tặng bạn mình. Hiệp xúc động ôm hoa vào lòng. Cả lớp, dạo đi học hay ghép đôi hai người bởi cả hai người đều hiền lành và học giỏi. Rồi Hiệp nặng nề như cố gắng vội vã bước lên xe. Bạn bè vậy mãi cho đến khi làn khói xe để lại đã tan loãng vào không khí. Vậy mà hôm Trung bị đưa đi trại giam, không ai hay biết. Hòa nhớ Trung đến nao lòng và bạn bè ngoéo chặt tay nhau sẽ ở bên cạnh Trung dù thế nào đi nữa. Hòa muốn Trung hãy tin vào điều đó.

Có tiếng gà eo óc gáy. Thời gian rón rén đi qua lúc nào không hay. Hòa nghe một mùi đất ẩm quen thuộc sau những cơn mưa mùa hè - và đắm chìm trong một nỗi nhớ của một buổi sáng mùa hè sắp đến. Buồn vui của cuộc đời cũng là màu sắc tô điểm cho ngày tháng này. Năm nay lớp cũ vắng hai người. Năm sau rồi sẽ vắng ai? Hòa không biết và cũng không muốn biết. Giờ đây Hòa chỉ nhìn những gương mặt thân quen với ánh mắt sâu vủa một đêm trắng, nhìn những nụ cười còn sót lại của một thời hồn nhiên và suy tư về một ngã rẽ của một con đường mới mở ra phía trước.

Bỗng nhiên, Hòa muốn trở lại đêm qua biết bao. Trở lại cái đêm mùa hè đầu tiên sau một năm xa cách, bạn bè họp mặt. Và trở lại với những kỷ niệm mà Hòa biết rằng mình sẽ không thể nào quên....

T. T. C

HOA CỦA NẮNG

Đoàn Phương Huyền

Xe rời thành phố lúc trời chập choạng tranh tối tranh sáng. Lẽ ra không cần phải đi lúc này vì từ đây lên Đà Lạt chỉ chừng ba trăm cây số, xe chạy chỉ mấy tiếng đồng hồ là tới. Nhưng tôi lại thích đi cho thật sớm để ngắm cảnh sương mù. Tôi còn nhớ hồi Phong ở trên đó viết thư về kể: “Sương mù trên núi thật tuyệt, nó trong suốt, trôi bồng bềnh trên những ngọn cây”. Phong bảo: “Phương lên đi, Phương phải nhìn tận mắt mới thấy nó tuyệt như thế nào”.

Hồi đó cách đây đã hai năm rồi. Tôi nhớ tôi hứa là sẽ lên để nhìn tận mắt những gì Phong kể. Phong còn dặn: “Phương đi nhớ mang theo áo ấm vì ở trên này đi giữa trời đầy nắng vẫn thấy cái lạnh len vào tận ruột gan đấy”. Đó cũng là lá thư cuối cùng Phong viết cho tôi khi còn ở Đà Lạt. Bây giờ Phong đã xa nơi ấy, xa xôi cả mấy ngàn cây số. Phong đang ở một xứ sở xa xôi nào đó, có lẽ cái lạnh còn len vào tận đáy lòng.

Trời sáng hẳn. Xe đang đi vào cuối địa phận của tỉnh Đồng Nai. Ở đây, đồi núi tiếp nối, những vườn cây ăn trái chen chúc nhau. Tôi thích thú dõi mắt ra xa. Cả một vùng đồi núi bạt ngàn, xanh thẳm. Tôi vừa yêu biển lại vừa yêu núi. Có lẽ cuộc sống nơi phố xá ồn ào đã làm cho tôi cảm thấy mệt mỏi. Bạn bè tôi hay chọc: “Dân văn mà, khác người vậy đó!”. Tôi cũng nghĩ mình khác người thật.

Nắng nhảy nhót trên những con đường rải nhựa bóng loáng, nắng đùa giỡn trên các tán lá cây, nắng nghiêng nghiêng ngoài cửa kính xe. Tôi đẩy cửa thò tay hứng những hạt nắng li ti thấy tay mình ấm ấm. Bỗng giọng bác tài vang lên:

- Cô kia điên à? Không muốn què thì cất tay vào.

Tôi chưng hửng lần một chút xót xa như thấy mình bị xúc phạm. Tôi vẫn hay tự hỏi: “Tại sao người ta không thể nói với nhau một cách dễ chịu hơn?”. Linh - bạn tôi - cười nói:

- Ai bảo Phương đa cảm quá, nghĩ ngợi làm gì cho mệt óc. Người dung mà làm sao người ta hiểu được.

Biết vậy nhưng có lúc ảm ức lắm. Tôi kéo lại cánh cửa, chỉ để he hé cho gió vào đỡ ngột ngạt. Cũng may lần này tôi đi không bị say xe, nếu không thì cực lắm. Ở nhà chắc là mẹ lo lắm dù lúc đi mẹ đã chuẩn bị cho tôi mọi thứ, dặn dò từng ly từng tí như tôi còn bé lắm vậy. Mà có bậc làm cha làm mẹ nào chẳng thế, chẳng lo cho con cái chứ. Họ muốn cho con mình lớn khôn nhưng lại không muốn con mình thoát ra khỏi vòng tay của mình....

Nắng đẹp quá! Nắng vàng dịu trái mành mông khắp cả cánh rừng bạt ngàn vô tận. Chợt nhớ đến loài hoa mà người ta vẫn hay nhắc đến trong văn chương, tôi nghĩ không biết màu vàng của hoa dã quỳ có đẹp như màu nắng không hay là đẹp hơn. Tiếc là mùa này hoa dã quỳ không nở, nếu không, tôi đã được thấy. Nắng thế này, lên trên đó lại trưa mất rồi thì làm gì có sương mù nhỉ? Tự dưng tôi thấy buồn buồn. Tôi tựa đầu vào thành ghế mệt mỏi rồi ngủ thiếp đi lúc nào không biết.

Xe lắc lư như đang đi vào một đoạn đường xấu. Tôi choàng tỉnh vì cái lạnh như cắt vào da thịt mình. Tôi mở mắt, chợt nhận ra tất cả mọi người trong xe đã khoác thêm áo ấm. Cái áo mỏng manh của tôi co sát lại, bám chặt vào da vì hơi lạnh. Tôi thấy tiếc vì lúc sáng đã cố giấu mẹ bỏ lại chiếc áo khoác ở nhà. Bây giờ lạnh mới biết sự lo lắng của mẹ là không bao giờ thừa cả. Tôi ngồi co lại, ôm chặt lấy cái ba lô nhỏ cho có tý hơi ấm. Lạnh ghê thật. Ở Sài Gòn có khi nào lạnh như thế này đâu. Mấy người trong xe nhìn tôi ái ngại. Tôi cố lờ đi một cách bình thản để không ai tỏ vẻ thương hại mình. Nhưng vốn dĩ tôi không quen chịu lạnh nên một lát sau, người tôi run lên, mặt tái đi, hai hàm răng va đập vào nhau lập cập. Đang hốt hoảng không biết làm thế nào thì bỗng nhiên, có một người khoác lên vai tôi chiếc áo. Ngỡ ngàng, tôi toan né ra thì người ấy giữ chặt vai tôi lại và nói:

- Bạn khoác tạm nó đi, nếu không bạn sẽ chết cóng đó.

- Nhưng... bạn thì sao?

- Mình quen rồi nên không thấy lạnh.

- Bạn là người Đà Lạt à?

- Ừ! Mình đưa đưa em họ về Sài Gòn nên mới có cái áo này.

Vỹ giới thiệu tên rồi ngồi xuống bên cạnh tôi. Lúc đó, trên người Vỹ chỉ mặc mỗi chiếc áo lá mỏng manh, vậy mà nhìn chẳng có vẻ gì là lạnh cả. Tôi rất lấy làm khâm phục. Trò chuyện qua lại một hồi, chúng tôi cảm thấy rất thoải mái. Vỹ bảo Vỹ đưa em học về Sài Gòn. Hồi mới nghỉ hè, nó lên chơi, nó bảo nó sẽ ở lại cho đến hết hè mới về, thế mà vừa lên được mấy hôm cứ khóc lóc mãi. Nó bảo Đà Lạt vừa buồn vừa lạnh, chịu không nổi. Cả nhà Vỹ giữ mãi không được nên Vỹ phải đưa về. Đang nói chuyện, bỗng Vỹ hỏi:

- À! Mà Lan lên đây thăm ai?

- Lan

Tôi không biết trả lời như thế nào. Chẳng lẽ lại nói rằng... Vỹ sẽ không hiểu hoặc sẽ ngạc nhiên lắm. Có ai hiểu đâu, ngay cả chị hai lúc nghe tôi bảo sẽ đi Đà Lạt, chị trở mặt nhìn tôi nói: "Mày điên à, trên đó có gì vui đâu, hay là mày..." Chị bỏ lửng câu nói một cách đầy nghi ngờ. Tôi rất buồn nhưng không nói gì. Mẹ thông cảm với tôi: "Thôi kệ em nó, nó thích thì để nó đi cho đỡ căng thẳng một chút, khí hậu trên đó sẽ tốt cho sức khỏe". Tôi lại nghĩ nếu tôi nói với Vỹ là tôi đi du lịch, chưa chắc Vỹ sẽ tin vì chẳng có ai đi du lịch một mình như tôi, trên người lại chẳng có lấy cái áo khoác, hành lý chỉ vồn vện trong cái ba lô nhỏ. Thấy tôi cứ thừ ra không nói, Vỹ lại hỏi:

- Lan sao vậy? Có lạnh nữa không?

- À không, Lan chỉ hơi nhức đầu thôi.

Thấy vậy Vỹ cũng bỏ qua câu hỏi lúc nãy và chỉ cho tôi những mảng sương mù trôi bồng bềnh thật đẹp. Vỹ nói về những nơi du lịch nhỏ dọc đường, kể về những khu rừng thông bạt ngàn. Vỹ lại nói:

- Nếu Lan không chê, vào thành phố, Vỹ sẽ dẫn Lan đi chơi. Biết đâu Lan sẽ chẳng yêu xứ lạnh này.

- Lan không chịu được lạnh, Vỹ thấy rồi đấy.

- Rồi Lan sẽ quen thôi.

Chúng tôi mãi nói chuyện nên xe vào thành phố lúc nào không biết. Vỹ hỏi tôi về đâu, tôi bảo chờ bạn ra đón. Tôi nói như vậy vì lúc đó chưa biết về đâu. Vỹ bảo:

- Vậy thì Lan cầm địa chỉ của Vỹ, nếu rảnh thì ghé chỗ Vỹ chơi, Vỹ xin được làm hướng dẫn viên cho Lan.

Tôi trả lại cái áo nhưng Vỹ không nhận:

- Thôi Lan cứ mặc đi, không thì mang tiếng dân ở đây không biết quý khách, khi nào gặp đưa lại cho Vỹ cũng không sao.

Tôi rất ngại khi cầm đồ của người khác nhưng lúc này thì đành phải vậy thôi.

- Cám ơn Vỹ.

Bóng Vỹ đã mất hút, tôi vẫn đứng nhìn theo rồi chợt nghĩ không biết mình sẽ đi đâu. Tôi nhớ lại địa chỉ hay gửi thư cho Phong là đồi Trà nên tự nhủ hay mình cứ đến đó xem sao. Nghĩ vậy tôi liền bắt xe về đồi Trà. Tôi chẳng khó khăn mấy khi kiếm một phòng trọ bình dân. Chủ nhà cho biết chỗ này vẫn cho sinh viên thuê, nay họ về cả nên chỉ cho thuê tạm đêm bữa nửa tháng.

Tôi rất ưng ý phòng trọ này. Ở đây yên tĩnh và chủ nhà có vẻ dễ chịu, sinh hoạt thoải mái. Vả lại, buổi sáng thức dậy, nhìn qua bên kia đồi, cảnh vật trông giống như một bức tranh. Tiếng gà gáy lạ lẫm nhưng lại có gì đó rất quen thuộc khiến tôi thấy vui vui. Song tôi lại nghĩ chẳng biết mình sẽ ở lại đây được bao lâu trong không khí lạnh lẽo như thế nào. Chợt nghĩ đến Vỹ, tôi thò tay vào túi áo khoác lấy ra mảnh giấy ghi địa chỉ của Vỹ. Tôi nghĩ trước khi về nên đến từ biệt và trả lại chiếc áo cho Vỹ.

Tôi tìm đường ra Hồ Xuân Hương, nơi mà người ta ca ngợi rất nhiều. Tôi đi bộ, phải leo mấy lần dốc mới tới nơi. Một bờ hơi tai nhưng nghỉ ngơi một lát, tôi lại thấy khỏe ra. Chợt nghĩ, giá như ở Sài Gòn có một chỗ nào đó có vài con dốc cho những người béo mỗi sáng leo lên tụt xuống vài chục lần, chắc là sẽ hiệu quả lắm lắm.

Cảnh Hồ Xuân Hương thơ mộng hiện ra trước mắt tôi. Phải công nhận là đẹp nhưng không được như người ta vẫn tô điểm và thêu dệt cho nó. Có lẽ nó hấp dẫn một phần cũng do được tạo nên bởi thời tiết đặc biệt và địa hình trùng điệp bốn bên. Tôi lang thang quanh hồ, cố hình dung ra những nơi mà Phong đã kể. Chỗ này có lẽ Phong đã đi qua, chỗ kia biết đâu Phong đã từng ngồi viết thư cho tôi... Cứ thế tôi đến cả đồi Cù, hồ Than Thở, đồi Thông chỗ nào Phong đã tả, tôi đều đến. Tưởng như mọi thứ vẫn như lúc Phong ở đây, thân thuộc với tôi lạ lùng. Đến mỗi nơi, hình ảnh Phong trong tôi đều nguyên vẹn nhưng day dứt thì vui dần đi. Mọi thứ cứ qua đi, qua đi như làn gió. Lòng tôi bình yên lạ lùng. Tôi nghĩ những điều Linh nói là đúng. Linh đã khuyên tôi đến đây một lần cho

thỏa mãn rồi mọi thứ tự nó sẽ tan đi. Đó là quy luật của cuộc sống. Kỷ niệm dù có sâu sắc đến bao nhiêu thì cũng là kỷ niệm, nó không thể tồn tại song song với hiện tại. Để có một hiện tại bình yên và tốt đẹp đôi khi người ta vẫn phải quên.

Vậy là tôi có thể trở về thành phố thật bình thản và mang theo một kỷ niệm thật đẹp và bình yên.

Hôm cuối cùng ở Đà Lạt, tôi đi chợ. Người ta bảo chợ Đà Lạt rất đẹp và lại nhiều đồ lưu niệm. Thế mà từ hôm lên đây, tôi chưa hề đặt chân đến.

Lời đồn quả không sai. Chợ nằm dưới thung lũng vừa lạ, vừa kỳ ảo. Những con đường dẫn vào các gian hàng chằng chịt nhưng trong đó hàng hóa được bài trí rất đẹp mắt. Tôi đi lòng vòng, rồi chẳng biết mình đã đi qua những đâu. Thế rồi tôi lọt ngay vào khu bán hoa. Tôi bị lóa mắt vì muôn vạn sắc hoa. Tôi đi hết lượt hỏi tìm mua hoa thạch thảo. Nó cũng là một kỷ niệm đẹp, kỷ niệm sinh nhật lần thứ mười chín. Lần đó, Phong đã gửi tặng tôi một chậu thạch thảo đủ màu. Tôi tìm mãi nhưng không thấy. Cô bán hàng ở cuối chợ cười, bảo:

- Cháu tìm thạch thảo bây giờ khó lắm, có khi chẳng còn nữa.

- Tại sao hả cô?

- Thạch thảo vừa khó trồng, lại không có mùi thơm. Với lại thiếu gì những loài hoa yêu kiều, sao cháu không chọn? Ngày nay, người ta không còn chuộng thạch thảo như trước nữa.

Thì ra là vậy. Một loài hoa cũng có lúc thịnh lúc suy. Sở thích con người luôn thay đổi. Chẳng trách người ta sống vội vội với cả chính mình. Tôi cảm ơn cô bán hàng. Chợt nghe có tiếng người gọi:

- Lan, có phải Lan không?

Tôi quay lại, nhận ra Vỹ trong bộ đồ thể thao trông khác hẳn hôm tôi gặp trên đường đi.

- Vỹ cứ tưởng Lan về rồi mà quên Vỹ. Lan đi mua hoa hả?

- Nhà Vỹ bán hoa à? Ờ, mà hôm nay Lan không mang áo trả Vỹ. Thôi để lúc khác Lan sẽ trả lại.

- Lan lại thế nữa, vậy là Lan không định ghé thăm Vỹ? - Giọng Vỹ có vẻ trách móc - Lan tìm thạch thảo hả? Hoa thạch thảo bây giờ hiếm lắm. Vỹ sẽ tặng Lan một chậu hoa khác, cũng không kém thạch thảo đâu mà nó

còn chịu được nắng Sài Gòn nữa đấy.

- Đây là hoa gì?

Hoa cẩm nhung, không đến nỗi phải không nào? Xem như đây là món quà làm quen của Vỹ. Lan đã định khi nào về Sài Gòn chưa?

- Lan sẽ về vào ngày mai.

- Vậy là Lan không cho Vỹ thực hiện lời hứa của mình? Nếu thế, cho Vỹ được tiễn Lan?

- Không, Lan sợ phải mang theo cái lạnh về Sài Gòn lắm. Hơn nữa Lan không thích cảnh đưa tiễn.

- Có nghĩa là Lan không xem Vỹ là một người bạn!

- Không! Vỹ là một người bạn, một người bạn của xứ lạnh. Có lẽ Lan có duyên với nơi đây và sẽ còn trở lại nữa Vỹ ạ. Đà Lạt đã đem đến cho Lan một tình bạn mới, Lan trân trọng nó.

- Lan sẽ viết thư chứ?

- Ừ! Lan sẽ viết, vì Lan còn nợ Vỹ và nợ mảnh đất này.

Mưa lất phất bay nhòa ngoài cửa kính. Lan lại đem theo những hạt nắng ấm áp về Sài Gòn, trả lại cho Đà Lạt làn hơi se lạnh. Tự dưng, Lan thấy trong lòng rộn lên niềm vui nho nhỏ khi nhìn vào những bông cẩm nhung vừa hé nở...

Đ. P. H

HUYẾT YẾN

Trần Thu Hằng

Vào buổi sáng tháng sáu nắng sớm, một nhóm sinh viên thuê xuồng máy rời bờ biển Quảng Nam ra thăm cù lao Chàm. Họ có năm người, người có gương mặt xương xẩu khắc khổ là Hữu, vừa tốt nghiệp y khoa. Anh có vẻ mặt buồn, hằn đầy những vất vả lo toan của bảy năm học hành. Mặc dù có người yêu kề bên, anh vẫn không có vẻ quá vui như những

trường hợp tương tự. Lâm, Cúc và Lực là bạn thuở nhỏ của anh, tuy thường bất đồng ý kiến song họ vẫn cùng nhau về thăm quê sau kỳ thi tốt nghiệp. Trong nhóm bạn, chỉ mỗi mình Hữu may mắn lấy được mảnh bằng đại học. Lâm có vẻ đau khổ. Cúc ngấm ngấm giận dỗi. Còn Lực vô tâm, bất cần, ngồi bên cạnh ông chủ xưởng, huýt sáo một bài nhạc Tàu...

Bầu trời màu lục chen hồng rạng rỡ, tỏa từ những cụm mây buổi sáng chưa tan. Biển đang ở trước mặt mọi người, trầm tư và kiêu hãnh, bát ngát cuốn bức màn ánh sáng rực hồng. Gió dạt vi vu đùa trên những mái tóc xanh tươi trẻ.

- Anh Hữu! Biển quê anh đẹp quá!

Cô gái cuống quýt vuốt lại mái tóc dài và trầm trở lên tiếng. Hữu quay lại, mỉm cười. Lồng ngực anh vỡ ra tiếng thở lớn, biển hết như những giấc mơ của anh suốt bảy năm ròng. Đôi mắt đẹp của Nga ràn rụa nước mắt, vì chưa quen gió biển. Chính anh cũng muốn rơi nước mắt.

- Em có thích không?

Hữu ướm hỏi, tim anh lo lắng, anh sẽ hành nghề bác sĩ, sẽ cưới Nga, sẽ sống trong một ngôi biệt thự ở Sài Gòn. Anh luôn tin rằng Nga không thích bất cứ nơi nào ngoài nơi sinh sống ấy. Hoặc giả Sidney, Paris....? Nếu anh nghe lời cha mẹ Nga làm hồ sơ nghiên cứu sinh...

- Em thích lắm! - Nga cột chặt mớ tóc vào chiếc khăn tay - Mai này mình sẽ về đây sống nghe anh.

- Anh luôn ước được sống ở quê mình. Em thấy đấy, quê anh chỉ có biển và cát trắng, nhưng trong tương lai, nó sẽ không còn là miền đất khổ như trước nữa....

Trong khi Hữu và Nga chột vui lên, rạng rỡ nói cười thì Cúc quay lại nhìn có vẻ ganh tị.

Lực ở mũi xưởng, hất mặt bảo:

- Cô cậu mơ mộng quá đấy. Nếu như có thể sống ở quê thì bọn mình đâu phải chống mộng làm việc suốt sáu bảy năm trời ở nơi “đất khách quê người”?

Lâm bắt lửa hút thuốc mãi mà không được, rúc đầu vào đám giỏ sách. Cúc khinh khỉnh nhìn. Ông lái xưởng ghì tay lái ngoái lại:

- Máy cô cậu ở thành phố mới về phải không? Học ở trường nào?

Nga tươi cười trả lời:

- Dạ, trường Y ạ.

- Đã tốt nghiệp ra trường chưa?

- Dạ, rồi ạ.

Làn da của cô gái ửng hồng lên vì gió biển nồng mặt và nắng sớm. Nước ràn rạt chia ra từ mũi xuống, bắn lên những tia cầu vồng tuyệt đẹp.

- Con tôi cũng học ở trong thành phố, hai năm rồi. Nó học cái trường kỹ thuật gì đó mà chẳng thấy nó về.... Lạy trời cho nó thành người....Tui chỉ có một mình nó...Anh chị nó...

Ông nhìn đăm đăm ra khơi xa, lạc cả tay lái.

Ra giữa biển, Hữu hoạt bát hẳn lên. Gương mặt nhuộm màu sắc thì thành biển mất, cả nước da xanh cũng chuyển sắc hồng hào rần rởi. Anh dỗi mắt khắp nơi như để tìm lại một hình ảnh tuổi thơ đang ẩn giấu đâu đó giữa không gian bát ngát không cùng này. Lực cũng thế, ưỡn ngực lên để hít thở không khí mặn mòi của biển. Chỉ có Lâm là lặng lẽ. Trời tháng sáu không gợn chút mây, nắng lên cao lồng lộng. Lời réo gọi khôn nguôi của biển ghi lên trán Hữu những vết hằn kỳ lạ, trước đây chưa từng có. Núi Ngũ Hành đã khuất, biển bây giờ thiếu cái gì đó, chênh vênh.

- Anh! - Nga ngả đầu lên vai Hữu, nũng nịu.

- Em mệt rồi à?

Hữu cố nhích lại gần, mở cái dù hoa lên che nắng. Mặc dù anh biết vậy rất chướng mắt bạn bè. Kể cả Cúc yêu Lâm từ ngày còn nhỏ cũng không dám làm thế.

Nắng gắt lên, mặt biển nóng bừng. Chiếc áo đỏ của Nga như ngọn lửa phập phồng trong gió biển. Biển đang yên lặng, ngút xanh như một khối ngọc bích. Chỉ một vài tháng nữa, bão mưa trút xuống, biển không còn trong như thế. Cha anh sẽ xếp lưới vì căn bệnh thấp khớp hành hạ. Đang để tâm trí bay lượn trong cảm xúc, bỗng Hữu rơi vào trạng thái bất an. Hồng, em gái út của anh vừa mới lấy chồng, một người dân xứ bể. Anh đã không về dự đám cưới của em. Có lẽ mùa này, cô em ở nhà một mình, vì làng chài còn phải ra khơi những lần chót. Nga trong vòng tay anh không hề biết được điều ấy. Lực lơ đãng ném đầu lộc ra xa, khơi đúng tâm trạng của anh.

- Phải chi mày đừng gả em mày sớm, bây giờ tao về làm ngư ông có phải hay hơn không?

- Thằng Chí Phèo! - Lâm mắng bạn, mặt tươi lên một chút.

- Cù lao kia rồi! - Hữu reo - Nga à, nơi này anh cũng chỉ ra được có mấy lần thôi. Cù lao này nổi tiếng nhất là yến xào.

Những cột đá hiện lên lấp lánh trong nắng trưa. Mưa gió không biết bao nhiêu năm chưa mài mòn được những góc cạnh của chúng. Chúng cắt lên trên nền trời sắc nhọn. Rất nhiều xuồng đang đậu, thon dài và quen thuộc như thể nằm chờ anh từ lâu lắm.

- Cái gì kia, anh Hữu?

Chợt Nga chỉ lên cao. Một con chim nhỏ như vừa bay tách khỏi mặt trời, chao cánh bên cạnh cột đá cao.

- Chim yến đấy, Nga ạ. Nó thường làm tổ trên những hốc đá cao.

- Lúc này chỉ còn huyết yến thôi! - Lực buột miệng nói.

- Huyết yến? Đó là cái gì thế anh?

- Là thứ tổ làm đến lần thứ ba, chim yến mẹ phải rút máu trong cổ họng của mình để xây tổ.

- Mùa ấy, mày gỡ cả ba đợt tổ yến. Hết mùa yến thì mẹ mày cũng... - Lâm nói nhỏ

Mặt Nga biến sắc:

- Cái gì, anh cũng đi gỡ tổ?

Hữu không đáp, mặt anh lạnh đi. Nhưng Lực thì phì cười.

- Ôi, bà Nga! Nói cho bà hay, ông Hữu nhà bà nuôi mẹ bằng những cái tổ bằng nắm tay ấy đấy. Hồi đó tôi có theo ông, nhưng không dám nhìn, chứ đừng bảo tôi....

- Nhưng mà làm sao lấy được?

- Leo, leo... - Lực nhún vai.

- Có thật không anh?

Hữu nhẹ gật đầu. Anh chưa hề kể cho Nga nghe ngày mẹ anh mắc bệnh ung thư, anh đã lén cha theo những người gõ tổ yến đi khắp các hòn đảo, tìm yến kiếm tiền. Đến bây giờ, cha anh cũng còn chưa biết chuyện. Chỉ có Lực, Lâm, Cúc là những đứa bạn thân nhất thường van xin, can ngăn và hăm dọa anh.

- Khi ấy, mùa mưa đến... - Cúc mở miệng nói câu đầu tiên kể từ lúc rời bờ biển.

Cả Lâm và Hữu cùng cúi đầu. Song anh vẫn nhận ra những đốm bạc như sao bám trên vách đá hiểm trở, nhắc lại những giấc mơ, nhắc lại khát vọng lên cao và ngự trị đại dương.

- Trời, anh liều quá đi! - Nga kêu lên.

- Anh có sao đâu nè... - Hữu bất giác nói bằng giọng Quảng Ngãi đặc sệt.

- Em sẽ không bao giờ cho anh làm như “rúra” nữa, nghe chưa? - Cô mủm mĩm cười.

Lực vẫn còn ở trong dòng hồi tưởng:

- Hồi đó đứa nào cũng nói Trời phạt mày, nhưng bây giờ tao mới hiểu ông Trời rất công bằng, ông biếu mẹ mày chết thay cho mày. Chớ bóc tổ yến như vậy là cũng ác lắm chứ đâu phải giỡn....

- Thôi đi mày!

Lâm gạt đi khi thấy Nga rơm rớm nước mắt. Tay cô bám chặt bàn tay Cúc vì xúc động.

Xuồng cặp vào bờ. Ông lái lên tiếng gọi, cả bọn mới lục đục dẫn nhau đi. Lâm cầm cây đàn, Lực khoác vào cổ chiếc máy ảnh. Cúc và Nga bày thức ăn ra. Tất cả không tắm biển như đã định trước. Cúc và Lâm tiếp tục nói chuyện về tương lai chung, ai cũng khư khư giữ bộ mặt đưa đám của mình làm cả bọn mất hứng. Bốn giờ chiều, cả bọn cũng không vào đền Cá Ông Voi để chụp hình mà kéo nhau về.

Lúc về, xuồng theo hướng Đông Bắc cho tiện, tất cả sẽ về nhà Cúc. Sáng mai Hữu mượn xe máy của Lâm đưa Nga về nhà mình. Cả hai sẽ chẳng ở lâu, vì bốn ngày nữa Hữu phải về trường nhận bằng tốt nghiệp.

Chân trời đỏ ối, chiếc áo của Nga dẫm mồ hôi, Hữu quạt cho Nga, còn

Lâm và Cúc thì không thèm nhìn mặt nhau nữa.

Có một khối đá sừng sững ngay chân cù lao, nhìn như một hang động nhuộm nắng chiều hồng tươi. Trên đó có một hàng cây mới tinh áp sát như những cái thang ghép lại. Lực nhóm người, ồ à vì ngạc nhiên.

- Có mấy tổ huyết yến kia. Sao không thấy ai hết vậy?

- Đúng rồi, huyết yến! - Hữu cũng nhóm dậy, mắt lom lom nhìn lên. Ông lái nói:

- Chắc chỗ này khó gỡ, người ta mới bỏ.....

Hữu liền nói:

- Đâu, bác cập vào đi....

- Mày định làm cái quái gì vậy? - Lâm quát lên.

- Tao muốn thử.

Bất chấp tất cả khuyên ngăn, Hữu nhảy lên bờ đá. Đã bảy năm trời anh mới về đất Quảng. Trong anh một nửa vẫn là tuổi thơ trên những giàn cây cao chót vót. Nhìn thấy rất cao, rất xa miền đất nắng gió thân yêu.

Hữu đã leo lên chừng năm mét, thoăn thoắt như con sóc rừng. Anh ngoảnh nhìn xuống, giàn cây kêu rắc rắc dưới chân anh. Nga nước mắt lưng tròng khoa chân khoa tay ầm ĩ. Còn mấy đứa bạn tái ngắt, câm lặng nhìn anh. Họ biết tính anh rất rõ, kể từ cái ngày bé xiu, kể từ lần đầu tiên anh bám lên những cây sào sài chết người ấy.

Anh leo lên qua nhánh thứ nhất của khối đá. Tiếng gió xé bên tai anh.

- Mẹ... mẹ....

Anh bật kêu lên, tựa hẳn người vào giàn cây, vung tay quá đầu mà kêu lên.

- Mẹ... - Giọng anh sung sướng tự hào.

Chim yến không vào làm tổ tháng sáu.

T. T. H

MÂY BỒNG BỀNH TRÔI CAO

Tú Trinh

Theo sách Giáo dục công dân lớp 11 thì tình yêu là... Không biết là gì nữa, quá trời định nghĩa phức tạp luôn! Đọc đi đọc lại hai ba lần, gấp sách lại rồi mà Thư vẫn còn ngẩn ngơ.

Mới đầu mùa hè, Thư đã lon ton đi mua bộ sách giáo khoa chuẩn bị năm học mới, Thư vốn có tính lo xa và cẩn thận mà. Nhưng... còn một lý do đặc biệt nữa để Thư mua sách sớm như vậy, Thư muốn xem bài hai mươi mốt sách công dân nói gì mà mấy anh chị lớp trên quảng cáo rầm rộ với mấy đứa lớp dưới. Thì ra là... tình yêu - chuyện muôn thuở hấp dẫn của mọi lứa tuổi, đặc biệt là lứa tuổi học trò lại càng nóng bỏng. Thư cũng thấy thích thích, đọc rồi thì thấy hay hay dù Thư chắc chắn mình không hiểu hết những gì sách viết. Phải chỉ có một đứa bạn thân cũng tò mò như Thư nhỉ! Có người để nói và nghe về đề tài này chắc là rất thú vị. Thú vị như chuyện từ lâu lắm rồi, trong lòng Thư có một đám mây, đám mây này ương bướng cứ ở lì trong tâm trí Thư mà không chịu bay đi.

oOo

Đang mơ màng ngủ, chợt Thư bị lay lay, lắc lắc. Trời ơi, ai mà mạnh tay quá vậy?

- Dậy, tui có cái này hay lắm cho bà xem nè!

Nói rồi, Minh ngại ngần chìa cuốn sách ra. Sách *Giáo dục công dân* lớp 11. Chết rồi, đúng tim đen của Thư rồi. Sao hắn tài vậy ta? Hay là hắn cũng nghe xì xồ bàn tán từ các anh chị lớp trên? A, hay là trong lòng hắn cũng có một đám mây mơ hồ nào đó, như Thư...

- Tỉnh! Tỉnh! Làm gì mà ngồi thừ ra vậy, cô nương?

- Ông làm gì mà trầm trọng vậy? Phá giấc ngủ của tui...

Đến lượt Minh ngồi thừ ra, có vẻ nghĩ ngợi, có vẻ gì đó dăm chiêu lắm. Cứ để mặc hắn ngồi đấy, Thư xuống nhà sau rửa mặt rồi cột tóc tai gọn gàng, quay vào vẫn thấy hiện trường... không đổi. Thư cầm quyển sách lên, cười mím mím. Trong đầu thầm “phục” bạn mình quá xá, hắn biết Thư đang nghĩ gì à? Cùng lúc lại chửi rửa hắn “ghê” quá, con trai gì mà... Lật đúng bài hai mươi mốt, chữ TÌNH YÊU tựa bài đã được tô sáng bằng viết highlight màu cam chói lọi, Thư bật cười thành tiếng rồi chuyển sang cười ha ha, rung rinh cả đôi vai. Minh xụ mặt xuống, nói giận dỗi:

- Ê, không được chọc quē tui à nha!

- Nè, ông khai mau đi, sao ông quan tâm đến vụ “tình iêu” này quá vậy? Trước đây ông có quan tâm đến môn này đâu? - Thư sửa giọng thành chữ “iêu” chọc ghẹo Minh. Hấn vẫn im lặng.

- Tui thân với ông từ hồi đi mẫu giáo tới giờ, chọc ghẹo ông chi? Ông thích cô bé nào rồi à, nói đi tui làm... quân sư cho! - Thư hạ thấp giọng ra vẻ rất chân thành và nghiêm trọng.

Không ngờ Minh cũng hạ thấp giọng rồi bắt đầu kể về “đám mây” trong lòng hấn. Ra là hấn đã để ý cô nàng đang học cùng lớp đàn guitar. Rằng hấn tập luyện rất chăm chỉ, nhưng cả năm nay hấn vẫn không “qua mắt” được cô nàng đó. Tự ái con trai nổi lên, thầy dạy mỗi ngày phải ôm đàn hai tiếng đồng hồ thì hấn ôm đàn gảy từng tưng hơn ba tiếng, cuối cùng hấn cũng toại nguyện, sức học của hấn giờ đã ngang và nhỉnh hơn cô nàng đôi chút. Chuyện đời đơn giản thế thì... trưa nay Thư đâu có mất ngủ và hết hồn vì cứ tưởng mình bị lộ tim đen. Từ đối thủ, chuyển thành nhu cầu “đối thoại”. Nhưng... bó tay, cô nàng rất ít nói trong giờ học, chỉ cầm cúi ghi bài và đàn, hết giờ học thì có người đưa đón. Hôm rày Minh xao xuyến lắm rồi, chẳng biết từ bao giờ, tay lướt trên dây đàn, mắt nhìn khuôn nhạc mà tim và óc thì bị một “đám mây” che phủ: cái dáng ngồi ôm đàn guitar rất lạ của Vân - tên cô nàng, lại là “mây”. Theo lời Minh thì cây đàn guitar có vẻ quá to so với dáng gầy và mảnh của Vân nhưng những âm thanh cất lên từ nơi đó thì... tuyệt vời.

- Như vậy có gọi là nhớ không bà? Mỗi ngày chỉ có hai mươi bốn tiếng mà tui nghĩ về người ta hơn ba tiếng đồng hồ, vậy có gọi là yêu không bà? Tui đọc xong bài “Tình yêu” mà cũng không trả lời được! - Minh nói bằng cái giọng điệu chân thành làm Thư phì cười.

- Làm sao tui biết, tui chưa “yêu”! Quyển sách thì cũng đọc rồi mà... có giải quyết được gì đâu.

- Bà này trót quót! Vậy mà cũng bày đặt làm “quân sư”.

Thư lấy tay che miệng vì không nhịn được cười, lại sợ Minh giận. Không ngờ Minh chẳng giận, hóa ra khi “yêu” người ta.. hiền lành hơn à?

- Lỡ kể cho bà nghe rồi, thôi bà thử làm “quân sư” cho tui một lần đi. Tuần sau là sinh nhật Vân. Quà thì tui có rồi, một cái phím đàn chú tui bên Pháp gửi về. Nhiệm vụ của bà là gói quà cho đẹp và chỉ cho tui cách tặng nó cho Vân, thế nhé!

Thư tròn xoe mắt. Thằng bạn thân hôm nay dám chỉ đạo Thư à? À, khi “yêu” người ta có quyền ra lệnh cho người mình không yêu? Chưa kịp phản ứng thì Minh đã đi mất, chỉ kịp nghe tiếng hắt chào má Thư ở dưới lầu.

oOo

Liếc nhìn đồng hồ, ba giờ rồi, trút “bài hai mươi mốt sách giáo khoa *Giáo dục công dân* lớp 11” cho Thư xong, chắc Minh chạy về để kịp thời khóa biểu luyện đàn ở nhà đến sáu giờ ba mươi phút, hẳn là người làm việc rất nguyên tắc về giờ giấc. Đến lượt Thư ngồi thừ ra nghĩ ngợi lung tung. Chiều nay, Minh làm Thư giật mình, cứ tưởng hẳn đoán ra và qua đây vắn vẹo Thư gì chứ, đúng là Thư “có tật” nên “giật mình”, thì ra... anh chàng cũng đang bị một “đám mây” che phủ, không tự hiểu được có phải là “nhớ” là “yêu” không nên chạy qua Thư, còn bày đặt “tui có cái này hay lắm...”. Khổ nỗi là Thư cũng chẳng “khá” gì hơn, đọc những định nghĩa tình yêu trong sách giáo khoa xong cũng thấy lúng búng y như chưa đọc. Minh đã “nhớ” Vân mỗi ngày hơn ba tiếng, liên tục trong một khoảng thời gian dài, nhiều vậy chắc đã gọi là nhớ. Còn “yêu” à, Thư cũng không chắc nữa, nhưng có lẽ thế, từ trước tới nay Thư chưa bao giờ nghe Minh nói về một người con gái nào cả, ngoại trừ... Thư, lần này, anh chàng nói về Vân với thái độ chân thành và thiết tha như vậy... Minh lại là mẫu người nghiêm túc nữa. Lỡ tài lanh nhận làm “quân sư” chỉ không biết, giờ đến lượt Thư thấy lo lắng. Trời ạ, từ chuyện muốn có người cùng nói và cùng nghe, giờ Thư chỉ nghe thôi, còn mang vào người một nhiệm vụ đặc biệt: lên kế hoạch hành động cho Minh nữa. Thư đâu đã biết gì về Vân ngoài những thông tin Minh kể, làm sao mà “tham mưu” cho Minh được? Phải cố thôi, Thư ạ, cả đời chỉ có một đứa bạn này là thân thiết từ lúc còn đeo khăn lau nước mũi mà. Nhưng chuyện đó còn cả tuần nữa...

Nghĩ đến đây thì Thư tạm thở phào nhẹ nhõm. Chưa có ai phát hiện ra đám mây trong lòng Thư, may quá. Mà tại sao Thư lại gọi “ai đó” là đám mây nhỉ? Anh ấy đâu có tên “Vân” như cô bạn của Minh. Mà mây thì cứ bồng bênh trên trời cao ấy, cứ thay hình đổi dạng, tha hồ cho người ở trần gian ngược đầu lên nhìn rồi tưởng tượng và đã là mây thì sẽ tan theo những giọt mưa trời. Ừm, thôi kệ, cứ gọi là “đám mây” như trước giờ đã vô tình gọi đi, dẫu Thư biết là “ai đó” chẳng thể thay hình đổi dạng, Thư cũng chẳng phải ngược đầu lên nhìn “ai đó” như lúc ngắm mây, và có lẽ phải gần sáu mươi năm nữa “ai đó” mới hóa thành cát bụi, khi ấy tan trong giọt mưa trời thì cũng như Thư, như mọi người thôi. Chỉ biết là tam thời trong lòng Thư, “đám mây” ấy sẽ yên vị chỗ của nó cho đến một lúc nào đó nó... bay đi hay... một kết thúc khác hơn... “Đám mây” lại chứng tỏ mình là mây nữa rồi, Thư cảm thấy dễ chịu những khi sự nghĩ ngợi lung tung lang tang của mình đi lạc đến chỗ “ai đó”.

Cái phím, lúc Minh đưa, đã nằm trong một cái hộp nhung đỏ, nhưng giống hộp nữ trang đám cưới quá, Thư phải gỡ từng lum sách ra tìm cho được kiểu hộp nào đó thật dễ thương. Mất nửa ngày thì Thư vừa ý với món quà, một chiếc nơ bướm trắng bung cánh trên chiếc hộp màu xanh da trời, giống như một mảnh vuông tí hon cắt từ ngoài kia, trời xanh, mây trắng. Minh gật gù, gì chứ khả năng của Thư trong mấy việc trang trí, cắm hoa, gói quà... mẹ Minh khó tính vậy còn khen mà. Bây giờ Minh chỉ việc ghi vài chữ lên tấm thiệp vẽ hình cụm mây Thư đã làm giùm nữa thôi.

- Món quà đẹp thiệt! Vân Vân - mây mây. Cuối tháng tui dắt bà đi xem nhạc giao hưởng thay lời đa tạ nha.

- Ông nói thiệt chứ? - Thư nghi ngờ.

- Trước giờ có gạt bà đâu. Bây giờ bà chỉ tui cách tặng món quà này cho Vân đi.

- Thì ông cứ mang đến chỗ Vân và nói: mừng sinh nhật bạn, rồi tặng món quà này. Chỉ vậy thôi, thẳng thắn và nghiêm túc giống như tính ông đó!

Thư nói rất chậm rãi, như thể đã suy nghĩ vấn đề này rất rất là lâu. Nghe xong, Minh ôm đầu kêu "Trời!" rồi thiếu não:

- Bà "chơi" tui hả? Nếu chỉ có vậy thôi thì ai thèm nhờ bà làm quân sư quạt mo?

Thư phải mất gần bốn mươi phút với đủ thứ lý lẽ để thuyết phục Minh mới chịu cầm gói quà đi lên lớp guitar. Mà Thư cũng suy xét rồi, Minh dễ thương, học giỏi, lại chơi guitar rất tuyệt mà, nhìn qua nhìn lại, Thư thấy ổn. Cái anh chàng này, ngày thường thì siêu thẳng thắn, đến lúc "đụng chuyện" thế này lại lúng túng, ngại ngùng. Có gì đâu chứ, nên để Vân biết xúi xui tình cảm và sự hiện diện của Minh, ít nhất Minh cũng là một "kẻ có lòng trong thiên hạ" đã nhớ đến sinh nhật Vân. Chuyện sau đó thì có là thánh Thư cũng không đoán ra, nhưng là bạn bè lâu năm, Thư tin Minh sẽ không đi quá xa quá nhanh đâu. Nhìn Minh ỉu xiu như cái bánh tráng nhúng nước, Thư phải vỗ ngực chắc chắn với Minh là Vân sẽ nhận món quà chứ không có chuyện trả lại như Minh tưởng tượng... Tháng trước, sinh nhật Thư, "Đám mây" ghé qua nhà đưa Thư một hộp quà và nói đơn giản như những gì Thư "bày kế" cho Minh lúc nãy, "mừng sinh nhật em", chỉ khác chữ "em" thôi, vì "đám mây" học trên Thư hai lớp. Chưa kịp mở quà ra mà Thư đã vui lắm rồi, lúc đó đâu có dài dòng phân tích lý do chi. Ừm, Thư vui thì chắc là Vân cũng vui... Chưa bao giờ Thư thấy chuyện

“tình yêu” rắc rối và phức tạp đến vậy, mà chuyện “đám mây” của Minh đã là tình yêu chưa? Sao sách giáo khoa không nói những điều như thế này nhỉ?

oOo

Qua ngày hôm sau thì Minh chạy qua nhà Thư, trên tay cầm hai chiếc vé gấp lại làm hai căn thận nhét vào ba lô Thư.

- Giữ kỹ nha, ba tui chỉ cho hai vé thôi. Hôm đó tui chạy qua chở bà đi!

Thư chẳng quan tâm gì đến chuyện đi xem biểu diễn dù trước đó Thư cứ gào lên đòi vé. Thư nheo nheo mắt hỏi:

- Bạn Vân của ông có nói gì không?

Minh cười, cười thế nào nhỉ, cười nhẹ nhẹ, cười mím mím, hay cười tủm tỉm... nói chung là cười bằng cả khuôn mặt rồi hét to vào tai Thư:

- Bạn Vân khen gói quà khéo, hỏi tui nhờ ai gói giùm, tui nói nhờ một người bạn rất thân. Trưa nay bạn Vân tặng lại cho tui một tấm thiệp nữa, vẽ tay đấy, chỉ ghi vồn vện một dòng thôi “Hẹn gặp Minh ở Nhạc viện”.

Nói chuyện “ng nghiêm trọng” xong, hai đứa, vẫn như ngày xưa, mỗi đứa cưỡi một con ngựa sắt chạy loanh quanh những con đường thành phố. Thư còn nhớ một câu danh ngôn “Yêu nhau không phải nhìn nhau, mà là cùng nhìn về một hướng”, trong trường hợp này có áp dụng được không nhỉ? Minh và Vân cùng mê guitar, chưa biết có phải “yêu” không nhưng đã có “một hướng” là Nhạc viện, ừm, lãng mạn thiệt! Bỗng nhiên, Thư thấy ganh tị với Minh quá, lục lọi mãi những điều đọc được trong sách giáo khoa, bài “tình yêu” thì trường hợp của Thư chưa có câu danh ngôn nào “ứng dụng” được. Vẫn sẽ gọi “ai đó” là “đám mây” thôi, trong những ngày Sài Gòn nắng như thế này, một đám mây bông bênh trên trời cao bay ngang qua đầu ta, chính xác hơn là một “đám mây” bay bay trong lòng sẽ làm Thư nhẹ nhàng hơn, thích nở nụ cười với chính mình và với mọi người...

T. T

TIẾNG VỌNG NGƯỜI XƯA

Lê Hồng Nguyên

Mùa xuân đi tảo mộ, thấp nhen nhang nhớ người quá cố là tục lệ có từ ngàn xưa. Bởi vậy, cụ Nguyễn Du mới viết:

Thanh minh trong tiết tháng ba

Lễ là tảo mộ, hội là đạp thanh...[11]

Cuộc sống hôm nay sôi động ồn ào, ngày nối ngày như nước cuốn, con người càng chú trọng việc cúng lễ tổ tiên, tảo mộ, thăm quê hương bản quán. Có phải chăng đó là biểu hiện của đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, là góc thanh thản của tâm hồn? Hòa với dòng người tỏa về muôn quê, mùa xuân này, tôi theo mẹ về quê tảo mộ tổ tiên, rồi lại đi tiếp. Dù muộn cũng phải đến tìm mộ và thăm lại ngôi nhà của cô tôi - người em gái bé nhỏ của mẹ đã qua đời cách đây mười năm.

Năm nay, mùa đông lấn chiếm cả tiết xuân, cây đay, cây mía chưa bật được mầm lên khỏi mặt đất nên tất cả một vùng vượt xa tầm mắt là màu nâu của đất. Không gian mênh mông, trời trong xanh, đất thâm nâu, thỉnh thoảng chấm điểm vài chú bò vàng gặm cỏ bên bờ mương khô nước hoặc ai đó lom khom khẽ gầy luống đất để kiểm tra độ nảy mầm của hạt cây. Hai mẹ con đi bên nhau. Mẹ trầm ngâm lặng lẽ. Tôi háo hức, tung tăng phóng tầm nhìn đất trời. Con đê bao quanh làng xóm mùa lũ năm nào bị vỡ, nạn hồng thủy tràn ngập xóm làng. Năm ấy, trên đoạn đê này, bà con đã siết chặt bên nhau thành hàng rào sống vật lộn với sóng lũ sông Hồng. Mùa xuân, con đê hiền lành thanh thản ngả lưng ôm ấp xóm làng. Dòng sông với nước, bình yên như đang suy ngẫm về những gì đã qua. Trên con đê trần trụi, tôi nghe mẹ bước nhanh chân. Bó hoa hồng năm co ro trong chiếc làn xách trên tay mẹ. Xóm làng ngày một gần ngay trước mặt hai mẹ con. Nhà nối nhà, vườn nối vườn đang sinh sôi nảy nở. Mùa xuân chậm chậm thay cho cây những chiếc áo mới. Đất nuôi người, người nuôi đất gắn bó yêu thương. Tuy vậy, chẳng ai lường hết tính thất thường của dòng sông nên cả vùng đất bãi vẫn chỉ là một vùng đất canh tác chứ chưa ai dám xây những ngôi nhà kiên cố sang trọng. Tôi giật mình, phát hiện như có một phép lạ ở chuyển đi này, nín áo mẹ tôi thắc mắc:

- Hình như mẹ con mình chưa đi đò mà đã tới làng? Sao thế mẹ?

- Con này cứ như trên trời rơi xuống ấy. Do sự nắn dòng chảy của thủy điện Sông Đà nên bến đò trước kia thuộc nhánh phụ của sông Hồng đã được phù sa bồi lấp. Người dân dễ dàng đi lại, đời sống cũng đỡ vất vả...

Tôi chạy gần theo mẹ phàn nàn:

- Thế là không còn làng Đảo, làng Bãi Giữa nữa rồi. Mất hay....

- Mất hay là thế nào? Đi lại dễ dàng hơn. Trước kia mắc sông, làm gì có điện, điện thoại, điện thắp sáng về đến từng nhà. Ô tô về làng thu mua hàng hóa vào được tận nhà, tận ngõ, đậu hẳn trong sân.... Sướng quá!

Mẹ nói có lý. Tôi đúng là kẻ mộng mơ.

Hai mẹ con dự định ra mộ chứ không vào nhà, thế mà ngôi nhà đã hiện hiện trước mặt. Ngôi nhà của cô không được khoác áo mới. Ngôi nhà bỏ hoang. Cánh cửa màu xanh đã bạc phếch, vẩy mái gianh lá mía ngày xưa do cô đan lợp. Mái gianh chịu nhiều mưa nắng, tôi có cảm tưởng chỉ cần đặt nhẹ tay trên mái gianh là nó có thể mủn ra rồi. Hàng cau lác lõng trước sân nhà trơ trọi đốt thời gian, trên ngọn cao, mấy chiếc lá cô đơn gió lùa cũng không thềm đu đưa. Những cây chuối chưa kịp hồi bởi giá rét mùa đông, là khô xơ xác bên thân. Thềm nhà lổm đổm những vụn đất nhỏ do những con giun để đùn lên, mạng nhện giăng đầy bức vách, mùi ẩm mốc, không gian lạnh lẽo... Tất cả, tất cả như đang thềm khát hơi ấm của con người, thềm khát được bàn tay con người chăm sóc. Đứng trước cửa nhà cô, gương mặt mẹ héo lại. Không chịu nổi nỗi đau, mẹ ngồi thụp xuống quần quai trong tiếng khóc. Tôi chỉ nghe rõ tiếng mẹ gọi: “Em ơi!”.

Người họ hàng đằng nhà chồng cô thấy mẹ con tôi cũng ghé vào. Mẹ tôi trách người ta ở gần mà ngày xuân không sang thắp ngọn đèn, nén hương cho vong linh người thân đỡ tủi thân. Người nhà chồng cô phân trần rồi mời mẹ con tôi sang nhà uống nước.... Mẹ tôi từ chối. Mẹ nhờ họ dẫn đường cho chúng tôi ra nghĩa địa. Ngôi mộ cô được lát đá nằm trong quần thể mộ chí của nhà chồng trang nghiêm, đẹp mắt. Trên mộ cô không có di ảnh, chỉ có dòng chữ: “*Lê Thị Quyến, mất năm... thọ 27 tuổi*”. Tôi đặt bó hoa hồng nhiều gai lên mộ cô. Tôi đứng như trời trồng trước mộ. Mẹ tôi không còn khóc được nữa. Người nhà chồng cô khóc than rằng em là con dâu hiền được mẹ yêu quý nhất. Lá vàng còn ở trên cây mà sao lá xanh đã rụng... Từ ngày mất em, chồng em cũng bỏ làng ra đi không thấy trở về. Chú ấy mang ảnh của em đi theo nên anh chị không có tấm hình nào của em. Người nhà chồng em vừa khóc vừa cầm những nén hương thơm tới từng ngôi mộ. Tôi lại lấy những bông hồng có cành mập cầm xuống ngôi mộ cô. Tôi hy vọng lần sau tôi tới, ngôi mộ cô sẽ đỏ rực những bông hồng.

Cô tôi lấy chồng được hai năm thì mất. Cô mãi mãi nằm lại “đất khách quê người”.... Tất cả những gì thuộc về cô đã là thiên cổ. Nhưng kỷ niệm vẫn tươi nguyên trong ký ức của tôi. Khi cô còn sống, tôi thường được sang nhà cô chơi vào ngày chủ nhật. Thuở đó, tôi là đứa trẻ 8-9 tuổi. Tôi thấy mẹ chồng cô dùng cát đánh rửa ấm chén, thế là tôi bắt chước mang những chiếc khăn tay của cô ra giếng chà cát lên khăn ... giặt. Tôi vò, xát mãi mà khăn không trắng. Tôi càng vò, những chiếc khăn tay màu trắng càng thâm màu cát. Tôi hý hoáy cả buổi trưa, mồ hôi nhễ nhại mà không

được như ý. Cô tôi chạy ra kêu lên:

- Khổ thân cháu tôi, ai lại lấy cát giặt khăn cơ chứ! Ngày ấy, tôi vẫn không hiểu nổi tại sao người ta dùng cát rửa mâm đồng sáng bóng, ấm uống trà trắng tinh mà lại không “rửa” sạch được ... khăn.

Làng cô là một bãi cát, năm nào cũng được sông Hồng bồi đắp phù sa. Những buổi chiều tà mùa đông giá lạnh, hai cô cháu ngồi trên bậu cửa bếp. Cô chải đầu tết tóc cho tôi. Mùi thơm, khói bếp của những chảo mật bếp nhà ai đang nấu dỏ ngọt lịm như mật ong như hâm nóng cả tiết trời. Mái tóc của tôi được cô chải mượt, tết đôi sam ngúng nguẩy. Cô ôm tôi vào lòng âu yếm xót xa:

- Đạo này học hành thế nào con? Khổ thân con bé, bế em vẹo cả xương sườn, còi lả. Trưa mai, nấu nồi nước cỏ mần trầu, hai cô cháu mình gội đầu nhé.

Cô gọi mấy đứa nhỏ hàng xóm sang chơi cùng với tôi. Bọn trẻ đưa tôi sang nhà chúng xem làm đường mật. Còn cô chuẩn bị bữa cơm chiều, làm những việc còn lại trong ngày. Cô đứng nhìn đàn lợn béo đang tranh nhau ăn, bắp chân trần trắng ngần xấn đến đầu gối, chiếc áo hồng màu cánh sen cổ trái tim càng nổi gương mặt xinh tươi của cô. Trông cô trẻ đẹp, nhanh nhẹn như một nữ sinh. Thế mà cô đã có chồng! Ngày cưới, đưa cô về nhà chồng, mọi người phải đi bộ qua ba làng, dọc con đê rồi xuống con đò ngang mới tới nhà chú ấy. Khi chia tay, đứng bên cổng, cô trao mỗi người một miếng trầu cau. Trời hôm đó sao mà tối nhanh đến thế. Mọi người ngậm ngùi ra về còn tôi ôm chặt cổ cô chẳng muốn rời. Hai cô cháu ôm nhau khóc. Bỗng ai đó giật phắt cháu khỏi tay cô. Được ai đó cõng trên lưng nhưng tâm trạng cháu bã bời vì cảm giác mất cô...

... Năm ấy, nghe nói cô đỗ vào trường trung cấp Bưu điện. Cô học mãi tận bên Phủ Lý, Nam Hà. Ra trường, cô công tác tại bưu điện Hà Nội. Chẳng hiểu thế nào, cô lại trúng tuyển trường múa. Ông bà lo lắng, sợ cô hư hỏng. Ông tôi đi ô tô lên tận trường, bắt cô về quê lấy chồng. Nhà chú ấy không giàu nhưng nhiều ruộng nhiều đất. Ông tôi bảo, tấc đất tấc vàng, cứ chịu khó làm lung không lo đói. Dần dà, cô tôi cũng đem lòng yêu chú ấy. Chú ấy tất nhiên là yêu cô tôi lắm lắm. Mà cũng chẳng phải mình chú đâu. Nhiều người con trai yêu cô tôi cơ. Tôi không thích chú ấy vì chú không hài lòng khi thấy cô tôi yêu mến chúng tôi. Thế mà chú ấy lại là chồng của cô tôi....

Làng cô nghèo, lạc hậu nhất vùng. Cả tỉnh có điện thắp sáng mà làng cô không có vì người ta không “tải” điện qua sông được. Ban đêm, làng u tĩnh như hòn đảo xa bờ, cô còn có giọng nói truyền cảm, tính tình cởi mở nên buổi tối nhiều người đưa con đến nhà nhờ cô dạy học. Nhà cô như một lớp học ban đêm. Một lần các bạn về hết rồi mà mẹ một cậu bé chưa đến đón. Cô đành đưa cậu bé về nhà. Thì ra mẹ cậu bé bị sốt rét. Bố cậu đang cuống cuống đốt lửa bên giường. Thấy vậy, cô chạy vào, đắp nhiều chăn cho cô ấy, ôm chặt cô ấy vào lòng, bảo bố cậu bé làm nước gừng cho người bệnh uống. Con sốt rét qua đi. Cả nhà cảm ơn cô. Bố cậu bé đưa cô về tận nhà. Nào ngờ, thấy cô đi lâu lại có người đàn ông đưa về, chồng cô ghen. Trong lúc cá giận, sẵn cây mía trên tay, chú phang mạnh vào người cô, ai ngờ vào gáy cô.

Cô đã ra đi bất ngờ như vậy.

Chôn cất cô xong, chồng cô cũng bỏ nhà ra đi. Bây giờ, cháu đã thành

thiếu nữ như cô ngày nào, đang “du học” trên đất hà thành. Cháu đã hiểu vì sao cô bỏ chốn thị thành về miền quê hẻo lánh lấy chồng, để rồi vì một lần ghen tuông ích kỷ của chồng, gia đình đã mãi mãi mất cô. Suốt một đời chồng cô ân hận. Hãy tha thứ cho chú ấy, cô nhé. Nhưng có lẽ chính chú ấy không thể tự tha thứ cho bản thân mình. Cháu đã tìm được đến ngôi nhà và nơi cô yên nghỉ. Hàng năm, mỗi độ xuân về cháu sẽ tới thăm cô, nhớ về kỷ niệm xưa thêm gắn bó với quê hương...

L. H. N

NHIỀU HƠN MỘT VIÊN KEO

Chu Nguyễn Nhật Quỳnh

Một giờ trưa, trời nóng như thiêu như đốt. Cái nắng gay gắt của buổi trưa hè hầm hập bủa vây tứ phía. Thỉnh thoảng, một vài luồng gió thổi qua rồi quyện vào không khí cũng nóng hổi, bức bối. Dọn nhà trong thời gian và không gian như thế này, thêm phần chạy ra chạy vào, lấy cái này cái khác, Nga không khỏi mệt mỏi, cáu bẳn....

Khi những chiếc thùng carton đựng đồ đã trống rỗng, Nga ngồi bệt xuống bậc thềm cửa, phe phẩy trên tay chiếc quạt giấy cổ xưa tan khi trời oi bỏng và những giọt mồ hôi ướt đầm trên mặt, trên lưng. Con đường nhỏ mới mở yên tĩnh, vắng vẻ đến nao lòng, mang trên lưng những căn nhà nhấp nhô rời rạc, thưa thớt. Đảo mắt nhìn quanh, Nga cố tìm một cánh cửa mở, một người hàng xóm để xua đi cảm giác trống trải tự dưng ập đến trong lòng. Nhưng thôi, một người hàng xóm để làm gì khi mỗi ngày hai buổi Nga đều đến trường, mỗi tối bận bịu với bài vở, học thêm và lúc rảnh rỗi chìm đắm trong những trang web hấp dẫn của thế giới Internet rộng bao la...

Nga rút tay vào túi quần lục tìm sợi thun buộc tóc, bỗng nghe tiếng vỏ bao kẹo cọ xát nhau sột soạt. Vài viên kẹo thay tiền lẻ thối lại khi Nga chạy mua cho ba gói thuốc lá sáng nay. Đẹp sang bên suy nghĩ vẫn vơ, Nga đứng phắt dậy, xé một viên kẹo cho vào miệng ngậm rồi quảy quả bước vào trong.

- Hê! Hờ.. hờ... hờ.

Nga giật thót, viên kẹo chưa kịp tan chui thẳng vào cổ họng. Nó đứng sát sau lưng Nga từ lúc nào, miệng tuôn ra những chuỗi âm thanh di thường. Nga cố gắng nuốt nước miếng cho viên kẹo trôi xuống bụng và giữ chặt lồng ngực để trái tim nhỏ bé của mình không văng ra ngoài vì

quá hốt hoảng, sợ hãi. Đôi mắt ti hí, hai con mắt sát vào nhau. Cái mặt như một chiếc chuông đập đập. Cổ ngắn và to bè. Nó, một đứa trẻ bị bệnh Down, đúng hơn là một thằng con trai vóc sáng chừng mười sáu, mười bảy mang khuôn mặt của đứa bé lên mười.

Nga lùi lại vài bước để tự trấn tĩnh mình. Đặc điểm của đứa trẻ chậm phát triển, Nga đã được học từ năm mười hai, xét về khía cạnh sinh học, chúng đáng thương hơn đáng sợ. Thằng bé vẫn đứng yên. Hai khóe miệng kéo rộng ra, từ trong cổ họng tiếp tục bật ra những tiếng kêu vô nghĩa, thoát nhìn cứ ngỡ nó đang cười thích thú. Một đứa trẻ bị bệnh Down không biết cười, nhưng khuôn mặt lúc nào cũng như đang vui mừng hớn hở đổ mang đến cảm giác bình tâm, an toàn cho những người xung quanh. Thằng bé chuyển hướng nhìn ra phía sau Nga. Chậm chạp từng bước, nó tiến tới mỗi lúc một sát Nga hơn, rồi đi sượt qua Nga, ngừng lại ở vở bao kẹo đang nằm chổng chơ dưới đất. Quan sát một lúc, nó cẩn thận nhặt lên, hai con mắt hí lại ra chiều sung sướng, từ từ cho chiếc vở kẹo vào miệng. Nga tròn mắt theo dõi từng cử chỉ của thằng bé và đến động tác cuối cùng. Nga biết mình không thể đứng yên được nữa.

- Dơ!

Nga hất mạnh tay nó, chiếc vở kẹo lại rơi xuống đất. Thằng bé nghệt mặt ngược nhìn Nga, nhưng chưa đầy ba giây sau, nó lại cúi tiếp tục với trò chơi nhặt và ăn vở kẹo của mình. Nhưng Nga không để lặp lại chuyện ban nãy nữa. Nhanh tay hơn, lẽ dĩ nhiên, Nga vo chặt chiếc vở kẹo, bỏ vào túi quần. Không tìm thấy món đồ đầy màu sắc và thơm ngon, nét mặt thằng bé lộ chút ngạc nhiên, ngơ ngác. Sau đó nó cứ cắm sâu đôi mắt vào Nga, hai khóe miệng cứ rộng ra, những tràng âm thanh liên tục không dứt. Cảm xúc trong lòng Nga chuyển biến liên tục. Sợ. Kinh ngạc. Thương hại. Khó chịu. Nga cảm thấy mệt mỏi, căng thẳng vì chẳng biết mình phải làm gì lúc này. Thằng bé muốn gì? Tại sao nó không chịu im lặng? Nga cảm thấy bức mình. Chợt nhớ trong túi vẫn còn kẹo, Nga đặt một viên kẹo trong lòng bàn tay, hướng về phía nó.

- Muốn ăn không?

Nó không “hờ.. hờ..” nữa, chăm chú vào vật thể trên tay Nga, cái đầu lúc lắc nhẹ, đôi mắt ánh lên hân hoan. Chiếc vở kẹo trong suốt in vài vết rằn ri màu sắc, để lộ viên kẹo màu cam hấp dẫn bên trong. Nhưng khác với lần đầu, nó không chịu cầm lấy, cứ đứng nhìn như vậy, lâu thật lâu. Đứa trẻ tỏ ra rất kiên nhẫn, hay dè chừng? Nga không có gì phải dè chừng, cũng không cần kiên nhẫn. Nga cho đi chứ đâu phải xòe tay xin nhận? Nga không có thời gian, lại càng không muốn chôn chân ở đây với thằng bé ngờ nghệch này.

- Cầm đi!

Nga thấy viên kẹo vào cái túi nhỏ trên áo thằng bé, thờ ơ quay lưng bước đi. Một, hai, ba.... Bước thứ tư, Nga đứng sững. Tiếng xé vỏ kẹo sột soạt. Sao Nga không nghe âm thanh đó phía sau mình? Quay phắt lại, Nga điếng người nhìn những gì xảy ra trước mắt. Thằng bé đã cho viên kẹo vào miệng, nhưng vì chỉ là đứa bé bị Down nên nó..... không-biết-xé-vỏ! Nga ước gì mình nhận ra điều này sớm hơn. Nhanh như một mũi tên, Nga lao đến, lay hai vai nó, tìm mọi cách lấy viên kẹo trong miệng thằng bé.

- Nhả ra ngay lập tức! Nhả ra mau!

Thằng bé có vẻ hoảng sợ trước thái độ quyết liệt của Nga. Nó cũng quơ quào hai tay loạn xạ, hai khóe miệng lại kéo rộng ra với những tiếng kêu lớn hơn, hốt hoảng hơn. Nga ấn người nó về phía trước, đánh mạnh vào phía sau gáy. Viên kẹo còn nguyên vỏ lạch xạch văng ra, nhều nhảo nước miếng thằng bé. Nó lùi lại, hết nhìn Nga rồi lại nhìn viên kẹo. Vẻ mặt hớn hờ, thích thú ban đầu biến mất, thay vào đó là những đường nét của một đứa trẻ bị Down hết như hình vẽ minh họa trong sách, nửa ngơ ngác, nửa hoang mang. Chắc nó rất sững sốt trước cách cư xử kỳ lạ của Nga. Không cho ăn kẹo. Cho ăn. Rồi lại không cho ăn. Nhưng đó chỉ là suy đoán của Nga. Thật sự trong lòng một đứa trẻ bị Down, nó đang nghĩ gì sau hàng loạt chuyện bất ngờ xảy ra? Nhìn vào ánh mắt của nó, bao nhiêu ray rứt, ân hận tràn ngập trong Nga. Nga cảm thấy mình như say nắng, người choáng váng, tim đập liên hồi. Tất cả chỉ vì chút hơi hột, vô tâm....

Thọc tay vào túi quần, Nga hồi hộp mong sẽ còn sót lại một viên kẹo - niềm vui nho nhỏ của đứa bé tội nghiệp. Đây rồi, vẫn còn một viên ... Nga thở hắt ra, lặng lẽ xé vỏ kẹo. Tiếng sột soạt rứt rề, ngập ngừng giống như niềm tin của đứa trẻ bị Down dành cho Nga lúc này. Vẫn viên kẹo cam ngọt ngào và thơm ngon, nhưng thằng bé đứng tần ngần.

- Ăn đi em!

Nga mỉm cười, nhẹ nhàng đặt viên kẹo vào tay nó. Nó khum khum giữ lấy. Nga dịu dàng lặp lại một lần nữa. Thằng bé vẫn trơ cặp mắt nhỏ xíu nhìn vào lòng bàn tay mình, khóe miệng trễ xuống dần dần.

- Ăn đi, cho chị xin lỗi....

Nga thở dài. Ngay lúc Nga vừa dứt lời, thằng bé cũng vừa thè lưỡi liếm nhẹ lên bề mặt viên kẹo.

Cảm giác bình tâm trở lại trong Nga khi Nga trông thấy ánh mắt lấp lánh của đứa trẻ. Nó đang thích thú vì tận hưởng hương vị ngọt và thơm

tan dần trong miệng hay vì được nhận từ Nga... nhiều hơn một viên kẹo? Nga bật cười, không biết mình phải tin như thế nào nữa. Một đứa trẻ dù bị Down vẫn cảm nhận được một lời xin lỗi chân thành và chỉ đón nhận một món quà xuất phát từ tấm lòng, điều đó có đúng không?

C. N. N. Q

CHIẾC ĐĨA SỨT

Đinh Lê Vũ

(Thương tặng Lương, Hương và Duy Anh)

1.

Ba mươi tháng tư năm nay, được nghỉ lễ liên tiếp bốn ngày, mẹ Liên bàn với ba Quân: “Lễ năm nay, Tôm gần bốn tuổi rồi. Vợ chồng mình đưa Tôm về Hải Hậu thăm ông bà nội, cho Tôm nghỉ ngơi, tắm biển luôn!”. Ba Quân trầm ngâm một hồi, rồi bàn: “Bác Lữ hẹn ra chơi mấy ngày. Lâu lâu bác mới ra. Mình đợi bác ra rồi tính!”. Mẹ Liên gật đầu: “Vây cũng được!”

Tối ngày hai mươi chín, bác Lữ, miệng cười tươi rói, xuất hiện trước cửa nhà Tôm. Bác ôm chầm lấy Tôm, hồ hởi: “Tôm đây hả, trời ơi, từ lúc sinh ra đến giờ, lớn gần này, bác mới gặp mặt!”. Mẹ Liên cười chào: “Anh mới ra, đi đường có mệt lắm không anh?”. Bác Lữ hôn chầm chập vào má Tôm: “Đâu có mệt gì, anh đi máy bay mà!”. Ba Quân ôm vai bác, cười ha hả: “Từ hồi ra trường đến giờ, mới được gặp anh. Em mong gặp anh quá trời!”

Gọi là bác, nhưng thật ra, bác Lữ với ba Quân chỉ là bạn học hồi Đại học, cùng ở chung một phòng trong ký túc xá. Bác học hơn lớp, lớn tuổi hơn nên ba Quân gọi bác là anh. Ra trường, ba Quân ra Hà Nội làm việc, bác về lại Đà Nẵng, quê bác. Ba Quân kể: “Hồi đó, anh em thương nhau lắm, như anh em một nhà!”. Hồi đám cưới ba Quân với mẹ Liên, bác không ra dự được, hẹn sẽ ra thăm sau vào một dịp nào đó. Lời hẹn ra Hà Nội thăm ba Quân và mẹ Liên cứ lần lữa mãi, gần sáu năm sau bác mới thực hiện được. Phần cũng do ba Quân và mẹ Liên, cưới nhau rồi, sau đó đến lượt Tôm ra đời, cũng hẹn một dịp nào đó vào Đà Nẵng thăm bác mà chẳng đi được, phải chờ cho Tôm lớn lớn một chút mới dám đi xa.

Gọi là bác, nhưng năm nay, bác cũng chỉ chừng ngoài ba mươi chứ mấy. Người tầm thước, ăn nói bố bả, hay bông đùa, cặp mắt lúc nào cũng như cười mà nụ cười thì dễ gần quá đỗi. Khi vừa nhìn thấy bác, mẹ Liên đã

ngầm đánh giá: cái kiểu cười này chắc làm cho nhiều cô chết lăm đây, và cũng chỉ qua vài câu nói chuyện, mẹ Liên đã có cảm giác như đã quen thân với bác từ lâu lắm rồi. Nghe ba Quân nói bác vẫn chưa có vợ, mẹ Liên hơi ngạc nhiên một chút, nhưng rồi lại nghĩ: chắc là do kén quá chứ gì! Chỉ có ba Quân là hiểu là bác đã có một mối tình rất đẹp hồi học Đại học mà không thành, cả do cái tính cách, ham chơi bỏ bả có phần hơi bao đồng của bác, khó có cô gái nào chịu nổi. Còn bác, lâu ngày gặp nhau, không lẽ lại mang tâm sự ra mà nói với ba Quân là bác với cô Thục An, người yêu của bác đang giận nhau, giận lăm lăm, đáng lẽ dịp lễ này bác đưa cô Thục An về nhà bác chơi nhưng ghét quá, bác quyết định ra Hà Nội thăm ba Quân, mẹ Liên và Tôm. Không hẳn là do cái vụ giận nhau này bác mới đi chơi, thật ra, lâu ngày quá, không gặp nhau, bác cũng thấy nhớ thằng bạn thân, nên muốn ra thăm nó chút vậy mà...

Ba Quân hỏi: “Anh ra đây, đã có kế hoạch đi chơi ở đâu chưa?”. Bác bảo: “Chỉ ra đây thăm hai vợ chồng Quân thôi, đi chơi cũng được, không đi cũng được”. Ba Quân lại nói: “Không lẽ anh đã cất công ra đây, lại không đi chơi?”. Bác ngần ngừ một lát, rồi buột miệng thốt ra một cái địa danh vừa thoáng qua trong đầu: “Hay là mình đi làng gổm Bát Tràng?”. Ba Quân nhiệt tình: “Tưởng ở đâu xa xôi, Bát Tràng chỉ cách Hà Nội chừng mười hai cây số. Sáng mai, em đưa anh đi”. Mẹ Liên góp chuyện: “Vậy thì cho em và Tôm đi nữa. Sang bên đó, sẽ cho Tôm tô màu trên gổm”. Tôm nghe mẹ nói vậy, hớn hờ vỗ tay: “Ba mẹ cho con đi tô màu rồi, thích quá, thích quá!”. Tôm, giọng điệu nhỏ nhen, ăn nói lanh lẹ, thiệt là dễ thương, bác nghe Tôm nói mà thấy lòng mềm chi lạ. Như là trong bác, đang nhẹ nhẹ dâng lên một nỗi niềm yêu thương mơ hồ, một mong ước mơ hồ...

2.

Buổi sáng hôm sau, bác Lữ có mặt ở nhà Tôm từ lúc sớm bùng, nai nịt sẵn sàng, chuẩn bị đi chơi Bát Tràng. Tôm sáng nay cũng tự động dậy sớm, vì được đi chơi, chứ mọi hôm đi nhà trẻ, bố mẹ gọi Tôm như gọi đồ, lăn qua lăn lại mãi không chịu dậy, lại còn khóc nhè nữa. Thấy bác Lữ, Tôm vội vàng chạy đến chào bác, khoe: “Sáng nay Tôm được đi chơi làng gổm Bát Tràng đấy, bác có được đi chơi không?”. Mẹ Liên cười hỏi: “Thế Tôm có muốn bác cùng đi với nhà mình không?”. Tôm nhìn mẹ Liên, sà vào lòng bác Lữ, thỏ thẻ: “Bác đi chơi làng gổm cùng với Tôm nhé!”. Ba Quân dang hai tay ra với Tôm: “Thôi, sang ba bế, mình ăn sáng rồi cùng đi, kéo muộn!”

Bốn người đi hai xe máy, ba Quân chở mẹ Liên và Tôm, bác Lữ chạy theo sau một mình. Mẹ Liên bảo ba Quân: “Hay để em điện thoại rủ cô

Hằng ở cơ quan em cùng đi, giới thiệu cô với bác Lữ luôn!”. Bác cười từ chối: “Thôi, anh đi một mình được mà, đi hoài vậy quen rồi! Có thêm người lạ, cũng ngại lắm!”, Miệng thì cười nói bình thản vậy nhưng bên trong, bác không khỏi cảm thấy chạnh lòng. Chỗ ngồi đằng sau xe này, lẽ ra là chỗ của cô Thục An, giá không có chuyện giận nhau vớ vẩn hôm nọ thì bây giờ, ba Quân với mẹ Liên, bác với cô Thục An làm thành hai cặp đi chơi, phải vui biết mấy! Rồi bác lại nghĩ, nếu không giận nhau, chưa chắc bác đã ra Hà Nội thăm ba Quân với mẹ Liên, làm gì gặp được Tôm. Tôm bé bỏng, là cục vàng của ba Quân và mẹ Liên, ngồi phía trước xe, miệng nói bi bô, dễ thương như một thiên thần. Mà quả thật, Tôm còn dễ thương gấp mấy lần thiên thần ấy chứ!

Đường đi Bát Tràng phải đi qua cầu Long Biên, ngang qua sông Hồng rộng mênh mông, ngút gió. Buổi sáng không có nắng, sắc trời dịu dịu, sắp hè mà cứ ngỡ như sang thu. Ngang qua sông Hồng rộng mênh mông, gió ngan ngát phủ vào mặt, bác Lữ thấy lòng mình nhẹ nhõm lắm, như là những chuyện muộn phiền biến đâu hết cả. Tự nhiên, bác thấy nhớ cô Thục An, nhớ mái tóc dài của cô rối tung mỗi khi gặp gió thổi, nhớ vô cùng mùi hương tóc thaong thoảng thật ngọt ngào của cô, cái mùi kỳ lạ bác không biết được rõ ràng đó là mùi gì nhưng luôn làm bác ngây ngất. Xuống chân cầu, lẽ ra phải rẽ phải để đi Bát Tràng thì bác lại chạy xe thẳng về hướng Bắc Ninh. Ba Quân phải gọi điện thoại di động cho bác, nửa đùa nửa thật, trách nhẹ: “Anh nghĩ ngợi gì mà cứ cầm cúi đi, tụi em gọi mãi không nghe!”

Bác chạy theo sau xe của ba Quân, trên một đoạn đường đê lấp xấp ổ gà, chốc chốc lại thấy Tôm ngoái đầu lại hỏi: “Bác Lữ đâu rồi?”. Mẹ Liên trấn an Tôm: “Bác đang chạy xe sau mình đó”, quay lại cười giải thích với bác Lữ: “Tôm sợ bác đi lạc lần nữa”. Tôm bi bô hỏi chuyện bác: “Bác ở đâu vậy, sao lâu nay không thấy đến chơi với Tôm?”. “Bác ở tận Đà Nẵng, xa lắm!”. Tôm lại hỏi: “Ở Đà Nẵng có làng gồm Bát Tràng không hở bác?”. “Không có! Chỉ ở Hà Nội mới có!”. Tôm chưa chịu thôi: “Sao ở Đà Nẵng lại không có làng gồm Bát Tràng hở bác?”. Lần này thì bác tắc tị, tìm cách chống chế: “Ở Đà Nẵng không có làng gồm Bát Tràng nhưng lại có những làng khác mà Hà Nội không có”. Tôm vẫn chưa hài lòng với câu trả lời của bác: “Vậy ở Đà Nẵng có làng gì hở bác?”. Đến đây, mẹ Liên phải lên tiếng can thiệp: “Tôm không được quấy bác nữa nhé, như vậy là không ngoan!”. Ba Quân cười: “Anh mà nói với nó, có nói cả ngày cũng không xong. Nhiều lúc em mệt quá, phải đẩy sang cho mẹ nó trả lời”. Bác làm ra vẻ rảnh rỗi: “Trẻ con như vậy mới thông minh chứ!”, nói xong mới thấy tự ngạc nhiên với mình, mình đã có con bao giờ đâu mà có vẻ cũng kinh nghiệm dữ!

Làng gồm Bát Tràng, không hề giống như bác hình dung, là một ngôi làng khá hiện đại, đường đổ bê tông khang trang, nhà cửa cao rộng, thênh thang, cửa kính, bảng hiệu bóng loáng. Không hề tìm thấy bóng dáng của

một ngôi làng cổ Bắc Bộ với đường làng lát gạch quanh co, tường rêu cổ xưa, cổ cây đa, bến nước, sân đình... như lâu nay bác vẫn nhìn thấy trong các phim truyện truyền hình. Mẹ Liên chép miệng tiếc rẻ: “Cách đây mấy năm, em đi Bát Tràng, phong cảnh còn hoang sơ lắm, không ngờ bây giờ, thay đổi nhiều quá!”

Cả bốn người vào gọi xe, chuẩn bị đi quanh một vòng thì Tôm bắt đầu mè nheo: “Mẹ ơi, con khát nước!”. Bác vội vàng: “Mình vào quán kia uống nước, nghỉ một chút đi!”. Mẹ Liên bế Tôm lên, hôn nhẹ vào má Tôm: “Đã làm gì đâu mà nghỉ, bác chiều Tôm quá!”, nói rồi cũng bế Tôm vào. Ngồi yên vị trong quán, bác mới có dịp ngắm nghía lại dung nhan thẳng bạn yêu quý của mình. Ba Quân dạo này hơi đầy người ra, không còn nét trẻ thơ trên khuôn mặt như hồi đi học, khuôn mặt mà hồi đó bọn con gái trong khoa từng đặt biệt danh là Babyface. Tóc cũng đã bắt đầu bạc lấm chấm, chắc là do máu xấu nên đầu bạc sớm, nghĩ vậy nhưng bác Lữ vẫn không khỏi thoáng chút ngậm ngùi. Bác buột miệng: “Tóc Quân bạc hết rồi? Sao không nhuộm đi cho trẻ?”. Ba Quân cười hiền lành: “Trẻ trung gì nữa!”, quay lại ngắm nghía bác Lữ: “Trời ơi, càng nhìn anh, chẳng thấy anh khác hồi đi học chút nào cả! Vẫn cứ thanh niên trai tráng!” Bác nghe ba Quân khen, cũng thấy thích thú, cho đến khi mẹ Liên lên tiếng: “Ba Quân bạc tóc vì phải lo làm nuôi mẹ Liên với Tôm đấy!”. Nhìn ánh mắt của mẹ Liên ngó ba Quân, cả vẻ ba Quân cúi xuống nựng nịu Tôm, bác chợt nhận ra, cái thay đổi lớn nhất ở ba Quân là vẻ chững chạc, từng trải rất dần ông, rồi bác thấy mình sao lớn tuổi hơn mà không hề có được vẻ chững chạc như của ba Quân. Phải chăng, người con gái bác yêu ngày xưa không chọn bác vì bác vẻ thiếu chững chạc này, hay chính vì không lấy được người mình yêu nên bác chưa chững chạc được. Chỉ biết, lúc này, ngồi nhìn ba Quân, mẹ Liên và Tôm quây quần bên nhau, bác thêm chỉ được một góc nhỏ của ba Quân cũng quá tốt rồi, sao chưa có người phụ nữ nhìn bác như mẹ Liên nhìn ba?

Bốn người đi bộ loanh quanh dãy cửa hàng giới thiệu sản phẩm trong khu làng gốm. Dọc theo còn đường chính đổ bê tông, các cửa hiệu san sát nhau, bày biện sáng sủa, bắt mắt. Trong lúc ba Quân và mẹ Liên bàn nhau nên mua bộ ấm trà nào về nhà, hoa văn bộ chén bát nào hợp với màu tường nhà mình thì bác Lữ loay hoay tìm chọn mấy dây trang sức đeo cổ, mặt dây đeo là những mảnh hoa văn nho nhỏ bằng gốm ngò nghĩnh, xinh xinh, làm quà cho cô Thục An. Cô Thục An vốn thích những đồ trang sức là lạ như thế này, bác tìm mua bảy dây để cô diện bảy ngày trong tuần. Mẹ Liên reu: “

- Eo ôi, anh Lữ nhiều bạn gái thế?

Bác trả đũa lại ngay:

- Đâu bằng Quân, hồi đi học, mỗi dịp Valentine, Quân mua một lần cả chục tấm thiệp *Tặng người yêu duy nhất của anh* để tặng bạn gái đó!

Mẹ Liên cười:

- Sao lúc yêu em, chẳng thấy ba tặng em tấm thiệp nào cả!

Ba Quân khoác vai vợ:

- Anh tặng em cả cuộc đời của anh đây này, cần gì thiệp nữa.

Bác chưa hề nói với ai câu này, bình thường thấy rất sến, mà sao lúc này, nhìn vẻ chân thành không chút màu mè của ba Quân, nghe ba Quân nói, bác lại thấy cảm động. Cảm động như trước một vẻ đẹp mà mình chẳng hề có được...

Loanh quanh một hồi, Tôm than mỏi chân, bắt ba Quân cõng trên vai, rồi nằng nặc đòi tìm một xưởng gốm để cho Tôm vẽ: “Ba mẹ hứa cho Tôm tô màu rồi mà!”. Mẹ Liên luôn miệng dỗ Tôm: “Tôm ngoan nào, chờ một chút, ba mẹ tìm chỗ cho Tôm tô màu nhá!”, quay sang nhìn bác: “Anh thấy sợ chưa, đi nhà trẻ thì thôi chứ về nhà, tui em cứ cuống quýt với nó cả ngày, chẳng yên ổn được một chút nào cả!”. Than vãn đấy nhưng mặt mẹ Liên cứ ngời ngời hạnh phúc, hân hoan. Tìm ra được lò gốm thì đã gần trưa. Lò gốm nằm sâu phía sau dãy cửa hàng bán sản phẩm ở mặt đường chính, lối đi vào ngoằn ngoèo trong con hẻm nhỏ lát gạch, không như hình dung của bác Lữ về một lò gốm cổ truyền. Nói là lò nhưng thật ra là căn nhà xưởng hai tầng rộng thênh, bên trong chỗ nào cũng thấy phủ bụi trắng xóa như vôi. Có đủ cả các loại máy, từ máy trộn đất, máy quay điện, có khuôn đúc, lò nung bằng ga trắng tinh, sạch sẽ, cả một mẻ gốm vừa mới ra lò đang rạn lách tách, nghe ngổ ngổ như những tiếng đàn chén. Vài người thợ đang nhồi bột gốm, nặn tượng, dáng trông hiền lành, cần mẫn. Ở một góc trong khuất là ba cô gái ngồi ở chiếc bàn gỗ nhỏ, trên bàn đặt lỉnh kỉnh những chai lọ, đĩa mực và cọ, vẽ những hoa văn trên sản phẩm gốm chưa nung, tay đưa thoăn thoắt, nét vẽ sắc sảo, đều tăm tắp như khuôn in. Ba Quân mua hai chiếc đĩa trắng chưa nung, đưa cho Tôm một chiếc, một chiếc đưa cho bác, nói bác vẽ cái gì đấy đi, lát nữa gởi vào lò nung, mai một mang về bày ở tủ kính phòng khách làm kỷ niệm. Nhưng bác lắc đầu. Không dung bác thấy, không có cô Thục An ở đây, bác vẽ cái gì cũng vô duyên, có gì vui đâu để mà kỷ niệm... Tôm ôm lấy chiếc đĩa hý hoáy cầm bút màu nghịch ngoạc vẽ xe hơi, vẽ máy bay, thì thầm một mình: “Xe hơi này là để chở ba mẹ, máy bay này là để Tôm đi...”. Ba Quân cầm chiếc đĩa còn lại, bấm môi viết một dòng, mẹ Liên tròn miệng viết một dòng. Bác nhìn liếc qua thì thấy dòng chữ: *Ba thương con vì con giống mẹ, mẹ thương con vì con giống ba...* Phía dưới còn có một hình vẽ vụng về hai người lớn và một đứa trẻ con, chắc là ba Quân, mẹ Liên và

Tôm. Lúc hai người lớn đang sắn se ngắm chiếc đĩa thành quả sáng tạo của mình thì Tôm quay sang nín xuống: “Cho con coi với!”, nín hơi mạnh tay làm cái đĩa bị vỡ, sứt mất một góc. Mẹ Liên xuýt xoa tiếc rẻ, ba Quân cũng biến sắc nhưng rồi trấn tĩnh ngay, cười thật hiền với vợ:

- Không sao mà, sứt một góc nhưng mà vẫn đẹp! Trên đời này, cái gì cũng vậy, đâu cần phải lúc nào cũng tròn trịa. Có sứt mẻ một tí thì mới đẹp, mới lâu bền được.”

Bác Lữ lặng người. Chỉ giản đơn vậy thôi mà lâu nay bác không nhận ra, bác cứ mãi đi tìm một sự hoàn hảo. Nhất định sau chuyến đi này, việc đầu tiên bác làm khi về nhà là đi gặp cô Thục An, bàn chuyện cưới xin. Nếu cô vẫn còn giận dỗi, bác sẽ năn nỉ cô...

Cưới xong, bác sẽ đưa cô đi thăm Bát Tràng...

Để biết đâu, khi trở về, bác với cô cũng sẽ có một chiếc đĩa sứt chung ở ngay tủ kính trong phòng khách, như của gia đình Tôm...

Đ. L. V

TIẾNG VE

Võ Thu Hương

Tháng năm bắt đầu bằng những bông phượng đỏ thắm. Buổi sáng đi học, bắt gặp những nụ hoa ngậm sương vừa hé mở, dịu dàng lấp ló trên cành, con Như thở dài, rồi quay đi. Đã có phượng nhưng chưa có ve. Phượng cũng thừa thốt lắm, chỉ thấp thoáng trên ngọn của những vòm cổ thụ. Con Như cho rằng, như thế đâu đã có hè. Chỉ mới chớm chớm cái khúc giao mùa thôi.

Dạo này tới trường có trễ giờ một chút, bác bảo vệ vẫn thông cảm mở cửa cho vào. Cuối năm rồi, bác cũng không khoái hành tội học sinh thì phải. Nhưng không như những đứa khác, nó lại là đứa thường xuyên đi học trễ. Vẫn cho vào đấy, nhưng bác luôn tỏ thái độ không vừa ý. Cái hồi đi học trễ còn bị ghi tên và quét sân trường, mỗi lần thấy nó, bác đều bảo: “Tôi biết tên rồi, vào đi!”. Nó nghe động chạm tự ái lắm, hôm sau quyết tâm nhảy rào vào trường. Cái hàng rào phía sau cổng trường không cao lắm, đôi khi bọn lớp nó vẫn đưa chui, đưa nhảy trốn vào giữa những giờ thể dục. Thế mà chẳng hiểu thế nào, nó lại lúnh quýnh, chân vướng vào sau, nên bị hẫng, rơi bịch như trái mít. Bọn con trai lớp học kế đó, ngóc đầu ra cửa sổ, ngoác miệng cười. Chẳng những chúng không thương còn

buông những câu chọc ghẹo, nhao nhao cả góc dưới lớp học. Oan ức cho nó, thầy Dân đang giảng bài, lại là giám thị của trường, phát hiện. Lại xách nó lên giao cho bác bảo vệ ghi tên và quét sân trường. Thật thể thảm! Thê thảm hơn khi bác lại nhìn nó với ánh mắt u uẩn đầy trách móc: “Con là con gái đấy nhé!”.

Nó nghe đấy. Bực lắm, nhưng rồi đâu lại vào đấy cả thôi.

Thực ra năm nay nó mới bắt đầu cái thói quen đi học trễ. Buổi tối phải thức khuya ôn bài thì buổi sáng sao dậy sớm nổi. Nếu cả bố và mẹ không “tổng vận động” thì giờ nó còn nằm trên giường kia. Nó luôn nghĩ thầm, nếu là hiệu trưởng, nó sẽ cho học sinh lớp mười hai vào học lúc 8 giờ. Nó thấy các buổi học như quá tải, sự nghiệp ăn ngủ chơi bời bị co lại. Thật phản khoa học!

Cô Phương bắt đầu chú ý khi nguyên nhân làm lớp tụt hạng luôn có sự góp mặt của nó. Đi học muộn là nguyên nhân thường trực, ngoài ra còn nói chuyện trong giờ, làm việc riêng trong giờ..... Hàng ngàn thứ mà nó thấy người ta gọi là tội thì vô lý lắm. Thực tình, với những giờ mà giáo viên giảng hay, môn học cuốn hút thì nó cũng ngoan ngoãn chả kém ai. Chỉ những khi tẻ nhạt, nó mới phải hoạt động gì khác để chống lại cơn buồn ngủ. Như vậy, lỗi lầm đâu phải hoàn toàn từ nó.

Hôm giờ giáo dục công dân, nó cảm thấy những câu mà ông Mác, ông Lê-nin nói mang tầm cao siêu quá. Cao siêu như thế thì... không cần thiết nghe. Nghe mà không hiểu thì chẳng áp dụng vào đâu, chẳng để làm gì. Đang nghĩ già nghĩ non như vậy thì con Ý kiểem đâu ra được quyền bói toán. Còn gì thú vị hơn thế? Hai đứa chụm đầu lại, hí hửng:

- Lúc nãy tao vừa hắt xì hơi.
- Mấy giờ?
- Tám rưỡi...
- Á, chết rồi, hôm nay là ngày đen đui của mày nhé!

Như thần người ra:

- Tao cóc tin.

Con Ý vầu môi ngoa ngoắt:

- Thế mà cũng bói?

Lẽ ra chuyện chỉ dừng ở đó. Nhưng thầy lại phát hiện được. Lại phải nghe một lô một lốc những câu giảng dạy đạo đức và yên vị trên sổ đầu bài. Lại phải ra chiều biết lỗi, ngồi tiếp thu những câu duy vật cứng nhắc khó gặm. Nó chán ngán đưa bút vẽ vẽ tô tô thêm vào những hình ảnh kì quặc ai vẽ sẵn trên mặt bàn xỉn nâu một cách không chú ý. Thấy chân tay thừa thãi quá, cũng chẳng thèm quan tâm mình đang vẽ cái gì. Chỉ biết có lúc, nó đã rửa bọt lớp chiều thậm tệ khi vẽ những nhit trên bàn. Ông thầy vẫn còn “để ý” nó, chầm chậm đi xuống, suýt nhảy dựng lên khi đụng phải cái hình đầu lâu nhả nhe răng, lại còn có hai khúc xương đặt chéo nữa chứ. Trông gớm chết. Thầy nổi giận đùng đùng. Nó nói sao cũng không nghe, một mực cho rằng nó vẽ bôi bác thầy. Nó không cãi lại, tự nhủ: “Sao thầy nghĩ thầy xấu trai đến vậy?”.... Đúng là một ngày đại đen đủi.

“Sự kiện” đó buộc cô Phương phải “mời” nó nói chuyện riêng. Không hiểu sao cô cứ suy nghĩ chỉ nó là người có lỗi, dù cả tên cái Ý ghi sờ sờ trong sổ đầu bài thế kia. Nhưng nó không giận. Nó tự nhủ, gánh tội cho cả bạn mới đáng mặt ... anh hùng. Dù sao thì nó cũng còn chút biết ơn cô vì cô chưa thẳng tay mời phụ huynh như các thầy cô vẫn thường làm. Cho là gan cóc thì nó cũng như không ít đứa khác, sợ những buổi hẹn phụ huynh lắm. Dám làm đấy, nhưng vẫn.... chưa dám chịu. Cái gì chứ để bố mẹ phải bực vì sự đổ đốn của con cái thì không thể. Nó chưa nghĩ tới có phải vì mình thương mẹ không, mà chỉ nghĩ tới những bài thuyết giảng của mẹ là phát sợ. Còn ghê gớm hơn thầy giáo dục công dân, vì mẹ chỉ có một mình nó nên không mau quên, và gặp nó hàng ngày, hàng giờ nữa chứ.

Nó ngồi trước mặt cô, không tỏ rõ một thái độ gì. Nó luôn thấy những điều cô nói rất đúng, nhưng cũng không nghĩ những gì mình phạm phải là ghê gớm. Khập khiễng như thế đấy... Đột nhiên, cô đưa tay ra trước mặt nó:

- Em nắm tay cô, và hứa sẽ không phạm lỗi gì nữa đi, cô bé! Chỉ còn thời gian rất ít, em không muốn để quãng thời gian này thật ngọt ngào hay sao?

Nó tròn xoe mắt. Nắm lấy tay cô, thấy mình bỗng hóa bé nhỏ. Và sống người, bàn tay cô gầy quá!

Đạo này phượng đã nở nhiều lắm. Một sáng, nó thấy gốc phượng già bên cổng trường hoa vương vãi khắp mà xót xa, ngẩn ra nhìn. Tiếng ve lan từ nơi này sang nơi khác, kéo thành những chuỗi dài râm ran. Không rõ từ vòm cây nào, nhưng đổ cả vào lớp học. Nắng gay gắt nhảy múa làm sáng lên những mái ngói thẫm màu, những tán phượng đỏ rực hoa, và tiếng ve có khi như nhức đầu, cả mùa thi đang đến rất nhanh.... Những điều tưởng như không ăn khớp đó lại làm nên mùa hè. Lại làm cho học

trò ngẩn ngơ.

Những ngày cuối tháng năm, không chỉ riêng nó mà hầu hết những đứa bạn vác bộ mặt thê thảm trong những giờ học. Đứa thì môn nào chỉ chú tâm vào môn đấy. Không mấy lo âu về kỳ thi tốt nghiệp, mà chỉ thấy lo và sợ kỳ thi đại học.

Nó nhận thấy dạo này cô Phương hao gầy nhanh quá. Tự nhủ, lịch học căng, lại nắng nôi thế kia, bọn phơi phơi sức trẻ như nó còn lăn đùng ra ốm nữa là.

Bọn lớp nó chuyền tay nhau viết lưu bút. Viết cả trong những giờ học môn phụ. Thầy cô cấm đoán cũng không được, rồi thôi. Cấm học trò yêu thì còn có lý. Cấm chúng dành cho nhau những kỷ niệm thì vô lý quá. Nó thấy trò đó thật nhạt nhẽo. Năm nào cũng vậy, khóa nào cũng vậy, kéo nhau viết như phong trào. Sao không cũ? Sao không nhàm? Nhưng chính nó, một ngày kia, cũng nhờ đứa bạn thân ghi cho trang lưu bút đầu tiên. Đơn giản chỉ vì muốn níu giữ một chút gì đó làm kỷ niệm khi biết nó sẽ qua. Nhưng khi quyển sổ khép lại trang cuối, khi ngày cuối cùng gần kề, nó đọc và bật khóc. Những ngày cuối, vẫn là điệu cười trong veo 18 đấy, nhưng thoáng chút bồi hồi, thoáng chút long lanh. Chỉ cần nghe một tiếng hát: *"Thời gian trôi qua mau chỉ còn lại những kỷ niệm..."*, lại có đứa ụp mặt rưng rưng, và những đứa khác ngẩn ngơ ngẩn ngơ nước mắt nhìn nhau. Nó chợt hiểu, lưu bút không bao giờ nhàm cũ vì đó là tình cảm. Tình cảm thì luôn nồng nàn và chẳng cũ bao giờ. Cũng như những ngày này, nó biết chắc mình sẽ chẳng bao giờ quên được đâu.

Nó trở lại trường sau những kỳ thi. Cổng trường ơ hờ khép. Những bông phượng cuối mùa còn níu lại trên vòm lá. Tiếng ve cũng hóa đơn côi khi chỉ còn vài chú quên mùa dậy muộn. Thừa thốt thôi, nhưng nó có một chút gì đó cảm nhận những tháng ngày kỷ niệm của nó còn gần lắm. Bác bảo vệ thoáng ngạc nhiên khi nhìn nó, mặt lộ rõ vẻ hân hoan. Bác kêu nó vào uống trà, nói chuyện như người lớn. Lại nhắc về cái tội nhảy rào của nó, bảo coi chừng khó lấy chồng! Mà thôi, bác có hai thằng con trai, một đứa học Công An, đứa kia học Hàng Hải, mà thích đứa nào, bác gả! Nó cười bẽn lèn, đánh trống lảng, nói:

- Nhà bác toàn những anh yêu nước thế kia, con ngại lắm. Mà bác không sợ con nhảy rào, làm lở tường nhà bác à?

Bác bảo vệ lắc đầu cười thật hiền, như sức nhớ ra, bác nói vội:

- Đi thăm cô chưa?

Nó nhìn như dò hỏi. Giọng bác ghen lại:

- Không biết gì ư con? Cô bệnh từ dạo trong năm, nhưng sợ lớp mày năm cuối, dễ bị ảnh hưởng nên không dám nghỉ, cố theo đến cùng. Cố mày thế mà tội, chắc cũng chẳng sống được bao nhiêu nữa, bệnh viện trả về rồi...

Nó vợ vội túi xách, chào bác, rồi ba chân bốn cẳng chạy. Chỉ sợ như không còn được trò chuyện với cô nữa.

Nhà cô trống và buồn, vẫn là mấy người đấy, nhưng vật vờ như những cái bóng. Không ai nói gì với ai, sợ làm vỡ nốt những khoảnh khắc yên bình hiếm hoi còn lại. Cu Tuấn, con cô chơi bắn bi ngoài sân thấy nó, reo khê: “Chị Như!”, rồi kéo tay nó dẫn vào. Bà mẹ cô nhìn nó, không ngăn được dòng nước mắt rịn từ khóe mắt. Bà đưa mu bàn tay đầy những vết đồi mồi già nua quét ngang. Nó nhìn cô, thấy rất rõ nỗi xúc động đang dâng lên. Cô nhìn nó bằng ánh mắt như cảm ơn, và gần gũi lạ. Ánh mắt không còn sự nghiêm khắc, chỉ còn hiền lành và mệt mỏi. Nó tức tưởi nói như thanh minh: “Bọn em không biết, thưa cô...”. “Cô không muốn các em thấy cô như thế này, chỉ như lúc trên bục giảng thôi, nhưng mà....”. Nó kể cho cô nghe chuyện mình tình cờ về trường, gặp bác bảo vệ, tình cờ biết tin cô thế nào... Giọng như ngập đi trong nước mắt. Cô ôm lấy nó, vẫn vòng tay hao gầy đấy, cô bảo cô còn mong về lại trường, dù chỉ để nhìn lại cảnh vật. Nó òa khóc, hứa cô mau khỏe, để công cô đi. Cô dịu giọng:

- Đừng trẻ con thế, Như ạ. Cô về đấy để thấy gần hơn với những ngày gần bó, những học trò mến yêu. Nhưng ở đâu cô cũng hướng về các em...

Nó gọi điện, đạp xe tới nhà từng đưa bạn cũ báo tin. Có đưa năm mớ xì ở nhà uể oải, có đưa thi xong thì đi nghỉ hè xả hơi. Tới sáng hôm sau mới tập trung đến thăm cô.

Không kịp. Thằng Tuấn thấy nó, chạy lại bám tay, dẫn vào nhà, mắt nhoe nhét nước:

- Bà bảo mẹ sẽ ngủ mãi, không dậy nữa. Chẳng phải thế đâu, chị Như gọi mẹ dậy cho Tuấn đi...

Nó ôm thằng Tuấn dỗ dành mà nước mắt nóng hổi lăn trên má. Những đứa bạn đứng chết lặng khi biết mình đến trễ. Ai dỗ dành đây?

Trong nó, lại ngập đầy hình ảnh những gốc phượng vẫn còn rực rỡ hoa là hoa. Và tiếng ve ra rả kêu hết mình cho tới khi gầy và lột xác. Những tia nắng nhảy nhót những điệu ban mai. Và dáng cô hôm sớm đi về thân quen, tiếng cô trầm và trù mến khi nắm tay nó dạy dỗ. Những ngày đó, sao nó hư thế, sao không sống hết mình hơn....

Nắng đã chiều mất rồi.

Những con ve cuối mùa lột xác, không còn kêu, nghe như có tiếng thở dài....

V. T. H

LÀM THÊM MÙA HÈ

Phan Hồn Nhiên

Xe vàng chanh

Những ô gạch đỏ nâu chen lẫn xanh ve lại được phủ lên một lớp bụi mờ nhạt khiến vỉa hè hết như tấm thảm cũ êm dịu. Ở cuối con dốc khu phố Tây, tận ngã rẽ, có cửa hàng thức ăn nhanh gọi nhớ một con chuồn chuồn bởi vẻ thanh nhã và mấy tấm màn trong suốt phất phơ trước gió. Từ bên trong, bay ra mùi thức ăn thơm dịu, tiếng cốc tách lạnh canh va vào nhau, nhịp chân đi vội vã. Tấm bìa cứng với dòng chữ to "Cần người phục vụ" treo gần cửa sổ đã bạc màu từ lâu mà dường như chẳng ai đoái hoài. Cho đến buổi sáng nọ, thỉnh linh xuất hiện trên vỉa hè một chiếc xe đạp tay cầm ngang, màu sơn vàng chanh.

Từ mặt đường bằng phẳng, chiếc xe vàng chanh đột ngột nhảy bật lên vỉa hè, phóng đi với tốc độ chóng mặt. Vài khách du lịch bách bộ giật thót khi sau lưng loé lên tiếng còi hơi bóp inh ỏi. Một chàng trai trẻ thông thả vác thùng nước ngọt trên vai vội vã tấp sang bên, há hốc miệng dõi theo bóng xe hình như bị mất kiểm soát. Nhận ra hướng xe đang lao đến, anh ta quăng mạnh thùng nước, chạy theo thực mạng.

A... a... a...! Trong nỗ lực cuối cùng giảm tốc chiếc xe bất kham, cô nàng điều khiển đứng hẳn trên pedal, ngoác miệng gào lên. Chiếc xe đâm thẳng vào bên trong quán thức ăn nhanh Chuồn chuồn ngô. Tiếng va đập đáng sợ sau cú bay người. Khách ăn chạy túa. Âm thanh huyền ảo. Rốt cuộc, chàng thanh niên - ông chủ quán trẻ tuổi cũng xách tay thủ phạm trạc mười lăm hoặc mười sáu tuổi ra trước cửa. Dưới ánh nắng chói chang mùa hè, cặp kính xanh tụt xuống chóp mũi để lộ đôi mắt to hấp háy. Bàn tay giữ chặt ghi - đông xe đạp tái nhợt khiếp sợ. Trước đám đông tò mò,

cô nhóc mím chặt môi đã mở miệng trước:

- Cái xe đạp đứt thắng nên em không dừng được. Hãy tha lỗi!
- Cô có biết tử ly tách đã vỡ tan không soát chiếc nào chứ?
- Em sẽ đền! - Giọng nói thì thào.
- OK, vậy ta giữ lại chiếc xe đạp này! - Chủ quán mau chóng quyết định.
- Ồ không! Xin đừng làm thế - Bất giác, vẻ gan dạ tan chảy như mẩu kem dưới mặt trời. Thủ phạm khóc oà lên - Em sẽ kiếm tiền trả lại anh. Thề đấy!
- Bằng cách nào kia? - Câu hỏi nghi ngờ pha lẫn chế nhạo.

Lục tất cả túi áo, túi quần và cả túi đựng dụng cụ dưới yên xe đạp cũng chỉ tìm thấy vài đồng xu nhỏ. Ngược quanh cầu cứu, đôi mắt to bắt gặp tấm bảng tìm người treo trước cửa. Thủ phạm nói khe khẽ: "Em xin phục vụ quán. Trừ lương, được không?". Chủ quán lật phía sau tấm bìa chỉ chút chữ. *Làm việc từ 6h - 15h. Có phương tiện di chuyển. Giao tiếp tiếng Anh. Có sức khoẻ. Tinh thần trách nhiệm. Thật thà.* "Cứ nhận em vào, anh sẽ biết!" - Cô nhỏ đáp cứng cỏi. Chủ quán liếc qua thẻ học sinh. Cô nhóc tên Thư, sắp lên lớp 11, khối tiếng Anh trường chuyên nổi tiếng. Sau khi loay hoay tự sửa dây thắng xe đạp, cô nhỏ nhảy phắt lên yên, tăng xe xuống lòng đường. Cô ngoái lại nói to: "Ngày mai em tới làm việc!". Một lần nữa, chiếc xe vàng chanh lại lao đi hết mũi tên, xuyên qua sự sững sờ của hết thảy những đôi mắt đứng trên vỉa hè.

Tiếng thét

Buổi sáng. Hàng lá mảnh khảnh mới trồng hai bên lề đường lắc rắc rơi đám vẩy li ti xanh non. Một con chó cao kều lông màu chocolate chạy trên vỉa hè, chốc chốc dừng lại ngửi những bông cúc dại mọc quanh gốc cây. Thành linh, một con ong bay vút ra, đột mạnh vào mũi kẻ tò mò. Con chó nhảy dựng, lăn lộn kêu cứu, rồi phi vòng quang đuổi theo con ong. Đến quán Chuồn chuồn ngô từ lúc 6h, nhưng Thư đứng bên ngoài, theo dõi cảnh rượt đuổi, cười nắc nẻ. Cửa sau lưng bật mở, thốc ra hơi nóng bếp lò. Chủ quán đến trước mặt Thư, ra hiệu nó phải vào quán nhận việc lập

tức.

Ánh sáng mờ mờ. Chỉ vài ngọn đèn được bật để tiết kiệm điện. Bên trong quán lúc này trống rỗng như nhà kho bỏ hoang. Công việc đầu tiên là lau sàn gỗ, bày ra những bộ bàn ghế xếp sát tường. Sau đó phủ khăn bàn, đặt lên các bình hoa nhỏ. Thư làm một mình, chẳng ai giúp đỡ. Hoàn tất loạt việc nặng nhọc trong hơn một tiếng đồng hồ, con nhóc chồng sườn thở dốc. Nhà bếp phía trong, chủ quán đang tất bật chạy qua chạy lại giữa các bếp ga và lò điện, luôn tay xào nấu, dùng kẹp rút ra những khay nướng chất cao ngất ngấu. Tức khắc nhận ra người phụ việc đứng rảnh rang, anh ta vươn cổ nói to:

- Xếp pizza vào hộp và chuẩn bị đi giao bánh. Nhanh lên!

- Em? Giao bánh? - Không tin vào tai mình, Thư ập vô bếp, mắt trợn ngược.

- Tất nhiên. Hay cô nghĩ mình có thể làm pizza còn tôi giao bánh?

- Chưa bao giờ em làm nhiều đến thế trong một buổi sáng.

- Vậy bây giờ là lúc có thể kiểm tra khả năng - Lờ đáp ơ thờ.

- Chết tiệt! - Thư suýt cắn lưỡi. Nhưng nó quyết định nói thẳng - Tứ trước tới giờ, em không hề phải kiếm tiền. Cần gì, em có thể xin ba má. Tất nhiên là ít thôi...

- Điều đó chỉ nói rằng cô lười biếng, ăn bám hay cũng chỉ là đứa trẻ tầm thường - Chủ quán khịt mũi - Nào, giờ hoặc cô đi giao bánh. Hoặc cứ đứng đây tiếp tục nguyên rửa!

- Nếu không có em, ai làm đồng việc này chứ? - Thư phẫn nộ.

- Khi biết có phụ việc mới khỏi trả tiền, tôi cho nhân viên cũ nghỉ làm hôm qua.

Câu trả lời lạnh lùng làm Thư khựng lại. Không thể trì hoãn nữa, nó đành xếp các hộp bánh ghi sẵn địa chỉ vào một thùng nhựa, khuân ra buộc chặt sau yên xe. Thư đọc sơ qua danh sách khách hàng đặt bánh. Có khoảng 20 địa chỉ loang quảng trong khu vực phía Tây. Bắt đầu từ đâu cho thuận tiện đường đi? Lỡ đụng mặt tụi bạn quen biết thì sao? Cô nhóc đứng bần thần, mồ hôi vã từng hạt to trên trán. Một tiếng huýt sáo lạnh lẽo. Con chó chocolate chạy vào nhà. Chủ quán vỗ vỗ đầu con vật, lăm lăm điều gì đó, chỉ ra đường. Sau đó anh ta quay sang Thư, rành rọt: "Cô hãy chạy theo con chó. Nó thuộc hành trình giao bánh!". Cánh mũi phập

phòng, cô nhóc nói tức giận: "Tự em sẽ tìm ra đường!". "Đến khi cô tìm ra từng đái chỉ thì bánh đã nguội ngắt. Không cần sĩ diện. Tui từng huấn luyện chú chó. Giờ nó sẽ chỉ dẫn cho người khác ít kinh nghiệm hơn. Cứ làm việc đi. Sự vụng về hay nổi xấu hổ sẽ tan biến!". Chàng thanh niên chấm dứt tranh cãi bằng tiếng huýt sáo xuất phát. Túm lông chocolate phóng tên vĩa hè. Cô nhỏ nhảy phốc lên xe, dấn pedal đuổi theo. Cái xe vàng chanh chở bánh nặng trĩu, lảo đảo. Bao nhiêu giận dữ dồn nén thành tiếng thét. Một tiếng thét câm lặng.

Hộp bánh pizza

Con chó quả rất thành thạo các hẻm hóc và con đường ngắn nhất đến những địa chỉ đặt bánh. Ngoài vài căn hộ cửa phải giật chuông chờ lâu, các nhà đều đang chờ bánh nóng cho bữa sáng. Ở địa chỉ cuối cùng, một ông người Úc to béo tỏ ra hết sức ngạc nhiên trước cô nhân viên giao bánh đội mũ vành ngược, đeo kính xanh và gương mặt cau có. Ông ta bắt chuyện trước: "Cháu có đi học không?". "Có. Nhưng nghỉ hè cháu đi làm thêm!". "Hay quá!" - Đưa lên ngón tay cái ông khen ngợi - Tiếng anh của cháu rất ổn!". "Cám ơn ông" - Thư thở dài. Khi trả tiền, ông cho luôn cô nhỏ số tiền thừa. Thư từ chối. Ông ta nhún vai: "Khỏi cần giả vờ!". Thư cất tiền vào túi, cám ơn, quay xe đi. Con chó nhảy phốc ngồi sau thùng nhựa rỗng. Đạp chậm chậm trên đường lấp lánh nắng hè, Thư muốn khóc òa lên. Cầm được trong tay đồng tiền thiên hạ, bị chế nhạo tủi nhục quá chừng.

Chủ quán dọn bữa sáng cạnh bếp. Khi Thư và con chó cùng trở về, anh ta nhìn đồng hồ: "Nhanh đấy! Giờ thì lót dạ tí chút. Tôi không tính tiền bữa ăn đâu!". Một mồi và căng thẳng, cô nhỏ không mở miệng tranh cãi nữa. Phần ăn là mẫu pizza cháy xém, cốc sữa lạnh. Chủ quán nhìn thoáng khuôn mặt hoen nước của Thư, nhướn mày:

- Khóc à? Sao thế?

- Em không muốn làm việc nữa. Em sẽ tiết kiệm tiền tiêu vặt và trả anh sau. Hu hu... Em ghét ngửa tay nhận tiền bo từ người lạ. Họ coi em như con bé ăn xin.

- Hừm, nhưng nhận tiền của ba má thì vô tư, đúng không? - Chủ quán cười phá lên - Bỏ thói trầm trọng mấy việc tầm thường đi. Nếu ta xứng đáng, ta cứ lấy tiền thưởng.

- Thôi được. Vậy em sẽ lấy tiền, để dành, sớm trả nợ cho anh - Thư thở dài.

Chủ quán dùng băng keo dán kín một hộp giấy đựng pizza, khoét khe hẹp, đưa cho cô nhỏ: "Cứ cho mấy đồng tiền ít hay ho ấy vào đây. Sẽ có lúc cô có ý kiến khác về tiền bạc!". Thư gật đầu, không mấy tin tưởng. Nhét tờ bạc đầu tiên vào hộp, cô nhóc bỗng nghĩ chỉ chưa đầy một sáng thay đổi nhịp sống bình thường, không ít suy nghĩ lạ lùng đã mọc ra. cái nhìn từ những góc khác, mới mẻ và người lớn hơn.

Sổ bì da

Chủ quán nói đúng, làm việc liên tục khiến người ta quên mệt mỏi, vượt qua sự vụng về và nỗi xấu hổ. Ở lớp học bồi dưỡng chiều tối, các bạn hếch mũi nít mạnh, kêu lên đâu đây có mùi bơ, thịt nướng, chả giò chiên, và cả mùi pizza. Các nhận xét vu vơ khiến Thư chết khiếp. Nhưng một hôm bỗng nó giải thích giản dị: "Mùi thức ăn bay ra từ đó đấy. Đó đang làm ở quán bán đồ ăn nhanh!". Lớp ồ lên thích thú. Thư ngạc nhiên. Thế mà nó cứ nghĩ mọi người sẽ tìm đến quán xem nó phục vụ như xem khỉ làm xiếc. Đôi khi, trở ngại lớn nhất như thực hiện công việc nào đó chính là cái sợ hãi hão huyền.

Kể từ giờ ăn trưa, chuồn chuồn ngô mới đông khách. Công việc ghi món, chạy bàn, tính hoá đơn với Thư đã trở nên nhuần nhuyễn. Một số thực khách của quán đã quen với cô chủ nhỏ phục vụ có nụ cười rạng rỡ, nói tiếng anh liến láu và tác phong phục vụ thật nhanh nhẹn. Khi cô nhỏ thu lại quyển sổ bì da kẹp hoá đơn khách đã thanh toán, thường có ít tiền thừa kẹp bên trong. Thư đếm những đồng xu, các tờ tiền lẻ trước khi bỏ chúng vào hộp tiết kiệm. Nếu ai cho nhiều cô nhóc bật ngón tay. Còn quá ít, sẽ lè lưỡi chế nhạo. Vài lần, Thư bắt gặp mắt chủ quán theo dõi. Tia nhìn của anh ta mới châm biếm làm sao. Một hôm, có bà khách Nhật đưa gấp 10 lần số tiền lẻ ra phải trả cho bữa ăn nhẹ. Bà ta nói Thư không phải trả tiền thừa. Bước về phía quầy thu ngân khuất phía sau bếp, tay cô nhóc rung lên. Sẽ là khoản tiền thưởng lớn chưa từng thấy. Bỗng, một bàn tay chộp cánh tay Thư. "Tôi muốn kiểm tra hoá đơn!" - Chủ quán đề nghị. Cô nhóc nói yếu ớt: "Bà ấy nói là cho em số dư". Đếm lại tiền anh ta lắc đầu: "Không phải. Bà ta đưa nhầm thì đúng hơn. Em hãy mang trả lại và giải thích rõ!". Mặt Thư tái nhợt.

Quá trưa, quán vẫn khách, cô nhỏ ngồi nép trong góc, không chạy lăng

xăng mở nhạc như mọi khi. Chủ quán đứng sau lưng Thư, lên tiếng: "Đừng tự dằn vặt nữa. Thực ra, ai cũng có lúc nổi máu tham!". "Nhưng mà chính anh phát hiện em ăn gian!" - Cô nhóc kêu lên. Anh chủ quán bật cười: "Ô, hoá ra em khổ sở vì bị phát hiện, chứ chẳng phải vì ân hận!". Thư khóc oà lên. Chủ quán đưa nó mẫu khăn giấy: "Thôi nào, trẻ con quá. Anh muốn em biết giá trị đồng tiền. Nhưng cũng thích em không quá say mê nó". Thư gật đầu, thút thít: "Em hiểu rồi. Còn khối thứ quan trọng hơn. Như không để dân ngoại quốc coi thường mình chứ gì... ". Chủ quán im lặng. Vía hè đầy gió. Các cửa kính thanh nhã như nhưng đôi cánh trong suốt, chấp chới muốn bay cao.

Ô cửa mưa

Trời mưa. Sau khi tháo tạo dề, rửa sạch đôi tay và gương mặt đầm mồ hôi, Thư mở ngăn kéo lấy cặp sách chuẩn bị chạy đến trường học bồi dưỡng hè. Bỗng có tiếng gọi giật của chủ quán. Cô nhóc ngoảnh lại, mắt mở to:

- Có việc gì sao?

- Anh muốn nói cho đến hôm nay, em đã làm việc ở quán được 2 tháng!

- Em còn thiếu bao nhiêu để đền cho tử ly tách bị vỡ?

Chủ quán tiến đến gần, đặt vào tay cô nhỏ chiếc phong bì:

- Đủ từ lâu rồi. Đây là phần còn dư của em!

- Sao anh không nói ra điều ấy sớm hơn? - Thư hỏi trách móc - Lẽ ra em không phải làm việc cực nhọc lâu đến vậy!

- Anh xin lỗi! - Chủ quán nói khẽ - Nhưng quả thực, có em làm, quán rất vui...

Thư không nghe nữa. Nó lặng lẽ thu dọn hết đồ đạc của mình nhét vào cặp. Chủ quán cầm hộp giấy, đưa cho cô nhóc: "Cất đi. Nó là công sức của em!". Xe đạp vàng chanh mang bóng người nhỏ bé chạy xuyên màn mưa lên dốc, xa dần. Chủ quán đứng nhìn qua cửa sổ. Bao nhiêu mưa hắt vào nhà. Chỉ là một cô nhóc rời đi thôi.

o0o

Via hè ban mai như tấm thảm cũ êm dịu lấm tấm vẩy lá xanh. Ở cuối con dốc khu phố Tây, tận ngã rẽ, cửa hàng mở cửa từ 6h sáng. Một ban mai, có một cô nhóc và chiếc xe đạp vàng chanh ngồi chờ trên bậc thềm quán từ bao giờ. Khi mở cửa, chủ quán giật mình. Hồi lâu, anh mới thốt lên: "Em đấy sao, Thư?". Đôi môi mím chặt của cô nhóc nở nụ cười rụt rè: "Cho em làm việc tiếp nhé. Làm đến hết hè!". Người chủ trẻ gật đầu: "Sau hè, anh cũng phải trả quán cho bà chị, để trở lại giảng đường!". Chú chó chocolate sữa mừng cô bạn nhỏ. Với đôi kính lấp lánh cài trên tóc, cô nhóc như con chuồn chuồn mảnh khảnh sắp bay vụt vào khoảng không xanh ngắt mùa hè...

P. H. N

NHỮNG ĐÊM CHÂU CHẤU

Nguyễn Thúy Loan

Tôi đã tưởng mình sẽ không bao giờ còn gặp lại người thân được nữa. Con châu chấu chúa xanh ngọc có cái đầu gỗ ghe ương bướng, đôi cánh cứng, xanh biếc y hệt hai nửa chiếc lá tre gân guốc xếp vào nhau, cùng lớp áo trong màu hồng mỏng tang óng ánh rực rỡ, đẹp tuyệt vời, đã dẫn dụ tôi vào sâu tít giữa bãi ngô rồi mất hút. Một mình giữa tứ bề là những thân ngô cao ngút đầu người, tôi không biết lối ra. Nhìn đâu, ngó đâu cũng thấy giống nhau. Những thân ngô chần chẹn, đốt khúc thẳng đứng, mập mập căng tràn nhựa sống. Những thân ngô chành chọe, lá xanh mướt, sò le hai, ba trái bắp xanh nõn, nhình nhính, tròn tròn, cỡ bằng quả chuối tây, đầu hồng hồng lóa xòa những bím râu non tơ bóng bẩy. Ngẩng mặt lên, chỉ thấy những ngọn cờ ngô phủ đầy phấn vàng, lắc lư, vung vẩy. Dăm ba chú ong nâu lượn vòng số tám, rập rờn đậu bay. Mặt đất nơi tôi đang đứng, cỏ ngọt, hoa cúc dại, cây cứt lợn, khoai tàu và dây dưa, bầu bí lác đác hoa vàng, trái quả còi cọc xanh xao lằng lẽ nằm giữa kẽ lá nhợt nhạt vì thiếu ánh nắng... Giống nhau thế. Đi hết hướng này, chuyển hướng khác, xoay ngang, tiến dọc, về trái, qua phải, tới mỏi hết cả chân mà vẫn không tìm được đường ra. Tôi lạc lối mất rồi...

Bãi ngô quê tôi rộng lắm. Người quê tôi không trồng ngô theo luống, theo hàng. Đứng gần những gốc ngô cách nhau đều đặn, lơ phơ tưởng là dễ dải nhưng thực ra, ngô quê tôi mọc phóng túng, tự do, ngang tàng cùng bước chân mau thưa và vết bập bải, bập gậy nhịp nhàng của người gieo giống. Đất quê tôi phì nhiêu. Hầu như hạt giống nào rơi xuống đều bén rễ đầy cao cái mầm tí hìn mới hé mắt khỏi vỏ hạt, dần dần xanh um lên. Những cây ngô nhỏ, bé con, miên man, bát ngát chạy từ bờ sông tràn vào thung lũng rồi trườn lên sườn đồi. Khi những cây ngô lã xã ngang

mắt cá chân, bắt đầu đợt làm cỏ đầu tiên. Khéo léo đưa nhanh cái bai sắt cào xé cỏ dại, chúng tôi vừa vun đất vừa tỉa bớt những cây ngô còi cọc mọc dày, tránh nhau vươn lên từ cùng một núp đất. Gió lồng lộng thổi, mỗi lưng, đứng nghỉ, chống tay bên hông, tháo nón, bỏ khăn che mặt, phe phẩy quạt mà ngắm nhìn. Một màu xanh non tươi rập rờn mát rượi trải ra bát ngát. Quê tôi, không ai rào rẫy, khoanh đất, đắp kè, be bờ, đóng cọc, trồng cây... phân chia ranh giới bãi ngô riêng. Cứ thấy đất còn trống là tới bạt cỏ, chặt lau lách, đốn cây, đốt tro, thả hạt xuống. Có lẽ tay quá sang nhà người khác cũng chẳng sao. Mùa thu hoạch, nhiều khi có khoảnh ngô bắp mấy căng, già úa, héo gục, đợi mãi chẳng ai nhận mà bẻ về...

Nhưng khi ngô lên cao quá đầu người, lúa cào cỏ thứ ba trước lúc bông ngô đơm phần vài ngày chuẩn bị làm hạt thì là chuyện khác. Lúc ấy, tất cả đều chìm xuống dưới những cây ngô cao, xanh tươi mướt mát. Tầm mắt bị che khuất, không nhìn đi nơi xa được, không sao biết được mình đang ở nơi nào giữa bãi xanh mênh mông...

Nếu tôi lớn hơn, tức là khi tôi đã được cha và anh truyền dạy cho đôi chút kinh nghiệm cuộc sống; tôi có thể trông hướng gió thổi qua tàu ngô; nhìn tia nắng mặt trời chiếu rọi trên kẽ lá; áp tai trên đất nghe ngóng tiếng động cuồn cuộn ầm ỉ của dòng sông chảy tít tắp xa kia vọng lại; hay đơn giản, ghi nhớ tảng đá, ụ mối, gộc cây mục nát phủ đầy tai nấm... tôi sẽ tìm được lối đi của mình.

Nhưng khi ấy, tôi còn bé quá, cha và anh chưa kịp nghĩ tôi cần biết tới những điều này. Bởi thế, loay hoay, cuống quýt, mệt nhoài, rời rã, hốt hoảng và sợ hãi, tôi vẫn không thoát khỏi rừng ngô. Tôi hú hét, khóc lóc, dấm dά lung tung, giậm ngã những thân ngô cùm kẹp quanh mình. Bất lực quá, tôi ngồi bệt xuống đất, mồ hôi ròng ròng trên má và bên bết trên tóc. Tôi cào tay bẻ vun những thân ngô, miệng nhai, cắn, xé, cảm bắp non côm cốp cho đến hết cả vị giòn ngọt, ngậy ngậy chuyển sang vãi vụn, nát nhừ nhệu nhạo trong miệng. Cổ tôi lờ lợ, khát khao. Môi và lưỡi nứt nẻ, tay chân, mặt mũi đều xước sát vết lá ngô cào. Nước mắt tôi lã chã rơi xuống cỏ; xót xa, bỏng rẫy, đau đớn trên những vết thương rớm máu nơi da thịt.

Cũng may, con chó nhỏ khôn ngoan đã không bỏ rơi tôi. Vào lúc tôi lả đi, còng queo nằm trên đất, bằng sự nhạy cảm, trung thành, tận tụy bản năng giống nòi, nó đã dẫn bố và anh kịp tìm đến công tôi trở về nhà.

Kể từ ấy, dẫu là đi cùng nhiều người trên lối mòn xuyên qua bãi ngô, tôi vẫn không sao quên được cảm giác ngại ngại. Chính xác ra là sự ngượng ngịu, hổ thẹn của kẻ đã từng bị thất bại và biết chắc sẽ tiếp tục thất bại trước đối tượng mình vốn rất xem thường. Những cây ngô hiền lành, dịu dàng, trầm mặc ấy đã bủa vây, giam giữ và khuất phục được tôi.

Sự yên bình nhưng sâu thẳm, rời rạc mà mênh mông, giản dị và thân thiết, xa xôi nhưng gần bó của chúng mình như chứa đựng điều gì đó rất lớn lao mà tôi chỉ cảm giác thấy chứ không bao giờ hiểu được. Tôi không còn đủ can đảm chui vào bãi ngô một mình. Đến mùa thu hoạch, công gửi trên lưng trĩu nặng, tay thoăn thoắt bẻ bắp, hết cây nào, tôi dùng chân đạp gãy hoặc lia dao phạt cụt gốc ngay đến đó để cuối buổi bó thân ngô cho bò ngựa ăn, để thân ngô mau khô đốt thành tro bụi rải lên bến bãi. Và cũng là để đánh dấu lối về.

oOo

Nhưng tôi vẫn rất thích được theo bố và anh ra chòi canh ngô. Không phải canh kẻ trộm. Thú rừng hoặc loài chim chóc lạ lùng gì đó thi thoảng vẫn lên về phá đám. Chốc chốc, từ các chòi canh lại hức lên tiếng tù và, tiếng mõ, tiếng chập cheng, phèng la và cả tiếng rúc tay làm hiệu. Cảnh báo, dọa dẫm, xua đuổi lũ động vật càn quấy nhưng nhiều khi cũng là để trêu chọc, đùa chơi. Nằm trong chòi vắng, cả đêm dễ chán ngán, buồn quá, phải đánh tiếng như thế rủ rê nhau đến tụ tập ở chòi ai đó uống rượu, nhấm nháp bắp ngô non nướng và khề khà chuyện mùa màng, thời tiết, săn bắn... cho đến lúc bình minh. Dĩ nhiên, đấy là việc của bố tôi và những người đàn ông lớn tuổi khác, còn với hai anh em tôi thì được ngồi chầu rìa hoặc rúc giữa ổ rơm ấm áp trong góc chòi lắng nghe cũng là điều sung sướng lắm rồi.

Bố đi vắng nhưng anh em tôi vẫn rủ rê nhau lừa gạt con chó vàng ở lại giữ nhà còn mình thì mò ra chòi ngô từ chiều chập choạng. Chúng tôi luôn kiếm có để mau chóng được đặt bàn chân lên những nấc cầu thang làm bằng cành tre gân guốc xù xì trèo vào cái chòi lợp lá mía cao ngút, phập phào và ngật ngưỡng ấy. Ở trên chòi, trong đêm, thấy bãi ngô càng rộng mãi ra, lấp lóa dưới trăng sao. Gió đêm lao xào, dồn đuổi những ngọn sóng lá ngô nghêu ngào, uốn éo. Xanh xanh, trắng trắng, đen đen... các sắc màu lung linh, run rẩy, rập rờn đan quện vào nhau. Hàng vạn âm thanh vội vã dội về rồi lại cuống quýt dời đi. Những con côn trùng rí rả. Những con chim không có tổ, ngủ trọ dưới gốc ngô hay bụi cỏ, thồn thức tâm sự kẻ vô gia cư. Vách núi xa lắc thảng thốt, tiếng sông, tiếng rừng hòa vào tiếng gió thổi tạo thành giai điệu kỳ bí. Bầu trời thăm thẳm trên đầu đang chùng thấp gần xuống. Vầng trăng khuyết cong xanh xao, hư ảo, tư lự treo trên những đám mây sương trắng đục ùn ùn trôi ngang. Những ngôi sao tí tắp xòe mở tám cánh, mười cánh, rất nhiều cánh vàng rực, cháy bùng tia lửa không bao giờ tắt... Những ngọn cờ ngô run rẩy, lặng thầm, long lanh. Những thân ngô, lá ngô ướt đầm sương đêm, mỏng manh óng ánh như nhúng bạc. Đêm thâm trầm, rục rịch, huyền ảo, hoang vu, mênh mông, kỳ vĩ và bí ẩn. Có cái gì đó vừa sợ hãi nhưng mê đắm, thích thú và vui sướng, bay bổng, xao xuyến tâm hồn. Hai anh em tôi vùi kín mình dưới những cọng rơm vàng còn thơm hương lúa mới, hết mở to mắt chăm

chăm nhìn như muốn thu gọn cả bầu trời đêm làm thế giới riêng mình; rồi lại nhắm nghiền mắt, tai căng ra lắng nghe những tiếng động ngay phía bên ngoài, trên rừng ngô kia... Những lúc ấy, chúng tôi thấy mình như là thứ gì đó thật to lớn, chắc chắn không thể thiếu được giữa cõi mệnh mông, phiêu bồng, huyền hoặc kỳ diệu ấy. Và lại thấy mình cũng chẳng là cái gì cả, đã tan biến đi, đã hòa vào sương mây, cát bụi, cỏ cây của vũ trụ bao la kia rồi...

- Con ghé! Con ghé rừng! Nó lại vào bãi ngô đấy! Hai anh em mình trèo xuống bắt về nuôi nhé!

Anh tôi vội vã giật giật tay tôi, nói thì thảo. Đôi tai phật có chiếc vành vĩnh choãi chếch dưới đuôi mắt dài thông minh của anh tôi khe khẽ vẫy vẫy. Lòng khắp khởi, chúng tôi nhẹ nhàng trườn ra cửa chòi, kéo tấm liếp, nghe ngóng. Đúng là có những tiếng ào ào. Tiếng ào ào, phập phào của những cây lá bị thân thể con vật nào đó lách qua khiến chúng va chạm vào nhau mà phát ra tiếng động. Rất khẽ, rất êm... Chúng tôi nghĩ đến con trâu con trong bầy trâu rừng đã từng tìm vào bãi, ăn vạt cả khoảnh ngô lúc cây cao ngang thắt lưng. Bị mọi người gõ mõ, đánh phèng la, hò hét, dọa đuổi, những động vật hoang dã ấy hoảng hốt tung vó lồng tể lên, cắm cổ thực mạng lao về phía đầm lầy. Duy nhất có con ghé quá ham chơi chui sâu vào bãi, lún cùn, nhùng nhằng, lú lú rú rú chạy sau bầy đàn. Một con trâu cái, chắc chắn là trâu mẹ rồi, quay vòng lại, thúc vào hông ghé con, nó mới tỉnh ngộ cuống cuống bôn móng phi lên phía trước. Mẹ trâu chìa đôi sừng cong, vĩnh nhọn hoan hoắt chứ không vút quập như trâu nhà, lườm nguýt chúng tôi bằng đôi mắt đỏ ngầu dữ dằn như muốn bảo: "To gan động thủ vào con ta xem nào. Húc cho một cái, lòi ruột ra, cấm trách!". Trâu rừng nhanh nhẹn tinh khôn hơn trâu nhà. Người nó nhỏ, gầy, lông dày, đen, bẩn thỉu... Nhưng anh em tôi chẳng sợ. Chúng tôi có ác ý với bầy trâu rừng đâu, người lớn chỉ dọa đuổi vì bọn này làm bậy, phá hại ngô non, còn anh em tôi chỉ muốn được nuôi, được bầu bạn với ghé rừng thôi mà. Quê tôi, không có thói quen ăn thịt trâu hoặc những con vật đã cùng lao động cực nhọc với mình. Khi chúng già, ai còn nghèo túng, muốn gỡ gạc đôi chút tiền nong sắm sanh con mới thay thế thì dắt tới chợ xa, vừa bán vừa cho; giao thừa, cầm tiền xong là cầm đầu đi ngay, lòng khắc khoải day dứt mãi. Ai khá giả hơn thì dẫn con già cũ ra đồng cỏ, ra đầm lầy xa nơi người ở, phóng thích cho trở lại rừng thẳm, non nước tự do, còn ai sâu tình nặng nghĩa thì vẫn giữ lại nhà, chăn dắt báo cô, khi chúng chết thì đem chôn. Giữa bãi ngô, thi thoảng vẫn nổi lên những khúc xương bò, những hàm răng ngựa hoặc đầu lâu trâu còn nguyên cặp sừng mun giác. Nơi đấy, anh tôi bảo là mả trâu, mả bò, mả ngựa... Nhà chúng tôi chỉ có ngựa, láng giềng có bò nên thường đổi công nhau kéo xe, chở gỗ, ép mật hay cày bừa. Nhưng bò và ngựa không khỏe bằng trâu. Chúng cũng không thể cõng anh em tôi trên lưng bơi qua sông rộng dào dạt nước như tôi đã từng thấy bọn trẻ vùng bên cạnh vào mùa hè vẫn làm

như thế. Chúng tôi rất mong bố mua trâu nhưng thấy bảo trâu rất đắt, phải dành dụm tiền bán ngô và hoa màu trong nhiều năm mới đủ. Như thế thì phải chờ lâu quá nên chúng tôi cứ ước ao con trâu con hoang đại ấy về lại bãi ngô. Nhìn thấy những bãi phân trâu và vết móng bùn đất trên bờ sông hoặc cửa rừng còn tươi nguyên, anh em tôi nháy mắt với nhau, nhất định sẽ bắt bằng được con nghé cho bố đỡ vất vả lo toan.

Nhưng nơi phát ra tiếng ào ào ấy không phải là bầy trâu rừng có con nghé chúng tôi mơ ước. Cách chòi canh một quãng khá xa là hai đốm sáng dài dài, lấp ló, le lói, lung linh. Giữa mù sương ban đêm đang rơi dày xuống như tấm màn trắng muốt, ánh sáng ấy hắt lên thành hai vạch sáng nhỏ nhoi, xanh rờn kỳ ảo như hai ngôi sao sa vào bãi ngô mênh mông. Cứ được một lúc khá lâu, hai đốm sáng ấy lại di chuyển vị trí, vẫn lúc ẩn, lúc hiện lấp ló trong đêm đen... Ma? Thi thoảng, tôi vẫn nghe đồn thổi nhiều chuyện ma quái rất ly kỳ. Nhưng nói thật, với những người canh chòi ngô và nhất là với những đứa bé quen sống giữa cây cỏ bụi bờ hoang vu chứng kiến rất nhiều biến ảo thần diệu của tự nhiên như anh em tôi thì hầu như không có nỗi ám ảnh khủng khiếp về thế giới ma quỷ. Trộm ngô? Nếu có thì nhiều lắm cũng chỉ được đầy tay nải, đáng bao nhiêu, không biết chừng kẻ trộm còn lạc, loay hoay mãi như tôi không thấy lối về. Mà có ai ngốc nghếch đang làm việc khuất tất lại báo hiệu làng nước như thế... Tò mò, lạ lắm nhiều hơn, ngần ngại đôi chút rồi anh tôi quàng súng cao su vào cổ, nháy khỏi chòi xuống đất. Tôi cũng quơ vôi cây còn bám đuôi theo anh tôi. Như hai con thần lùn khôn ngoan luồn lách qua những tà ngô nặng trĩu sương đêm, với bước đi êm ru của mèo rừng, chân lướt nhẹ tới mức làm náo động ít nhất đến những con ngóe xanh vốn lắm mồm i óe ca cẩm trời ơi đất hỡi; lom khom, lúi cúi và tuyệt đối im lặng, anh em tôi tiến về phía có ánh sáng...

oOo

Đó là hai ngọn đèn bão đặt trên đất, cách nhau chừng năm, sáu mét. Mỗi cây đèn được để giữa một chiếc lồng đan mắt cáo thon dài khá to cao. Xung quanh mỗi chiếc lồng lại được quấn bằng mảnh ni lông dùng đục. Ánh sáng của những ngọn đèn được thu gọn trong chiếc lồng, phản chiếu qua tấm ni lông trở nên dịu dịu, mờ ảo nhưng đủ để thu hút bọn thiêu thân, bươm bươm và nhiều loại côn trùng khác sống trong bãi ngô mò tới. Nhiều nhất vẫn là họ hàng nhà cào cào, châu chấu. Chưa bao giờ tôi được thấy đông đủ bộ tộc cào cào, châu chấu hội hè tụ tập với nhau vào cùng một lúc như thế. Những con cào cào ma nâu sồng, bần bần, mắt kèm nhèm, ngọ nguậy râu, lụ khụ chấp tay trước ngực vẻ vô cùng ngoan đạo. Những con cào cào kim nhọt nhọt, bé bỏng, ốm yếu, run rẩy, gầy gò. Những con muỗm ngô đồng đánh, môi đỏ, đầu đội mũ nhọn hoắt, dáng đi đủng đỉnh. Những con muông muông xướng ca gảy đàn tành tạch, cười khanh khách giữa đêm khuya. Những con muỗm khoai vàng vàng màu lá

đổ, lê thê lướt gươm sau đuôi gương oai, gặp động là lui biến trước nhất. Rồi những con châu chấu trú ẩn trong cành mục nhiễm lân tinh phát sáng lập lòe. Hình như có cả bầy đàn con chấu chúa đã làm tôi phải khóc giữa bãi ngô kia nữa. Con nhỏ, con to, con lớn, con bé... cứ lũ lượt, đàn đàn, bò ra, bay về, đầu lộp bộp, bám lồm cồm trên tấm ni lông và cọ râu giao lưu với nhau ở đó. Những con côn trùng mắt lồi long lanh, hai ngoạm răng đen, bốn chân, hai càng, bụng dài có đốt, cánh đỏ, cánh xanh, râu vàng chanh như sợi cước, ngo nguậy ngo nghịch trên cái đầu trọc trụi thui lụi. Chúng ăn lá ngô non, uống những giọt nhựa ứa ra từ vết thương trên cỏ cây ngưng kết cùng sương tinh khiết. Người chúng to béo, bụng căng, mỡ màng, mơn mớn, mũm mĩm no đủ. Mỗi khi nhìn thấy dấu vết nham nhở, lỗ chỗ do chấu cào cắn trên lá ngô, bố và anh tôi hay nhòm ngó quanh đó và lòng bắt bằng được lũ thủ phạm, vặt càng, bẻ cánh, xâu cổ, đem cho chim, gà, vịt ăn. Tôi nghe kể, trước kia, chấu cào rất nhiều, có mùa, chúng phá gần như tan hoang cả bãi ngô. Vài năm nay, mưa thuận, gió hòa, ít sâu bọ, bọn chấu cào ngông nghênh kia mới tạm cam chịu thành thứ trâu ngựa kéo xe đồ chơi của chúng tôi. Nhưng tôi vẫn sợ những con châu chấu to, có lẽ bằng ngón tay cái người lớn, răng đen, cổ đeo giáp phòng thân xù xì, đôi càng to béo, cứng khỏe, đầy ngạnh sắc. Nó rất tinh khôn, thường đậu lẫn với màu lá ngô rồi bất chợt cắn rất đau, đập tanh tách đến xước da, chảy máu người ta. Trước khi tẩu thoát bao giờ nó cũng ọe ra một tý nước xanh xanh đen đen tanh tanh lên tay nạn nhân như để lại bút tích nhắc nhở tên tuổi của mình. Bây giờ, bọn chúng cũng đang có mặt trên tấm nhựa kia, hiền lành, dờ dẩn, ngáy thộn...

Hai anh em tôi vẫn lặng im quan sát vì phía trước, cũng trong xó tối hun hút xa xa, có hai bóng đen đang ngồi quay lưng về phía chúng tôi, cùng yên lặng hướng mặt về phía những ngọn đèn và chờ đợi. Trong ánh sáng yếu ớt, điều đầu tiên tôi nhìn rõ là bóng dáng một người đàn bà bởi chiếc khăn trùm kín mái tóc và một người đàn ông đầu trọc, những người chúng tôi chưa gặp bao giờ... Khi những con chấu, cào đã bu bám dày đặc, che kín tấm ni lông, họ mới chậm chạp tiến ra. Người đàn bà một bên chân nạng gỗ còn người đàn ông rờ rẫm. Họ quờ quạng, lập cập tóm bắt, dồn gộp vào tất cả vào một cái bao. Rõ ràng, cái túi đựng ấy cũng làm bằng vải mưa vì tôi nghe tiếng mở sột soạt và tiếng chân chấu, cào nhảy bắn lộp lộp bộp giống hệt tiếng mưa rơi vỡ trên ni lông. Chân bọn cào, chấu đều có mấu ngạnh nhỏ li ti như răng cưa, giúp chúng bầu chặt dính vào bất cứ vật gì, nhưng vải mưa ni lông đã làm vô hiệu vũ khí của chúng. Chúng bị tóm rất dễ dàng, như thể hai người lớn kia chỉ việc nhặt ra, trút hết những con vật dờ dẩn ấy vào túi. Xong đợt, lại nhắc đèn ra chỗ khác, tiếp tục mẻ "câu" châu chấu mới. Chúng tôi cứ theo họ, cùng đi sâu mãi vào trong bãi ngô, xem họ câu hết lượt này đến lượt khác, cho đến lúc tiếng cào chấu nhảy trong bao vải mưa không còn lộp bộp nữa mà trở nên lịch thịch rồi gần như im lặng. Đã đầy chấu, đã "câu" được nhiều, nặng túi rồi đấy. Họ gỡ tấm ni lông buộc quanh lồng che đèn, thổi tắt một ngọn

rồi gói ghém tất cả lại, làm lủi, dắt díu nhau quay về phía tiếng nước chảy. Lúc ấy đêm đã rất khuya và tôi thì quá chán ngán với trò đơn điệu ấy, muốn sớm về chòi ngủ từ lâu...

Đêm thứ ba, lúc hai người thu dọn bộ đồ câu châu chấu thì anh tôi không quay về chòi như hai đêm trước nữa mà nhất định đi tiếp theo họ. Nhận ra mình sắp sửa bước lên thân cây nghiêng cổ thụ dài mấy chục mét đổ lấp lửng ngang mặt nước thay chiếc cầu chạm vào bãi đá cạn bờ bên kia thì tôi ngồi thụp xuống bụi, nín tay anh tôi, lo sợ. Phía bên kia là đất hủi. Câu chuyện về cái trại hủi xa xưa vẫn còn rất ghê gớm, đầy ẩn tượng, ám ảnh và quá đỗi khủng khiếp trong tâm trí chúng tôi. Đứng ở bãi ngô, chập tối, ai đó lăm lét chỉ về cái hầm khổng lồ, thấp thoáng, tròn tròn, trắng trắng, có cái hốc đen ngòm sâu hun hút trên mồm đồi cây cối xơ xác xa xôi bên ấy. Đó là lò thiêu xác hủi. Nghe kể, hồi trước, những người hủi bị bắt về vùng sơn cước chúng tôi để cách ly. Họ chết rồi cũng không được chôn xuống đất, phải thiêu thành tro bụi ngay trong cái lò ấy để tránh lây lan. Có người hủi chưa kịp tắt thở đã bị cuốn chiếu vút ngay vào lò thiêu vì người ta bảo con hủi bị thiêu sống sẽ bớt ác hơn con hủi đã chết. Có lần, tôi đang sẵn cò ke trên bãi, thấy bầy gia súc cong đuôi chạy dạt vào. Mấy người chặn dắt mặt nhợt nhạt, hớt hải băng qua, nói họ vừa thoáng trông có khói bay lên ở cái lò thiêu ấy, ngửi thấy mùi khen khét, hình như vẫn còn xác hủi chưa cháy hết. Thực hư thế nào không biết nhưng chắc chắn lại có con hủi về sống ở bên ấy. Nó đang đi lấy củi kia kìa. Anh em tôi dắt tay nhau chạy lên núi, ngó sang. Trên sườn đồi có vài người đang gánh củi, dáng vẻ nặng nhọc, rách rưới và khổ sở. Bó củi nhỏ xiu, chẳng buộc lỏng lẻo, xộc xệch và đi đứng loạng choạng. Mặc dù không thù ghét nhưng nỗi kinh sợ, khiếp đảm sự cùi cộc tật nguyên đã làm những người bên bãi ngô chúng tôi từ lâu xa lánh rồi tuyệt giao hẳn với sông nước, đất đồi hoang hóa, um tùm, rậm rì phía bờ sông trại hủi.

... Cái gạt tay cương quyết của anh tôi thay cho câu trả lời "đường ai nấy đi nhé!". Một mình mà vượt hai bãi ngô rộng thẽ, nếu không bị lạc thì rồi cũng nằm chờ vợ cô quạnh trong chòi đến sáng. Đi nốt theo anh thì sợ, nhưng mà có chuyện gì thì hai anh em vẫn hay hơn... Biết phận, tôi đành ngậm tăm, làm lủi tiếp tục cất bước.

Trong đêm, nhưng tôi vẫn nhận ra trên đất ấy cây cỏ tươi tốt khác thường nhờ những chiếc lá mềm mại, phấp phấp chạm lên da thịt mỗi khi rúc vào bụi cây nào đó để bớt động trước khi tiếp tục đuổi theo. Hai người phía trước đi rất chậm, nói chuyện cũng lờ phờ, chỉ nghe rõ nhất tiếng nạng gõ lộc cộc, lộc cộc vang lên suốt dọc đường đi. Rõ ràng là có lối mòn, nhưng ít dấu chân lại qua, quá nhiều cỏ nên không thể gọi là con đường được. Chẳng có nhà cửa hay chí ít, mảnh vườn cây, khoảnh đất trồng dưa, chè... chứng tỏ có con người đến đây. Lúc vòng qua chân quả đồi, tôi run cầm cập vì nhận ra đây chính là quả đồi có cái nhà thiêu mà

đứng trên bãi ngô tôi nhìn thấy. Anh tôi cũng ngập ngừng đôi chút trước những bậc đá khổng lồ, phả khí buốt giá, xoa xoa vào tóc tôi, chẳng biết là để trấn an bản thân hay cổ vũ đưa em đồng hành.

Một dãy nhà dài, đổ nát, hoang phế phía bên trái vườn chuối xơ xác. Chiếc lò thiêu mái tròn xây bằng xi măng đen xám, vững chắc, bền bỉ, lặng câm lù lù trước mắt. Có cổng, có sân, có bờ rào cành tre xung quanh nhưng lỏng lẻo, thừa thớt. Hai người kia kéo cái cổng lên và cất tiếng gọi. Như đã đợi sẵn, từ cái hốc đen ngòm của lò thiêu chọt lóe lên ánh đèn. Hai, ba đứa bé, nhỏ hơn cả tôi, vừa dụi mắt, vừa gãi đầu sồn sột, miệng ngáp ngáp xuất hiện, khe khẽ reo mừng rồi lũn cùn chạy ủa tới. Đứa lễ mễ đón lấy đồ nghề lĩnh kỉnh trên tay hai người lớn, đứa vội khiêng ra cái chậu to. Có tiếng ho lụ sụ, giọng ca trầm nhắc nhở nhẹ nhàng. Một bà già, lưng còng, let xet xách cái siêu đất, đổ vào chậu. Nước nóng, tôi nhìn rõ những cuộn khói nghi ngút bốc lên. Hai người chúng tôi gấp từ bãi ngô chập choạng lại gương gao tay nâng cái túi vải mưa, dốc châu chấu, cào cào đổ nhanh vào chậu. Bị nước nóng, lũ chấu cào lạch tạch nhảy nhảy giãy giụa rồi im thin thít. Bọn trẻ lấy que khua khoắng và hót hết ra nong tre đặt trên đất. Cả nhà họ ngồi xúm xít lại, bên ánh đèn, vừa làm châu chấu, cào cào vừa chuyện trò rôm rả, vui vẻ. Những tiếng trẻ thơ líu lo sung sướng, ầm cúng và đoàn tụ...

Tôi nhìn sang bên cạnh. Gương mặt thanh tú có vầng trán cao rộng, đẹp như vị thần thiếu niên của anh tôi sáng bừng lên. Yên lặng, dăm dăm, chăm chú và đầy xúc động. Trăng hạ thuyền cong chếch trên tàu lá dong không đủ chiếu rọi cho mọi sinh linh trong bóng tối, nhất là bụi cây chúng tôi đang ẩn nấp. Nhưng tôi vẫn nhìn thấy ngàn vạn mảnh trăng đã vỡ vụn từ lâu đang gắn kết lại, ngưng đọng nơi đôi mắt anh tôi. Có lẽ, cũng như tôi, nhưng nơi ký ức còn dày dặn hơn hồi ức mỏng manh của tôi, tâm hồn anh ấy đang dập dồn tiếng sóng. Những tiếng sóng vĩnh viễn không thể nguôi ngoai... Mùa tôm cá, bố và mẹ tôi đi từ bến sông lên. Bố tôi cởi trần, vai vác lưới, hông đeo giỏ, thân thể lấm tấm vết bùn. Những sợi râu, hạt cát bám trên lồng ngực nở nang, trên da thịt đỏ au khỏe khoắn của bố lóng lánh ánh mặt trời. Mẹ tôi, đầu đội chiếc khăn đen vương vẩn mấy chiếc lá tre, không bao giờ chịu xắn quần để lộ bắp chân trần tròn trắng, những vết nước làm ướt gấu quần mẹ loẹt xoẹt theo vệ cỏ. Mẹ cắp rổ có phủ cành lá chua, khép nép, dịu dàng, hiền hậu bước theo sau. Nghe tiếng bố mẹ gọi, dù đang chơi ở đâu xa anh em tôi cũng nghe thấy và kịp chạy về đón. Chúng tôi đỡ lưới, cởi giỏ, xách rổ, hớn hờ ghé mắt ngó nghiêng qua hom, lấu tấu nhanh nhẩu bê chậu, vác thau, đổ tất cả òa ra. Những con tôm óng ánh cong mình nhảy tanh tách. Những con cua mắt lồi, miệng sủ bọt, chìa đôi càng to xù dọa dẫm. Những con lươn, con chạch chui lủi. Những con ốc to băng tròn chén, vặn vẹo, nín thinh... Lại có bữa tươi rồi đây! Anh em tôi vừa chọn lựa, vừa tóm bắt, miệng cổ tình la oai oái, thích thú vì bị râu tôm dẫm, càng cua kẹp vào tay, liềm liếc nhìn, âm

thầm khoái trá thấy bố mẹ giật mình, nhắc nhở, xót thương... Bố mẹ ngồi nghỉ ngơi trên bậu cửa, âu yếm nhìn anh em tôi, mắt chan chứa yêu thương và dào dạt niềm hạnh phúc của người bằng lòng cay cực, nhọc nhằn suốt đời mình để lấy đôi chút vui vẻ, sung sướng cho con cái... Bây giờ, phía trước chúng tôi kia, trong khoảnh sân mỏng hẹp có vùng ánh sáng nho nhỏ của ngôi nhà tiêu điều ấy, cũng là không khí ấy, cũng là ánh mắt, giọng nói thương yêu như thế. Khác chăng với chúng tôi là ban ngày bừng sáng thì họ là đêm tối mịt mùng, mớ tôm cá tươi sống thay bằng mớ cào cào, châu chấu xanh non mà thôi...

Bỗng dưng thấy lại chiếc khăn tay được gấp cẩn thận, đặt ngay trên gối của mình, tôi sung sướng cứ muốn nhảy tâng tâng lên mãi. Đó là kỷ vật của mẹ. Tôi hay bị chảy máu cam và chỉ vâng lời mẹ dặn luôn nhớ mang khăn tay khi đòi người thuê vào con nhận trắng. Con nhận trắng lẻ bạn, lạc bầy, bay một mình, y hệt con nhận trong bức tranh treo tường nhà ông già bán thuốc người Hoa dưới trần tôi thấy buổi được bố mẹ cho ngồi xe ngựa xuống chợ bán ngô. Tôi vô tình thích thú, mẹ cũng không biết, chim nhận đơn độc như thế là điềm báo niềm hoài thương biệt ly. Mùa xuân, mẹ đột ngột trúng cảm rồi mất. Tôi luôn giữ bên mình chiếc khăn mới khâu. Đi đâu, làm gì cũng mang theo như lá bùa số mệnh. Không tìm thấy khăn, tôi nghĩ mình đánh mất, cứ ngẩn ngơ tiếc nhớ mà không dám hé lời với ai... Cái đập tay ấm áp, chắc nịch và mạnh mẽ lên đôi vai gầy guộc của tôi làm tôi nhận ra rằng anh tôi đã lớn hơn tôi nghĩ nhiều lắm. Ngồi kề vai nhau trên đồng lá ngô, trước mặt là những sáo nứa lủng lẳng từng tùm bấp ngô chắc mẩy chớp nằng hanh hong vàng rực, anh trai dúi vào tay tôi bóc lá riêng hong lửa âm ẩm, thơm cay. Những con châu chấu, những con cào cào rang vàng, giòn giòn, giòn ngọt, thơm ngon, ngậy bùi và mặn mòi lần đầu tiên tôi được nhắm nháp trong đời.

Tôi là đệ tử trung thành của anh tôi, luôn giữ trọn vẹn lời hứa không bép xép với bất kể ai về những đêm châu chấu ấy. Chỉ khi bố trở về, anh tôi mới kể lại cho bố nghe. Người đã theo chân anh em tôi sang đất hủi, xuất hiện vào đúng lúc gia đình ấy đang đoàn viên vui vẻ nhất. Ban đầu, những người tật nguyền hốt hoảng, sợ sệt, lo lắng tưởng bố tôi đến cấm đoán họ không được bắt châu chấu trên cánh đồng ngô của mình nhưng khi bố tôi nói là đến cảm ơn vì nếu không có họ đêm đêm âm thầm cặm cùi như thế thì biết đâu, nạn châu chấu đã từng hoành hành chẳng lại quét sạch bãi ngô thêm lần nữa. Rồi dần dà, câu chuyện cuộc đời cũng hé mở.

Những người lớn ở ngôi nhà ấy đã từng bị hủi. Khởi bệnh, nhưng họ vẫn mang nặng tật nguyền, vẫn chịu sự xa lánh, kinh sợ của cộng đồng. Bà số phận, lưu lạc từ ba phương trời khác nhau, kẻ trước, người sau, cùng lần tìm đến trại hủi với hy vọng phần đời còn lại được san sẻ với những người cùng cảnh ngộ không may. Tới nơi, mới biết trại hủi hoang hóa từ

lâu nhưng chỉ vì miệng lưỡi thế gian mà tin đồn ác nghiệt lúc nào cũng như mới mẻ. Không còn đủ sức để đi, cũng không biết phải đi về đâu, họ đành lấy cái lò thiêu vững chắc làm nơi cư ngụ và sum họp thành một gia đình. Mấy đứa bé là con cái của người đàn bà và người đàn ông chúng tôi đã gặp trong bãi ngô. Chúng cũng lành lặn, tình cảm và nghịch ngợm như bao đứa trẻ khác. Có điều, còn hơn cả bố mẹ và bà, chúng thiếu thốn, khát thèm nhiều thứ... Thương bọn trẻ quá, mấy năm nay, ba người lớn ấy ban ngày vất vả cực nhọc kiếm tìm rau cháo đùm bọc nhau; vào mùa ngô, đêm xuống, bà cụ ở lại nhà trông các cháu vì chúng quá nhỏ, còn bố mẹ đánh liều mò mẫm xách đèn sang bãi "câu" châu chấu làm thức ăn cho các con. Trên gá bếp, còn vài hũ đất đựng châu chấu khô ram muối để dành ăn dần...

oOo

Cây nghiêng bị cơn mưa trái mùa làm bật hẳn chùm rễ cuối cùng bám trên mặt đất, vĩnh viễn chìm sâu xuống lòng nước thăm sâu. Chiếc cầu tre bé nhỏ thôi, nhưng chắc chắn, vững vàng đã bắc qua eo sông, vượt bãi cạn. Vạt lau lách hoang rậm um tùm bị chặt quang quẽ lộ ra thềm đất vàng nâu mịn màng tươi tốt. Những người phụ nữ thân quen nơi bãi ngô chúng tôi bót tất tả chạy vạy vì khi làm bên bãi này, chồng con của họ đã có cô Chân gỗ, chú Đầu trọc (xin lỗi, tôi quen gọi thế mất rồi) điều đóm, cơm nước. Bà cụ lòa loanh quanh ở nhà cùng đàn cháu, ngồi trên bậu cửa, bàn tay cùi cộc thiếu ngón tật nguyên nhăn nheo run run gãi tẽ những bắp ngô giống hạt đều tăm tắp, cười móm mém, vui lắm khi có nhiều khách đến chơi nhà. Bà chỉ bảo cho các cô, các mẹ cách làm bánh ngô, kẹo ngô, bỏng ngô, bung ngô, xôi ngô... thật ngon, thật dẻo; hẹn hôm nào đẹp trời, dẫn bà vào rừng, bà sẽ chỉ cho thứ lá ủ men rượu ngô. Thứ rượu rất ngọt lành ấm áp; trẻ con uống mau lớn; người già uống thêm khỏe mạnh sống lâu; trai gái chưa vợ chưa chồng sẽ bầu bạn thăm thiết với nhau, những ai đau khổ, bất hạnh, cô quạnh trên cõi đời này sẽ gặp vận may và hạnh phúc... Như câu hát í... í... á... á... mà tôi còn lâu mới bắt chước được. Nhưng đây là chuyện của người lớn. Còn tôi, tôi trông anh tôi càng chừng chạc, cao lớn, oai phong hơn khi có thêm ba đứa đồ đệ lít nhít nghịch ngợm và hết sức sùng kính mình. Tôi "kết" cô bé út, bé gái duy nhất trong đám ấy. Cô bé đã đưa lại cho anh tôi chiếc khăn em nhật được trong bụi dong riềng anh em tôi đã nấp nhòm vào khoảng sân đêm châu chấu...

Dĩ nhiên, cần thêm nhiều tháng ngày nữa để thân thiết hơn với nhau, tôi mới chia sẻ với em gái nhỏ bí mật chiếc khăn chim nhạn này. Điều bây giờ tôi có thể nói là bố đã sắm cho anh em tôi bộ đồ câu châu chấu có tấm vải mưa, ngọn đèn bão lung linh y hệt như ở nhà các em rồi đấy. Mùa ngô tới, anh em chúng mình sẽ cùng nhau đi bắt châu chấu. Bắt ở bãi ngô bờ bên chúng tôi và bắt cả trên bãi ngô bờ bên em, trên bãi ngô của nhà em nữa. Bãi- ngô- của- nhà- em, tôi không nói nhằm đâu. Em chưa biết là

đúng thôi bởi bố tôi và các bác đã ngầm bảo nhau mùa thu hoạch sẽ giành phần lớn cho nhà em rồi đợi bố mẹ em thao việc gieo trồng sẽ giao hết lại để tiếp tục phá hoang mở mang đất đai đầy. Lúc ngô bên bãi xanh lên cao ngang tầm ngực thì con ghé rừng thềm ăn mò về. Cái mũi đen ướt kìn kịt, cái miệng rộng, lưỡi hồng hà hít trên những chiếc lá ngô non tơ. Nó đã phổng phao đôi chút. Trên đầu, hai cái sừng hìn hìn nhu nhú như hai bím tóc đen tròn ngô nghĩnh quá. Con ghé đứng ngẩn ra trước ánh sáng lung linh, dịu dàng hư ảo của những ngọn đèn câu châu châu. Đôi mắt to tướng, tròn xoe, trô trố, ngơ ngác, cái đuôi nó ngoe nguẩy thú vị. Ô kìa, ghé rừng còn cống trên lưng một con châu châu xanh ngọc đang thư thả, đĩnh đoảng duỗi đôi càng to khỏe với những lớp riềm răng cưa sắc nhọn thư giãn nửa cơ. Đúng là con châu châu chúa đã lừa tôi vào lạc giữa bãi ngô rồi. Ngàn vạn lá ngô vẫy gọi, vuốt ve, mát lành như ngọn gió mẹ quạt những đêm oi ả tôi đau ốm. Suyt... Chó vàng ơi, nằm xuống, đừng hậu đậu sủa lên, chúng thấy động lại biến mất cả thì sao? Nào, bé tuổi nhất nói đi, chúng mình bắt châu châu chúa trước hay là bắt ghé rừng trước đây?

N. T. L

LẮNG LẠI CHÚT BÌNH YÊN

Lê Tấn Sang

- Ê, nhỏ đó hả?
- Ừ!
- Hồi đó tao nhớ nó có đi học mà sao bây giờ...
- Ai mà biết. Nghe đâu bị bệnh gì đó?
- Tội ha, mà bị tật bên chân nào vậy mậy?
- Chắc bên chân phải.
- Theo tao chân trái. Ờ, mà hông chừng cả hai chân, phải không mậy?

Cả bọn nhìn về phía nó. Cái bọn con trai đáng ghét. Nó cúi gầm, thì thầm trong miệng: "Mặc kệ, mặc kệ...". Nó đẩy xe đi thật nhanh rẽ vào con hẻm, thoát khỏi những ánh mắt dò hơi bên đường. Nó đưa mắt về phía trước, con đường dịu dịu bóng cây. Chiếc xe giờ thôi không rào rạo trên mặt đường nữa mà đều đều lăn, từ sau tiếng thở phò của nó. Chẳng yên bình một chút nào.... Suy nghĩ... Không, là trống rỗng thì vẫn tốt hơn.

Thursday 11th March 2004

Tấm bảng ghi ngày thứ ấy nằm bên phải chỗ nó ngồi và ánh sáng hắt vào nó rất khó nhìn. Nó ngồi bên trái vì tấm bảng bên này ghi rõ hơn, cũng thế mà thầy hay viết bài giảng bên này riết đã thành quen. Lâu lắm rồi nó ít ghi ngày thứ cũng vì lẽ đó, một phần việc ghi ngày thứ bằng tiếng Anh nó rành rẽ lắm rồi. Nên thôi, viết thì tốt mà không viết cũng chẳng sao. Thầy nhìn nó:

- Con hôm nay sao thế?

Nó giật mình.

- Thầy, tháng 3 rồi sao thầy?

- Ừ, March!

Nó định hỏi thầy thêm một câu nữa nhưng hàng lang lớp bỗng xôn xao tiếng cười nói, nên thôi. Vậy là tiết học bắt đầu.

Ông Năm là thầy nó. Đôi lúc nó kêu thầy bằng thầy có lúc thân mật gọi bằng ông Năm, nhưng thường vẫn gọi là ông Năm hơn. Ông Năm đã già rồi, mở lớp dạy bọn trẻ trong xóm. Ông Năm cũng có vợ con nhưng đều ở thành phố cả. Nhà chỉ còn có mỗi một mình. “Đi rồi, ai thờ cúng tổ tiên, mỗ mả ông bà giao cho ai? Bà Năm hả? Bà ấy cũng vậy, một năm mà có tới sáu, bảy cái giỗ chạp phải lo, với lại ở đây còn lo cơm nước cho mấy đứa cháu luôn. Buồn gì mà buồn. Có nhớ thì gọi điện thoại. Nhà có điện thoại bàn có xa cũng hóa gần đúng hôn?”. Nó gật đầu cái rụp “Đúng rồi!”, “Đúng thì học tiếp đi cô bé!”. Mấy đứa nhỏ lao nhao:

- Ông Năm mấy bữa nay Lệ Cô, gió quá chừng, nhà ông Năm có bụi không?

- Có chứ, mà thuộc đoạn hai chưa, dò lại đi rồi lên bảng viết lại ông xem!

Đám nhỏ tiu nghỉu. Thầy quay sang nó:

- Con đi ngược chiều gió có mệt không? Cái chân bị.... còn đau không?

Nó lắc đầu.

- Bữa nào mệt cứ nghỉ, ông Năm không trách đâu.

Nó bấu môi:

- Hồng dám đâu, cho ông Năm lời hỏi?

- Ừ lời, ông Năm lời cái rảnh và lời chỗ ngồi.

Nó cười hì hì:

- Í í... đã thế còn lâu con mới nghỉ.

- Chi ơi, tụi em cũng sắp nghỉ rồi. Cây phượng trường em có bông rồi! - Đám nhỏ lại xúm xít.

- Thế à? Ờ, mà tháng 3 rồi. Tháng 3 thì hoa phượng chỉ mới chớm chớm thôi!

Hoa phượng nở rồi à! Nó ngó ra sau nhà ông Năm. Đúng rồi, cây phượng sau nhà ông Năm lác đác điểm hồng rồi. Không hiểu sao nó cũng có cái tâm trạng náo nức lạ thường. Nó đâu còn cắp sách tới trường nữa đâu để trông đợi, để mà mơ với mộng cái màu học trò ấy. Thế mà đôi khi không hiểu sao khi ngang qua ngôi trường cũ ngày nào, nó lại trông vào, xem mùa này hoa phượng nở chưa? Nếu có nở, nó sẽ xòe tay xin vài bông đem về nhà. Ngày xưa hoa phượng thơm hương tập, ngày xưa hoa phượng là cánh bướm sinh động, rập rờn trong tập mà.

- Ông Năm, lát con về ông Năm hái cho con một nhánh hoa phượng, ông Năm nhé!

- Ừ, mà nè.... Thảo của ông Năm đã bao nhiêu mùa phượng nở rồi ha?

- Sao ạ? I don't like personal question!

- Ồ, thế sao?

- Ông Năm, ông Năm thử đoán xem con bao nhiêu?

- Ừm.... chắc chừng 16.

- Trời đất, con bằng tuổi của Liên, 18, cháu ông Năm đấy!

- Thế à? Trông con trẻ quá ông đâu biết.

Nó nín thinh. Phải nó trẻ hay là tại nó quắt queo quá ông Năm không đoán được tuổi? Nhưng chắc là cả hai. Không hiểu sao nữa. Ừ, chắc vì nó là con gái nên hay hiểu lung tung và nghĩ vớ vẩn thế thôi. Không có gì cả.

Tan lớp, trời bỗng dưng sầm nét mặt, trông giận dữ lắm. Nó xin về, ông Năm ngăn: “Không khéo mưa đấy!”. Nó mừng thầm “Thật sao?”. Nó hỏi:

- Ông Năm, ông Năm thích trời mưa không?

- Thích chứ. Không có mưa thì làm sao vạn vật có sự sống, có sự sinh sôi nảy nở.

Nó nhăn mặt:

- Con cũng thích, nhưng không phải rắc rối như ông Năm đâu. Con thấy mưa đẹp!

- Đẹp?

- Dạ, nhưng cả nhà của con lại chẳng ai thích mưa.

- Sao ngộ vậy?

- Dạ vì nhà con trắng bánh trắng nên mưa thì làm sao mà phơi!

Ông Năm cười:

- Thế thì đúng rồi!

- Ông Năm ông Năm?

- Hả?

- Cho con về đi, con có việc bận lắm!

- Nhưng bây giờ trời đang...

Nó chen ngang:

- Hay ông Năm cho con mượn áo mưa đi? Con có việc bận ở nhà.

Ông Năm lật đật:

- Thế à... chờ, chờ ông Năm chút nhé!

Nó cười hì hì nhìn ông Năm luýnh quýnh ra sau nhà. Ông Năm trúng quả lừa của mình ngon ơ.

- Cái này rộng quá. Con mặc có vừa không?

- Đưa con thử. - Nó xuýt xoa:

- Ngon quá rồi, lại rất hợp với dáng con, còn lãng mạn nữa chứ!

Ông Năm lắc đầu:

- Chịu phép con luôn!

Nó vênh mặt, lí lắc cái miệng chúm chím dễ thương “Con về thầy nhé... Si du ờ ghen....”

- Coi chừng mưa, nếu có mưa thì núp vào chỗ nào đó, trú qua cơn rồi hãy đi nghe chưa!

Đi một đoạn thì trời đổ mưa thật. Mưa đầu mùa nên từng giọt đều đều yên ả nhẹ nhàng. Lâu lắm rồi mới lại thấy mưa. Cảm giác thật khó tả, giống như....Ờ, niềm vui của người bất chợt được nhận quà. Ừm, chẳng biết giải thích thế nào? Nói chung là thích và vui lắm. Ờ! Tiếng ve! Tiếng ve trong mưa...Đã sắp đến hè... Sao nghe bình yên quá đỗi! Mùa hè thì có gì ta? Mùa hè có hoa phượng nở. Phượng ư..? Nhưng ngoài phượng vẫn còn những thứ khác. Ờ, và cả tiếng ve nữa chứ, chứ đâu phải chỉ có mỗi phượng là dẹt được cả mùa hè đâu?! Nó ngoái đầu nhìn lại nhà ông Năm. Nhà ông Năm mập mờ, khuất sau những giọt mưa xiên xiên, nơi ấy còn lạnh lạnh tiếng đọc bài của bọn nhỏ. Nó nghe thế nhưng không biết là có phải thế không hay là tiếng mưa rơi vang trên lá khô? Ấy chết, quên xin thầy nhánh phượng rồi. Ờ mà thôi, ngày mai mình sẽ xin. Nó giơ đôi tay trắng ngần nho nhỏ đón lấy hạt mưa. Eo ơi, không nghe lời ông Năm thế nào ngày mai ông Năm cũng trách cho xem. Ừm, ha .. ha... ha..

Có ai đó bảo: Cuộc sống vẫn tươi hồng.

Nó tin thế!

L. T. S

BÂY GIỜ CỦA NGÀY XƯA

Nguyễn Thiên Ngân

- Anh Đom Đóm, sau này lớn lên, em sẽ làm nhà trồng cây!

- Làm gì có “nhà trồng cây” chứ?! Chỉ có nhà báo, nhà văn ... thôi!

- Có mà, em sẽ lai giống cây hoa phong lan với con đom đóm này nè. Rồi nó sẽ nở ra một bông hoa có ánh sáng màu tím và thơm ơ là thơm...

Cô bé mở từ từ hai bàn tay đang giữ con đom đóm ra, nó bay lên, ánh sáng xanh nhẹ nhàng mờ ảo - thật lạ - lại soi sáng cả khuôn mặt hai đứa nhóc. Thằng nhóc ngẩn ra tiếc nuối. Cô bé đứng nhìn con đom đóm bay xa, chợt quay sang thằng nhóc và nhe răng cười “Anh bắt lại được con khác mà, đúng không?”. Thằng nhóc gãi đầu gãi tai, không nói, mắt chòng chọc vào khoảng không trước mặt. Hình như có một con đom đóm đang bay...

oOo

Tôi là thằng nhóc ấy. Tuổi thơ trôi qua, như mọi câu chuyện khác, vì một lí do nào đó nhân vật chính không còn gặp lại người bạn thuở xưa nữa, tôi cũng vậy. Cô bé hàng xóm với mái tóc thường buộc bằng dây thun, thích đom đóm ngày ấy nhẹ nhàng bước ra khỏi cuộc sống của tôi. Tôi cứ bị ám ảnh bởi cái cảm giác chập chờn buồn tủi khi mỗi chiều muộn bắt được một con đom đóm, chạy sang ngôi nhà bên cạnh và nhận ra nó trống tên. Rồi tôi lủi thủi quay về, cố gắng nhốt con đom đóm vào một bông hoa phong lan màu tím toả mùi thơm nhẹ nhàng. Nhưng vô vọng. Con đom đóm bay mất.

Tôi lớn lên, không như mọi thằng con trai khác, vô tâm và ít khi nuối tiếc. Hình ảnh cô bé ngày nào không chỉ là một kỉ niệm đẹp gắn liền với tuổi thơ của tôi. Nó cứ thôi thúc tôi mãi, bảo tôi cần phải hy vọng vào một điều gì đó thật bất ngờ. Và tôi cứ lẳng lặng đợi chờ. Cái tình cảm ấy nhẹ nhàng lắm, nó trong vắt như mắt của cô bé vậy. Đôi khi tôi còn cảm thấy sợ hãi và giận bản thân khi tôi nhận ra mình không nhớ nhiều. Nhưng lại cố an ủi mình rằng mọi thứ đều không có tên và không rõ nét, kể cả nỗi buồn. Có khi tôi nhớ cô bé ấy lắm nhưng không nhận ra đấy thôi! Tôi không biết nữa.

Ngôi nhà của cô bé ấy bị đập bỏ, thay bằng một toà nhà khang trang lộng lẫy, nghe đâu của một ông giám đốc mua cho bố mẹ dưỡng già cho yên tĩnh. Mỗi mùa hè cũng có một cô bé trạc tuổi cô bé hàng xóm cũ về chơi với ông bà. Cô bé ấy rất xinh nhưng tôi chưa bao giờ nói chuyện. Mỗi khi nhìn thấy mái tóc dài buộc bằng một thứ ruy băng lộng lẫy, bao nhiêu thiện cảm và ý định bắt chuyện của tôi bay biến. Đó không phải là một sợi dây chun. Có lẽ vì thế mà tôi cũng thiết tha tin rằng chẳng bao giờ cô tiểu thư này lại mê đom đóm.

oOo

Tôi gặp lại cô bạn ngày bé rất tình cờ. Đó là một buổi giao lưu, và tôi chợt nhận ra cô gái speaker có nụ cười rất quen. Không phải lục tìm nhiều trong trí nhớ, tôi biết đó là ai. Tôi mừng đến nghẹt thở, tim tôi run lên. Em vẫn nhỏ bé và xinh xắn...

Lan Hương lại khác. Em rất khó khăn để nhớ ra tôi là ai. Tôi chợt cảm thấy buồn rười rượi. Tuổi thơ của tôi! Có lúc chúng tôi nghĩ rằng mình sẽ nhận ra nhau, dù chỉ thoáng qua trên phố thôi, “sau này khi ra lớn”. Rồi vô cớ, tôi trách mình, đã quá khe khắt với bản thân.

Vậy mà tôi tưởng chỉ có tôi, thằng nhóc, là kẻ hững hờ, thờ ơ, lạnh nhạt.

oOo

- Cho anh đom đóm nè! - Cô bé đưa bàn tay thu thu giấu giấu sau lưng từ nãy giờ ra cho thằng nhóc.

- Eo ui, gương vỡ! Coi chừng đứt tay! Mà cho tao làm gì vậy?

Cô bé đặt ngón tay trên môi, làm ra vẻ nghiêm trọng, nói thì thầm:

- Suyt, không phải gương vỡ đâu!

- Chứ cái gì? - Thằng nhóc ngơ ngác.

- Đó là mảnh vỡ của mặt trời, em vừa nhặt được sáng nay đấy! Không tin anh xem này! - Cô bé vừa nói vừa rọi mảnh gương về phía mặt trời. Nó sáng lên, lấp lánh.

Thằng nhóc mỉm cười nhìn theo, nheo nheo mắt, toan cãi lại nhưng nghĩ sao lại thôi. Con bé vẫn say sưa:

- Lúc mặt trời vừa lên, có một chiếc máy bay đi qua. Nó đụng vào làm mặt trời văng tung toé. Chắc chắn là còn nhiều mảnh vỡ lắm, em phải đi nhặt về...

Chiều hôm ấy, thằng nhóc không nói không rằng đập tan nát cái gương của mẹ. Ăn một trận đòn đau quắn đít nhưng nó không quan tâm. Vừa ngồi dậy xoa xoa mông, nó đã rút ra đi gom mấy mảnh gương vỡ, giấu kĩ trong cái hộp sắt dưới giường. “Ngày mai mình sẽ bỏ sẵn vào vườn cho nó tìm. Nhưng mà, làm sao để nó khỏi đứt tay đây ta?!!!”

oOo

- Anh gì ơi, cho tui đom đóm với! - Con bé tiều tuỵ nhà bên cạnh nhìn

thằng nhóc rụt rè.

Thằng nhóc hừ mũi. À, thì ra con gái đứa nào cũng thích đom đóm. Cứ luôn tưởng chừng tại cái con bé tiểu thư này mà cô bé nhà bên không còn ở đây để chơi với nó nữa. Thằng nhóc càng muốn làm khó dễ.

- Mà có gì đổi cho tao?

- Tui...tui...Dây cột tóc được hông? - Con nhóc ấy lúng túng.

Thằng nhóc phì cười:

- Tao lấy cột tóc làm gì hả mày?

- Ơ ...ơ...tui...- Nó càng lấp bắp. Bỗng nhiên thằng nhóc thấy tội nghiệp cho nó.

- Thôi, nói tên mày đi rồi tao cho. Mày tên gì?

- Tui tên Phương! - Nó mừng rỡ vội vàng đáp. Rồi sợ tôi chưa nghe rõ, nó liếm môi khăng định lần nữa - Tui tên Phương đó!

Thằng nhóc hếch mặt:

- Cái gì Phương?

- Lan Phương - Con bé tiểu thư ấy trả lời, vai co rúm lại. Hình như nó cảm thấy mình như tội phạm bị tra hỏi.

Thằng nhóc lăm lăm một mình “Sao máy không phải là Lan Hương nhỉ?”. Con bé kia nhìn nó lăm lét, ra chiều cố đoán xem thằng nhóc lăm nhắm một mình điều gì đó.

- Đưa tay đây! - Thằng nhóc ra lệnh.

Con bé chum tay lại, háo hức đón đợi. Thằng nhóc cẩn thận ụp con đom đóm vào cái “lồng” bằng những ngón tay của nó. Con đom đóm ngoan hiền. Nó phát sáng. Con bé ấy kêu lên khe khẽ. Tự nhiên thấy nó cười giống hệt như cô bé hàng xóm cũ! Thằng nhóc quay lưng chạy thẳng về nhà. Nó không thích con nhỏ tiểu thư thấy mình ngoác môi cười.

- Anh tên gì vậy? - Nó hỏi với theo.

- Đom Đóm!

Nó nhìn theo thẳng nhóc ngo ngo, hình như vậy.

oOo

“À, có phải anh là anh Tùng ở gần nhà em hồi trước không? ” Lan Hương nói như thể vừa khám phá ra một cái gì đó cùng nụ cười đắc ý. “Đúng rồi, em vẫn còn nhớ mà! Anh dạo này thế nào? Ổn cả chứ?”. Tôi ngẩn người, quên cả trả lời. Trí nhớ của em tốt thật! Em nhớ được tên của tôi ngay cả khi hồi bé em chỉ gọi tôi bằng cái tên em tự đặt: Anh Đom Đóm. Rồi lại còn “dạo này anh thế nào, ổn cả chứ?”. Tôi cảm nhận được sự nhát nhẽo. Có thể nó bình thường thôi, nhưng là không thể chấp nhận với tôi. Tôi đã mong chờ nhiều quá...

oOo

- Tao có con bạn thân, dọn nhà đi rồi, nó giống mày lắm! - Thẳng nhóc quệt mũi, không nhìn con bé tiểu thư.

- Thiệt hả? Cái gì cũng giống em hả?

- Không, có khác. Nó chỉ cột tóc bằng dây thun thôi!

Con bé tiểu thư nhú mày ngẫm nghĩ một chút rồi tháo phăng cái nơ lỏng lấy trên tóc mình. Nó móc trong túi ra một sợi dây thun và túm đuôi gà lên.

- Giồng chưa?

Thẳng nhóc thần cả người:

- Giống ơ là giống!

Con bé tiểu thư nghe thế, nhe răng cười. Đúng vậy mà, giống ơ là giống!

oOo

- Anh Đom Đóm ơ, ba em nói ở nhà mới không có đom đóm! Làm sao bây giờ?

- Hay là tao bắt nhiều thật nhiều đom đóm bỏ vào cái hũ cho mày nha!

- Thôi, nó chết! Để cho đom đóm bay đi!

Thẳng nhóc dằn dỗi dấm mạnh tay vào tường.

- Mày sắp chuyển đi đâu, cái chỗ nào mà lạ vậy, đom đóm cũng không có!

Cô bé thấp giọng:

- Ba nói đó là thành phố!

- Rồi ... khi nào mày về lại đây? - Thằng nhóc hoang mang.

- Em không biết! - Cô bé thần thờ.

- Mày sắp về phố hả Phương?

- Dạ, em về đi học!

- Ở đó không có đom đóm phải không mày?

- Ừ, làm gì có?!!!

- Mày buồn không? Mày thích đom đóm lắm mà! - Thằng nhóc hỏi nó bằng một giọng đều đều.

- Có! - Giọng con bé tiểu thư đang rầu rầu bỗng trở nên vui vẻ - Nhưng hè em lại về mà! Tha hồ bắt đom đóm!

- Thật hả, mày về lại đây thật hả? - Thằng nhóc khấp khởi mừng.

- Chứ sao!

oOo

Một gã con trai lại gần chúng tôi và mỉm cười lịch thiệp khi tôi đang lúng túng và chìm trong mớ ký ức hỗn độn. Gã choàng nhẹ tay lên vai Hương, nói gì đó tôi không nghe rõ, chỉ đại ý là Lan Hương phải đi một lát.

Tôi mỉm cười:

- Em đi đi! Còn nhiều dịp mà!

- Ừ, em đi đây! Hôm khác nói chuyện nhé! Em mong gặp anh lắm đấy! - Rồi vội vàng, em quay sang nói với gã con trai - Đây là anh Tùng, hàng xóm cũ của Hương, lâu lắm mới gặp.

Họ gật chào tôi. Tôi cười:

- Ừ, đi nhé!

Bỗng nhiên tôi thấy thiết tha muốn hỏi thêm vài câu hỏi nữa “Em còn muốn trở thành nhà làm vườn không nhóc? Để lai giống con đom đóm và hoa phong lan ấy mà!” hay “Em còn thích đi nhặt những mảnh vỡ của mặt trời không?”, “Em vẫn cột tóc bằng dây thun chứ?”. Nhưng lại thôi. Tôi sợ Lan Hương nhìn tôi lạ lẫm, ngạc nhiên, cố đoán xem tôi muốn nói gì. Mà như thế thì tôi sẽ hụt hẫng lắm. Cứ tựa như làm vỡ một cái gì đó rất quý, rất quý mà tôi đã cẩn thận gìn giữ, nâng niu từ rất lâu. Hay như cảm giác ngẩn ngơ khi cố nhét một con đom đóm vào một bông hoa phong lan nhưng nó bay đi mất; khi cố gắp hắt ánh mặt trời vào một mảnh gương vỡ lúc hoàng hôn, nhưng mặt trời đã lặn, và mảnh gương chỉ còn lại trong veo soi bóng ta đơn độc...

oOo

Này anh Đom Đóm! - Phương tinh nghịch vỗ vai tôi! - Làm gì ngẩn ngơ vậy?

Tôi giật mình quay lại lúng túng:

- Ơ, không!

Phương tò mò nhìn theo ánh mắt tôi, bóng Lan Hương và người bạn trai dần hoà vào trong đám đông những sinh viên đang đứng trò chuyện vui vẻ.

- Anh lại thấy ai giống cô bé hàng xóm ngày xưa à? Lần này có thất vọng nữa không đấy? - Phương nheo mắt trêu tôi.

Tôi gật đầu, chẳng biết nói sao với Phương, đành cười trừ, Phương vẫn nhìn theo dáng vẻ rục rịch, kiêu sa với chiếc váy kiểu cách và những lọn tóc nâu nâu xoã trên bờ vai của Hương, lăm bắm:

- Ừ, mà không đâu! Cô speaker kia đâu có buộc tóc bằng dây thun, phải không anh Đom Đóm?

Tôi gật đầu, cười, dịu dàng nắm lấy tay Phương. Phương nhìn thôi ngạc nhiên, định hỏi gì đó nhưng lại thôi, vờ nhìn ra khoảng trời trong veo, bàn tay run rẩy. Muốn nói một câu gì đó để cô tiểu thư ngốc ời là ngốc của tôi hiểu rằng thời gian luôn làm thay đổi mọi thứ, không phải ai cũng là kẻ thích nâng niu những kỉ niệm cũ, như em và như tôi. Nhưng tất nhiên tôi không nói được, bởi tôi cũng chỉ vừa nhận ra điều ấy thôi mà...

N. T. N

NHỮNG ĐỐM LỬA NGUỘI

Nguyễn Thị Thanh Thảo

Khi những cơn mưa đầu tiên của mùa hạ đến thì ngọn đồi trước nhà bắt đầu sống lại trong Lâm những cảm giác hoang lạ và kinh hãi. Những đốm lửa xanh lập lòe di di qua khu nghĩa địa, sáng như đánh xòe diêm rồi tắt ngấm. “Ma chơi đó”. Đứa con gái lên chín nào chả nín bật khi nghe thế, dù là đang khóc vùi mẹ.

Bố chẳng nói mẹ đi đâu, chỉ biết từ cái buổi sáng tháng ba nhàn nhạt nắng ở trung du, Lâm không hề nhìn thấy mẹ một lần nào nữa. Ban đầu thì dấy khóc, giãy đành đạch như đĩa phách vôi, bố dỗ thế nào cũng không nín, mặt mày sưng vù lên trông xấu không chịu được. Nhưng Lâm cứ khóc và mẹ thì vẫn biến biệt. Tuổi thơ Lâm đi qua như một nỗi buồn, bàng bạc hơi thở của rất nhiều thiếu vắng và buồn tẻ.

Lâm ao ước có một đứa em trai. Không hiểu sao Lâm lại ao ước như thế. “Bố nhỉ, giá mà con có một đứa em trai, con sẽ gọi em là Sẻ, con sẽ đi nhặt cho nó thật nhiều trái mù u để đánh bi”. Bố cười dàu dàu: “Làm chi khó lắm đấy, con gái ạ!”.

Một căn nhà buồn. Nếu không khóc vùi mẹ thì Lâm và bố cũng rất ít nói chuyện với nhau. Lâm đi học, bố ở nhà chăm mảnh vườn, người bết những đất, những lá. Bố đun cơm, quét nhà, làm những việc của mẹ ngày xưa, chỉ khác là cơm bố nấu sinh sinh dư dư, Lâm không muốn ăn. Bố không khóc ngằn ngặt như Lâm mà chỉ chảy nước mắt ngồi buồn, không dọ nạt, không ép uống như mọi khi.

Hồi đó Lâm nghĩ ắt hẳn là bố có lỗi, chứ mẹ hiền thực nết na thế kia, mẹ làm bố giận thế nào được. Lâm nghĩ nhưng không dám nói, cũng không dám hờn trách bố. Lâm ăn vôi chén cơm sống sượng như một nỗi hậm hực trong lòng chứ không phải vì hối lỗi. Lâm luôn mơ những giấc mơ có mẹ - người đàn bà tóc xòa, mỗi lần mẹ gội đầu thì thơm lá quế sức nức - Lâm rúc tay vào tóc mẹ, hỏi ngây thơ: “Sao tóc mẹ không có sợi trắng như của bà?”. Mẹ cười nói khi nào lớn con sẽ hiểu.

Lâm lên mười hai tuổi đã hiểu được đôi chút thì mẹ không còn ở bên Lâm nữa. Nhưng những giấc mơ thì vẫn trở về. Có lần Lâm mơ thấy mẹ buông cây trầm cài, để thông mượt mái tóc trắng xòa. Có khi Lâm nghe được mùi hương lạ, sức nức hương hoa chứ không ngòn ngọt mùi lá quế năm cũ, chỉ có đôi mắt mẹ luôn nhìn Lâm âu yếm, giống như thế hồi Lâm lên sáu: ngoan nào, con gái, lại đây mẹ cho mấy xu ăn kem. Lâm vâng dạ và ú ớ tỉnh giấc, thấy người ướt mồ hôi và cũng thấy bố đã ngồi bên

Lâm tự bao giờ. Hẳn nhiên, Lâm giấu bố những giấc mộng kín của mình, quay quay trở trở rồi ngủ tiếp. Có khi Lâm thức giấc một lần nữa, thấy bố vẫn ngồi hút thuốc, khói thuốc u sầu quanh quẩn trong căn nhà. Lâm tự nhiên có cảm giác bố giống như người nào xa lạ, may mà cái bóng trên vách vẫn in hình của bố, nếu không.....

Bà ngoại bảo: “Tội nghiệp thằng cha mày, nói thế nào cũng không chịu đi bước nữa. Giá mà....”. Đi bước nữa. Cái cụm từ trĩu nặng mà lần đầu tiên Lâm nghe từ thằng Thổ nói: “Lâm ơi mày sợng nhé, bố mày sắp đi bước nữa phải không?”. Lâm quay ngoắt lại: “Lại trêu à?”. “Không, mày sắp có dì rồi, mẹ kế của mày ngố ạ.”. “Ai cơ?”. “Về mà hỏi bố mày ấy, giả nai vừa thôi”.

Tụi thằng Thổ vẫn là những đứa thường hay trêu Lâm, bọn chúng đặt ra đầu cái về nghe buốt cả tai:

Hò rì hò rạc

Con cái nhà ai

Cái mắt cái tai

Chả thềm giống bố...

Lâm xưa bọn chúng không được thì đứng giẫm chân khóc chứ nhất quyết không kêu bố. Chịu đựng tụi thằng Thổ riết róng, may mà có hôm ông Tư cha thằng Danh bắt gặp cả bọn đang xúm xít trêu Lâm, ông kêu lại nện cho cả bọn một trận rồi về méc với bố Lâm. Bố Lâm thương con gái bị bắt nạt, từ đó đi đâu cũng kè kè bên cạnh, không để Lâm lủi thủi đi học một mình như trước nữa. Bọn thằng Thổ cả sợ nhưng vì học cùng trường và ở gần xóm nên vẫn len lén trêu Lâm, nhưng hẳn nhiên là có đỡ hơn trước.

oOo

Đi bước nữa, Lâm thở dài - bố ắt hẳn sẽ cưới cô Thoan, bà nhỉ? Cháu cũng không phản đối đâu, bà ạ. Mẹ cháu đi đã tám chín năm rồi, bây giờ cháu lại sắp lên thành phố học, cho nên..... Bà không trả lời, chỉ thở dài, tội thằng cha mày, cơ chi hồi trước... Lâm thương bố, thương bà ngoại, càng lớn Lâm càng cảm nhận sâu sắc hơn về cuộc sống, về những gì bố con Lâm đã phải sống qua những ngày cơ cực, tủi nhục. Những giấc mơ tuổi nhỏ không phản bội trái tim Lâm nhưng lại thiếu công bằng với bố. Lâm sống nín nhịn không chia sẻ cho đến lúc trưởng thành, cho tới lúc sắp rời đôi tay áp iu của bố để chuẩn bị cho một cuộc đời mới - Lâm chợt ngộ ra một điều đơn giản. Té ra, để nhận thấy một điều đơn giản trong

cuộc đời cũng không phải là dễ dàng, càng không dễ hơn nếu điều đó ẩn ức sâu thẳm trong trái tim mình.

Lâm nghĩ, cô Thoan, ừ mà bố cưới cô Thoan cũng tốt vì đây là bà ngoại mai mối cho bố chứ chẳng ai khác. Mẹ đi biên biệt thế kia. Lâm biết mẹ đi thật rồi, nhưng hẳn nhiên cái cùm từ đi bước nữa vẫn vang động đau buốt trong Lâm hết như nhiều năm về trước, như thuở Lâm vẫn hay giận dỗi bố không chịu ăn cơm.

Chiều nay ở nhà ngoại về thì đã thấy bố chờ sẵn cơm, Lâm vui vẻ định nói với bố vài chuyện thì bố ngập ngừng: “Lâm, con...”. Lâm thấy bố căng thẳng một chút, à thì ra.... Lâm đỡ lời: “Bố ạ, việc cô Thoan, bố cứ...” Rồi thấy bố nhìn Lâm đầy vẻ ngỡ ngàng, Lâm cười: “Bố ơi, con gái bố đã lớn lắm rồi, sắp trở thành sinh viên rồi chứ có nhỏ nhoi gì nữa đâu”. Lâm thao thao nói, thực ra để giấu vội những cảm xúc đang dâng ứ lên trong lòng - cứ thế này, bố nhé, ôi bố của con, bố vẫn phong độ chán, vậy mà lâu nay phí cả đi bố nhỉ. Lâm cười, bố cũng cười, rồi như chợt nhớ ra, bố bưng vôi bát cơm: “Ăn đi con, bố cảm ơn con”. Bữa cơm chùng xuống, rồi như không thể dừng được, Lâm òa khóc và bố cũng rưng rưng quay mặt đi.

o0o

Bỗng dưng mẹ trở về. Không phải Lâm chiêm bao mà đúng là mẹ về thật, cùng với một đứa em trai nhỏ. Lâm bần thần nhìn mẹ, Lâm đã tưởng tượng biết bao cái cảnh gặp lại mẹ. Lâm sẽ sà vào lòng mẹ, rúc tay vào mái tóc óng ả của mẹ mà tha hồ nghịch, tha hồ hít hà niềm yêu thương ngày cũ. Thằng em trai của Lâm đây, đứa em trai mà Lâm ao ước cháy lòng được gọi nó là Sẻ. Tự dưng Lâm buột miệng: “Sẻ, lại đây với chị nào”. Mẹ bảo, em con tên Khang, ở nhà mẹ gọi nó là Tom. Sao, Tom ư? Cái tên Tom và những gì ở một đất nước đâu đó cách Lâm nửa vòng trái đất thật xa xôi theo lời mẹ kể. Giọng mẹ đầy những ăn năn và rất nhiều lời cầu xin bố con Lâm tha thứ. Mẹ vẫn là người đàn bà hằng đêm Lâm mơ gặp, quen thuộc chứ không xa lạ, chỉ sang trọng và duyên dáng hơn. Mẹ bảo quay trở lại để chuộc lỗi và mẹ muốn đưa bố con Lâm sang bên ấy.

o0o

Ngồi trên chiếc xe lắc lư chạy hướng về phía bắc, nơi trường đại học của Lâm, Lâm có cảm giác bị say xe. Người Lâm hơi choáng và thẫn mết. Nhắm mắt lại, giá như ban sáng cứ để bố cùng đi thì dễ chịu biết mấy. Rồi Lâm nghĩ đến mẹ, đến ngoại, đến cô Thoan, đến đứa em tên Khang, Lâm chưa kịp chỉ cây mù u cho nó, chưa kịp nói cho em biết Lâm đã ao ước có nó như thế nào.

Cuối cùng Lâm nghĩ, giống như mẹ, Lâm cũng không thể không rời xa bố, rời xa căn nhà có những tháng năm dài đặc cô đơn của hai bố con. Xe vẫn chạy về hướng Bắc, nơi có những núi đồi đan thành dãy y hệt những ngọn đồi trước nhà Lâm. Những ngọn núi thấp, những đốm sáng ma quái buồn bã thỉnh thoảng lóe lên rồi biến mất trong cơn mưa vào hạ.

2002

N. T. T. T

BẠN THÂN

Lê Vũ Hương Duyên

- Phan Thiết với Sa Ra này thì có bao xa đâu! Mà nghỉ hè rồi Như về dưới đó chi vội?

Thuận nắm chặt bàn tay tôi khẽ hỏi, câu hỏi thoáng ngậm ngùi làm lòng tôi bối rối. Phải chi Thuận đừng tỏ ra buồn như vậy. Ừ, thì cũng đâu có bao xa, nhưng... Tôi quay qua, bắt gặp cái nhìn Thuận đợi chờ. Tôi cũng không hiểu tại sao có những lúc mình lại suy nghĩ vô tình đến vậy nữa. Tôi đâu còn là một đứa trẻ con để mà vui thì náo nức phở phờng mà buồn vì một miền quê hiu quạnh? Nhưng có một điều... Tôi quay đi và trả lời nhỏ nhẹ:

- Như cũng không biết nữa.

Bàn tay nắm chặt bàn tay chợt buông lơi. Thuận mím môi có nén tiếng thở dài. Không gian mênh mông và nỗi buồn không giấu được trong đôi mắt thật buồn. Tôi gọi khẽ:

- Thuận! Nếu Như ở lại thì sao?

Đôi mắt buồn chợt bừng lên với nụ cười rạng rỡ hết sức, tôi chợt cảm giác rằng Thuận giống như một đứa trẻ con.

- Sẽ rất vui, Như! Chiều chiều Thuận sẽ dẫn Như đi tắm suối, sáng sáng sẽ dẫn Như đi rừng hái củi nếu Như thích, sẽ rất vui! Thuận sẽ cố gắng không làm gì để Như phải buồn cho đến khi nào Như trở lại Phan Thiết. Ở lại nghe Như!

Lời thành thật như xoáy vào tâm can, một cảm giác là lạ dâng ngập ở trong lòng. Tôi chớp mắt, gạt đầu.

Đêm mùa Hạ đầu tiên trôi qua.

oOo

Tôi bị lên cơn sốt bất ngờ sau hai lần tắm suối. Cô tôi nói tôi còn lạ nước. Cô bắt chị Hạnh đi bẻ lá về cho tôi xông. Thuận ghé qua nhà thăm tôi với ánh nhìn ngờ ngác, buồn thiu và một chút gì như là ân hận. Thuận né tránh ánh nhìn chị Hạnh và cô tôi. Tôi biết Thuận nghĩ gì, nên mỗi lần Thuận ghé tôi cố cười thật tươi. Tôi muốn Thuận hiểu rằng không liên quan gì tới Thuận khi tôi bệnh, mà chỉ vì tôi còn lạ nước thôi. Và tôi cũng không bệnh lắm đâu, nay mai tôi sẽ khỏi và sẽ đi tắm suối cùng Thuận. Nhưng dường như không hiểu được điều tôi muốn nói, Thuận vẫn cứ buồn.

Buổi tối, tôi nằm quay vô vách, nghe tiếng dế kêu dưới gần giường, tiếng là rì rào ngoài cửa sổ và tiếng hát trầm buồn như tiếng khóc của chị Hạnh vọng vào từ ngoài hiên. Tôi tự nhiên thấy trong ruột rối lên một nỗi buồn nặng trĩu. Thấy thương chị Hạnh quá chừng! Chị Hạnh tôi sao lại đến nông nổi như vậy? Chị là hoa khôi ở trong cái thôn này đó chứ, biết bao nhiêu thanh niên trai tráng ở Sa Ra này thương chị, mà thương đến mất ngủ hàng đêm, thương đến dâng hết lòng mình cho chị là chuyện nhỏ. Nghe đâu có anh còn thất cổ quyền sinh vì không được chị thương, vì thất tình chị nữa. Thì hà có làm sao?

Nghe cô tôi kể chị Hạnh tôi cũng có thương một người, ở xa nhau tận nửa vòng trái đất. Bạn anh kia viết thư tỏ tình, chị mừng như có Tết trong nhà. Niềm vui của chị bùng lan ra ngoài ngõ, trai trong làng nhìn chị mà cứ tưởng như nụ cười ấy đã sắp thuộc về mình. Ai cũng tràn trề một sức sống mãnh liệt, một niềm tin cao vời vợi. Người ta thấy ở ngoài đồng cũng những chàng trai ấy nhưng sao lúc này khỏe khoắn ghê, lực lưỡng đến lạ thường, với những núi lúa cao ngất bên máy tuốt, với những gánh mía nặng trĩu, ngập đầu người chạy phăng phăng trên con đường dẫn về thôn xóm. Bỗng dưng người ở xa ấy rút lại lời đã ngỏ, chị Hạnh tôi như tàu lá chuối gặp bão dông. Những nụ cười sáng tươi phụt tắt, chị héo đi từng ngày. Bây giờ chị sống như một người không có mắt, chị đi trong đường làng mà chẳng hề nhìn thấy một chàng trai. Tuyệt nhiên không nhìn thấy ai nữa. Người ta tin rằng con gái chịu đức cha, phải chẳng dương tôi, một người chồng phụ bạc, một người cha vô tâm đã gieo đau khổ lại cho cuộc đời chị?

Thuận qua thăm tôi với một tô cháo nóng ở trên tay, tôi cảm động đến nghẹn lời. Nhưng trong giờ phút đó, tôi chợt nhận ra rằng Thuận đang cố gắng làm trò cho tôi vui:

- Ai.... Cháo nòng lóng hồi vừa thổi vừa ăn đây!

Thuận cười gương gạo, ánh mắt ngập ngừng một nỗi niềm khó tả. Tôi bật cười vang vì cái giọng Bắc hài cường điệu đến ngây ngô của Thuận. Và quay đi, nước mắt ứa tràn.

Ngày hôm sau, tôi khỏi bệnh như có phép thần tiên. Cô tôi mừng, chị Hạnh cũng mừng, nhưng Thuận mừng nhiều nhất. Thuận nói cho tôi nghe thật nhiều về nỗi mừng vui đó khi vừa hay tôi đã qua cơn bệnh. Thuận nói nếu cô tôi cho phép, Thuận sẽ lại dẫn tôi vào rừng chơi. Thuận nắm bàn tay tôi thật nhẹ:

- Ở trên này buồn quá phải không?

Nhưng rồi Thuận luống cuống quay đi, làm như Thuận biết lường trước câu trả lời, đôi mắt xa xăm chờ đón, bàn tay Thuận run run. Tôi chợt nói dối một cách ngu khờ:

- Không đâu, ở trên này vui quá chừng đi Thuận!

Thuận giả bộ cười cười, không trách tôi vì Thuận biết, nếu là Thuận, Thuận cũng sẽ trả lời tương tự.

Những ngày tiếp theo, cô tôi không để tôi đi đâu một mình. Và mỗi lần xuống suối, tôi đi cùng chị Hạnh. Chị Hạnh tôi hiền nhưng khó lắm. Chị canh tôi như canh vịt canh gà, lúc nào cũng sợ tôi chạy lạc. Thiệt tình! Có lần chị còn nói bóng gió, gần xa “Như còn nhỏ, không nên chơi quá thân với một người bạn trai, nghe không!”. Và tôi hiểu ý chị muốn nói gì, muốn nhắc nhở tới ai, tôi bật khóc.

- Nhưng mà tụi em là bạn thân. Tại sao em và Thuận không thể là bạn thân với nhau chứ?

- Chỉ có em thôi, thằng Thuận nó không nghĩ vậy đâu. Chị vuốt tóc tôi, vẫn giọng nói nhẹ nhàng. Chị đã từng nhìn thấy nó kết vòng hoa ti-gôn, lúc trời chạng vạng, hai đứa ở dưới suối. Chị nhìn thấy nó đội thứ đó lên đầu em và rình nghe nó nói em giống cô dâu. Nghĩa là nó bây giờ đã không còn khờ như em nữa, biết không?

- Thôi đi! Chị kỳ cục quá. Chị không hiểu gì đâu!

Tôi bỏ chị lại dưới suối một mình, chạy hộc hơi, để không nghe thấy những lời chị nữa, nước mắt mặc sức tuôn trào. Tôi chạy một mạch từ bờ suối về nhà và nằm vật lên giường khóc tức tưởi. Cho đến lúc Thuận qua, Thuận nhìn tôi với ánh mắt hoảng hốt, thất thần:

- Như sao vậy? Như! Bệnh lại hay gì?

- Không! Không có gì đâu bạn! - Tôi càng cố như không thì nước mắt càng trào.

Thuận tròn mắt sững sờ,

Chị Hạnh về, mang theo cả ánh mắt nghiêm lạnh:

- Nghe này Như! Chuẩn bị đồ đi! Ngày mai em phải quay về dưới đó.

Cơn giận dỗi dâng cao chất ngất ở trong lòng, khiến cho tôi chợt nghĩ rằng sẽ không đời nào tôi về lại Sa Ra thêm một lần nào nữa.

oOo

Buổi tối, tôi không ra khỏi nhà. Cô tôi đi qua nhà hàng xóm, chị Hạnh ngồi hát một mình ở đầu hiên. Tôi nhìn qua cửa sổ, thấy Thuận đứng bên ngoài mé hàng rào dâm bụt. Tôi muốn gọi, nhưng rồi không dám gọi. Muốn gặp Thuận để nói với Thuận rằng "Tôi nghiệp Thuận quá đi, bạn hoàn toàn không có lỗi gì đâu, lỗi là ở người lớn kỳ khôi thôi đó bạn". Thuận đứng đó với hai chân bần chồn, đôi bàn tay bứt rứt, ngập ngừng thật lâu mới đi về. Tôi nhắm mắt, nỗi buồn chồm lên.

Đêm hôm đó, tôi ôm gối khóc ròng.

Sáng. Giã từ cô tôi và chị Hạnh, cô tôi vuốt đầu tôi và dặn dò yêu thương "Về dưới đó mạnh giỏi nghe con, chừng rảnh rồi lại về thăm chị Hạnh, cho chị bây đỡ buồn". Tôi chạy như bay xuống bến đò. Đò chưa có khách. Tôi thấy Thuận đứng chờ, đôi mắt buồn thiu, Thuận làm như không bao giờ còn được nói với tôi nữa, hay nghĩ gì không biết:

- Như về dưới đó đừng quên Thuận. Mong là ở bất cứ nơi nào Như vẫn mãi luôn là bạn Thuận, và hiểu Thuận. Phan Thiết với Sa Ra thì không có bao xa, nhưng mùa hè ở dưới đó thì vui hơn nhiều lắm, đúng không Như?

Trời! Không đâu Thuận. Phải rời Sa Ra vào lúc này làm tôi buồn ghê lắm. Vì sao Thuận biết không? Vì mỗi mùa hè mình lại lớn lên thêm. Mà thế giới của người lớn thì Thuận cũng biết rồi. Chỉ mong sẽ lại có một lần tôi được về với miền đất thương mến đó. Nơi có người bạn mà tôi đã không làm sao quên được. Nhưng bây giờ tôi đã ở quá xa. Xa. Xa...

L. V. H. D

MƯỜI BẢY VÀ NHỮNG CƠN MƯA ĐẦU HẠ

Minh Nhật

Tiếng thầy giảng chồng lên tiếng mưa, cứ êm êm và nhạt nhòa. Buổi đầu ở một lớp học thêm mới nên Việt Anh chẳng mò ra đứa bạn nào. Nó nhìn sang bên trái, sát cửa sổ, một cô bé, tay quay quay bút, nhìn ra ngoài suy tư. Những hạt mưa lất phất bay qua khung cửa không khép đến với quyển vở trắng của cô bé. Việt Anh xé một tờ giấy, cầm cúi viết rồi gửi đi :

"Lừa thừa mưa qua cửa lớp

Láng giếng ơi, ngồi xích lại đây

Đằng ấy ướt, mình cũng lạnh thay

Chỗ rộng chán, ngồi gần cho...ấm"

Cô bé đọc, bật cười, rồi viết lại ngay :

"Cám ơn nha, mưa đâu có thấm

Mười bảy rồi, không sợ bão bùng! "

Bỗng đâu sấm dậy, chớp sang bùng, cái mười bảy giật mình lúng túng, vô tình xích lại gần hàng xóm. Hàng xóm cười chết giếu : " Mười bảy ơi..." .

o0o

Việt Anh và Thảo quen nhau như thế, đẹp và tình cò như những cơn mưa đầu hạ, mà đơn giản chân thành như một bài thơ...

Một cách đầy đủ trong giấy khai sinh là gì? Ừm, Nguyễn Thu Kỳ Thảo. Ui, cái tên đẹp quá! "17 tuổi đi học sớm một năm" - "Tuổi nhỏ chí lớn nhỉ?" - "À, năm nay anh thi trường nào?" - "Khối D - Ngoại thương!" - "Con trai mà thi khối D ư?" - Thảo khúc khích cười làm Việt Anh đỏ mặt - "Khối D thì sao chứ? Còn em?" - Thảo nhìn vào mắt Việt Anh trong giấy lát rồi quay đi : "Em cũng vậy. Khối D. Ngoại thương". Việt Anh cười sung sướng : "Vậy tuyệt quá! Anh và em sẽ học cùng trường". Nó lắc tay Thảo "Cùng cố gắng nhé!". Thảo cũng cười, nụ cười khó hiểu: Ừ, phải cố gắng đấy!"

o0o

Những buổi học dường như có ý nghĩa hơn với Việt Anh, Nó học như ... chạy xô mà chẳng hề biết mệt mỏi. Một tuần gặp nhau một buổi, hai đứa vẫn chuyền tay nhau những mẫu giấy ghi vôi vàng những lời trêu chọc kiểu như :

“Người ta miệng rộng thì sang,

Còn em miệng rộng: ăn hàng linh tinh”

Thảo phản công ngay :

“Người ta để tóc đẹp trai

Còn anh để tóc: tổ chim rồi bời”

Việt Anh trả đũa:

“Người ta êm dịu từng lời

Còn em chua chat mỗi lần ... phản công!”

Thảo chứng tỏ nó cũng là dân khối D:

“Người ta học giỏi là thường

Còn anh học kém lại hay kêu ngàm...”

Những cuộc đấu khẩu bằng “thơ” ngày càng nhiều hơn thì Việt Anh càng học càng hăng hơn. Càng thấm thía một câu nó đọc ở đâu đó: Khi có niềm tin và mục đích, người ta mạnh mẽ hơn!

oOo

Việt Anh phát hiện ra Thảo rất hay cười một mình. Nó nói với thằng bạn thì thằng này phán xanh rờn: Kiểu ấy thường làm khổ con trai! Việt Anh phớt lờ. Trước mặt nó giờ đây chỉ còn là cái đích Ngoại Thương, nơi nó sẽ ngày ngày học với Thảo, và biết đâu lúc ấy, nụ cười một mình của Thảo sẽ dành cho nó?

Cái gã quậy phá và ham chơi hơn học ngày nào đã thay đổi nhanh không ngờ. Nó chỉ còn say mê với những bài toán học búa, những cấu trúc ngữ pháp Tiếng Anh loằng ngoằng, hay những đoạn giảng văn dài bất tử. Với cái sức tiếp thu cực tốt cộng với lượng thời gian học kinh hồn, Việt Anh nhanh chóng ổn định lại toàn bộ những cái nó rơi vãi trong những cuộc chơi liên miên thâu đêm suốt sáng, những lúc mài đống quần

ở các hàng nước và cả trong những giấc ngủ ngon lành trên lớp...

Thằng bạn hỏi Việt Anh sao không nói cho Thảo biết tình cảm của mình, nó chỉ cười, ngả mình xuống giường, ngâm một câu thơ cổ xưa của giới học sinh :

"Tình trong như đã, ngoài còn e ấp

Bởi còn vương bận chuyện mùa thi!"

o0o

Ngày thi tới. Trước đó vài hôm, Thảo nhắn Việt Anh: "Mấy ngày thi, anh đừng tìm em. Em muốn tập trung tư tưởng. Anh cũng cố gắng nhé. Có điểm rồi gặp nhau ở nhà em nhé. Địa chỉ đây...". Việt Anh không muốn trái ý Thảo nên nó không tìm Thảo, chỉ định xem sổ báo danh, nhưng nhìn ba trang liền những người tên Thảo, nó nản luôn, hơn nữa nó chẳng biết gì ngoài họ tên, nên đành thôi...

Ngày thi đến nhanh không ngờ, và cũng qua nhanh không ngờ. Nhưng cái thời gian chờ kết quả thì sao đằng đằng như hàng thế kỷ. Việt Anh chỉ ở nhà: ngủ, xem băng và chờ nhiều thứ người khác chờ...Nhiều lần, nó cũng muốn tìm Thảo lắm nhưng cũng muốn giữ đúng lời hứa của một thằng con trai nên lại nhất quyết kiềm chế lòng mình ...

o0o

Lâu, rồi thì cũng đến. Điểm thi, rồi điểm chuẩn lần lượt có hết. Ông trời công bằng với nó! Và sau khi gào khản cổ vì sung sướng, nó vội lấy xe máy phóng thẳng đến địa chỉ trong giấy để tìm Thảo, bỏ lại sau lưng ánh mắt kinh hoàng của hai vị phụ mẫu về thằng con nghịch nỏ trời và lười có tiếng đồ thừa hai điểm Ngoại thương (!)

Việt Anh dừng xe ở một căng nhà sơn xanh da trời, có hàng dâm but ngay cổng. Nó bấm chuông trong niềm hân hoan lạ thường. Mở cửa là một cô gái tóc ngắn: "Anh là ai?".

Việt Anh hơi ngập ngừng trước câu hỏi ngoài dự tính: "Xin lỗi cho mình hỏi ở đây có ai tên là Thảo không?". Hơi nhịu mảy một chút, cô gái à một tiếng: "Anh có phải là Việt Anh không?". Việt Anh mừng như bắt được vàng, gật đầu ngay. Cô gái bảo nó chờ một lát, chạy vụt vào nhà, rồi trở ra với một tờ giấy màu hồng: "Em là bạn Thảo, nó nhờ em đưa anh cái này ...".

Việt Anh cảm giác như hai chân nặng trĩu khi đọc tờ giấy: "Anh đồ

phải không? Tiếc thay em lại không thể thi cùng anh. Năm năm du học. Quá dài anh nhỉ! Và em không có đủ can đảm để nói thật với anh. Tha lỗi cho em nhé! Đây là những dòng thơ cuối cùng em có thể viết cho anh :

Không có anh lấy ai đưa em đi học

Lấy ai viết thư đọc trong lớp mỗi ngày

Ai lau nước mắt cho em ngồi khóc,

Ai đưa em đi chơi trong chiều mưa...

Việt Anh nhắm mắt lại, tưởng như tất cả chỉ là một giấc mơ...

"Ở một nơi nào

Những cơn mưa đầu hạ

Em đi

Một khoảng trời vời vợi

Những con đường nằm đợi bước người qua ..."

Ừ, có lẽ thế thật! Việt Anh sẽ chờ, sẽ chờ cho đến lúc Thảo quay về. Nó sẽ chờ trong những cơn mưa đầu hạ đã đem cô gái có cái tên Nguyễn Thu Kỳ Thảo đến với nó!

Chợt Việt Anh nhớ đến những câu thơ Thảo hay khắc trên bàn:

"Hoa phượng nở bất ngờ hoa phượng rụng

Tiếng ve gần bất chợt hóa xa xôi

Ngẩn ngơ lòng vô cớ những nỗi buồn vui

Tập nhật ký dịu dàng dòng mực tím

Từng trang viết bằng hoàng bao kỉ niệm

Về thân thương, một mùa hạ đầu đời..."

Bây giờ.... nó mới hiểu chẳng?

M. N

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

[1] Cửa hàng quà tặng

[2] Hâm, mát

[3] Tên một loại son

[4] Tiếng lòng, như hết ý, hết sẩy

[5] Một ca khúc của nhạc sỹ Hoàng Hiệp phổ từ thơ của Diệp Minh Tuyền

[6] Bệnh

[7] Ông

[8] Kiểu áo ôm sát người

[9] Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn

[10] Ca khúc “Vĩnh biệt mùa hè” của Thanh Tùng

[11] Kiều